



THE NEW YORK TIMES BESTSELLER

MARIE LU

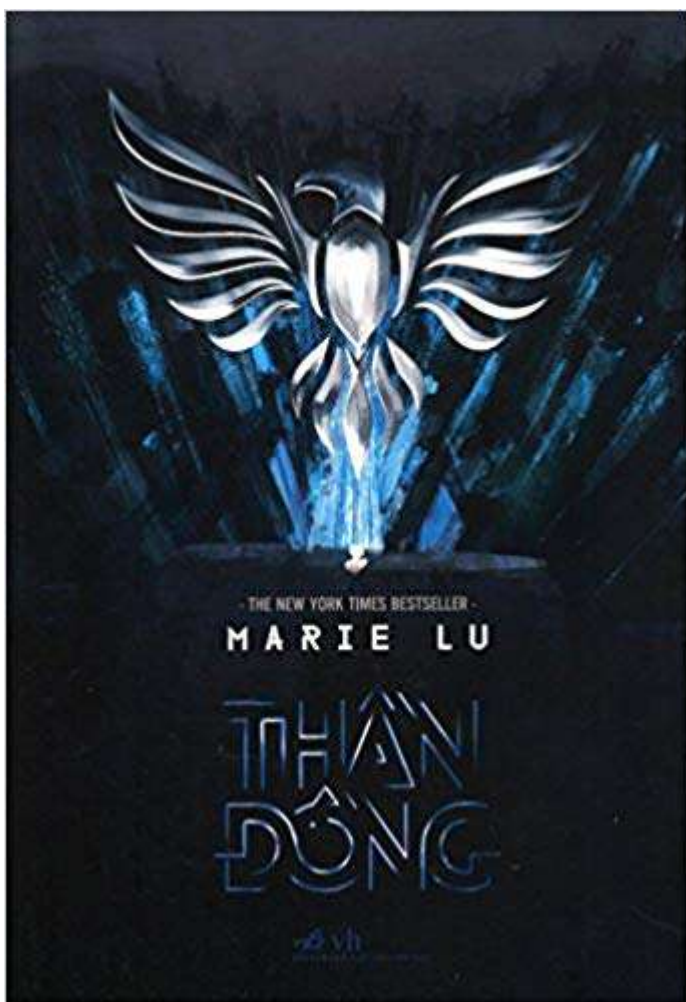
THAN
ĐÔNG

Book 1

Tác phẩm: THẦN ĐỒNG
Tác giả: Marie Lu
Người dịch: Phạm Quốc Hưng
Ngày hoàn thành: 27/01/2019
Phát hành: Nhã Nam
Nxb: Văn học - 2016



ebook©vctvegroup



Gửi tặng Primo Gallanosa, ánh sáng của đời tôi

LAS VEGAS, NEVADA

CỘNG HÒA MỸ

DÂN SỐ: 7.427.431

Chương 1

JUNE

4 THÁNG MỘT

19:32, CHUẨN GIỜ ĐẠI DƯƠNG

BA MƯƠI LĂM NGÀY SAU CÁI CHẾT CỦA METIAS

Day bừng tỉnh bên cạnh tôi. Lông mày dãn mở hời, hai má ướt nước mắt. Hơi thở cậu nặng nề.

Tôi ngả người đưa tay gạt một lọn tóc ướt ra khỏi mặt cậu. Vết rách trên vai tôi đã lên vảy nhưng cử động làm cơn đau trở lại. Day ngồi dậy, mệt mỏi dụi mắt và nhìn quanh toa tàu lắc lư của chúng tôi như thể đang tìm kiếm gì đó. Đầu tiên cậu đưa mắt về phía đồng thùng gỗ ở một góc tối, sau đó là miếng bao bố trải trên sàn rồi cái túi nhỏ đựng thức ăn và nước uống đang nằm giữa chúng tôi. Phải mất đến một phút cậu mới định hướng được, mới nhớ ra rằng chúng tôi đang đi lậu trên một đoàn tàu hướng tới Las Vegas. Vài giây trôi qua, cậu thả lỏng và ngả người dựa vào tường.

Tôi nhẹ nhàng vỗ vào tay cậu. “Cậu ổn chứ?” Đây đã trở thành câu hỏi thường trực của tôi.

Day nhún vai. “Ừ,” cậu thì thầm. “Ác mộng.”

Chín ngày đã trôi qua kể từ khi chúng tôi phá ngục trốn khỏi lâu đài Batalla và rời bỏ Los Angeles. Kể từ đó, Day luôn gặp ác mộng mỗi lần cố chợp mắt. Khi chúng tôi mới trốn thoát và có được vài giờ nghỉ ngơi trong một sân ga bỏ không, Day đã la hét đến choàng tỉnh giấc. Chúng tôi đã khá may mắn khi không một tên lính hay cảnh sát tuần tra nào nghe thấy. Từ

sau chuyện đó, tôi tập cho mình thói quen vuốt tóc cậu ngay sau khi cậu chìm vào giấc ngủ, hôn lên má, lên trán và mí mắt cậu. Cậu vẫn tỉnh dậy giữa những cơn thở gấp đẫm nước mắt, đôi mắt hoảng loạn tìm kiếm những điều cậu đã đánh mất. Nhưng dầu sao thì cậu cũng làm những điều đó trong im lặng.

Đôi lúc, khi Day im lặng như vậy, tôi lại băn khoăn không biết cậu đã phải nỗ lực đến thế nào mới giữ cho mình tỉnh táo. Ý nghĩ đó làm tôi sợ hãi. Tôi không thể chịu nổi nếu mất cậu. Tôi vẫn tự thuyết phục mình đó là vì những lý do thực tế: chúng tôi khó có thể sống sót một mình tại thời điểm này, và các kỹ năng của cậu bổ sung cho kỹ năng của tôi. Bên cạnh đó... tôi cũng chẳng còn ai để bảo vệ nữa. Tôi cũng chia sẻ với cậu những giọt nước mắt, mặc dù tôi luôn đợi tới lúc cậu ngủ rồi mới khóc. Đêm qua tôi đã khóc cho Ollie. Tôi cảm thấy hơi ngốc nghếch vì lại khóc cho con chó của mình trong khi quân Cộng hòa giết gia đình tôi, nhưng tôi vẫn không thể kìm lòng được. Anh Metias là người đã đưa nó về nhà, một quả bóng trắng muốt với những bàn chân không lông, đôi tai cụp xuống, đôi mắt nâu ấm áp, sinh vật ngọt ngào và vụng về nhất mà tôi từng thấy. Ollie là cậu bé của tôi, và tôi đã bỏ nó lại.

“Cậu mơ thấy gì thế?” tôi thì thầm với Day.

“Chẳng có gì đáng nhớ cả.” Day trở mình, cau mày khi vô tình cọ cái chân đau vào tường. Cơ thể cậu căng lên vì cơn đau, và tôi biết rõ cánh tay bên dưới lớp áo sơ mi của cậu rắn chắc đến mức nào, những múi cơ chắc nịch có được từ đường phố. Một hơi thở nặng nhọc thoát ra từ môi cậu.

Cách cậu đẩy tôi dựa vào bức tường trong con hẻm đó, sự khao khát trong nụ hôn đầu của cậu. Tôi thôi tập trung vào miệng cậu và xua ký ức đó ra khỏi đầu, không khỏi xấu hổ.

Cậu hít đầu về phía cửa toa tàu. “Chúng ta đang ở đâu vậy? Chúng ta ắt hẳn phải gần đến nơi rồi, đúng không?”

Tôi ngồi dậy, mừng vì sự sao nhãng đó, và tựa người vào bức tường lung lay cố nhìn ra phía ngoài khung cửa sổ tàu bé xíu. Khung cảnh không thay đổi nhiều - những dãy dài bất tận các tòa nhà chọc trời và nhà máy, ống khói và những con đường cao tốc mái vòm cũ, tất cả được cơn mưa chiều gột rửa thành những sắc xanh và tím xám. Chúng tôi vẫn đang đi qua những khu ổ chuột. Chúng trông chẳng khác gì những khu ổ chuột ở Los Angeles. Phía xa xa, một con đập khổng lồ trải dài choán hết nửa tầm nhìn của tôi. Tôi đợi đến khi một màn hình lớn bật sáng, rồi liếc mắt đọc những chữ cái nhỏ ở phía góc dưới cùng màn hình. “Thành phố Boulder, Nevada,” tôi nói. “Rất gần rồi đấy. Có lẽ tàu sẽ dừng ở đây một lúc, nhưng sau đó chắc chỉ khoảng hơn ba mươi lăm phút nữa là đến Vegas thôi.”

Day gật đầu. Cậu nghiêng người, tháo túi thức ăn và tìm gì đó để ăn. “Tốt. Càng sớm đến nơi, chúng ta càng sớm tìm ra quân Ái Quốc.”

Cậu có vẻ xa cách. Đôi khi Day nói với tôi về những cơn ác mộng của mình - thất bại trong cuộc thử nghiệm hoặc lạc mất Tess trên đường phố hoặc trốn chạy khỏi đội tuần tra dịch bệnh. Những cơn ác mộng về việc là tội phạm bị truy nã gắt gao của quân Cộng hòa. Những lần khác, khi cậu như thế này nhưng lại giữ những giấc mơ cho riêng mình, tôi biết chúng nhất định là về gia đình cậu - cái chết của mẹ cậu, hoặc của John. Có lẽ sẽ tốt hơn nếu cậu không kể cho tôi về chúng. Tôi đã bị ám ảnh quá đủ bởi những giấc mơ của riêng mình, và tôi không chắc liệu mình có đủ can đảm nghe tiếp về những giấc mơ ấy của cậu không.

“Cậu thực sự rất muốn tìm quân Ái Quốc phải không?” tôi nói khi Day rút một miếng bột chiên thiêu ra khỏi túi đồ ăn. Đây không phải lần đầu tiên tôi đặt câu hỏi về sự chắc chắn trong quyết định đến Vegas của cậu, và tôi luôn thận trọng trong cách tiếp cận chủ đề này. Tôi không bao giờ muốn Day cho là tôi không quan tâm đến Tess, hoặc tôi sợ phải đối diện với một nhóm phiến loạn khét tiếng chống phe Cộng hòa. “Tess tự nguyện đi theo

họ. Thế chẳng phải nếu chúng ta cứ cố đưa cô bé về thì sẽ khiến cô bé bị nguy hiểm sao?”

Day không trả lời ngay. Cậu chia đôi miếng bột chiên và mời tôi một phần. “Ăn một ít nhé? Cậu nhịn đói cũng khá lâu rồi đấy.”

Tôi lịch sự xua tay từ chối. “Không cần đâu, cảm ơn cậu,” tôi đáp. “Mình không thích bột chiên.”

Ngay lập tức tôi ước gì có thể rút lại những lời vừa nói. Day cụp mắt xuống, cắt nửa còn lại vào túi thức ăn, rồi bắt đầu lặng lẽ ăn phần của mình. Đúng là câu nói ngu ngốc, hết sức ngu ngốc. Mình không thích bột chiên. Tôi gần như có thể nghe thấy suy nghĩ của cậu. *Tội nghiệp con bé nhà giàu với cái thái độ trịch thượng của nó. Cô ta còn có thể không thích đồ ăn cơ đấy.* Tôi thầm trách móc bản thân, tự nhủ lần sau sẽ ăn nói cẩn thận hơn.

Sau vài miếng, Day cuối cùng cũng trả lời, “Mình sẽ không bỏ Tess lại khi chưa biết chắc cô bé đã ổn.”

Tất nhiên cậu sẽ không làm thế. Day sẽ không bao giờ bỏ mặc những người cậu quan tâm, đặc biệt là cô bé mồ côi đã lớn lên cùng cậu trên đường phố. Tôi cũng hiểu giá trị tiềm tàng của việc gặp quân Ái Quốc - xét cho cùng thì nhóm quân phiến loạn ấy đã giúp Day và tôi thoát khỏi Los Angeles. Họ đông đảo và được tổ chức tốt. Có thể họ có thông tin quân Cộng hòa đang làm gì với Eden, em trai của Day. Có thể họ thậm chí còn giúp chữa lành được vết thương đang mưng mủ ở chân Day - kể từ cái buổi sáng định mệnh cậu bị Chỉ huy Jameson bắn vào chân và bắt giữ, vết thương của cậu cứ phập phù lúc đỡ hơn lúc xấu đi. Hiện giờ chân trái của cậu chi chít vết rách và chảy máu. Cậu cần được điều trị y tế.

Chúng tôi vẫn còn một vấn đề nữa.

“Quân Ái Quốc sẽ không giúp chúng ta không công,” tôi nói. “Chúng ta sẽ cho họ gì đây?” Để nhấn mạnh, tôi thò tay vào trong túi móc ra một ít

tiền còm. Bốn ngàn đô. Toàn bộ những gì tôi mang theo trước khi chúng tôi bỏ trốn. Không thể tin nổi tôi nhớ nhung cuộc sống xa hoa trước đây của mình đến chừng nào. Có hàng triệu đô la đứng tên gia đình tôi, những đồng đô la tôi sẽ không bao giờ còn có thể dùng tới nữa.

Day giải quyết nốt miếng bột và cân nhắc những lời tôi nói, môi mím chặt. “Ừ, mình biết,” cậu vừa nói, vừa luồn tay vào mái tóc vàng rối bời của mình. “Nhưng theo cậu thì chúng ta nên làm gì? Chúng ta còn có thể gặp ai khác đây?”

Tôi lắc đầu vô vọng. Day nói đúng - mức độ mong muốn gặp lại quân Ái Quốc của tôi ít ỏi thế nào thì các lựa chọn của chúng tôi cũng hạn chế ngang thế đó. Nhớ lại lúc quân Ái Quốc lần đầu giúp chúng tôi thoát khỏi lâu đài Batalla, khi Day vẫn còn bất tỉnh và tôi bị thương ở vai, tôi đề nghị quân Ái Quốc đưa chúng tôi đi cùng họ đến Vegas. Tôi đã hy vọng họ sẽ tiếp tục giúp chúng tôi.

Họ đã từ chối.

“Cô trả chúng tôi tiền để cứu Day khỏi bị tử hình. Cô đã không trả tiền để chúng tôi đưa hai đồng bị thịt đầy thương tích các cô lặn lội đến tận Vegas,” Kaede trả lời tôi. “Không cần nói cũng biết, bọn lính Cộng hòa đang lúng lúng dấu vết của hai người. Chúng tôi không phải bết ăn từ thiện. Tôi sẽ không liều mạng vì hai người lần nữa trừ khi có tiền tươi thóc thật.”

Trước lúc đó, tôi vẫn gần như tin rằng quân Ái Quốc quan tâm đến chúng tôi. Nhưng lời Kaede nói đã kéo tôi trở lại với thực tế. Họ giúp chúng tôi vì tôi đã trả Kaede hai trăm ngàn đô la Cộng hòa, khoản tiền thưởng tôi có nhờ bắt được Day. Ngay cả khi đó, tôi vẫn phải mất công thuyết phục một hồi thì Kaede mới cử các chiến hữu Ái Quốc đi giúp chúng tôi.

Cho phép Day gặp Tess. Giúp Day chữa vết thương ở chân. Cho chúng tôi thông tin về nơi ở của em trai Day. Tất cả những chuyện đó đều cần tiền lót tay. Giá mà tôi có cơ hội giắt lưng thêm chút tiền trước khi chúng tôi bỏ đi.

“Vegas là lựa chọn tồi nhất của chúng ta khi phải tự mình lang thang vào trong thành phố,” tôi nói với Day trong lúc bóp nhẹ nhẹ vào cái vai đang lành của mình. “Và thậm chí quân Ái Quốc có khi chẳng thèm tiếp chúng ta. Mình chỉ đang cố gắng đảm bảo rằng chúng ta đã suy nghĩ thấu suốt về chuyện này thôi.”

“June, mình biết cậu vẫn chưa quen coi quân Ái Quốc là đồng minh,” Day trả lời. “Cậu được huấn luyện phải căm ghét họ. Nhưng họ là những đồng minh tiềm năng đấy. Mình tin họ hơn tin quân Cộng hòa. Cậu không thấy thế sao?”

Tôi không biết có phải cậu cố tình để lời nói nghe có vẻ xúc phạm hay không. Day đã bỏ qua điểm mấu chốt mà tôi đang cố gắng làm rõ: quân Ái Quốc có thể sẽ không giúp chúng tôi và rồi chúng tôi sẽ mắc kẹt trong một thành phố quân sự. Nhưng Day lại nghĩ rằng tôi lưỡng lự vì tôi không tin tưởng quân Ái Quốc. Rằng, từ sâu thẳm, tôi vẫn là June Iparis, thần đồng tiếng tăm lừng lẫy của quân Cộng hòa... rằng tôi vẫn trung thành với đất nước này. Ái chà, có thật như thế không? Hiện giờ tôi là tội phạm, và tôi sẽ không bao giờ có thể quay lại với những tiện nghi của cuộc sống trước đây nữa. Suy nghĩ đó để lại trong lòng tôi một cảm giác khó chịu và trống rỗng, như thể tôi đang nhớ nhung cái vai trò con cưng của mình trong quân Cộng hòa. Có thể tôi nhớ thật. Nếu tôi không còn là con cưng của quân Cộng hòa nữa thì giờ tôi là ai?

“Thôi được. Chúng ta sẽ cố tìm quân Ái Quốc,” tôi nói. Rõ ràng tôi sẽ không thể thuyết phục cậu làm khác đi.

Day gật đầu. “Cảm ơn,” cậu thì thầm. Một nụ cười thấp thoáng trên khuôn mặt dễ thương của cậu, lôi cuốn tôi với sự ấm áp không cưỡng, nhưng cậu không cố ôm tôi. Tay cậu không tìm tay tôi. Cậu không rón rén kề sát lại để vai chúng tôi chạm nhau, cậu không vuốt tóc tôi, cậu không thì thầm những lời vỗ về vào tai tôi hoặc ngả đầu vào đầu tôi. Tôi không nhận ra rằng nỗi khao khát những cử chỉ nhỏ nhặt ấy đang dần lớn đến mức nào trong lòng tôi. Không hiểu sao, vào lúc này đây, chúng tôi lại có cảm giác thật xa cách.

Có thể cơn ác mộng của cậu là về tôi.

Nó xảy ra ngay sau khi chúng tôi đặt chân đến khu chính (Nguyên văn: the main strip - cách gọi con đường tập trung hầu hết khách sạn, sòng bạc của Las Vegas) của Las Vegas. Lời tuyên bố đó.

Trước hết, nếu có một nơi nào ở Vegas mà chúng tôi không nên đến thì đó chính là khu phố này. Những màn hình khổng lồ (mỗi tòa nhà có sáu cái) nối thành hàng ở hai bên con phố sầm uất nhất thành phố, trên màn hình liên tục phát tin thời sự. Những chùm ánh sáng chói lóa quét không ngừng trên tường. Các tòa nhà ở đây có lẽ phải lớn gấp đôi những tòa nhà ở Los Angeles. Khu trung tâm phủ kín những tòa nhà chọc trời và những cảng hàng không khổng lồ hình kim tự tháp (có tám cái tất cả, đáy hình vuông, các mặt bên là tam giác đều), những ngọn đèn rực rỡ tỏa sáng từ trên các đỉnh tháp. Không khí sa mạc đậm đặc khói và có cảm giác khô không khốc; nơi đây không có những trận bão giải khát, cũng chẳng có bờ sông bến cảng hay hồ nước. Quân lính tuần tra khắp phố (theo đội hình hình chữ nhật, đúng kiểu Vegas), trong những bộ quân phục màu đen sọc xanh nước biển tái sử dụng từ mặt trận. Xa hơn nữa, qua con phố chính với những tòa nhà chọc trời này, là những hàng máy bay chiến đấu đang lăn bánh vào vị trí trên một đường băng rộng trong sân bay. Ngay trên đầu, những chiếc khí cầu đang lướt đi.

Đây là một thành phố quân sự, một thế giới của lính.

Mặt trời vừa lặn thì Day và tôi vào khu chính và thẳng tiến đến cuối phố. Day nặng nhọc dựa vào vai tôi trong lúc chúng tôi cố hòa vào đám đông, hơi thở cậu không sâu và khuôn mặt lộ rõ vẻ đau đớn. Tôi cố hết sức để giúp cậu mà vẫn không lộ vẻ khác thường gì, nhưng sức nặng của cơ thể cậu khiến tôi bước đi chập choạng như thể đã quá chén. “Chúng ta thế nào rồi?” cậu thì thầm vào tai tôi, bờ môi nóng chạm vào da tôi. Tôi không chắc liệu có phải do cậu đang nửa tỉnh nửa mê vì đau hay là do trang phục của tôi, nhưng tôi không thể nói là mình thấy phiền lòng với sự quan tâm ra mặt của cậu tối nay. Nó quả là một sự thay đổi dễ chịu so với hành trình ngượng ngùng trên chuyến tàu ấy. Cậu cẩn thận cúi mặt xuống, giấu ánh mắt sau hàng mi dài và nghiêng người tránh đám lính đang rớt ráo tuần tra trên vỉa hè. Cậu xoay người khó nhọc trong bộ quân phục. Chiếc mũ lính màu đen che giấu mái tóc bạch kim và phần lớn khuôn mặt cậu.

“Tương đối ổn rồi đây,” tôi đáp. “Nhớ này, cậu đang say. Và vui vẻ. Đúng lý ra cậu phải tán tỉnh cô gái bao đi cùng cậu. Cố mà cười lên đi.”

Day đeo lên mặt một nụ cười rõ là giả tạo. Quyển rũ chưa từng có. “Ôi chao, thôi nào, tình yêu. Mình nghĩ mình đã làm khá tốt rồi đấy chứ. Mình đang ôm cô gái bao xinh đẹp nhất khu phố này - làm sao mình có thể không tán tỉnh cậu cơ chứ? Trông mình không giống như đang tán tỉnh sao? Tôi đây này, đang tán tỉnh.” Đôi lông mày của cậu rung rinh hướng về phía tôi.

Trông cậu nhí nhố đến mức tôi không nhịn cười nổi. Lại một người qua đường nữa liếc nhìn tôi. “Tốt hơn nhiều đấy.” Tôi rùng mình khi cậu vùi mặt vào hõm cổ tôi. Giữ tròn vai. Tập trung. Những chiếc vòng vàng quanh cổ tay và cổ chân tôi kêu lên leng keng sau mỗi bước chân. “Chân cậu thế nào?”

Day nhích người ra một chút, “Vẫn ổn cho tới lúc cậu nhắc đến nó,” cậu thì thầm, rồi hơi cau mày vì bước hụt chân ở chỗ vỉa hè bị nứt. Tôi siết chặt

tay quanh người cậu. “Mình sẽ đưa được chúng ta đến điểm nghỉ chân tiếp theo.”

“Nhớ nhé, hai ngón tay trên lòng mào khi cậu cần dừng lại.”

“Rồi, rồi. Mình sẽ cho cậu biết khi mình có vấn đề.”

Một nhóm lính nữa đi qua chỗ chúng tôi cùng những cô gái bao của chúng, những cô ả miệng cười toe toét mắt đánh phấn nhũ, khuôn mặt xăm những hình cầu kỳ, cơ thể chỉ được che đậy sơ sài bằng trang phục vũ nữ và những chiếc lông vũ giả màu đỏ. Một tên lính bắt gặp ánh mắt của tôi bèn cười lớn và mở to cặp mắt đờ đẫn.

“Cô em đến từ câu lạc bộ nào thế, người đẹp?” gã líu nhíu nói. “Sao anh chẳng nhớ mặt em nhỉ?” Tay gã đưa lại gần phần eo không có gì che đậy của tôi, thèm khát da thịt đàn bà. Trước khi gã chạm được vào tôi, Day đã vung tay thô lỗ đẩy tên lính ra.

“Đừng có chạm vào cô ấy.” Day toét miệng cười, nháy mắt với tên lính, vẫn giữ nguyên thái độ từng tưng, nhưng ý cảnh cáo trong ánh mắt và giọng nói đã khiến gã kia chùn bước. Gã chớp mắt nhìn cả hai chúng tôi, lăm bằm gì đó và loạng choạng bước đi với đám bạn.

Tôi cố bắt chước cái điệu cười khúc khích của mấy cô gái bao kia, rồi hất tóc. “Lần sau, cứ mặc kệ đi,” tôi rít vào tai Day khi hôn lên má cậu, như thể cậu là khách làng chơi tuyệt nhất tôi từng có. “Thứ chúng ta không cần đến nhất chính là một cuộc ẩu đả.”

“Cái gì cơ?” Day nhún vai và quay trở lại với hành trình đau đớn của mình. “Nó sẽ là một cuộc ẩu đả lâm li lắm đấy. Hẳn ta gần như chẳng thể đứng vững nổi.”

Tôi lắc đầu, quyết định không cố làm rõ ý châm biếm trong đó.

Nhóm lính thứ ba loạng choạng đi qua chúng tôi, say xỉn và âm ỉ (Bảy thiếu sinh quân, hai trung úy, đeo băng tay vàng gắn huy hiệu Dakota, có nghĩa là chúng vừa từ phía Bắc đến đây và vẫn chưa đổi băng tay mới với các tiểu đoàn mặt trận của mình). Bọn chúng choàng tay qua người những cô gái bao thuộc các câu lạc bộ Bellagio - những cô gái bao lộng lầy cổ áo đỏ thắm xăm chữ B trên cánh tay. Những gã lính đó có lẽ đóng quân ngay gần các câu lạc bộ này.

Tôi kiểm tra lại trang phục của mình lần nữa. Vốn được lấy cặp từ phòng thay đồ của Lâu đài Thái dương. Bề ngoài thì tôi trông không khác gì các cô gái bao khác. Dây và vòng vàng đeo quanh eo và mắt cá chân. Lông vũ và ruy băng vàng đính lên mái tóc tết màu đỏ (được xịt màu). Mắt đánh phấn nhũ màu khói. Hình xăm phượng hoàng dữ tợn chạy từ nửa trên má cho đến mí mắt. Quần áo bằng lụa đỏ để trần cánh tay và eo, và giày cao cổ buộc dây tối màu.

Nhưng ở trang phục của tôi có một thứ mà các cô nàng khác không có: Một sợi dây gồm mười ba mặt gương nhỏ sáng lấp lánh. Chúng khuất lấp một phần giữa những đồ trang sức khác quăn quanh mắt cá chân tôi, và nếu nhìn từ xa thì nó cũng giống như bất kỳ món trang sức nào khác. Hoàn toàn có thể bị bỏ qua. Nhưng thỉnh thoảng, khi ánh đèn đường rọi vào, nó lại biến thành một dải ánh sáng rực rỡ, lấp lánh. Mười ba, con số biểu tượng không chính thức của quân Ái Quốc. Đây là dấu hiệu chúng tôi gửi tới họ. Chắc chắn họ vẫn luôn theo dõi khu phố chính Vegas, nên tôi biết ít nhất họ sẽ để ý đến cái dải sáng nhấp nháy trên người tôi. Và nếu để ý, họ sẽ nhận ra chúng tôi chính là cặp đôi họ từng giúp chạy trốn ở Los Angeles.

Những màn hình khổng lồ treo dọc phố dừng hình trong giây lát. Giờ thì hẳn là lời thề sẽ bắt đầu bất cứ lúc nào. Không như Los Angeles, Vegas phát lời thề với Tổ quốc năm lần một ngày - tất cả các màn hình khổng lồ sẽ dừng lại bất kể lúc đó đang chiếu quảng cáo hay tin tức gì để thay bằng hình ảnh toàn màn hình Cử tri Primo, và sau đó lời thề sẽ được phát trên hệ

thống loa của thành phố: *Tôi xin thề tận trung với lá cờ của nước Cộng hòa Mỹ vĩ đại, với Cử tri Primo, với liên bang vinh quang của chúng ta, với sự nghiệp đoàn kết chống lại Thuộc địa, với chiến thắng cận kề của chúng ta!*

Cách đây không lâu, tôi từng đọc thuộc lòng lời thề này vào mỗi buổi sáng buổi chiều với sự hăng hái như bất kỳ ai, quyết tâm ngăn cản phe Thuộc địa ở bờ Đông kiểm soát mảnh đất bờ Tây thiêng liêng của chúng tôi. Đó là trước khi tôi biết vai trò của quân Cộng hòa trong cái chết của gia đình mình. Tôi không chắc hiện giờ mình nghĩ gì. Cứ để mặc phe Thuộc địa giành thắng lợi?

Các màn hình khổng lồ bắt đầu chiếu tin thời sự. Điềm lại tuần qua. Day và tôi theo dõi những tiêu đề chạy ngang màn hình:

- QUÂN CỘNG HÒA ĐÃ CHIẾM ĐÓNG THÀNH CÔNG NHIỀU DẶM LÃNH THỔ CỦA QUÂN THUỘC ĐỊA TRONG TRẬN CHIẾN GIÀNH AMARILLO, ĐÔNG TEXAS.

- BỎ CẢNH BÁO LŨ VỚI VÙNG SACRAMENTO, CALIFORNIA.

- CỬ TRI ĐẾN THĂM QUÂN LÍNH TẠI MẶT TRẬN PHÍA BẮC, KHÍCH LỆ TINH THẦN.

Hầu hết đều chẳng có gì thú vị - sau tin chiến trường là các tin thông thường, cập nhật tình hình thời tiết và luật pháp, cách ly phòng dịch ở Vegas.

Rồi Day vỗ vai tôi ra hiệu về phía một màn hình.

- CÁCH LY PHÒNG DỊCH TẠI LOS ANGELES, MỞ RỘNG ĐẾN KHU VỰC EMERALD VÀ OPAL.

“Các khu vực đá quý sao?” Day thì thầm. Mắt tôi vẫn đang dán vào màn hình, mặc dù tin đó đã phát xong. “Không phải dân nhà giàu sống ở đó

sao?”

Tôi không biết phải trả lời thế nào vì chính tôi vẫn đang cố xử lý thông tin. Khu vực Emerald và Opal... Có nhầm lẫn gì chẳng? Hay bệnh dịch ở Los Angeles đã nghiêm trọng đến mức được đưa tin trên các màn hình khổng lồ ở Vegas? Tôi chưa bao giờ, chưa từng thấy việc cách ly phòng dịch được mở rộng sang cả các khu thượng lưu. Khu Emerald nằm tiếp giáp khu Ruby - chẳng phải như thế có nghĩa là khu nhà tôi cũng sẽ bị cách ly phòng dịch sao? Thế còn những đợt tiêm vắc xin trước đây? Đáng ra chúng phải ngăn chặn những việc như thế này chứ? Tôi nhớ lại một đoạn trong nhật ký của anh Metias. *Một ngày nào đó, anh viết, sẽ có một loại vi rút được phát tán và không ai trong chúng ta có thể ngăn nó lại.* Tôi nhớ lại những điều anh Metias đã tiết lộ, *những nhà máy ngậm, những căn bệnh lây lan... những bệnh dịch có hệ thống.* Một cơn rùng mình chạy dọc sống lưng tôi. Los Angeles sẽ dập được dịch, tôi tự nhủ. Dịch bệnh sẽ tan dần, giống như mọi khi.

Thêm nhiều tin nữa được phát. Một tin quen thuộc về vụ xử tử Day. Nó chiếu đoạn phim quay cảnh trường bắn nơi John, anh trai Day, nhận những loạt đạn đáng ra là dành cho Day rồi ngã sấp xuống đất. Day chuyển ánh mắt về phía vỉa hè.

Một tin nữa mới hơn. Tin cho biết:

MẤT TÍCH

Số bảo hiểm xã hội: 2001963034

JUNE IPARIS

ĐIỆP VIÊN, ĐỘI TUẦN TRA THÀNH PHỐ LOS ANGELES

TUỔI/GIỚI TÍNH: 15, NỮ

CHIỀU CAO: 1M63, TÓC: NÂU, MẮT: NÂU

ĐƯỢC NHÌN THẤY LẦN CUỐI CÙNG Ở GẦN LÂU ĐÀI BATALLA,
LOS ANGELES

350.000 ĐÔ LA CỘNG HÒA TIỀN THƯỞNG

NẾU NHÌN THẤY, HÃY BÁO NGAY CHO NHÀ CHỨC TRÁCH ĐỊA
PHƯƠNG

Đây là điều quân Cộng hòa muốn người dân của họ nghĩ. Rằng tôi đang mất tích, rằng họ hy vọng mang tôi về an toàn. Điều họ không nói là có lẽ họ muốn tôi chết. Tôi đã giúp tội phạm khét tiếng nhất nước thoát khỏi cuộc hành hình, hỗ trợ quân phiến loạn Ái Quốc trong cuộc nổi dậy có tổ chức chống lại một sở chỉ huy quân sự, và quay lưng lại với quân Cộng hòa.

Nhưng họ sẽ không muốn công khai thông tin đó, nên họ âm thầm săn lùng tôi. Thông báo mất tích dùng ảnh trong thẻ căn cước quân sự của tôi - một bức ảnh không cười chụp chính diện, khuôn mặt không hề che đậy chỉ trừ một lớp trang điểm nhẹ, mái tóc đen buộc vãnh phía sau đầu, một dấu hiệu Cộng hòa màu vàng nổi bật trên nền đen của chiếc áo khoác. Tôi lấy làm mừng vì hình xăm phượng hoàng hiện đang che một nửa khuôn mặt tôi.

Chúng tôi đi đến giữa khu phố chính trước khi loa phát thanh lại phát lời thề. Day và tôi dừng bước. Day trượt chân lần nữa và suýt ngã, nhưng tôi đã kịp túm lấy cậu giữ cho cậu đứng thẳng. Người đi lại trên phố nhìn lên những màn hình khổng lồ (trừ một nhóm lính đứng thành hàng trên mép các giao lộ để đảm bảo rằng tất cả mọi người đều tham gia). Các màn hình nhấp chờn. Hình ảnh trên các màn hình biến mất chỉ còn lại màu đen, và sau đó bị thay thế bằng các bức chân dung có độ phân giải cao của Cử tri Primo.

Tôi xin thề tận trung...

Tôi gần như thấy dễ chịu khi nhắc lại những lời đó cùng mọi người trên phố, ít nhất là cho tới khi tôi nhắc nhở bản thân về tất cả những gì đã thay đổi. Tôi nhớ lại buổi tối tôi lần đầu bắt được Day, khi đích thân Cử tri Primo và con trai ông ta đến chúc mừng tôi vì đã đưa được một tội phạm khét tiếng ra trước vành móng ngựa. Tôi hồi tưởng lại hình ảnh Cử tri Primo vào lúc đó. Những bức chân dung trên màn hình khổng lồ cũng có đôi mắt xanh lá, quai hàm rắn rỏi, và mái tóc quăn đen ấy... nhưng nó không hiện được vẻ mặt lạnh lùng và màu da tái tái của ông ta. Những bức chân dung khiến ông ta có cái vẻ nhân từ của người cha, với đôi má hồng hào khỏe mạnh. Không giống như tôi nhớ về ông ta.

... với lá cờ của nước Cộng hòa Mỹ vĩ đại...

Đột nhiên, chương trình phát sóng dừng lại. Sự im lặng bao trùm các con phố, rồi những tràng thì thầm hoang mang rộ lên. Tôi cau mày. Bất thường. Tôi chưa bao giờ chứng kiến lời thề bị cắt ngang, chưa một lần nào. Và hệ thống màn hình khổng lồ được lắp đặt sao cho dù một vài màn hình ngừng hoạt động thì vẫn không ảnh hưởng đến những cái còn lại.

Day nhìn lên những màn hình đã tắt, còn mắt tôi dán về phía đám lính đang xếp hàng trên phố. “Sự cố quái dị hả?” cậu nói. Hơi thở nặng nhọc của cậu khiến tôi lo lắng. Cố chịu thêm chút nữa. Chúng ta không thể dừng ở đây được.

Tôi lắc đầu. “Không. Nhìn đám lính kia.” Tôi khẽ hất đầu về phía chúng. “Chúng đã thay đổi tư thế. Súng trường không còn khoác trên vai nữa... giờ chúng chuyển sang ôm súng rồi. Chúng đang chuẩn bị tinh thần đối phó với phản ứng của đám đông.”

Day lắc đầu chậm rãi. Trông cậu nhợt nhạt đáng lo ngại. “Đã có chuyện gì đó rồi.”

Chân dung Cử tri Primo biến mất trên những màn hình khổng lồ và lập tức được thay thế bằng một chuỗi hình ảnh mới. Những hình ảnh cho thấy một người giống Cử tri Primo như tạc - chỉ có điều trẻ hơn nhiều, trông như chưa tới 20 tuổi, với đôi mắt xanh lá và mái tóc quăn đen giống hệt. Trong giây lát, tôi nhớ lại cảm giác phấn khích khi lần đầu tiên được gặp anh ta tại buổi khiêu vũ mừng chiến thắng. Đó là Anden Stavropoulos, con trai của Cử tri Primo.

Day đã đúng. Xảy ra chuyện lớn rồi.

Cử tri của nước Cộng hòa đã chết.

Một giọng nói lạ vui vẻ phát ra từ loa phóng thanh. *“Trước khi tiếp tục lời thề, chúng tôi phải yêu cầu tất cả binh lính và thường dân thay thế chân dung Cử tri tại nhà mình. Mọi người có thể lấy chân dung mới từ sở cảnh sát địa phương. Trong hai tuần nữa sẽ bắt đầu thanh tra để đảm bảo sự hợp tác của mọi người.”*

Giọng nói tiếp tục công bố cái được coi là kết quả của cuộc bầu cử toàn quốc. Nhưng lại không có một lời nào nhắc đến cái chết của Cử tri. Hoặc về sự thay thế của con trai ông ta.

Quân Cộng hòa chỉ đơn giản chuyển phắt sang một Cử tri mới, như thể Anden và cha anh ta chỉ là một. Đầu tôi choáng váng - tôi cố nhớ những điều đã được học ở trường về việc lựa chọn một Cử tri mới. Cử tri luôn chọn ra người kế thừa mình, và một cuộc bầu cử quốc gia sẽ xác nhận điều đó. Chẳng có gì lạ khi Anden là người tiếp theo - nhưng Cử tri của chúng tôi đã nắm quyền suốt bao nhiêu thập kỷ, rất lâu trước khi tôi ra đời. Bây giờ thì ông ta đã ra đi. Thế giới của chúng tôi bỗng chốc thay đổi.

Giống như tôi và Day, tất cả mọi người trên phố đều hiểu hành động phù hợp lúc này là gì. Như nhận được ám hiệu, tất cả chúng tôi đều cúi đầu trước các bức chân dung trên màn hình khổng lồ và đọc thuộc lòng phần

còn lại của lời thề vừa xuất hiện lại trên màn hình. “... với *Cử tri Primo*, với liên bang vinh quang của chúng ta, với sự nghiệp đoàn kết chống lại Thuộc địa, với chiến thắng cận kề của chúng ta!”

Khi những dòng chữ vẫn còn hiển hiện trên màn hình, chúng tôi cứ thế lập đi lập lại lời thề, không một ai dám ngừng lại. Tôi liếc nhìn đám lính xếp hàng trên phố. Tay chúng siết chặt những khẩu súng trường. Cuối cùng, dường như phải qua hàng tiếng đồng hồ, những dòng chữ cũng biến mất và các màn hình khổng lồ quay trở lại phát tin thời sự thông thường. Tất cả chúng tôi lại bắt đầu bước đi, như thể chưa từng có việc gì.

Rồi Day trượt chân. Lần này tôi cảm thấy cậu run rẩy, và tim tôi thót lại. “Ở lại với em,” tôi thì thầm. Tôi ngạc nhiên nhận ra suýt nữa mình đã thốt lên, *Ở lại với em, anh Metias*. Tôi cố giữ cậu lại nhưng cậu vẫn trượt ngã.

“Mình xin lỗi,” cậu thì thầm. Mặt cậu lấp lánh mồ hôi, đôi mắt nhắm nghiền đau đớn. Cậu đưa hai ngón tay lên lông mày. Dừng lại. Cậu không chịu nổi nữa rồi.

Tôi cuống cuống nhìn xung quanh. Quá nhiều lính - đường thì còn quá xa. “Không, cậu phải làm được,” tôi kiên quyết nói. “Ở lại với mình. Cậu làm được mà.”

Nhưng lần này không có tác dụng gì. Trước khi tôi kịp tóm lấy, cậu đã khụy xuống và ngã sấp trên đất.

Chương 2

DAY

Cử Tri Primo đã chết.

Thông tin này có vẻ như đã thể hiện một sự thay đổi đột ngột đến hụt hẫng, phải vậy không? Bạn hẳn sẽ cho rằng cái chết của Cử tri sẽ được tiếp nối bằng một đám tang quy mô, sự hoảng loạn trên đường phố, không khí tang tóc trên khắp cả nước, quân lính diễu hành bắn chỉ thiên tiễn đưa người đã khuất. Một buổi lễ hoành tráng, cờ rủ, băng trắng treo trên mọi tòa nhà. Trò dờ hơi nào đó đại loại như vậy. Nhưng tôi chưa sống đủ lâu để chứng kiến một Cử tri ra đi. Ngoại trừ lễ nhậm chức của người thừa kế đầy tham vọng của Cử tri quá cố và buổi bầu cử lấy lệ nào đó, tôi sẽ chẳng biết được mọi chuyện diễn ra thế nào.

Tôi đoán quân Cộng hòa chỉ giả vờ như chưa từng có chuyện gì xảy ra và chuyển thẳng sang cử tri tiếp theo. Giờ tôi mới nhớ đã từng đọc về điều này hồi còn đi học. *Khi một Cử tri Primo mới lên nắm quyền, quốc gia phải nhắc nhở nhân dân tập trung vào những điều tích cực. Tang tóc chỉ mang lại sự yếu đuối và hoảng loạn. Tiếp tục bước đi là lựa chọn duy nhất.* Đúng vậy đấy. Chính quyền sợ hãi không dám thể hiện sự bất ổn với dân chúng.

Nhưng tôi chỉ có một giây để nghĩ đến chuyện này. Chúng tôi còn chưa kịp hoàn thành lời thề mới thì chân tôi bỗng đau nhói. Trước khi kịp ngăn mình lại, tôi đã gặp người khuyu xuống chống lên cái đầu gối lành lặn. Mấy tên lính quay đầu về phía chúng tôi. Tôi cười to hết mức có thể, vờ như những giọt nước mắt của tôi là vì thích thú. June cũng hòa theo, nhưng tôi có thể nhìn thấy nỗi sợ hãi trên mặt cô. “Cố lên,” cô thì thầm hoảng loạn. Một cánh tay mảnh khảnh của cô quàng lấy eo tôi, và tôi cố nắm lấy

bàn tay cô chìa về phía tôi. Xung quanh via hè, mọi người bắt đầu để ý đến chúng tôi. “Cậu phải đứng dậy. Cố lên.”

Tôi phải dồn hết sức mới có thể duy trì nụ cười trên khuôn mặt. Tập trung vào June. Tôi cố đứng dậy - rồi lại ngã lần nữa. Khi thật. Cơ đau vượt quá sức chịu đựng. Ánh sáng trắng xuyên vào trong hốc mắt tôi. Hít thở, tôi tự nhủ. Mày không thể ngất ở giữa phố chính Vegas được.

“Chuyện gì vậy cậu lính?”

Một gã hạ sĩ trẻ mắt màu nâu nhạt đang khoanh tay đứng trước mặt chúng tôi. Tôi có thể nhận thấy gã đang vội, nhưng có vẻ như không khẩn cấp đến mức không thể kiểm tra chúng tôi. Gã nhướn mày nhìn chúng tôi. “Cậu ổn chứ? Mặt gì tái xanh như đất nhái thế kia, nhóc.”

Chạy. Có gì đó thôi thúc tôi hét lên điều đó với June. Ra khỏi đây đi... vẫn còn thời gian. Nhưng cô đã ngăn không để tôi nói thế. “Anh đành phải tha thứ cho cậu ấy thôi, sếp ạ,” cô nói. “Tôi chưa từng thấy người khách nào ở Bellagio uống nhiều như thế.” Cô lắc đầu ngán ngẩm và phẩy tay xua gã kia lùi lại. “Anh nên lùi lại thì hơn,” cô tiếp tục. “Tôi nghĩ cậu ta muốn nôn rồi.” Tôi hoàn toàn bất ngờ - một lần nữa - với cách nhập vai trơn tru của cô. Cũng y như cái cách cô lừa tôi trên những con phố ở Lake.

Gã hạ sĩ cau mày lưỡng lự nhìn cô trước khi quay về phía tôi. Mắt gã nhìn chăm chăm vào bên chân bị thương của tôi. Mặc dù cái chân đã được che giấu dưới lớp màu trang điểm dày cộm, gã vẫn quan sát nó thật kỹ. “Tôi không nghĩ là cô nàng gái bao của cậu biết cô ta đang nói cái gì đâu. Có vẻ cậu phải đến bệnh viện một chuyến thôi.” Gã vẫy tay ra hiệu cho một chiếc xe cứu thương đang chạy qua.

Tôi lắc đầu. “Không cần đâu, cảm ơn sếp,” tôi cố gắng nói kèm nụ cười yếu ớt. “Em này kể cho tôi nghe nhiều chuyện tiểu lâm quá. Giờ tôi chỉ cần lấy lại hơi cái đã, rồi về ngủ một giấc cho đã đời. Chúng tôi...”

Nhưng gã chẳng thèm để ý những lời tôi nói. Tôi thầm chửi thề. Nếu chúng tôi đến bệnh viện, họ sẽ kiểm tra dấu vân tay và sẽ biết đích xác chúng tôi là ai - hai kẻ đào tẩu bị quân Cộng hòa truy nã. Tôi không dám liếc nhìn June, nhưng tôi biết cô cũng đang cố tìm cách thoát hiểm.

Ngay lúc đó một cô gái thò đầu ra từ phía sau lưng gã hạ sĩ.

Đó là cô gái mà cả tôi và June đều nhận ra ngay, dù tôi chưa từng nhìn thấy cô ta trong bộ đồng phục mới cóng của quân Cộng hòa. Một cặp kính phi công lủng lẳng trên cổ. Cô ta bước vòng qua gã hạ sĩ và đứng ngay trước mặt tôi, mỉm cười bao dung. “Này!” cô ta nói. “Tôi nghĩ đúng là cậu rồi... Tôi đã thấy cậu vấp lên vấp xuống như một gã điên suốt cả phố!”

Gã hạ sĩ nhìn theo khi cô kéo tôi đứng dậy và vỗ mạnh vào lưng tôi. Tôi nhăn mặt, nhưng vẫn toét miệng cười với cô để chứng tỏ tôi quen biết cô từ lâu rồi. “Tôi không nhìn thấy cô,” tôi quyết định nói.

Gã hạ sĩ sốt ruột ra dấu với cô gái lạ. “Cô biết hẳn?”

Cô gái hất mái tóc tём đen và trao cho gã ta nụ cười là lời nhất tôi từng nhìn thấy trong đời. “Biết hẳn ư, thưa sếp? Chúng tôi đã ở cùng đội năm thứ nhất đấy.” Cô ta nháy mắt với tôi. “Có vẻ hẳn lại giờ trò ma mãnh ở các câu lạc bộ rồi.”

Gã hạ sĩ khịt mũi vẻ không hứng thú và đảo mắt. “Đám nhãi Không lực, hả? Thôi được, phải đảm bảo hẳn không gây rối nơi công cộng nữa đấy. Tôi đã định gọi chỉ huy rồi.”

Rồi gã dường như nhớ ra việc đang phải làm và vội vã bỏ đi.

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Tí nữa thì lộ.

Sau khi gã kia bỏ đi, cô gái nở nụ cười quyến rũ với tôi. Cho dù nó bị che khuất dưới lớp vải tay áo, tôi vẫn có thể nói rằng một cánh tay của cô ta

đang bị bó bột. “Doanh trại của tôi ở gần đây thôi,” cô ta gợi ý. Giọng nói nhuốm vẻ bức bối, cho tôi biết cô ta không vui khi thấy chúng tôi ở đây. “Hay là cậu về đó nghỉ ngơi một lúc? Cậu có thể đem món đồ chơi mới của mình theo.” Cô gái vừa nói vừa hất đầu về phía June.

Kaede. Cô ta chẳng thay đổi chút nào kể từ buổi chiều hôm ấy khi tôi gặp cô ta, khi tôi nghĩ cô ta chỉ là một *bartender* xăm hình dây leo. Khi tôi còn chưa biết cô là quân Ái Quốc.

“Dẫn đường đi,” tôi đáp.

Kaede giúp June dìu tôi qua một khu phố nữa. Cô ta dừng chúng tôi lại trước cánh cửa ra vào kiểu Venezia được chạm khắc tinh vi, một hệ thống doanh trại cao tầng, sau đó dẫn chúng tôi đi qua một tay lính canh ủ rũ và xuyên qua sảnh chính của tòa nhà. Trần nhà khá cao khiến tôi chóng mặt, và tôi thoáng nhìn thấy những lá cờ của quân Cộng hòa cùng những bức chân dung Cử tri treo giữa mỗi cây cột đá dọc các bức tường. Lính canh đang gấp rút thay thế các chân dung bằng những bức mới, đã cập nhật.

Kaede vừa dẫn chúng tôi đi vừa không ngừng ba hoa những câu chuyện không đầu không cuối. Mái tóc đen của cô ta giờ thậm chí còn ngắn hơn xưa, cắt thẳng đến ngang cằm và đôi mắt một mí nhoẹt lớp trang điểm màu xanh nước biển sẫm. Tôi chưa từng để ý thấy Kaede và tôi cao ngang nhau. Từng nhóm quân lính đi qua đi lại, và tôi không ngừng thấp thỏm lo rằng một trong số chúng sẽ nhận ra tôi từ những tờ truy nã rồi nhấn còi báo động. Chúng sẽ nhận ra June phía sau lớp hóa trang. Hoặc phát hiện ra Kaede không phải lính thật. Rồi tất cả bọn chúng sẽ bao vây chúng tôi, và chúng tôi sẽ không có lấy một cơ hội.

Nhưng không ai hỏi gì chúng tôi, và cái chân tập tễnh của tôi hóa ra lại giúp chúng tôi trà trộn vào nơi này, tôi có thể thấy một vài tên lính bị băng bó chân tay. Kaede dẫn chúng tôi đến thang máy - tôi chưa từng đi thang

máy vì tôi chưa từng ở trong một tòa nhà được cung cấp đủ điện. Chúng tôi dừng ở tầng tám. Chỉ có vài tên lính ở trên này. Thực ra, chúng tôi đã đi qua cả khu vực hành lang không bóng người.

Đến đây, cuối cùng cô ta cũng bỏ cái mặt nạ tươi tỉnh ra. “Hai người trông như hai con chuột cống vậy” Kaede lẩm bẩm trong lúc gõ nhẹ vào một cánh cửa. “Cái chân kia vẫn làm cậu khó chịu, nhỉ? Các người cũng khá ngoan cường khi lặn lội đến tận đây tìm chúng tôi đấy.” Cô ta cười chế nhạo June. “Cái đồng ánh sáng lòe loẹt ghê tởm treo trên váy cô làm tôi mù cả mắt rồi.”

June liếc nhìn tôi đầy ẩn ý. Tôi biết đích xác cô đang nghĩ gì. Làm thế quái nào mà một nhóm tội phạm có thể sống ở một trong những doanh trại lớn nhất Vegas nhỉ?

Tiếng lách cách vang lên sau cánh cửa. Kaede đẩy cửa bước vào, hai cánh tay dang ra. “Chào mừng đến với ngôi nhà khiêm tốn của chúng ta,” cô ta tuyên bố, tay khoát rộng, “Ít nhất là trong vài ngày tới. Cũng không quá tồi tàn, nhỉ?”

Tôi không biết rồi mình sẽ nhìn thấy gì. Một nhóm trẻ ranh, có thể, hoặc một tổ chức kinh phí thấp nào đó.

Thay vì vậy, chúng tôi lại bước vào một căn phòng chỉ có hai người đang chờ sẵn. Tôi nhìn quanh ngõ ngàng. Trước đây, tôi chưa từng ở trong một doanh trại đích thực nào của quân Cộng hòa, nhưng căn phòng này hẳn phải dành cho các sĩ quan - không lý nào họ lại dùng nơi này làm chỗ trú ngụ cho lính thường. Trước hết, đây không phải một căn phòng dài với những dãy giường tầng. Nó có thể là căn hộ cao cấp dành cho một hoặc hai sĩ quan. Có bóng điện lấp trên trần nhà và trong đèn bàn. Sàn nhà lát đá cẩm thạch màu bạc và kem, tường sơn xen kẽ các sắc trắng khác nhau và cả màu rượu chát, ghế xô pha và bàn được kê trên những tấm thảm đỏ dày.

Một màn hình nhỏ bị tắt tiếng gắn trên tường đang chiếu lại đoạn tin được phát trên màn hình khổng lồ bên ngoài.

Tôi khẽ huýt sáo. “Không tồi tàn chút nào.” Tôi mỉm cười, nhưng nụ cười nhạt dần khi tôi liếc nhìn June. Khuôn mặt cô dưới hình xăm phượng hoàng thật căng thẳng. Dù mắt June không biểu lộ điều gì, tôi chắc chắn cô không vui và không bị ấn tượng như tôi. Ôi dào, sao mà cô lại ấn tượng được chứ. Tôi dám cá căn hộ trước đây của cô cũng xịn chẳng kém chỗ này. Đôi mắt cô cẩn trọng lướt quanh căn phòng, dừng lại ở những món đồ có lẽ tôi chưa từng thấy bao giờ. Sắc bén và đầy tính toán như một lính Cộng hòa thực thụ. Một tay cô vẫn nắm ná sát hông, chỗ cô để đôi dao của mình.

Ngay sau đó, sự tập trung của tôi dồn về phía một cô gái đang đứng sau chiếc xô pha giữa phòng. Cô nhìn tôi không chớp mắt như thể sợ tôi biến mất, hai phiến môi hồng nhỏ nhắn mở thành hình chữ O. Tóc cô giờ quá ngắn không tết được - nó xõa lòa xòa xuống giữa cổ. Đợi chút nào. Tim tôi hẫng một nhịp. Tôi đã không nhận ra cô bé vì mái tóc đó.

Tess.

“Anh đây rồi!” cô bé kêu lên. Tôi còn chưa kịp trả lời, em đã lao tới choàng tay quanh cổ tôi. Tôi loạng choạng bước lùi lại, cố gắng giữ thăng bằng. “Đúng là anh rồi... em không thể tin được, anh ở đây rồi. Anh vẫn ổn!”

Tôi không thể suy nghĩ rành mạch được. Trong một thoáng, tôi thậm chí còn chẳng cảm thấy cơn đau ở chân. Tôi chỉ biết ôm ghì lấy Tess, vùi đầu vào vai em và nhắm chặt mắt. Gánh nặng tâm trí của tôi đã được gỡ bỏ, để tôi lại với sự nhẹ nhõm đến mức yếu đuối. Tôi hít thở sâu, vô cùng dễ chịu bởi hơi ấm và mùi tóc ngọt ngào của em. Chúng tôi đã luôn ở bên nhau không sót một ngày nào kể từ khi tôi mười hai tuổi - nhưng chỉ sau vài tuần xa cách, tôi mới đột nhiên nhận ra em đã không còn là cô bé mười tuổi tôi

nhìn thấy ở con ngõ nhỏ ngày đó nữa. Em dường như rất khác. Già dặn hơn. Lòng tôi xao động.

“Thật mừng được gặp lại em,” tôi thì thầm. “Em trông ổn đấy.”

Tess chỉ ôm tôi chặt hơn. Tôi nhận ra em đang nín thở, em đang cố hết sức để không khóc.

Kaede là người xen ngang giây phút này. “Đủ rồi đấy,” cô ta nói. “Đây có phải một chương trình biểu diễn chết tiệt nào đâu.”

Chúng tôi buông nhau ra, bật cười ngượng ngùng với nhau, và Tess lấy mu bàn tay lau nước mắt. Cô bé mỉm cười gượng gạo với June. Cuối cùng, em xoay người, rảo bước về phía người kia, một người đàn ông, đang chờ.

Kaede mở miệng định nói gì đó nhưng người đàn ông đã giơ bàn tay đeo găng lên ngăn lại. Tôi không khỏi ngạc nhiên. Nhìn thái độ cao ngạo của cô ta, tôi tưởng Kaede là người có vị trí cao nhất ở đây. Không thể tưởng tượng được cô gái này lại nhận lệnh từ bất kỳ người nào. Vậy mà bây giờ cô ta lại mím môi ngồi xuống xô pha trong khi người đàn ông đứng dậy chào hỏi chúng tôi. Ông ta cao, chừng ngoài bốn mươi tuổi, đôi vai vạm vỡ. Da ông ta màu nâu nhạt, mái tóc xoắn được buộc thành một búi ngắn bù xù đằng sau gáy. Một chiếc kính mỏng gọng đen yên vị trên mũi.

“Vậy đấy. Cậu hẳn là người chúng tôi đã được nghe kể rất nhiều” người đàn ông cất tiếng. “Rất hân hạnh được gặp cậu, Day.”

Tôi ước sao mình có thể hành động hay hơn là chỉ đứng đó tê cứng người vì đau. “Chúng tôi cũng vậy. Cảm ơn ông đã đồng ý gặp mặt.”

“Xin hãy thứ lỗi vì chúng tôi đã không đích thân hộ tống hai người đến Vegas,” ông ta vừa áy náy nói vừa chỉnh lại kính. “Nghe có vẻ lạnh lùng, nhưng tôi không muốn phần quân của mình phải mạo hiểm một cách

không cần thiết.” Ông ta quay sang nhìn June. “Và cô hẳn là thần đồng của phe Cộng hòa.”

June nghiêng đầu, cử chỉ toát lên vẻ cao quý.

“Dù vậy trang phục gái bao của cô rất thuyết phục. Hãy làm một bài kiểm tra ngắn để xác minh danh tính của cô nhé. Mời cô nhắm mắt lại.”

June lưỡng lự đôi chút rồi cũng nghe theo.

Người đàn ông phẩy tay về phía đầu căn phòng. “Giờ hãy dùng dao của cô phi trúng mục tiêu trên tường.”

Tôi chớp mắt rồi nghiên cứu các bức tường. Mục tiêu à? Tôi đã không để ý thấy có một tấm bia phi tiêu ba vòng gắn trên một bức tường gần cửa ra vào. Tuy vậy June không bỏ lỡ một giây nào. Cô nhẹ nhàng rút một con dao đang giấu bên hông, xoay người phi thẳng nó vào tấm bia mà không hề mở mắt.

Con dao cắm ngập vào tấm bia, cách hồng tâm chỉ vài xăng ti mét.

Người đàn ông vỗ tay. Ngay cả Kaede cũng lẩm bẫm vài tiếng thán phục và đảo mắt. Tôi nghe thấy cô ta lẩm bẫm, “Ôi Chúa ơi.” June quay lại nhìn chúng tôi, chờ người đàn ông lên tiếng. Tôi lạng người vì kinh ngạc. Trong đời mình tôi chưa từng thấy ai dùng dao thiện nghệ như vậy. Và mặc dù đã từng thấy rất nhiều việc đáng ngạc nhiên từ June, đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến cô sử dụng vũ khí. Cảnh tượng này khiến tôi vừa xúc động vừa sợ hãi, khơi dậy những kỷ niệm tôi đã cố giấu kín, những suy nghĩ tôi buộc phải chôn sâu trong ký ức nếu muốn mình tập trung, nếu muốn bước tiếp.

“Rất vui được gặp cô, cô Iparis,” người đàn ông nói, tay vẫn vắt sau lưng. “Nào, nói tôi nghe xem. Điều gì đã mang cô đến đây vậy?”

June hít đầu với tôi, vậy nên tôi lên tiếng thay cô. “Chúng tôi cần sự giúp đỡ của các ông,” tôi nói. “Xin làm ơn. Tôi đến đây vì Tess, nhưng tôi cũng đang cố gắng tìm Eden, em trai tôi. Tôi không biết phe Cộng hòa dùng thẳng bé vào mục đích gì hay đang giam giữ nó ở đâu. Chúng tôi đoán rằng ông là người duy nhất không thuộc quân đội có thể có khả năng thu thập thông tin. Và cuối cùng là, có vẻ chân tôi cần được phẫu thuật.” Tôi hít một hơi sâu khi một cơn đau thiêu đốt vết thương của tôi.

Người đàn ông liếc nhìn chân tôi, hai hàng lông mày nhíu lại lo lắng. “Cũng kha khá việc đấy nhỉ,” ông ta cất lời. “Cậu ngồi xuống thì hơn. Có vẻ cậu đứng còn không vững nữa kìa.” Ông ta kiên nhẫn chờ tôi làm theo, nhưng khi không thấy tôi nhúc nhích gì, ông ta bèn hăng giọng. “Chà, cô cậu đã tự giới thiệu rồi, cũng hợp lý thôi nếu tôi làm tương tự. Tên tôi là Razor, và hiện tôi đang chỉ huy quân Ái Quốc. Tôi đã lãnh đạo tổ chức này được vài năm, còn trước cả khi cậu bắt đầu gây rối trên những con phố ở Lake. Day, cậu muốn chúng tôi giúp đỡ, nhưng nếu tôi nhớ không lầm, cậu đã từ chối tham gia lực lượng của chúng tôi. Khá nhiều lần.”

Ông ta quay người về phía những ô cửa sổ màu nhìn ra những cảng hàng không hình kim tự tháp nằm san sát nhau. Quang cảnh nhìn từ đây thật tuyệt vời. Những chiếc khí cầu lượn qua lượn lại trên bầu trời đêm, chìm trong ánh đèn, một vài chiếc đậu ngay trên đỉnh các kim tự tháp như những miếng xếp hình. Thi thoảng chúng tôi thấy những máy bay chiến đấu như những con đại bàng đen cất cánh và hạ cánh ở cảng khí cầu. Một chuỗi hoạt động không ngừng nghỉ. Ánh nhìn của tôi chuyển từ tòa nhà này sang tòa nhà khác; những cảng hàng không kim tự tháp có lẽ là chỗ dễ chạy nhất, với những rãnh cắt ở mỗi mặt bên cùng những đường chìm kiểu bậc thang ở mỗi cạnh viền.

Tôi chợt nhớ ra Razor vẫn đang chờ câu trả lời. “Tôi không hoàn toàn thoải mái với trò đếm xác của tổ chức các ông,” tôi nói.

“Nhưng bây giờ rõ ràng là cậu có,” Razor đáp lại. Ông ta có vẻ phật ý, nhưng giọng ông ta toát lên vẻ cảm thông khi ông ta chấp hai bàn tay lại và ấn đầu ngón tay lên môi. “Bởi vì cậu cần chúng tôi. Phải chứ?”

Thế đấy, tôi không thể phủ nhận điều này. “Tôi xin lỗi,” tôi nói. “Chúng tôi không còn nhiều lựa chọn. Nhưng xin hãy tin tôi, tôi hoàn toàn hiểu được nếu ông muốn ngoảnh mặt làm ngơ với chúng tôi. Chỉ xin ông đừng giao chúng tôi cho phe Cộng hòa.” Tôi cố gắng mỉm cười.

Ông ta cười khùng khục trước giọng điệu chua chát của tôi. Tôi dán mắt vào đường gồ lên trên mũi ông ta, bản khoăn không biết có phải ông ta từng bị vỡ mũi hay không. “Ban đầu, tôi rất muốn để hai người lang thang ở Vegas cho đến khi bị bắt,” ông ta nói tiếp. Giọng ông ta có sự trau chuốt của một nhà quý tộc, có học và lời cuốn. “Tôi sẽ nói thẳng nhé. Những kỹ năng của cậu giờ không còn giá trị với chúng tôi nhiều như trước, Day ạ. Những năm qua, chúng tôi đã thu nạp nhiều Người Đưa Tin khác, và bây giờ, dù không có ý xúc phạm cậu, nhưng việc nhận thêm một người nữa vào lực lượng không phải là ưu tiên của chúng tôi. Bạn của cậu vốn đã biết” - ông ta dừng lại, hất đầu về phía June - “rằng phe Ái Quốc không phải tổ chức từ thiện. Cậu đang yêu cầu chúng tôi giúp đỡ rất nhiều. Cậu có gì để trả cho chúng tôi? Cậu không thể mang theo nhiều tiền.”

June nhìn tôi chằm chọc. Cô đã cảnh báo tôi chuyện này từ lúc còn trên tàu, nhưng giờ tôi không thể bỏ cuộc. Nếu bị phe Ái Quốc từ chối, quả thực chúng tôi sẽ phải tự mình xoay sở. “Chúng tôi không có nhiều tiền,” tôi thừa nhận. “Tôi sẽ không quyết định thay June, nhưng nếu có bất cứ chuyện gì tôi có thể làm để đổi lấy sự giúp đỡ của ông, xin ông cứ nói.”

Razor khoanh tay, bước về phía quầy bar trong căn hộ, một quầy đá granite tinh vi xây chìm vào trong tường và chứa hàng tá chai thủy tinh đủ hình dạng và kích cỡ. Ông ta nhả nha rót rượu, chúng tôi đợi. Khi đã sửa soạn xong xuôi, ông ta cầm cốc trên tay rồi thông thả quay lại chỗ chúng tôi. “Có chuyện cậu có thể làm đấy,” ông ta bắt đầu. “May mắn thay, cậu

đến đây vào đúng một đêm rất thú vị.” Ông ta nhấp một ngụm rượu rồi ngồi xuống xô pha. “Như cậu đã biết lúc ở dưới phố, cố Cử tri Primo đã mất ngày hôm nay - một điều mà nhiều nhân vật quan trọng của phe Cộng hòa đã nhìn thấy từ trước. Dù sao đi nữa, Anden, con trai ông ta, giờ đã thành cử tri mới của phe Cộng hòa. Thực ra mà nói nó chỉ là thằng nhóc con, và bị những Thượng nghị sĩ của cha mình ghét bỏ sâu sắc.” Ông ta ngả người về phía trước, cẩn trọng buông từng từ. “Hiếm khi nào phe Cộng hòa lại dễ bị tấn công hơn lúc này. Sẽ không bao giờ có cơ hội tốt hơn để phát động một cuộc cách mạng. Những kỹ năng hành động của cậu có thể không ích gì với chúng tôi nữa, nhưng có hai thứ cậu có thể cho chúng tôi mà không Người Đưa Tin nào khác làm được. Một: danh tiếng và vị trí chiến sĩ của nhân dân. Và hai là” - ông ta giơ ly rượu chĩa về phía June - “cô bạn đáng yêu của cậu.”

Tôi cứng người khi nghe thấy thế, nhưng ánh mắt ông ta ấm nồng như mật, và tôi chờ nghe nốt phần còn lại của lời đề nghị.

“Tôi sẵn lòng để cô cậu ở lại, và cả hai sẽ đều được chăm sóc cẩn thận. Chúng tôi có thể tìm cho cậu một bác sĩ giỏi và trả tiền phẫu thuật để chân cậu ngon lành như mới, Day ạ. Tôi không biết hiện em trai cậu ở đâu, nhưng chúng tôi có thể giúp cậu tìm thấy cậu bé, và cuối cùng, nếu cô cậu muốn, chúng tôi có thể giúp cả hai trốn đến Thuộc địa. Đối lại, chúng tôi muốn cậu giúp đỡ một kế hoạch mới. Không hỏi han gì hết. Nhưng cả hai sẽ phải thề trung thành với phe Ái Quốc trước khi tôi tiết lộ thêm bất cứ thông tin nào về việc cô cậu sẽ làm. Đây là điều kiện của tôi. Cậu nghĩ sao?”

Ánh mắt June chuyển từ tôi sang Razor. Cô hếch cằm lên cao hơn. “Tôi tham gia. Tôi sẽ thề trung thành với phe Ái Quốc.”

Giọng cô thoảng ngập ngừng, như thể cô biết mình sẽ thật sự quay lưng lại với phe Cộng hòa. Tôi khó nhọc nuốt nước bọt. Không ngờ June lại đồng ý nhanh đến thế - tôi cứ tưởng phải mất chút thời gian thuyết phục thì

cô mới nguyện trung thành với một nhóm người mà rõ ràng chỉ mới vài tuần trước đây thôi cô vẫn còn ghét cay ghét đắng. Câu trả lời đồng ý của cô khiến tim tôi thắt lại. Nếu June tự dâng mình cho phe Ái Quốc, vậy thì cô ắt phải nhận ra chúng tôi không còn lựa chọn nào tốt hơn. Và cô đang làm điều này vì tôi. Tôi lên giọng. “Tôi cũng vậy.”

Razor mỉm cười đứng dậy khỏi ghế và nâng ly lên như để chào mừng chúng tôi. Đoạn ông ta đặt cốc xuống bàn nước và tiến đến bắt chặt tay chúng tôi. “Vậy là chính thức rồi nhé. Hai người sẽ giúp chúng tôi ám sát cử tri Primo mới.”

Chương 3

JUNE

Tôi không tin Razor.

Tôi không tin ông ta vì không hiểu được làm thế nào ông ta chi trả nổi nơi ẩn náu trong doanh trại tử tế thế này. Một doanh trại sĩ quan, mà lại là ở Vegas chứ không phải bất cứ nơi nào khác. Mỗi tấm thảm này phải tốn ít nhất 29.000 đô, được làm từ một loại lông thú nhân tạo đắt đỏ nào đó. Mười bóng đèn điện trong mỗi phòng - bật sáng cả mười. Bộ đồng phục mới cứng không tì vết. Ông ta còn có cả một khẩu súng đặc chế đeo ở đai lưng, thép không gỉ, hằn là rất nhẹ, họa tiết thủ công. Anh trai tôi từng có những cây súng như vậy. Ít nhất 18.000 đô một cây. Hơn nữa, súng của Razor ắt hẳn đã được lập trình lại. Không có cách nào để quân Cộng hòa lần ra được dấu vân tay hay địa điểm của những khẩu súng này. Quân Ái Quốc kiếm đâu ra tiền hay kỹ năng để lập trình lại một thiết bị cao cấp như thế này?

Suy nghĩ này dẫn tôi đến hai giả thiết:

Một - Razor hẳn đang giữ chức sĩ quan chỉ huy trong quân Cộng hòa, một gián điệp hai mang. Không thì làm sao ông ta có thể ở trong doanh trại này mà không bị phát hiện?

Hai - quân Ái Quốc đang được một đại gia chống lưng. Phe Thuộc địa chẳng? Có thể lắm.

Bất chấp những nghi vấn và phỏng đoán của tôi, đề nghị của Razor vẫn là một đề nghị hấp dẫn. Chúng tôi không có tiền để thuê sự hỗ trợ từ chợ đen, và nếu không được hỗ trợ, chúng tôi sẽ không có cơ hội tìm được Eden hay đến được vùng Thuộc địa. Hơn nữa, tôi cũng không chắc mình có

thể từ chối đề nghị của Razor. Hiển nhiên ông ta không hề đe dọa chúng tôi, nhưng tôi không tin là ông ta sẽ để yên cho chúng tôi quay gót trở ra ngoài phố.

Qua khoeo mắt, tôi thấy Day đang chờ tôi đáp lại đề nghị của Razor. Tất cả những gì tôi cần phải thấy là đôi môi nhợt nhạt và khuôn mặt nhăn nhúm vì đau của cậu, chỉ một vài trong số rất nhiều dấu hiệu cho thấy sức khỏe cậu đang yếu dần. Ngay lúc này, tôi nghĩ mạng sống của Day phụ thuộc vào giao ước của chúng tôi với Razor.

“Ám sát Cử tri mới,” tôi nói. “Được thôi.” Lời nói thốt ra từ miệng tôi nghe lạ lẫm và xa xôi. Trong một thoáng, tôi nhớ lại lần gặp Anden và người cha quá cố tại bữa tiệc ăn mừng Day bị bắt. Ý nghĩ phải giết Anden khiến tôi nôn nao. Anh ta giờ đã là Cử tri của phe Cộng hòa. Sau tất cả những gì đã xảy ra với gia đình tôi, lẽ ra tôi nên thấy vui mừng vì có cơ hội để giết anh ta. Nhưng tôi không vui, và điều đó khiến tôi bối rối.

Nếu Razor có nhận thấy tôi đang ngập ngừng thì ông ta cũng không để lộ ra. Thay vào đó, ông ta gật đầu chấp nhận. “Tôi sẽ gọi cấp cứu khẩn cấp. Không chắc họ sẽ đến được trước nửa đêm - lúc đó mới thay ca. Với lịch trình kín đặc như vậy, chúng ta không nhanh hơn được. Trong lúc chờ đợi, hãy để cô cậu tổng khứ mấy cái đồ giả trang này đi và kiểm thử gì dễ coi hơn để mặc nhé.” Ông ta liếc nhìn Kaede. Lúc này, cô ta đang tựa vào ghế, vai rũ xuống, mặt cau có, lơ đãng nhai một lọn tóc của chính mình. “Hãy chỉ cho họ phòng tắm và mang đồng phục mới cho họ. Sau đó chúng ta sẽ ăn đêm và có thể bàn bạc kỹ hơn về kế hoạch.” Ông ta dang rộng hai tay. “Chào mừng đến với quân Ái Quốc, hai bạn trẻ. Chúng tôi rất mừng vì có hai cô cậu.”

Và cứ như vậy, chúng tôi chính thức bị ràng buộc với họ. Có lẽ cũng không đến nỗi tệ lắm - có lẽ ngay từ đầu, tôi không bao giờ nên tranh cãi với Day về chuyện này. Kaede ra hiệu cho chúng tôi đi theo cô ta vào trong một hành lang nhánh và dẫn chúng tôi đến một phòng tắm rộng thênh thang

lát toàn đá cẩm thạch với bồn rửa mặt bằng sứ, gương soi và bồn cầu, bồn tắm, vòi hoa sen và những bức vách bằng kính mờ. Tôi không thể không mê mẩn. Thế này thì còn xa hoa hơn cả những gì tôi từng có trong căn hộ ở khu vực Ruby trước đây.

“Đừng ở trong này cả đêm đấy,” cô ta nói. “Thay phiên nhau nhé - không thì kiếm cái ghế đôi mà tắm chung, nếu làm thế nhanh hơn. Chỉ cần quay lại đó trong vòng nửa tiếng là được.” Kaede cười toét miệng với tôi (dù ý cười không phủ lên đôi mắt) rồi giơ ngón cái động viên Day khi cậu nặng nề dựa vào vai tôi. Cô ta quay lưng biến mất trong sảnh trước khi tôi kịp phản ứng. Tôi không cho là cô ta đã hoàn toàn tha thứ cho tôi vì đã làm gãy tay mình.

Day thông vai xuống ngay khi Kaede vừa đi. “Cậu giúp mình ngồi xuống được không?” cậu thì thầm.

Tôi đẩy nắp bồn cầu lại và nhẹ nhàng đỡ cậu ngồi lên đó. Cậu duỗi cái chân lành lặn ra, rồi cắn răng cố duỗi thẳng cái chân bị thương. Một tiếng rên bật ra từ môi cậu. “Phải thú thực là,” cậu lẩm bẫm, “ngày hôm nay tệ quá.”

“Ít ra Tess vẫn an toàn,” tôi trả lời.

Câu nói đã xoa dịu nỗi đau trong mắt cậu. “Phải,” cậu nhắc lại, thở dài thườn thượt. “Ít ra Tess vẫn an toàn.” Tôi đột nhiên cảm thấy nổi áy náy quặn lên trong lòng. Khuôn mặt Tess từng đáng yêu biết bao nhiêu, sinh động biết bao nhiêu. Và hai người bạn họ đã bị chia cắt vì tôi. Tôi có phải người tốt không? Chính tôi cũng không biết chắc.

Tôi giúp Day cởi áo khoác và mũ. Mái tóc dài của cậu vắt ngang tay tôi. “Đưa chân mình xem nào.” Tôi quỳ xuống, lôi con dao ra khỏi thắt lưng. Tôi rạch quần cậu đến ngang đùi. Cậu có cơ đùi rất săn chắc, và tay tôi run lên khi lướt trên da cậu. Tôi thận trọng xé lớp vải ra để lộ vết thương đã

được băng lại. Cả hai chúng tôi đều hít một hơi thở lạnh. Miếng vải loang vết máu đã thâm đen và bên dưới đó, vết thương đã sưng tấy và chảy mủ. “Tay cứu thương tốt nhất nên đến đây cho sớm,” tôi nói. “Cậu có chắc là tự tắm được không?”

Day nhìn lảng đi chỗ khác, hai má đỏ rực. “Tất nhiên là được.”

Tôi nhướn mày nhìn Day. “Cậu đứng còn chẳng vững nữa là.”

“Thôi được rồi.” Cậu lưỡng lự, rồi đỏ mặt. “Chắc là mình cần giúp đấy.”

Tôi nuốt nước bọt. “Được rồi. Vậy thì tắm bồn nhé. Cần làm gì thì làm thôi nào.”

Tôi mở vòi để nước ấm tràn vào đầy bồn tắm. Rồi tôi lấy dao cắt từng chút miếng gạc thấm đẫm máu phủ quanh vết thương của Day. Chúng tôi im lặng ngồi đó, tránh nhìn vào mắt nhau. Vết thương tệ hơn bao giờ hết, một mảng da thịt nhầy nhụa to cỡ một nắm tay, khiến Day không dám nhìn.

“Cậu không cần phải làm thế này,” cậu lẩm bẩm, lắc lắc hai vai, cố gắng thư giãn.

“Phải rồi.” Tôi gượng cười với cậu. “Mình sẽ đợi ngoài cửa phòng tắm và sẽ vào giúp một tay khi nào cậu trượt chân ngã đập mặt.”

“Không,” Day trả lời. “Ý mình là, cậu không nhất thiết phải gia nhập phe Ái Quốc.”

Nụ cười của tôi tắt ngóm, “Ừ thì, chúng ta cũng không có nhiều lựa chọn, phải không? Razor muốn cả hai chúng ta tham gia, nếu không ông ta sẽ không giúp đỡ gì hết.”

Tay Day thoáng chạm vào cánh tay tôi, ngăn tôi lại giữa lúc tôi tháo giày hộ cậu. “Cậu nghĩ thế nào về kế hoạch của họ?”

“Ám sát Cử tri mới à?” Tôi quay đi, chú tâm tháo dây giày rồi cẩn thận hết mức gỡ từng chiếc giày khỏi chân cậu. Câu hỏi này tôi còn chưa nghĩ thấu, nên tôi gạt nó đi. “Cậu nghĩ thế nào? Ý mình là, cậu vẫn tìm mọi cách để tránh làm tổn thương người khác. Chuyện này chắc cứ như tin sét đánh nhỉ?”

Tôi giật mình khi thấy Day chỉ nhún vai. “Chuyện gì cũng có khả năng xảy ra mà.” Giọng cậu nghe lạnh lùng và cứng rắn hơn hẳn bình thường. “Mình chưa bao giờ thấy cần thiết phải giết lính Cộng hòa. Ý mình là, mình ghét họ, nhưng họ không phải nguồn gốc. Họ chỉ tuân lệnh cấp trên thôi. Còn Cử tri ư? Mình không biết nữa. Nếu cái giá để bắt đầu cuộc cách mạng là loại bỏ người chịu trách nhiệm cho toàn bộ cái thể chế thần thánh này thì nó cũng không đến nỗi đắt đỏ. Cậu có nghĩ vậy không?”

Tôi không thể không ngưỡng mộ thái độ của Day lúc này. Điều cậu nói hoàn toàn hợp lý. Tuy nhiên, tôi thầm hỏi không biết cậu có nói tương tự như thế này vài tuần trước đây, khi mọi chuyện vẫn chưa xảy ra với gia đình cậu. Tôi không dám nhắc đến lần tôi được giới thiệu với Anden ở bữa tiệc mừng. Thật khó có thể cam tâm giết chết một người ta từng trực tiếp gặp gỡ - và ngưỡng mộ. “Ừm, như mình đã nói đấy. Chúng ta không có lựa chọn nào khác.”

Day mím chặt môi. Cậu biết tôi không nói thật lòng. “Hắn không dễ dàng gì cho cậu khi phản bội lại Cử tri,” Day nói. Hai tay cậu vẫn thõng thượt bên hông.

Tôi vẫn cúi đầu, bắt đầu tháo giày khỏi chân cậu.

Lúc tôi đặt giày của cậu sang một bên, Day nhún vai cởi áo khoác ngoài và tháo cúc áo gi lê. Cảnh này nhắc tôi nhớ lại lần đầu tôi gặp cậu trên đường phố Lake. Hồi đó, đêm nào Day cũng cởi áo khoác cho Tess mượn làm gối. Đó là thứ duy nhất tôi từng thấy cậu cởi ra. Giờ thì cậu đang cởi cúc cổ áo sơ mi, để lộ toàn bộ cổ và một phần ngực. Tôi nhìn thấy mặt dây

chuyên cậu đeo trên cổ, một đồng hai mươi lăm xu Mỹ hai mặt đều phủ kim loại nhẵn bóng. Trong bóng tối thình lạng trên toa xe lửa đó, cậu từng kể cho tôi về đồng tiền cha cậu mang về từ chiến trường. Khi cởi đến chiếc cúc cuối cùng, Day dừng lại và nhắm mắt. Tôi có thể nhìn thấy nổi đau quất ngang gương mặt cậu, và hình ảnh ấy khiến tôi tan nát cõi lòng. Tên tội phạm bị truy nã của phe Cộng hòa chỉ là một cậu trai trẻ, đang ngồi trước mặt tôi, đột nhiên trở nên yếu đuối, phơi bày hết thảy các điểm yếu ra cho tôi thấy.

Tôi đứng thẳng dậy, với tay về phía áo sơ mi của cậu. Tay tôi chạm vào làn da trên vai cậu. Tôi gắng giữ hơi thở đều nhịp, đầu óc mạch lạc. Nhưng khi tôi giúp cậu cởi chiếc áo sơ mi ra, để lộ lồng ngực và cánh tay trần của cậu, tôi có thể cảm thấy mọi tư duy logic của tôi đều rối loạn. Cơ thể bên dưới lớp quần áo của Day thon gầy rắn chắc, da cậu mịn màng đến đáng ngạc nhiên, trừ đôi chỗ có sẹo (cậu có bốn vết sẹo đã mờ ở ngực và thắt lưng, thêm một đường sẹo mỏng cắt chéo từ xương đòn gánh bên trái đến xương hông bên phải, và một vết thương đang đóng vảy trên cánh tay). Day nhìn tôi chăm chú. Thật khó miêu tả cậu cho những người chưa gặp cậu bao giờ - kỳ lạ, độc nhất vô nhị, choáng ngợp. Lúc này cậu đang ở rất gần, đủ gần để tôi thấy được những gợn sóng li ti không hoàn hảo trong con mắt trái mênh mang như đại dương của cậu. Hơi thở cậu ngắn và nóng hôi. Má tôi nóng bừng lên, nhưng tôi không muốn quay đi.

”Chúng ta cùng tham gia, phải không?” cậu thì thầm. “Cậu và mình? Cậu muốn ở đây, đúng không?”

Những câu hỏi của cậu mang vẻ áy náy. “Phải,” tôi trả lời. “Mình lựa chọn điều này.”

Day kéo tôi lại gần hơn đến khi mũi chúng tôi chạm vào nhau. “Mình yêu cậu.”

Tim tôi nảy tung tung phấn khích vì ham muốn trong giọng cậu, nhưng cùng lúc, lý trí tôi sôi lên giận dữ. Còn lâu mới có chuyện đó, nó giễu cợt. Một tháng trước, cậu ấy thậm chí còn chẳng biết mình tồn tại trên đời. Vậy nên tôi buột miệng, “Không, cậu không yêu. Vẫn chưa đâu.”

Day nhúu mày, như thể tôi đã làm tổn thương cậu. “Mình nói thật đấy,” cậu nói sát môi tôi.

Tôi không chống lại được nỗi đau trong giọng cậu. Nhưng thế thì sao. Chúng chỉ là lời nói nông nổi của một cậu trai trẻ. Tôi những muốn nói điều tương tự với cậu, nhưng từ ngữ đóng băng trên lưỡi tôi. Sao cậu ấy có thể chắc chắn như thế? Tôi hoàn toàn không hiểu được những cảm xúc mới mẻ lạ lẫm này - tôi ở đây vì yêu cậu hay vì tôi nợ cậu?

Day không chờ câu trả lời của tôi. Một tay cậu luồn qua eo tôi và áp lấy lưng tôi, kéo tôi sát lại để ngồi lên trên cái chân lạnh của cậu. Một tiếng thở hỗn hển bật ra khỏi môi tôi. Rồi cậu dán môi lên môi tôi, và miệng tôi hé mở.

Bàn tay kia của cậu vươn ra chạm vào mặt tôi, cổ tôi, ngón tay cậu vừa vụng dại vừa tinh tế. Day chậm rãi dời đôi môi hôn lên khóe miệng tôi, rồi má, rồi cằm. Ngực tôi giờ áp sát ngực cậu, bắp đùi quét qua móm xương hông mềm dẻo của cậu. Tôi nhắm mắt. Suy nghĩ của tôi tắc nghẽn, trôi ra xa, chìm sau màn sương mờ ấm áp. Thực tại như những đợt sóng ngầm đang cố nổi lên bề mặt tâm trí tôi.

“Kaede đi được tám phút rồi,” tôi thở lấy hơi giữa những nụ hôn của Day. “Họ muốn ta quay lại đó trong hai mươi hai phút nữa.”

Day luồn tay vào tóc tôi, dịu dàng kéo đầu tôi ngả ra sau, để cổ tôi lộ ra. “Cứ để họ đợi,” cậu thầm thì. Tôi cảm thấy bờ môi cậu mềm mại lướt trên cổ tôi, nụ hôn sau dữ dội hơn nụ hôn trước, nóng nảy hơn, gấp gáp hơn, đói khát hơn. Môi cậu lại lần tìm về môi tôi, và tôi có thể cảm nhận được

những kiếm chế còn sót lại trong cậu đang dần trôi đi mất, bị thay thế bởi một điều gì đó bản năng và hoang dại. Mình yêu cậu, đôi môi cậu đang cố gắng thuyết phục tôi. Chúng khiến tôi trở nên yếu đuối đến nỗi chỉ chực ngã xuống sàn. Hồi xưa tôi cũng từng hôn vài người... nhưng Day khiến tôi có cảm giác như mình mới hôn lần đầu. Như thế thế giới đã tan biến thành một thứ chẳng hề quan trọng.

Đột nhiên cậu buông tôi ra và khẽ rên lên đau đớn. Tôi thấy cậu nhắm nghiền mắt, hít một hơi thở sâu run rẩy.

Tim tôi đập liên hồi trong lồng ngực. Bầu không khí nóng bỏng giữa chúng tôi dịu dần, những suy nghĩ của tôi đột nhiên quay trở về vị trí khi tôi nhớ lại, kèm theo cảm giác từ từ chìm xuống, rằng chúng tôi đang ở đâu và vẫn đang cần phải làm gì. Tôi đã quên mất nước vẫn đang chảy - bồn tắm đã gần đầy. Tôi với tay khóa vòi nước. Sàn nhà lát gạch lạnh ngắt dưới đầu gối tôi. Tôi vẫn lâng lâng.

“Sẵn sàng chưa?” tôi hỏi, cố gắng trấn tĩnh. Day im lặng gật đầu. Cảm xúc đã lắng xuống, ánh sáng cũng nhạt dần trong mắt cậu.

Tôi đổ sữa tắm vào bồn và khuấy nước cho bọt sủi lên. Rồi tôi lấy một chiếc khăn tắm đang treo trong phòng quần quanh hông cậu. Giờ mới đến phần khó xử. Cậu xoay xử cởi được khóa quần trong khi vẫn quần khăn tắm và tôi giúp cậu kéo quần ra. Chiếc khăn đã che hết những phần cần che, nhưng tôi vẫn nhìn đi chỗ khác.

Tôi đỡ Day đứng dậy - giờ trên người cậu chỉ mang mỗi chiếc khăn tắm và cái vòng cổ - và sau một hồi chật vật, chúng tôi cũng xoay xử cho được bên chân lạnh lặn của cậu vào trong bồn tắm để tôi giúp cậu nhẹ nhàng ngồi xuống nước. Tôi cẩn thận giữ cho bên chân bị thương của cậu giờ cao và khô ráo. Day phải nghiêng chặt hàm để không bật khóc vì đau. Đến lúc cậu yên vị trong bồn tắm, má cậu đã ướt nhèm nước mắt.

Chúng tôi mất đến mười lăm phút để kỳ cọ sạch sẽ khắp người và gội đầu cho cậu. Khi tất cả đã xong, tôi vục cậu đứng dậy và nhắm mắt lại khi cậu vớ chiếc khăn tắm khô quấn quanh eo. Chỉ cần nghĩ đến chuyện ngay bây giờ mở mắt ra và nhìn thấy cậu trần trụi trước mắt, máu trong người tôi đã cuộn trào. Mà một chàng trai trần trụi trông sẽ như thế nào nhỉ? Tôi phát bực vì mặt mình lúc này hẳn đã đỏ như trái cà chua chín. Rồi thì thời khắc ấy cũng qua đi, chúng tôi vật lộn thêm vài phút nữa để kéo cậu ra khỏi bồn tắm. Cuối cùng, khi cậu đã xong xuôi ngồi lên trên nắp bồn cầu, tôi bước về phía cửa phòng tắm. Tôi không nhận ra từ trước, nhưng ai đó đã mở hé cửa và thả vào cho chúng tôi hai bộ quân phục mới. Đồng phục tiểu đoàn bộ binh, với khuy cài Nevada. Thật kỳ cục khi lại thành lính Cộng hòa. Dù vậy tôi vẫn mang chúng vào trong.

Day mím cười yếu ớt với tôi. “Cảm ơn. Người ngọm sạch sẽ dễ chịu hẳn.”

Nỗi đau dường như đã khơi dậy trong cậu những ký ức tồi tệ nhất trong mấy tuần gần đây, và lúc này, mọi cảm xúc của cậu đều lồ lộ trên khuôn mặt. Nụ cười của cậu chỉ nửa vời so với trước. Cứ như thể phần lớn hạnh phúc của cậu đã chết theo cái đêm cậu mất John, và chỉ còn sót lại một mảnh vụn nhỏ nhoi - chủ yếu là cái phần cậu gìn giữ cho Eden và Tess. Tôi thầm hy vọng cậu cũng để dành một phần niềm vui cho tôi. “Xoay người lại mặc quần áo vào đi,” tôi bảo cậu. “Và chờ mình bên ngoài nhé. Mình sẽ nhanh thôi.”

Chúng tôi quay trở lại phòng khách trễ bảy phút. Razor và Kaede đang đợi chúng tôi. Tess ngồi thu lu trên góc xô pha, hai đầu gối đỡ lấy cằm và dè dặt quan sát chúng tôi. Ngay sau đó, tôi ngửi thấy mùi thịt gà và khoai tây nướng thơm lừng. Mắt tôi bắn tới bàn ăn đang bày gọn gàng bốn đĩa đồ ăn đầy, mời gọi chúng tôi. Tôi cố không đáp lại mùi thơm, nhưng dạ dày tôi cứ sôi lên ùng ục.

“Tuyệt,” Razor nói, mỉm cười với chúng tôi. Ông ta nhìn tôi một lúc. “Hai cô cậu tắm rửa sạch sẽ rồi đấy nhỉ.” Đoạn ông ta quay sang Day và lắc đầu. “Chúng tôi đã chuẩn bị một ít đồ ăn, nhưng vì mấy tiếng nữa cậu sẽ phẫu thuật nên cậu phải để bụng rỗng thôi. Tôi rất tiếc, tôi biết cậu hẳn đang đói lắm. June, cô cứ tự nhiên nhé.”

Day không thể rời mắt khỏi thức ăn. “Hay ghê,” cậu lầm bầm.

Khi tôi và những người còn lại ngồi vào bàn ăn, Day đành nằm dài trên xô pha và cố hết sức thư giãn. Tôi định mang đĩa ra ngồi cạnh cậu, nhưng Tess đã nhanh chân hơn, ra ngồi trên thành ghế, tựa vào người Day. Trong lúc ba người còn lại chúng tôi lặng lẽ dùng bữa ở bàn, thỉnh thoảng tôi liếc trộm về phía xô pha. Day và Tess cười nói tự nhiên, đúng kiểu hai người đã quen biết nhau nhiều năm. Tôi dồn sự tập trung vào bữa ăn, hơi nóng từ vụ đụng chạm trong phòng tắm vẫn còn cháy bỏng trên môi tôi.

Khi tôi đếm nhầm thấy năm phút đã trôi qua thì Razor cuối cùng cũng nhấp một ngụm đồ uống và ngửa người ra sau ghế. Tôi quan sát kỹ ông ta, vẫn không ngừng băn khoăn vì sao một trong những thủ lĩnh phe Ái Quốc - người đứng đầu một nhóm vẫn luôn được tôi liên tưởng đến sự man rợ - lại lịch thiệp đến thế. “Cô Iparis,” ông ta nói. “Cô biết gì về Cử tri mới của chúng ta?”

Tôi lắc đầu. “E là không nhiều.” Bên cạnh tôi, Kaede khịt mũi rồi lại tiếp tục cầm cúi ăn.

“Cô từng gặp cậu ta rồi mà,” Razor nói, tiết lộ một điều tôi vẫn hy vọng Day không biết. “Đêm hôm đó, ở bữa tiệc mừng Day bị bắt? Cậu ta đã hôn tay cô. Đúng chứ?” Day đã ngừng nói chuyện với Tess. Tôi âm thầm co người lại.

Razor dường như không nhận ra sự lúng túng của tôi. “Anden Stavropoulos là một chàng trai thú vị,” ông ta nhận xét. “Cố Cử tri rất yêu

thương cậu ta. Giờ thì Anden đã là Cử tri, các Thượng nghị sĩ không lấy gì làm dễ chịu. Người dân thì phần nộ, và họ không quan tâm Anden có khác với Cử tri quá cỡ hay không. Cho dù Anden có uốn lười như thế nào để làm vui lòng họ đi chăng nữa thì tất cả những gì họ nhìn thấy chỉ là một gã nhà giàu không hề biết phải làm cách gì để xoa dịu khổ đau của họ. Họ tức giận Anden vì đã thông qua bản án dành cho Day, vì truy đuổi cậu ta, vì không dám lên tiếng phản đối những chính sách của cha mình, vì ra giá tìm kiếm June... vô vàn những việc khác. Cố Cử tri quản lý quân đội bằng bàn tay sắt. Người dân bây giờ chỉ thấy một ông vua con đã có cơ hội ngoi lên và trở thành một bản sao của cha mình. Chúng tôi muốn lợi dụng những điểm yếu này, và bởi vậy đã nảy ra cái kế hoạch mà chúng tôi đang suy tính.”

“Có vẻ ông biết rất nhiều về Cử tri trẻ. Có vẻ như ông còn biết rất nhiều về những chuyện xảy ra ở bữa tiệc hôm đó,” tôi đáp lại. Tôi không kìm nén nghi ngờ của mình thêm nữa. “Tôi đoán vì đêm đó ông cũng là một vị khách. Ông hẳn phải là một sĩ quan Cộng hòa, nhưng cấp bậc chưa đủ cao để gặp trực tiếp Cử tri.” Tôi quan sát mấy tấm thảm nhung đắt tiền và quầy bar bằng đá granite trong phòng. “Đây cũng là doanh trại thật của ông, phải không?”

Razor có vẻ hơi phật ý khi tôi nhận xét về cấp bậc của ông ta (mà, như mọi khi, tôi không hề có ý xúc phạm gì cả), nhưng nhanh chóng xua nó đi bằng một tiếng cười. “Xem ra không có gì giấu được cô cả. Cô gái đặc biệt. Vậy đấy, cấp bậc chính thức của tôi là Trung tá Andrew DeSoto, và tôi chỉ huy ba trong số các đội tuần tra thủ đô. Quân Ái Quốc đã đặt biệt danh cho tôi. Tôi đã điều hành hầu hết mọi nhiệm vụ của họ hơn một thập kỷ qua.”

Giờ thì cả Day và Tess đều đang chăm chú lắng nghe. “Ông là sĩ quan Cộng hòa,” Day nhắc lại vẻ không chắc chắn, mắt cậu dán chặt vào Razor. “Một trung tá ở thủ đô. Hừm. Tại sao ông lại giúp đỡ quân Ái Quốc?”

Razor gật đầu, chống cả hai khuỷu tay trên bàn ăn và chắp hai bàn tay lại. “Có lẽ tôi nên bắt đầu bằng cách kể cho cô cậu nghe đôi chút về hoạt

động của chúng tôi. Quân Ái Quốc đã tồn tại được khoảng ba mươi năm, bắt đầu từ những nhóm quân nổi loạn lẻ tẻ. Trong mười lăm năm trở lại đây, họ đã tập hợp lại để tổ chức lực lượng và gây dựng đại nghiệp.”

“Sự xuất hiện của Razor đã thay đổi tất cả, nghe đồn là vậy,” Kaede chen vào. “Họ đã thay nhiều đời thủ lĩnh, và nguồn tài trợ luôn gặp rắc rối. Những mối liên hệ của Razor với phe Thuộc địa đã mang lại nguồn tài chính để hoạt động dồi dào hơn bao giờ hết.”

Mấy năm gần đây, anh Metias đã bận rộn hơn hẳn để đối phó với các cuộc tấn công của phe Ái Quốc ở Los Angeles, tôi nhớ lại.

Razor gật đầu đồng ý với lời Kaede. “Chúng tôi đang đấu tranh để hợp nhất phe Thuộc địa với phe Cộng hòa và đưa Hợp chủng quốc Hoa Kỳ trở lại thời kỳ vinh quang trước đây.” Mắt ông ta ánh lên tia nhìn quyết đoán. “Và chúng tôi sẵn sàng làm bất cứ điều gì để đạt được mục đích đó.”

Nước Mỹ trước đây, tôi thầm nghĩ trong khi Razor tiếp tục câu chuyện. Trên đường chúng tôi trốn khỏi Los Angeles, Day từng kể cho tôi về Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, tuy nhiên tôi vẫn còn hoài nghi. Cho đến lúc này. “Vậy tổ chức này hoạt động như thế nào?” tôi hỏi.

“Chúng tôi tìm kiếm những người có tài năng và kỹ năng chúng tôi cần, rồi thuyết phục họ đầu quân cho chúng tôi,” Razor giải thích. “Thường thì chúng tôi rất giỏi thuyết phục, nhưng có một số người cần nhiều thời gian hơn.” Ông ta ngừng, nghiêng cái ly về phía Day.

“Tôi được coi là một thủ lĩnh trong phe Ái Quốc, chỉ có vài thủ lĩnh như tôi, hoạt động trong lòng địch và kiến thiết kế hoạch cho quân phiến loạn. Cô Kaede đây là một Phi công.” Kaede phẩy tay, vẫn nghiêng ngẫu hứng ăn. “Cô ấy gia nhập với chúng tôi sau khi bị đuổi khỏi Học viện Hàng không ở Thuộc địa. Người phẫu thuật cho Day là một Y sĩ, và cô bé Tess đây là Y sĩ tập sự. Chúng tôi có cả Chiến binh, Người Đưa Tin, Trinh sát, Tin Tặc,

Lính Hộ tổng, đủ thứ. Tôi sẽ xếp cô là Chiến binh, June ạ, mặc dù có vẻ như cô còn có khả năng trong nhiều lĩnh vực. Còn Day, tất nhiên, là Người Đưa Tin giỏi nhất tôi từng biết.” Razor cười mỉm uống nốt cốc nước. “Nói một cách nghiêm túc, hai cô cậu nên hợp thành một nhóm hạng mới. Người Nổi tiếng. Đó là cách khiến cô cậu hữu ích nhất với chúng tôi, và vì vậy tôi đã không tống cô cậu ra ngoài đường.”

“Ông thật tử tế,” Day đáp lại. “Vậy kế hoạch là gì?”

Razor quay sang tôi. “Lúc trước tôi đã hỏi cô biết gì về Cử tri của chúng ta. Hôm nay tôi nghe được vài tin đồn. Họ nói Anden khá ấn tượng với cô ở bữa tiệc. Có người đã nghe thấy anh ta hỏi xem có thể chuyển cô về một nhóm tuần tra ở thủ đô không. Thậm chí còn có lời đồn anh ta muốn rút cô ra để đào tạo thành Đầu não Thượng viện tiếp theo.”

“Đầu não tiếp theo sao?” Tôi vô thức lắc đầu, ý tưởng này quả là quá sức tưởng tượng. “Có lẽ chỉ là tin đồn thôi. Có đào tạo mười năm cũng không đủ để tôi tiếp nhận vị trí ấy đâu.”

Razor phá ra cười khi nghe tôi tuyên bố như vậy.

“Đầu não Thượng viện là cái gì thế?” Day lên tiếng. Cậu có vẻ khó chịu. “Một số người ở đây không thông thạo về hệ thống cấp bậc của phe Cộng hòa đâu.”

“Người đứng đầu Thượng Nghị viện.” Razor trả lời đơn giản, không ngoái lại nhìn Day. “Cái bóng của Cử tri. Đối tác lãnh đạo của anh ta, hoặc cô ta - và đôi khi còn hơn thế nữa. Thường thì sau một thập kỷ đào tạo thiết yếu, tình hình sẽ xoay theo hướng ấy. Xét cho cùng, mẹ của Anden chính là Đầu não Thượng viện mới nhất.”

Tôi liếc nhìn Day theo bản năng. Cậu đang nghiêng chặt hai hàm, để lộ những dấu hiệu thâm lặng, mơ hồ cho thấy cậu không thích nghe xem Cử tri nghĩ gì về tôi hay việc anh ta có thể muốn tôi làm đối tác tương lai. Tôi

hăng giọng. “Những tin đồn này đã bị thổi phồng lên rồi,” tôi khẳng định nhắc lại, khó chịu chẳng kém gì Day với cuộc trò chuyện này. “Kể cả những tin đồn này là thật, tôi cũng sẽ chỉ là một trong nhiều Chủ-tịch-tập-sự, và tôi đảm bảo với ông rằng những ứng viên còn lại đều là những Thượng nghị sĩ dày kinh nghiệm. Nhưng ông định lợi dụng thông tin đó vào kế hoạch ám sát như thế nào? Ông cho rằng tôi sẽ...”

Kaede cắt ngang lời tôi bằng một tràng cười lớn. “Cô đỏ mặt kìa, Iparis,” cô ta nói. “Cô có vẻ thích thú khi nghe thấy Anden rất mê cô?”

“Không!” Tôi nói, hơi quá gấp gáp. Giờ tôi cảm thấy mặt mình đang nóng bừng, dù tôi dám chắc là do bị Kaede chọc tức.

“Đừng kiêu căng quá thế,” cô ta nói. “Anden là một anh chàng điển trai nhiều quyền lực với nhiều lựa chọn. Cô có cảm thấy được phỉnh phờ thì cũng đúng thôi. Tôi chắc Day sẽ hiểu.”

Razor cau mày vẻ không đồng tình, tránh cho tôi khỏi phải đáp trả. “Kaede. Thôi đi.” Cô ta sừng mặt vẻ hờn dỗi rồi quay lại ăn tiếp. Tôi ngó sang phía xô pha.

Day đang ngửa mặt nhìn chăm chăm trần nhà. Sau một lát im lặng, Razor nói tiếp. “Ngay cả lúc này, Anden cũng không thể chắc chắn cô cố ý làm mọi việc chống lại phe Cộng hòa. Anh ta chỉ biết rằng có thể cô đã bị Day bắt làm con tin trong lúc trốn chạy. Hoặc miễn cưỡng phải nhập bọn cùng Day. Sự thiếu chắc chắn này đủ khiến cho anh ta nhất quyết đòi chính phủ đưa tên cô vào danh sách người mất tích thay vì là một kẻ phản bội bị truy lùng. Ý tôi là thế này: Anden thích cô, có nghĩa là anh ta có thể bị tác động trước những lời cô nói.”

“Vậy ra ông muốn tôi quay lại phe Cộng hòa?” tôi nói. Câu nói như một tiếng vọng. Liếc qua khóe mắt, tôi thấy Tess bồn chồn không yên trên ghế. Miệng cô bé run run như chực nói điều gì.

Razor gật đầu. “Chính xác. Ban đầu tôi định sử dụng gián điệp từ các đội tuần tra Cộng hòa của mình để tiếp cận Anden, nhưng giờ chúng ta đã có lựa chọn tốt hơn nhiều. Cô. Hãy nói với Cử tri rằng quân Ái Quốc sẽ tìm cách giết cậu ta, nhưng kế hoạch cô tiết lộ cho cậu ta chỉ là mồi nhử. Trong khi mọi người bị phân tâm bởi kế hoạch giả, chúng ta sẽ tiến hành kế hoạch thật. Mục đích của chúng ta không chỉ là giết Anden, mà còn làm cho cả nước hoàn toàn chống lại cậu ta, khiến cho chế độ của cậu ta sụp đổ ngay cả khi kế hoạch của chúng ta thất bại. Đó là những gì hai cô cậu có thể làm cho chúng tôi. Này nhé, chúng tôi mới được báo cáo rằng tân Cử tri sẽ ra thăm mặt trận trong vài tuần tới để cập nhật tin tức và diễn biến tình hình từ tướng lĩnh. Khí cầu RS Dynasty sẽ cất cánh ra mặt trận vào đầu giờ chiều mai, và toàn bộ phi đội của tôi sẽ có mặt trên đó. Day sẽ đi cùng tôi, Kaede và Tess trên khí cầu đó. Chúng tôi sẽ tổ chức vụ ám sát thật, còn cô sẽ đưa Anden vào tròng.” Razor khoanh tay lại quan sát sắc mặt chúng tôi, chờ phản ứng của cả hai.

Day cuối cùng cũng lên tiếng, ngắt lời ông ta. “Việc này sẽ vô cùng nguy hiểm cho June,” cậu tranh cãi, ngồi thẳng người hơn trên ghế. “Làm sao ông dám chắc cô ấy có thể tiếp cận Cử tri sau khi bị quân lính bắt về? Sao ông biết họ sẽ không tra tấn cô ấy để lấy thông tin?”

“Tin tôi đi, tôi biết cách tránh chuyện đó,” Razor trả lời. “Tôi cũng chưa quên chuyện về em trai cậu... Nếu June có thể tiếp cận đủ độ với Cử tri, tự cô ấy cũng có thể tự tìm ra nơi Eden đang bị giam giữ.”

Ánh mắt Day sáng lên khi nghe điều này, và Tess nắm chặt bờ vai cậu.

“Về phần cậu, Day, tôi chưa từng thấy công chúng ủng hộ bất kỳ ai như đối với cậu. Cậu không biết kiểu tóc nhuộm *phấy light đỏ* của cậu đã thành biểu tượng thời trang chỉ qua một đêm à?” Razor cười cùng cục và vẫy tay về phía đầu của Day. “Đó là sức mạnh đấy. Hiện tại, tầm ảnh hưởng của cậu cũng mạnh như Cử tri vậy. Có khi còn hơn. Nếu ta có thể tìm cách lợi

dụng danh tiếng của cậu để khuấy động nhân dân thì đến lúc vụ ám sát xảy ra, Quốc hội sẽ chẳng thể nào ngăn chặn được một cuộc cách mạng.”

“Vậy chứ ông định làm gì với cuộc cách mạng đó?” Day hỏi.

Razor ngả người về phía trước, trên mặt hiện rõ vẻ quyết tâm, thậm chí là hy vọng. “Cậu muốn biết vì sao tôi gia nhập phe Ái Quốc không? Vì cùng những lý do khiến cậu chống lại phe Cộng hòa đấy. Quân Ái Quốc biết cậu đã phải chịu đựng như thế nào - chúng tôi đều đã thấy những gì cậu hy sinh cho gia đình, nỗi đau quân Cộng hòa mang đến cho cậu. June,” Razor nói, gật đầu với tôi. Tôi co người lại, tôi không muốn ai nhắc đến những gì đã xảy ra với anh Metias. “Tôi cũng đã nhìn thấy nỗi đau khổ của cô. Toàn thể gia đình cô bị hủy hoại bởi chính đất nước cô từng yêu thương. Tôi không còn đếm nổi biết bao nhiêu lính Ái Quốc có cùng hoàn cảnh như cô.”

Day lại ngược mắt lên trần nhà khi nghe nhắc đến gia đình mình. Mắt cậu không ướt, nhưng khi Tess vươn tay nắm lấy bàn tay cậu, cậu siết chặt ngón tay quanh tay cô bé.

“Thế giới bên ngoài Cộng hòa không hoàn hảo, nhưng ở đó có tự do và cơ hội, và tất cả những gì chúng ta cần làm là để nguồn sáng đó tự chiếu rọi vào phe Cộng hòa. Đất nước chúng ta đang đứng bên bờ vực, tất cả những gì nó cần bây giờ là một bàn tay đẩy nó ngã xuống.” Ông ta nhồm người lên khỏi ghế, chỉ tay vào ngực. “Chúng ta có thể là bàn tay đó. Nếu cách mạng xảy ra, phe Cộng hòa sẽ sụp đổ, và chúng ta sẽ cùng phe Thuộc địa tiếp quản, xây dựng lại thành một đất nước huy hoàng. Nó sẽ lại là Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Người dân sẽ lại sống trong tự do. Day, em trai cậu sẽ trưởng thành trong một môi trường tốt đẹp hơn. Điều đó đáng để chúng ta mạo hiểm tính mạng. Đáng để chúng ta chết vì nó. Phải không?”

Tôi dám chắc những lời Razor nói đã khuấy động một điều gì đó trong Day, đốt lên trong đôi mắt cậu một ngọn lửa hừng hực khiến tôi giật mình.

“Một điều đáng để chết vì nó,” Day nhắc lại.

Lẽ ra tôi cũng nên thấy phấn khích. Nhưng, dẫu vậy, chẳng hiểu sao tôi vẫn nôn nao khi nghĩ đến chuyện phe Cộng hòa sẽ sụp đổ. Không biết đó có phải là sự tây nảo, có phải là qua bao nhiêu năm, học thuyết của phe Cộng hòa đã đâm sâu bén rễ trong tâm trí tôi. Tuy nhiên, cảm xúc đó cứ vương vất, cùng với nỗi xấu hổ và tự căm ghét bản thân.

Tất thảy những gì quen thuộc với tôi đều đã biến mất.

Chương 4

DAY

Người Y sĩ đến sau nửa đêm, giữa cơn mưa lạnh lẽ.

Cô ta chuẩn bị mọi thứ cho tôi. Razor kéo một cái bàn từ phòng khách sang một trong những phòng ngủ nhỏ hơn, chất đầy trong góc những hộp đựng đồ dự trữ - thức ăn, đinh ốc, ghim giấy, bình nước, bất kể thứ gì ta có thể kể tên ra được. Cô ta và Kaede trải một tấm nhựa dày xuống mặt bàn.

Họ dùng một mớ dây đai trói tôi vào bàn. Cô Y sĩ cẩn thận xếp đặt đồng dụng cụ kim loại của mình. Chân tôi đã được tháo băng và đang chảy máu. June ở bên cạnh tôi suốt lúc họ làm những việc này, quan sát người Y sĩ cứ như thể sự giám sát của cô sẽ đảm bảo cho người phụ nữ kia không phạm sai lầm. Tôi sốt ruột chờ đợi. Cứ mỗi giây trôi qua chúng tôi lại càng tiến gần hơn đến cái thời khắc tìm được Eden. Mỗi lần nghĩ lại, lời Razor nói lại khiến tôi xao động. Chẳng biết nữa - có lẽ tôi nên gia nhập phe Ái Quốc từ nhiều năm trước.

Tess năng nổ chạy đi chạy lại trong phòng để hỗ trợ Y sĩ, giúp cô mang găng tay vào sau khi khử trùng, chuyển dụng cụ cho cô và khi không còn gì để làm thì chăm chú theo dõi cuộc phẫu thuật. Cô bé cố tránh June. Nhìn vẻ mặt Tess, tôi biết em đang căng thẳng lắm, nhưng em không kêu lấy nửa lời. Hai chúng tôi đã buôn chuyện ríu rít suốt bữa ăn, khi em ngồi cạnh tôi trên ghế - nhưng một điều gì đó đã thay đổi giữa tôi và em. Tôi không đoán được là điều gì. Nếu không phải đã quá hiểu Tess, thế nào tôi cũng sẽ cho rằng cô bé phải lòng tôi. Nhưng suy nghĩ đó quá kỳ quặc, tôi nhanh chóng gạt đi ngay. Tess, người gần như em gái tôi, cô bé mồ côi ở khu vực Nima sao?

Chỉ có điều em không còn là cô bé mồ côi ngày ấy nữa. Giờ tôi có thể nhận thấy những đặc điểm rõ rệt của một phụ nữ trưởng thành trên khuôn mặt cô bé: bốt phúng phính đi, gò má cao, đôi mắt dường như không còn to tròn như tôi nhớ. Vì sao trước đây tôi chưa từng để ý đến những thay đổi này? Nó chỉ cần vài tuần xa cách để trở nên quá rõ ràng. Tôi hẳn là thằng đại ngố, nhỉ?

“Thở đi,” June nói bên cạnh tôi. Cô hít không khí vào đầy buồng phổi như để chỉ dẫn cho tôi cách làm.

Tôi thôi bần khoản về Tess và nhận ra mình vẫn đang nín thở. “Cậu có biết bao giờ thì xong không?” tôi hỏi June. Cô vỗ vỗ tay tôi trấn an khi nghe thấy sự căng thẳng trong giọng tôi, và tôi nhói lòng vì áy náy. Nếu không vì tôi thì có lẽ giờ này cô vẫn đang trên đường đến Thuộc địa.

“Một vài tiếng nữa.” June ngừng lại khi thấy Razor kéo cô Y sĩ ra một góc. Tiền trao tay - họ bắt tay nhau. Tess giúp Y sĩ mang khẩu trang và giờ ngón cái ra dấu với tôi. June quay lại nhìn tôi.

“Sao trước đây cậu không kể cho mình biết cậu đã gặp Cử tri?” tôi thì thầm. “Lúc nào cậu cũng nói về anh ta như một người hoàn toàn xa lạ.”

“Anh ta là người hoàn toàn xa lạ,” June trả lời. Cô đợi một lát, như thể đang lựa lời. “Chỉ là mình không thấy nhất thiết phải kể cho cậu - mình không biết anh ta, và mình không có cảm xúc đặc biệt nào với anh ta cả.”

Tôi nhớ lại nụ hôn với June trong phòng tắm. Rồi tôi nghĩ đến bức chân dung Cử tri mới, tưởng tượng ra hình ảnh June khi đã lớn tuổi đang đứng cạnh anh ta trong vai trò Đầu não tương lai của Thượng nghị viện. Khoác tay người đàn ông giàu có nhất của phe Cộng hòa. Còn tôi là ai, một gã tội phạm nào đó trên đường phố bẩn thỉu chỉ có hai đô la trong túi, nghĩ rằng mình có thể theo đuổi cô gái này chỉ sau vài tuần quen biết? Hơn nữa, lẽ nào tôi đã quên mất rằng June xuất thân từ một gia đình quý tộc, rằng trong

khi cô đang giao lưu với những người giống như tay Cử tri trẻ kia ở những dạ tiệc lung linh đèn nến thì tôi đang phải bới rác ở khu Lake để tìm cái ăn? Và đây là lần đầu tiên tôi hình dung ra cảnh cô ở cùng những người đàn ông thượng lưu? Tôi đột nhiên cảm thấy mình thật ngớ ngẩn khi thú nhận với cô rằng tôi yêu cô, cứ như là tôi có thể khiến cô đáp lại tình yêu của mình như một cô gái đường phố bình thường nào đó. Dù sao đi nữa, lúc đó cô cũng chẳng hề nói yêu tôi.

Mà tôi quan tâm làm gì chứ? Lẽ ra tôi không nên đau lòng như vậy. Phải không? Chẳng phải tôi còn nhiều thứ quan trọng hơn để bận tâm hay sao?

Y sĩ tiến về phía tôi. June nắm chặt tay tôi, tôi miễn cưỡng rút tay lại. Cô là người thuộc một thế giới khác, nhưng cô đã từ bỏ tất cả vì tôi. Đôi lúc tôi coi đó như chuyện dĩ nhiên, và rồi tôi tự hỏi sao mình lại dám nghi ngờ cô khi cô sẵn lòng gánh chịu hiểm nguy để giúp tôi. Cô có thể dễ dàng bỏ tôi lại. Nhưng cô không làm thế. *Mình lựa chọn điều này*, cô đã nói với tôi như vậy.

“Cảm ơn,” tôi nói với June. Đó là tất cả những gì tôi nghĩ ra được.

June nhìn tôi chăm chú, rồi hôn nhẹ lên môi tôi. “Tất cả rồi sẽ kết thúc trước khi cậu nhận ra thôi, và cậu sẽ lại trèo tường vượt rào thoăn thoắt y như hồi trước.” Cô nán lại một lát, sau đó đứng dậy gật đầu chào Y sĩ và Tess. Rồi cô đi mất.

Tôi nhắm mắt lại, rùng mình thở ra khi Y sĩ tiến lại. Từ góc này tôi không thể nhìn thấy Tess. Hừm, dù chuyện này có cảm giác thế nào đi chăng nữa thì cũng không thể tệ bằng việc bị ăn đạn vào chân. Phải không?

Y sĩ che miệng tôi bằng một miếng khăn ẩm. Tôi trôi vào một đường hầm tối dài hun hút.

Ánh sáng. Những ký ức từ một miền xa xôi nào đó.

Tôi đang ngồi với anh John bên cái bàn nhỏ trong phòng khách, cả hai được chiếu sáng bởi ánh sáng chập chờn của ba cây nến. Tôi chín tuổi. Anh mười bốn. Cái bàn lung lay dữ dội - một chân nó đang mún ra, và cứ mỗi tháng chúng tôi lại cố kéo dài sự sống của nó bằng cách đóng thêm tấm bìa các tông vào đó. Trước mặt anh John là một quyển sách dày đang mở. Lòng mày anh nheo lại vì tập trung. Anh đọc thêm một dòng, vấp vấp vài từ, rồi kiên nhẫn chuyển sang dòng tiếp theo.

“Trông anh mệt lắm rồi,” tôi nói. “Anh nên đi ngủ thì hơn. Mẹ sẽ phát cáu nếu thấy chúng mình còn thức đấy.”

“Chúng ta sẽ đọc nốt trang này,” John lẩm bẩm, hờ hững nghe tôi nói. “Trừ phi em cần đi ngủ.”

Nghe đến đó tôi bèn ngồi thẳng dậy. “Em không mệt,” tôi khẳng khẳng.

Cả hai chúng tôi lại gò lưng trên trang sách, và anh John đọc to dòng tiếp theo. “Ở Denver,” anh nói chậm rãi, “sau khi... hoàn thành... bức tường phía Bắc, cử tri Primo... chính thức... chính thức...”

“Cho rằng,” tôi nói, giúp anh đọc tiếp.

“Cho rằng... đó là một tội ác...” Tới đây anh John dừng lại vài giây, rồi lắc đầu thờ dãi.

“Chống lại,” tôi nhắc.

John nhăn mặt nhìn trang giấy. “Em chắc chứ? Không thể là từ đó được. Thôi được. Chống lại... Chống lại quốc gia nếu tiến vào...” Anh John ngừng lại, ngả người ra sau ghế và dụi mắt. “Em nói đúng, Danny,” anh thầm thì. “Có lẽ anh nên đi ngủ.”

“Có chuyện gì thế?”

“Chữ cứ nhòe đi trên giấy.” John thở dài, gõ một ngón tay lên trang sách.
“Anh chóng hết cả mặt.”

“Cố lên nào. Nốt dòng này nữa thôi.” Tôi chỉ vào dòng anh đang đọc dở, rồi phát hiện ra từ làm khó anh. “Thủ đô,” tôi nói. “Tội ác chống lại quốc gia nếu đi vào thủ đô mà trước đó không xin giấy phép chính thức của quân đội.”

Anh John nhoen cười khi thấy tôi đọc trôi chảy cả câu.

“Em sẽ qua kỳ Sát hạch ngon lành thôi,” anh nói khi tôi đọc xong. “Cả em và Eden. Nếu anh trầy trật qua được thì anh biết chắc em sẽ đỗ cao cho xem. Em thông minh lắm, nhóc ạ.”

Tôi nhún vai không mấy để ý đến lời khen. “Em chẳng háo hức đi học phổ thông đến thế đâu.”

“Nên háo hức chứ. Ít ra em còn có cơ hội đi học. Và nếu em học giỏi, quân Cộng hòa có khi còn cho em vào Đại học và cho nhập ngũ ấy chứ. Chuyện đó cũng đáng để háo hức mà, phải không?”

Đột nhiên tiếng đập cửa ra vào vang lên thùm thụp.

Tôi giật mình. Anh John đẩy tôi ra sau lưng anh. “Ai đấy?” anh hỏi lớn tiếng. Tiếng đập cửa càng lúc càng to, cho đến khi tôi phải bịt tai lại để chặn tiếng ồn. Mẹ tôi bước ra phòng khách, tay bế Eden đang ngủ, và hỏi hai đứa tôi có chuyện gì. Anh John bước lên định mở cửa, nhưng trước khi anh kịp làm thế, cánh cửa đã bật mở và một đoàn cảnh sát tuần tra có vũ trang ập vào. Đứng đầu là một cô gái có mái tóc đuôi ngựa đen dài và đôi mắt đen lấp lánh ánh vàng. June.

“Anh đã bị bắt,” cô nói, “vì tội ám sát Cử tri đáng kính của chúng ta.”

Cô nâng súng bắn anh John. Rồi bắn mẹ. Tôi gào lên hết cỡ, la hét dữ dội đến nỗi dây thanh quản như đứt đến nơi. Mọi thứ chìm trong bóng tối.

Một cơn đau chạy dọc người tôi. Lúc này tôi mười tuổi. Tôi đang ở phòng thí nghiệm của bệnh viện trung tâm Los Angeles, bị nhốt chung với biết bao nhiêu người khác, mỗi người bị buộc chặt vào một cái cáng có bánh xe, lóa mắt bởi ánh đèn huỳnh quang. Các bác sĩ đeo mũ bảo hộ lượn vòng vòng trước mặt tôi. Tôi nheo mắt dõi theo họ. Sao họ lại để tôi thức? Ánh đèn chói quá, tôi cảm thấy... chậm chạp, tâm trí tôi xuyên qua một biển mây mù.

Tôi nhìn thấy những con dao mổ trong tay họ. Họ thì thầm sôi nổi với nhau. Rồi tôi cảm thấy một vật kim loại lạnh toát chạm vào đầu gối tôi, và sau đó, tôi chỉ biết mình đã cong lưng lại, cố hét lên. Không có âm thanh nào bật ra. Tôi muốn bảo họ đừng cắt đầu gối tôi nữa, nhưng rồi một vật nào đó đã đâm vào gáy tôi, và cơn đau quét sạch mọi suy nghĩ của tôi. Trước mắt tôi là một màu trắng xóa.

Rồi tôi mở mắt ra, thấy mình đang nằm trong một căn hầm tối âm u ẩm áp đến khó chịu. Bằng một sự ngẫu nhiên điên rồ nào đó, tôi vẫn còn sống. Cơn đau ở đầu gối làm tôi muốn khóc, nhưng tôi biết mình phải giữ im lặng. Tôi có thể nhìn thấy những hình thù đen thui xung quanh, phần lớn đang nằm bất động trên mặt đất, trong khi nhiều người lớn mặc áo blouse trắng đi qua đi lại, kiểm tra những đồng bọc trên sàn. Tôi lặng lẽ chờ đợi, lim dim mắt nằm đó cho đến lúc những người đang đi qua đi lại kia rời khỏi phòng. Rồi tôi cố vực mình đứng dậy, xé một ống quần ra buộc quanh đầu gối đang rỉ máu. Tôi lần theo tường lảo đảo bước trong bóng tối cho tới khi tìm thấy một cánh cửa dẫn ra bên ngoài, rồi lê người vào một con hẻm nhỏ. Tôi bước ra ngoài ánh sáng, và lần này June đã ở đó, bình tĩnh và không hề sợ hãi, chìa bàn tay mát rượi ra đỡ lấy tôi.

“Cố lên,” cô thì thào, vòng tay qua hông tôi. Tôi bám chặt lấy cô. “Chúng ta cùng tham gia chuyện này, đúng không? Cậu và mình ấy?”

Chúng tôi bước ra đường lớn, bỏ phòng thí nghiệm của bệnh viện lại sau lưng.

Tuy vậy mọi người trên phố đều có mái tóc xoăn hoe vàng của Eden, ai cũng đều có một vết màu đỏ thẫm vạch ngang các lọn tóc. Mỗi cánh cửa chúng tôi đi qua đều sơn một dấu X lớn màu đỏ và một gạch ngang ở chính giữa. Điều đó chứng tỏ mọi người ở đây đều đã mắc bệnh dịch. Một bệnh dịch đột biến. Chúng tôi lang thang trên phố dường như suốt mấy ngày, xuyên qua không khí đặc quánh như mật. Tôi tìm nhà của mẹ. Xa xa, tôi có thể nhìn thấy những thành phố Thuộc địa lấp lánh ánh đèn đang vẫy gọi, hứa hẹn một cuộc sống và một thế giới tốt đẹp hơn. Tôi sẽ đưa anh John, mẹ và Eden đến đó, và cuối cùng chúng tôi cũng sẽ thoát khỏi gông cùm của phe Cộng hòa.

Cuối cùng chúng tôi cũng tới được chỗ cửa ra vào nhà mẹ, nhưng khi tôi đẩy cửa, phòng khách trống không. Mẹ tôi không có nhà. Anh John cũng đi rồi. Bọn lính đã bắn anh, tôi bất thần nhớ ra. Tôi liếc sang bên cạnh nhưng June đã biến mất, chỉ có mình tôi ở cửa. Chỉ còn lại Eden... thằng bé đang nằm trên giường. Khi tôi đến đủ gần để thằng bé nghe thấy tiếng chân tôi, nó mở mắt ra và chìa tay về phía tôi. Nhưng mắt nó không còn màu xanh. Chúng màu đen, vì con người đang chảy máu.

Rất chậm, rất chậm, tôi bước ra khỏi bóng tối. Cổ tôi rần rật y như khi tôi vừa hết cơn đau đầu. Tôi biết mình đã mơ, nhưng tất cả những gì tôi nhớ được là cảm giác mơ hồ về nỗi sợ hãi, về một điều khủng khiếp nào đó đang ẩn nấp ngay sau cánh cửa khóa. Ai đó đã kê một chiếc gối dưới đầu tôi. Một ống dẫn cắm vào cánh tay tôi và chạy dọc sàn nhà. Mọi thứ đều nhòe nhoẹt. Tôi cố cải thiện tầm nhìn, nhưng tất cả những gì tôi có thể nhìn thấy là thành giường và tấm thảm trải phòng và một cô gái đang ngồi đó dựa đầu lên giường. Ít nhất, tôi nghĩ đó là một cô gái. Trong một thoáng, tôi nghĩ có lẽ đó là Eden, rằng bằng cách nào đó phe Ái Quốc đã cứu được thằng bé và mang nó tới đây.

Bóng người cử động. Giờ tôi nhận ra đó là Tess.

“Này,” tôi lầm bầm. Âm thanh lúng búng thoát ra khỏi miệng tôi. “Có chuyện gì thế? June đâu?”

Tess chộp lấy tay tôi và đứng dậy, quá vội vã khiến câu trả lời vấp vấp. “Anh tỉnh rồi,” em nói. “Anh... anh thấy trong người thế nào?”

“Bãi hoải.” Tôi gắng chạm vào mặt cô bé. Tôi vẫn chưa hoàn toàn tin em là người bằng xương bằng thịt.

Tess kiểm tra cửa phòng phía sau lưng để chắc chắn không có ai khác ở đó. Em giơ một ngón tay lên môi. “Đừng lo,” em nói khẽ. “Anh sẽ không bãi hoải lâu đâu. Y sĩ có vẻ khá vui. Chẳng mấy chốc chân anh sẽ ngon lành như mới và chúng ta có thể thẳng tiến ra mặt trận để giết Cử tri.”

Thật khó chịu khi nghe từ giết thoát ra khỏi miệng Tess một cách nhẹ tênh như thế. Rồi, ngay sau đó, tôi nhận ra chân mình không còn đau - dù chỉ một chút xíu cũng không. Tôi cố chống người nhóm dậy nhìn xem sao, và Tess giúp tôi đẩy cao cái gối lên sau lưng để tôi ngồi dựa vào. Tôi liếc mắt xuống chân mình, gần như không dám nhìn.

Tess ngồi cạnh tôi và gỡ đồng gạc trắng đắp lên vết thương ra. Dưới miếng vải lót là những lá thép trơn nhẵn, một cái đầu gối cơ khí thay cho đầu gối bị thương của tôi, và những tấm kim loại phủ lên một nửa bắp đùi. Tôi há hốc miệng nhìn nó. Phần đùi và bắp chân nơi da thịt tiếp xúc với kim loại dường như được đúc chặt vào nhau, nhưng quanh đường viền chỉ có vài chấm đỏ và vết sưng nhỏ. Hình ảnh trước mắt tôi trôi bồng bềnh.

Tess háo hức gõ ngón tay lên tấm chắn của tôi và em cắn chặt môi trên. “Sao rồi? Nó thế nào?”

“Nó giống như... chẳng có gì cả. Không đau tẹo nào.”

Tôi ngáp ngừng lướt ngón tay dọc lớp kim loại, cố gắng làm quen với những bộ phận xa lạ đã được gắn vào chân tôi. “Cô ta làm hết những thứ này à? Khi nào anh có thể đi lại được? Nó bình phục nhanh đến thế này thật à?”

Tess hơi dương dương tự đắc. “Em đã giúp Y sĩ đấy. Anh sẽ không được di chuyển nhiều trong mười hai giờ tới. Để thuốc điều trị ổn định và phát huy hiệu quả.” Cô bé toét miệng cười tít mắt, y như điệu cười ngày xưa. “Đây là kiểu phẫu thuật tiêu chuẩn cho lính bị thương ngoài mặt trận đó. Rất tuyệt phải không? Sau này anh sẽ có thể dùng nó như chân thật, có khi còn tốt hơn nữa. Y sĩ này nổi tiếng ở những bệnh viện ngoài mặt trận lắm đó, nhưng rất may là cô ta nhận cả những ca chợ đen nữa. Lúc ở đây cô ta còn chỉ cho em cách bó lại cánh tay bị gãy của Kaede để nó lành nhanh hơn.”

Không biết phe Ái Quốc đã tốn bao nhiêu cho ca phẫu thuật này nhỉ? Tôi từng nhìn thấy nhiều người lính có các bộ phận cơ thể bằng kim loại, từ những bộ phận nhỏ như một miếng thép vuông trên bắp tay cho đến bộ phận lớn như nguyên cả chiếc chân thay thế bằng kim loại. Loại phẫu thuật này không thể rẻ được, và từ những gì tôi thấy trên chân mình, Y sĩ hẳn đã dùng loại thuốc chữa thương tiêu chuẩn cho quân đội. Ngay bây giờ tôi đã có thể nói được chân mình sẽ có sức mạnh thế nào khi hoàn toàn bình phục, và tôi sẽ có thể di chuyển nhanh hơn đến mức nào. Tôi có thể tìm được Eden sớm hơn biết bao nhiêu.

“Đúng đó,” tôi bảo Tess. “Thật tuyệt vời.” Tôi xoay cổ lại một chút để có thể quan sát cánh cửa phòng ngủ, nhưng cử động này khiến tôi chóng mặt. Giờ đầu tôi đang quay mòng mòng, và tôi có thể nghe thấy những giọng nói khê vọng từ cuối hành lang. “Mọi người đang làm gì thế?”

Tess ngoái nhìn lần nữa rồi quay lại đối diện tôi. “Họ đang bàn về giai đoạn đầu của kế hoạch. Em không tham gia nên ngồi ngoài thôi.” Cô bé giúp tôi nằm xuống trở lại. Rồi sau đó là một phút lúng túng giữa hai đứa.

Tôi vẫn chưa quen với những thay đổi của em. Tess nhận ra tôi đang ngắm em, ngật ngừng, rồi mỉm cười ngại ngùng.

“Khi tất cả chuyện này qua đi,” tôi bắt đầu nói, “anh muốn em đi cùng anh đến vùng Thuộc địa, được chứ?” Tess nhoẻn cười, đoạn đưa một bàn tay bồng chồn vuốt phẳng tấm chăn trong lúc tôi tiếp tục. “Nếu mọi chuyện diễn ra theo đúng kế hoạch của phe Ái Quốc, và phe Cộng hòa thật sự sụp đổ, anh không muốn chúng ta rơi vào loạn lạc. Eden, June, em và anh. Hiểu chứ, em gái?”

Sự hăng hái của Tess nhạt dần. Em ngần ngừ. “Em không biết nữa, Day à,” em nói, lại liếc nhìn về phía cửa.

“Sao thế? Em sợ phe Ái Quốc hay thế nào?”

“Không... Cho đến giờ họ vẫn tốt với em.”

“Vậy sao em không muốn đi?” tôi lặng lẽ hỏi. Tôi bắt đầu thấy mệt trở lại và khó mà nhìn cho rõ mọi thứ. “Hồi ở Lake, chúng ta luôn nói là sẽ cùng nhau trốn đến vùng Thuộc địa nếu có cơ hội mà. Cha anh nói vùng Thuộc địa hẳn phải là mảnh đất đầy những...”

“Tự do và cơ hội. Em biết.” Tess lắc đầu. “Chỉ là...”

“Là sao?”

Cô bé nhét một tay vào tay tôi. Tôi nhớ lại hồi em còn nhỏ, khi tôi lần đầu tiên phát hiện ra em đang bới thùng rác ở quận Nima. Đây có thật sự vẫn là cô bé đó không? Bàn tay em không còn nhỏ như trước, dù vẫn nằm vừa vặn gọn gàng trong bàn tay tôi. Em ngược lên nhìn tôi, “Day à... Em lo cho anh lắm.”

Tôi chớp mắt. “Ý em là sao? về cuộc phẫu thuật à?”

Tess lắc đầu vẻ nôn nóng. “Không. Em lo cho anh là vì June.”

Tôi hít một hơi dài chờ cô bé nói tiếp, e sợ điều em sắp nói.

Giọng Tess bỗng trở nên kỳ lạ, khiến tôi không nhận ra nữa. “Thì là... nếu June đi cùng chúng ta... ý em là, em biết anh gắn bó ra sao với chị ấy, nhưng vài tuần trước chị ấy vẫn là lính Cộng hòa. Anh không thấy thỉnh thoảng chị ấy có vẻ mặt đó ư? Như thế chị ấy vẫn nhớ đến phe Cộng hòa, hoặc là muốn quay lại hay sao đó? Nhờ chị ấy cố ý phá hoại kế hoạch của chúng ta, hoặc chỉ điểm anh khi ta đang trốn đến vùng Thuộc địa thì sao? Quân Ái Quốc cũng đã phòng ngừa...”

“Thôi đi.” Tôi hơi ngạc nhiên vì giọng mình có vẻ to và khó chịu đến thế. Trước đây tôi chưa từng to tiếng với Tess, và tôi lập tức thấy hối hận. Tôi có thể nghe thấy sự ganh tị thấm trong từng từ em nói, cái cách cô bé bật ra tên của June như thể chỉ không muốn dính líu gì đến nó nữa. “Anh hiểu là mới chỉ vài tuần từ khi mọi chuyện xảy ra. Tất nhiên sẽ có những lúc cô ấy không chắc chắn. Phải không? Tuy nhiên, cô ấy không còn trung thành với phe Cộng hòa nữa, và cho dù không đi cùng cô ấy thì chúng ta vẫn đang trong cảnh nguy hiểm rồi. Hơn nữa, June có những kỹ năng không ai trong chúng ta có. Cô ấy đã giúp anh trốn khỏi lâu đài Batalla mà, việc gì lại làm ầm ĩ thế. Cô ấy có thể đảm bảo an toàn cho chúng ta.”

Tess mím chặt môi. “VẬY, anh thấy thế nào về kế hoạch phe Ái Quốc dành cho chị ấy? Mọi quan hệ của chị ấy với Cử tri thì sao?”

“Mọi quan hệ nào chứ?” Tôi yếu ớt giơ hai bàn tay lên, cổ vờ như chuyện đó chẳng có gì quan trọng. “Nó là một phần của cuộc chơi. Cô ấy còn chẳng quen hẳn ta.”

Tess nhún vai. “Rồi chị ấy sẽ quen,” cô bé thì thầm. “Khi chị ấy buộc phải trở nên thân thiết đủ để thao túng hẳn ta.” Em lại cụp mắt xuống. “Em sẽ đi cùng anh, Day ạ. Em sẽ đi cùng anh đến bất kỳ nơi đâu. Nhưng em chỉ

muốn nhắc nhở anh về... chị ấy. Phòng khi anh không nghĩ đến mọi việc theo cách đó.”

“Mọi chuyện rồi sẽ ổn cả,” tôi cố nói. “Cứ tin anh.”

Căng thẳng cuối cùng cũng qua đi. Khuôn mặt Tess lại dịu xuống thành vẻ đáng yêu quen thuộc, và những khó chịu trong lòng tôi cũng trôi đi nhanh như lúc chúng kéo đến. “Lúc nào em cũng quan tâm đến anh,” tôi mỉm cười nói. “Cảm ơn nhé, em gái.”

Tess cười toe. “Phải có ai đó làm vậy chứ?” Cô bé chỉ vào ống tay áo đã xắn lên của tôi. “Nhân tiện, em rất mừng vì bộ đồng phục vừa với anh. Lúc gặp em thấy nó rộng quá, nhưng mặc lên trông cũng ổn nhì.” Rồi chẳng hề báo trước, cô bé rướn người hôn phớt lên má tôi. Em nhảy lùi lại gần như ngay tức thì. Mặt em hồng rục lên. Trước đây, Tess từng hôn lên má tôi, khi em còn nhỏ, nhưng đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy có một điều gì đó nhiều hơn ẩn chứa trong động tác của em. Tôi gắng hình dung xem bằng cách nào mà, chỉ chưa đầy một tháng, Tess đã rời bỏ hình ảnh thơ ấu và trở thành một người lớn. Tôi húng hắng ho, cảm thấy không thoải mái. Quả là một mối quan hệ mới kỳ quái.

Rồi cô bé đứng lên và rút tay về. Em nhìn về phía cửa thay vì nhìn tôi. “Em xin lỗi, anh nên nghỉ ngơi chút đi. Em sẽ quay lại sau xem anh thế nào. Cố gắng ngủ tiếp đi nhé.”

Đúng lúc đó, tôi nhận ra Tess hẳn chính là người đã mang hai bộ đồng phục vào phòng tắm cho chúng tôi. Có lẽ cô bé đã nhìn thấy tôi hôn June. Tôi cố suy nghĩ xuyên qua đám sương mù trong tâm trí, cố nói gì đó với em trước khi em rời đi, nhưng Tess đã bước ra khỏi cửa và biến mất cuối hành lang.

Chương 5

JUNE

05:45

VENEZIA

NGÀY ĐẦU TIÊN CHÍNH THỨC LÀM THÀNH VIÊN PHE ÁI QUỐC

Tôi quyết định không ở lại phòng trong suốt cuộc phẫu thuật. Tess, tất nhiên, ở lại để phụ giúp Y sĩ. Hình ảnh Day nằm mê man trên bàn, khuôn mặt nhợt nhạt và thất thần, đầu ngả một góc chín mươi độ so với trần nhà, nhắc tôi nhớ quá nhiều đến cái đêm tôi cúi xuống xác chết của anh Metias trong hành lang bệnh viện. Tôi không muốn để quân Ái Quốc nhìn thấy sự yếu đuối của mình. Vậy nên tôi lánh mặt, ngồi một mình trên một cái ghế xô pha ở phòng chính.

Tôi cũng giữ khoảng cách để có thể thực sự cân nhắc về kế hoạch Razor dành cho mình:

Tôi sẽ để cho lính Cộng hòa bắt giữ.

Tôi sẽ tìm cách gặp riêng Cử tri, và rồi giành được lòng tin của anh ta.

Tôi sẽ kể cho anh ta nghe về kế hoạch ám sát giả và nhờ đó sẽ được dung thứ cho mọi tội lỗi chống lại phe Cộng hòa của tôi.

Rồi sau đó tôi phải dụ anh ta đến với kế hoạch ám sát thật sự.

Đó là vai trò của tôi. Nghĩ về nó là một chuyện; thực hiện nó lại là một chuyện khác. Tôi nhìn chăm chăm hai bàn tay, thầm hỏi không biết mình đã sẵn sàng để chúng vấy máu, không biết mình đã sẵn sàng giết người hay

chưa. Anh Metias đã luôn nói gì với tôi nhỉ? “Chẳng mấy ai từng giết người vì những lý do đúng đắn, June ạ.” Nhưng rồi tôi nhớ lại lời Day nói trong phòng tắm. “Nếu cái giá để bắt đầu cuộc cách mạng là loại bỏ người chịu trách nhiệm thì nó cũng không đến nỗi đắt đỏ. Cậu có nghĩ vậy không?”

Phe Cộng hòa đã cướp anh Metias khỏi tay tôi. Tôi nghĩ đến những phiên tòa, những lời nói dối về cái chết của cha mẹ tôi. Dịch bệnh bị sắp đặt sẵn. Từ căn phòng xa hoa cao chót vót này, tôi có thể nhìn thấy sân vận động Sát hạch Vegas đằng sau những tòa nhà chọc trời, phát sáng từ đằng xa. Chẳng mấy ai giết người vì những lý do đúng đắn, nhưng nếu có bất kỳ lý do nào được coi là đúng, thì đây hẳn là nó. Phải không?

Tay tôi run run. Tôi giữ cho nó nằm yên.

Căn hộ giờ yên tĩnh. Razor đã rời đi (ông ta đi lúc 03:32 và vẫn mặc nguyên đồng phục), còn Kaede thì đang gà gật trên đầu kia xô pha. Nếu tôi mà đánh rơi một cái ghim trên sàn nhà bây giờ thì âm thanh có lẽ sẽ đau tai lắm đây. Sau một hồi, tôi quay sang một màn hình nhỏ trên tường. Nó đã bị tắt tiếng nhưng tôi vẫn theo dõi được mấy bản tin quen thuộc chiếu xoay vòng. Cảnh báo lũ, cảnh báo bão. Thời gian khí cầu đến và đi. Chiến thắng phe Thuộc địa ngoài mặt trận. Đôi lúc tôi băn khoăn không biết có phải phe Cộng hòa bịa đặt ra những chiến thắng này hay không, và không biết thật sự thì họ đang thắng hay thua trong cuộc chiến này. Những tiêu đề chạy qua. Có cả một tuyên bố đến toàn dân cảnh báo rằng bất kỳ người nào bị nhìn thấy có vết đỏ trên tóc sẽ bị bắt tại chỗ.

Bản tin đột ngột dừng lại. Tôi ngồi thẳng dậy khi thấy cảnh quay tiếp theo: Cử tri mới sắp có bài phát biểu trực tiếp đầu tiên trước công chúng.

Tôi ngần ngại, liếc qua chỗ Kaede. Có vẻ cô ta đang ngủ ngon lành. Tôi đứng dậy, rón rén bước ngang qua căn phòng, rờ ngón tay quanh màn hình để tăng âm lượng.

Âm thanh rất nhỏ nhưng đủ để tôi nghe được. Tôi theo dõi Anden (hay đúng hơn là Cử tri Primo) tao nhã bước lên bục phát biểu. Anh ta gật đầu với hàng rào phóng viên quen thuộc do chính phủ chỉ định đang đứng trước mặt. Trông anh ta vẫn y như trong trí nhớ của tôi, một bản sao trẻ hơn của cha mình, với đôi kính gọng mảnh và cách nâng cằm rất vương giả, chôn chu trong bộ đồng phục trang trọng màu đen viền vàng với những hàng khuy đôi sáng lóa.

“Giờ là thời điểm cho sự thay đổi vĩ đại. Ý chí của chúng ta đang bị thử thách hơn bao giờ hết, và cuộc chiến với kẻ thù đang đến hồi cam go,” anh ta phát biểu như thể cha anh ta vẫn còn sống, như thể anh ta vẫn luôn là Cử tri Primo của chúng tôi. *“Chúng ta đã thắng ba trận chiến gần đây nhất và chiếm giữ được ba thành phố miền Nam của phe Thuộc địa. Chúng ta đã rất gần với chiến thắng, và chẳng bao lâu nữa nước Cộng hòa sẽ mở rộng lãnh thổ ra sát bờ Đại Tây Dương. Đây chính là vận mệnh tất yếu của chúng ta.”*

Anh ta tiếp tục nói, trấn an người dân về sức mạnh của quân đội và hứa hẹn các tuyên bố sau này về những cải cách mà anh ta muốn thực hiện - ai mà biết được bao nhiêu trong số này là thật. Tôi quay lại ngắm nghía vẻ mặt anh ta. Giọng anh ta không phải là không giống cha mình, nhưng sự chân thành trong đó khiến tôi bị thu hút. Hai mươi tuổi. Có lẽ anh ta thực sự tin vào những điều mình đang nói, hoặc có lẽ anh ta rất giỏi che giấu những nghi ngờ của mình. Tôi tò mò không biết anh ta cảm thấy thế nào về cái chết của cha mình, và làm sao anh ta có thể lấy đủ can đảm để hoàn thành vai diễn trong những buổi họp báo như thế này. Cũng dễ hiểu vì sao Quốc hội lại nóng lòng thao túng một tân Cử tri trẻ tuổi như vậy, nóng lòng cố gắng điều khiển vở diễn từ hậu trường và đẩy anh ta vòng quanh như một quân cờ. Theo như những gì Razor nói, *họ bất đồng ý kiến như cơm bữa*. Nếu Anden một mực từ chối nghe theo các Thượng nghị sĩ thì có lẽ anh ta cũng khát khao quyền lực chẳng khác gì cha mình.

Chính xác thì sự khác nhau giữa Anden và cha anh ta là gì? Anden cho rằng nền Cộng hòa nên như thế nào - và về vấn đề đó, tôi cho rằng nó nên như thế nào?

Tôi lại tắt tiếng màn hình rồi bỏ đi. Đừng quá quan tâm đến con người Anden. Tôi không thể nghĩ về Anden như một con người thực bằng xương bằng thịt - một người tôi buộc phải giết.

Cuối cùng, khi những tia sáng bình minh đầu tiên tràn vào phòng, Tess bước ra từ phòng ngủ báo tin Day đã dậy và hoàn toàn tỉnh táo. “Anh ấy sung sức lắm,” cô bé bảo Kaede. “Giờ anh ấy đã ngồi dậy được và vài giờ nữa sẽ có thể đi lại quanh quanh đây.” Rồi Tess nhìn thấy tôi và nụ cười nhạt dần. “Ừm. Chị có thể gặp anh ấy nếu muốn.”

Kaede mở hé một mắt, nhún vai rồi ngủ tiếp. Tôi cố trao cho Tess nụ cười thân thiện nhất tôi có thể trưng ra được, rồi hít một hơi thở sâu và bước vào phòng ngủ.

Day đang ngồi dựa vào một đồng gối và một chiếc chăn dày cộp kéo lên tận ngực. Cậu hẳn là mệt lắm, nhưng vẫn nháy mắt với tôi khi thấy tôi bước vào, một cử chỉ khiến tim tôi lỗi một nhịp. Tóc cậu phủ quanh người thành một vòng lấp lánh. Có vài chiếc ghim giấy bị bẻ cong trên lòng cậu (lấy từ mấy hộp đồ dự trữ trong góc phòng, tôi đoán là cậu đã đứng dậy). Hiển nhiên cậu đang làm gì đó với chỗ ghim giấy. Tôi thở phào nhẹ nhõm khi thấy rõ ràng cậu không còn đau đớn nữa. “Này,” tôi nói với cậu. “Thật mừng vì cậu còn sống.”

“Mình cũng mừng là mình vẫn sống,” cậu đáp lại. Mắt cậu không rời khỏi tôi khi tôi ngồi xuống giường cạnh cậu. “Mình có bỏ lỡ điều gì trong khi phẫu thuật không?”

“Có chứ. Cậu lỡ mất đoạn Kaede ngủ ngáy trên ghế xô pha rồi. Người phạm nhiều tội lỗi mà ngủ ngon được như cô ta thì cũng hiếm đấy.”

Day khẽ cười. Tôi lại lấy làm ngạc nhiên vì tâm trạng vui vẻ của cậu, một điều tôi đã không được chứng kiến nhiều trong mấy tuần qua. Ánh nhìn của tôi dừng lại chỗ tấm chăn che cái chân bị thương của cậu. “Chỗ đó thế nào rồi?”

Day gạt tấm chăn sang một bên. Bên dưới là những lá kim loại nhẵn (thép và titan) thay cho chỗ từng là vết thương của cậu. Y sĩ cũng thay thế đầu gối bị thương của cậu bằng một cái đầu gối giả, và giờ quá một phần ba chân cậu là kim loại. Cậu khiến tôi nhớ đến những người lính trở về chiến trường, với những bàn tay, những cánh tay và đôi chân nhân tạo, da họ được thay thế bằng kim loại. Y sĩ này chắc quen xử lý những vết thương chiến tranh lắm. Không nghi ngờ gì nữa, những mối quan hệ ở cấp sĩ quan của Razor đã giúp cô ta kiếm được những món đắt đỏ như thuốc chữa thương mà ắt hẳn cô ta đã bôi cho Day.

Tôi ngửa lòng bàn tay của mình ra, và cậu đặt tay mình vào đó.

“Cậu thấy sao?”

Day lắc đầu hoài nghi. “Cứ cảm giác như chẳng sao cả. Nhẹ bẫng và chẳng đau đớn gì.” Một nụ cười ranh mãnh nở rộ trên mặt cậu. “Giờ cậu sẽ được thấy mình có thể thật sự chạy như bay nhé, bạn yêu. Không có gì, thậm chí là một cái đầu gối rạn nứt, kìm chân được mình, ha? Đúng là một món quà sinh nhật tuyệt cú mèo.”

“Sinh nhật ư? Mình không biết đấy. Chúc mừng hơi muộn nhé,” tôi nói kèm theo một nụ cười. Mắt tôi đảo qua đồng ghim giấy rải trên đùi cậu. “Cậu đang làm gì vậy?”

“À.” Day nhặt một trong những thứ cậu đang làm dở lên, trông tựa như một vòng tròn kim loại. “Giết thời gian thôi.” Cậu giơ chiếc vòng lên trước

ánh sáng rồi cầm lấy tay tôi. Cậu ấn nó vào lòng bàn tay tôi. “Một món quà cho cậu.”

Tôi quan sát nó kỹ hơn. Nó được làm từ bốn chiếc ghim giấy bẻ thẳng, chiếc này cẩn thận quấn vòng quanh chiếc kia theo hình xoắn ốc, các đầu ghim ép vào nhau thành một chiếc nhẫn nhỏ xíu. Đơn giản và xinh xắn. Thậm chí rất nghệ thuật nữa. Tôi có thể nhìn thấy tình yêu và sự quan tâm trong từng vòng xoắn kim loại, những đường uốn nhỏ được các ngón tay Day chỉnh đi chỉnh lại cho đến khi chúng thành những đường cong như mong muốn. Cậu đã làm nó để tặng tôi. Tôi lồng nó vào ngón tay và nó trượt trơn tru vào đúng vị trí. Tuyệt đẹp. Tôi bẽn lẽn và tự hào đến mức lặng người. Không thể nhớ nổi lần cuối cùng có người tự tay làm một món đồ tặng tôi là khi nào.

Day có vẻ hụt hẫng vì phản ứng của tôi, nhưng giấu điều đó bằng một tiếng cười vô tư. “Mình biết dân nhà giàu như cậu có đủ thứ lễ truyền thống kỳ lạ, nhưng ở khu dân nghèo, chuyện đính ước hay biểu lộ tình cảm thường được làm như thế này.”

Đính ước ư? Tim tôi nảy tung tung trong lồng ngực. Tôi không thể kiềm chế được nụ cười. “Bằng nhẫn ghim giấy à?”

Ôi không. Tôi hỏi câu đó thật sự vì tò mò, nhưng không ngờ đến lúc nói ra nó lại nghe có vẻ đầy chế giễu. Day hơi đỏ mặt, tôi lập tức bực với chính mình vì lại lỡ mồm.

“Bằng món đồ gì đó tự làm,” cậu chữa ngượng cho tôi ngay sau đó. Cậu đang nhìn xuống, rõ ràng là xấu hổ, và tôi cảm thấy thật quá tệ vì đã khiến cậu thấy như vậy. “Xin lỗi cậu nhé, trông nó có vẻ ngớ ngẩn,” cậu nói, giọng chùng xuống. “Ước gì mình làm được một thứ đẹp đẽ hơn cho cậu.”

“Không, không,” tôi chen ngang, cố gắng chữa lại lời vừa nói. “Mình thật lòng rất thích món quà này.” Tôi mân mê chiếc nhẫn nhỏ xíu, nhìn

chăm chăm vào nó để tránh gặp ánh mắt của cậu. Liệu cậu ấy có cho rằng mình không thấy chiếc nhẫn đủ đẹp hay không? Nói gì đi chứ, June. Bất kỳ điều gì. Đầu óc tôi rối bung lên. “Sợi thép mạ kẽm không bọc sắt. Chất liệu tốt đấy, cậu biết không. Chịu lực tốt hơn mấy loại hợp kim, mà vẫn dễ uốn và không gỉ. Đúng là...”

Tôi ngừng nói khi thấy cái nhìn chết lạng của Day. “Mình thích lắm,” tôi nhắc lại. Trả lời ngốc quá đi, June. Sao mà không đâm thẳng vào mặt cậu ấy luôn đi. Tôi còn quýnh hơn khi nhớ ra mình đã từng dùng báng súng nện vào mặt cậu thật. Lãng mạn chưa.

“Có gì đâu,” cậu nói, rồi vơ mấy chiếc ghim chưa uốn cho vào túi áo.

Một đoạn im lặng dài tiếp nối. Tôi không biết chắc cậu muốn tôi trả lời ra sao, nhưng rõ ràng không phải là một mớ đặc tính vật lý của ghim giấy. Chợt cảm thấy không chắc chắn về chính mình, tôi ngồi sát lại và dựa đầu vào ngực cậu. Cậu hít một hơi thở gấp, như thể tôi đã làm cậu bất ngờ, rồi cậu dịu dàng vòng tay quanh người tôi. Đó, vậy tốt hơn rồi. Tôi nhắm mắt lại. Một tay cậu chải tóc cho tôi, khiến tay tôi nổi da gà, và tôi tự cho phép mình đắm chìm trong một thoáng tưởng tượng - tôi hình dung ra cậu lướt ngón tay dọc theo cằm tôi, đưa mặt áp sát mặt tôi.

Day ghé vào tai tôi. “Cậu thấy thế nào về kế hoạch của ta?” cậu thủ thỉ.

Tôi nhún vai, gạt bỏ sự thất vọng. Thật ngu ngốc khi tưởng tượng ra cảnh tôi hôn cậu vào một thời điểm như thế này. “Đã có ai nói cho cậu biết cậu phải làm gì chưa?”

“Chưa. Nhưng mình chắc là sẽ có một buổi truyền hình toàn quốc nào đấy để thông báo cho cả nước biết mình vẫn còn sống. Mình có nhiệm vụ gây rối mà, phải không? Kích động quần chúng?” Day cười khan, nhưng mặt cậu không lấy gì làm vui vẻ. “Bất kỳ việc gì để giúp mình tìm lại Eden, chắc vậy.”

“Chắc vậy,” tôi nói.

Cậu đẩy tôi ngồi thẳng lại để mặt tôi đối diện mặt cậu. “Mình không biết liệu họ có cho chúng ta liên lạc với nhau không,” cậu nói. Giọng cậu thấp đến mức tôi gần như không nghe thấy. “Kế hoạch nghe thì được đấy, nhưng nhờ có gì bất trắc...”

“Họ sẽ theo dõi mình cẩn thận, mình đảm bảo,” tôi ngắt lời cậu. “Razor là một sĩ quan Cộng hòa. Ông ta sẽ tìm được cách cứu mình nếu chuyện bắt đầu đổ bể. Còn về chuyện liên lạc...” Tôi cắn môi suy nghĩ. “Mình sẽ nghĩ ra cách.”

Day chạm vào cằm tôi, kéo tôi sát lại cho đến khi mũi cậu cọ vào mũi tôi. “Nếu có bất kỳ chuyện gì không ổn, nếu cậu đổi ý, nếu cậu cần giúp đỡ, nhớ ra hiệu cho mình đấy, nghe không?”

Những lời cậu nói khiến cổ tôi run lên. “Nghe rồi,” tôi thì thầm.

Day khẽ gật đầu, rồi lùi lại và ngả người ra tựa vào đồng gối. Tôi bật hơi thở ra. “Cậu sẵn sàng rồi chứ?” cậu hỏi. Còn thêm ý nữa ẩn sau câu hỏi đó của cậu, tôi biết vậy, nhưng cậu không nói hẳn ra. *Cậu sẵn sàng giết Cử tri rồi chứ?*

Tôi cố cười toe. “Sẵn sàng hơn lúc nào hết.”

Chúng tôi cứ ngồi như vậy một lúc lâu, cho đến khi những tấm màn lọc ánh sáng bùng lên bên khung cửa sổ và chúng tôi nghe thấy bản tin buổi sáng đang oang oang khắp thành phố. Sau rốt, tôi nghe tiếng cửa trước mở ra rồi đóng vào, sau đó là giọng của Razor. Tiếng bước chân tiến về phòng ngủ, và Razor ngó vào vừa kịp lúc tôi vươn người đứng dậy.

“Chân cậu sao rồi?” Ông ta hỏi Day. Khuôn mặt ông ta bình thản hết mức, đôi mắt sau cặp kính không để lộ cảm xúc gì.

Day gật đầu. “Ồn.”

“Tuyệt vời.” Razor mỉm cười đầy cảm thông. “Hy vọng cô đã có đủ thời gian với chàng trai của mình, cô Iparis. Chúng ta sẽ ra ngoài trong một giờ nữa.”

“Tôi cứ tưởng Y sĩ muốn tôi nghỉ ngơi trong...” Day lên tiếng.

“Xin lỗi,” Razor đáp lại trong lúc quay người đi. “Chúng ta cần phải bắt kịp chuyến bay. Chỉ cần đừng ép chân cậu hoạt động quá sức thôi.”

Chương 6

DAY

Quân Ái Quốc đã cải trang cho tôi trước khi ra ngoài. Kaede cắt tóc tôi ngắn vừa chớm vai rồi nhuộm những dải tóc bạch kim thành màu đỏ sẫm ánh nâu. Cô ta dùng loại sơn nào đó phun lên tóc tôi để sau này nếu cần thì có thể gột màu bằng một loại nước tẩy đặc biệt. Razor đưa tôi một đôi kính áp tròng màu nâu để che hoàn toàn màu mắt xanh lơ của tôi. Chỉ có tôi mới biết nó không phải màu mắt thật của mình; tôi vẫn nhìn thấy được những chấm li ti màu tím sẫm trong con ngươi mình. Đôi kính này quả là xa xỉ - những gã nhà giàu hay đeo chúng để đổi màu mắt - chỉ để cho vui. Hồi tôi còn phải hoạt động trên phố mà tìm được một đôi thì sẽ ích lợi lắm. Kaede tạo thêm một vết sẹo giả trên má tôi, rồi hoàn tất công đoạn hóa trang bằng một bộ đồng phục không quân năm nhất, một bộ vest đen từ đầu đến chân với những sọc đỏ chạy dọc các ống quần.

Cuối cùng, cô ta trang bị cho tôi một đôi tai nghe tí xíu đỏ như máu và một chiếc micro - món đầu tiên được kín đáo gắn trong tai tôi, món thứ hai giấu bên trong má tôi.

Razor vận bộ đồng phục sĩ quan Cộng hòa. Kaede mặc một bộ đồ bay hoàn hảo không tí vết - một bộ áo liền quần với hai tà áo cánh dơi màu bạc quấn quanh hai ống tay, tiếp màu với đôi găng tay phi công trắng, và một cặp kính phi công. Cô ta không phải nghiêm nhiên mà trở thành Phi công cho phe Ái Quốc - theo lời Razor, cô ta có thể bay lộn nhào (Nguyên văn: Split S - kiểu bay lộn vòng để đảo ngược hướng bay của máy bay chiến đấu) giỏi hơn bất kỳ ai ông ta biết. Kaede sẽ không gặp trở ngại gì nếu muốn giả làm một phi công chiến đấu của phe Cộng hòa.

Tess đã đi rồi, được một tay mà Razor nói là một lính Ái Quốc khác đưa đi cách đây nửa tiếng. Tess còn quá trẻ để được nhận vào quân ngũ dù ở bất kỳ cấp bậc nào, vì vậy muốn đưa cô bé vào chiếc RS Dynasty chúng tôi phải cho cô bé mặc quần dài và áo nâu có cổ đơn giản, đồng phục của những nhân công phục vụ hàng trăm bếp ăn của phi thuyền.

Tiếp đó là June. June ngồi ở xô pha, lặng lẽ quan sát quá trình giả trang của tôi. Cô không nói gì nhiều kể từ cuộc trò chuyện gần đây nhất của chúng tôi trên giường hồi sức. Trong khi tất cả chúng tôi đều đã thay đủ thứ trang phục, June vẫn chẳng thay đổi gì - không hóa trang, vẫn đôi mắt màu đen nhìn thấu tâm can, và tóc vẫn buộc ra sau thành một túm đuôi ngựa bóng mượt. Cô vẫn mặc bộ đồng phục hải quân đơn giản mà Razor đưa cho chúng tôi đêm qua. Thực tế, June trông chẳng khác gì so với tấm ảnh trên thẻ căn cước quân sự. Cô là người duy nhất trong số chúng tôi không mang tai nghe và mic, vì những lý do hiển nhiên. Vài lần tôi đã cố bắt lấy ánh mắt cô trong lúc Kaede hóa trang cho tôi.

Chưa đầy một giờ sau, chúng tôi tiến về phía con phố trung tâm Vegas trong chiếc xe jeep dành cho sĩ quan của Razor. Chúng tôi đi qua một vài tòa kim tự tháp đầu tiên - cảng Alexandria, Luxor, Cairo, Nhân Sư. Tất cả đều được đặt tên theo những nền văn minh cổ xưa trước thời Cộng hòa, hoặc ít nhất đó là những gì chúng tôi được dạy khi phe Cộng hòa còn cho phép tôi đến trường. Ban ngày trông chúng khác hẳn, khi những ngọn đèn hiệu đều đã tắt và các đường viền quanh nhà không được thắp sáng, sừng sững như những ngôi mộ khổng lồ màu đen giữa sa mạc. Những người lính ra ra vào vào qua các cửa. Thật tốt khi có nhiều hoạt động như vậy - nó sẽ càng giúp chúng tôi trà trộn dễ dàng hơn. Tôi nhìn lại đồng phục của chúng tôi một lượt nữa. Bóng bẩy và đúng quy cách. Tôi vẫn chưa quen với thứ quần áo này, dù June và tôi đã đóng giả làm lính trong nhiều tuần liền, cổ áo cọ vào da tôi, và tay áo quá cứng. Tôi không biết sao June chịu được khi suốt ngày phải mặc thứ đồ này. Liệu cô ít nhất có thấy ửng khi tôi mặc bộ này không? Vai tôi trông có hơi rộng ra thật.

“Đừng kéo quân phục nữa,” June nói thầm khi thấy tôi cứ kéo đường viền áo khoác quân đội của mình. “Cậu làm hỏng nếp áo mất.”

Đó là câu dài nhất tôi nghe được từ cô trong suốt một giờ đồng hồ. “Cậu cũng hồi hộp y như mình còn gì,” tôi đáp.

June ngần ngừ rồi lại quay đi. Cô nghiêng chặt hai hàm như thể ngăn mình thốt ra điều gì. “Chỉ cố giúp cậu thôi,” cô lầm bầm.

Một lúc sau tôi với tay cô siết chặt một cái. Cô siết tay tôi đáp lại.

Cuối cùng, chúng tôi đã đến Pharaoh, cảng hàng không nơi chiếc RS Dynasty đang nằm chờ. Razor xua chúng tôi ra khỏi xe rồi bắt đứng xếp thành hàng. Chỉ có June không đứng trong hàng mà dừng cạnh Razor và hướng mặt sang bên kia đường. Tôi bí mật dõi theo cô.

Một giây sau, một tay lính tách khỏi đám đông và gật đầu với Razor, rồi với June, cô bèn vươn thẳng lưng, đi theo sau tay lính và biến mất trong dòng người trên phố. Khuất khỏi tầm mắt, chỉ như vậy. Tôi thở ra, cảm thấy hụt hẫng vì sự biến mất đột ngột của cô.

Tôi sẽ không gặp lại cô cho đến khi mọi chuyện kết thúc. Nếu tất cả đều ổn thỏa. Đừng có nghĩ thế. Tất cả sẽ ổn thỏa.

Chúng tôi bám theo những tốp lính không ngớt ra vào để tiến vào bên trong tòa nhà Pharaoh. Không gian trong tòa nhà rất lớn; đằng sau cửa ra vào, trần nhà trải dài lên tận đỉnh tháp nơi chiếc RS Dynasty đang đậu, và tôi có thể thấy những hình người nhỏ xíu bước lên phi thuyền qua một mê cung những đường dốc và lối dẫn. Hàng dãy cửa kiểm soát xếp theo từng bậc của các cạnh tòa kim tự tháp. Các bảng chữ dài chạy vắt ngang mỗi bức tường liệt kê một chuỗi dài bất tận những giờ cất cánh và hạ cánh. Những thang máy chéo di chuyển dọc bốn cạnh lớn của tòa kim tự tháp.

Đến đúng chỗ này, Razor bỏ chúng tôi lại phía sau. Vừa giây trước còn đi trước chúng tôi, giây sau ông ta đã đột ngột rẽ vào đám đông và lẩn vào một biển đồng phục. Kaede tiếp tục bước đi không chút lưỡng lự, nhưng vừa đủ chậm để tôi kịp bám theo. Tôi gần như không thấy môi cô ta mấp máy, nhưng giọng nói sắc như dao của cô ta vẫn vọng ra từ tai nghe của tôi: “Razor sẽ lên chiếc Dynasty cùng các sĩ quan khác, nhưng chúng ta không thể đi cùng bọn lính vào đó được, nếu không sẽ buộc phải có thể căn cước. Vì vậy cách tốt nhất là lén vào...”

Mắt tôi ngược nhìn sàn khí cầu, xem xét một lượt những góc ngách xó xỉnh dọc các bên thành. Tôi nhớ lại lần đột nhập vào một chiếc khí cầu đang đỗ và lấy trộm hai túi đầy đồ ăn đóng hộp. Hay lần tôi đánh chìm một chiếc khí cầu nhỏ hơn xuống hồ Los Angeles bằng cách làm ngập động cơ của nó. Trong cả hai lần đó, có một cách dễ dàng để đột nhập vào mà không bị phát hiện, “Ổng dẫn rác,” tôi lẩm bẩm qua chiếc mic.

Kaede toét miệng cười chớp nhoáng với tôi vẻ tán thành. “Nói như một Người Đưa Tin thực thụ vậy.”

Chúng tôi len qua đám đông tới khi đến cửa thang máy ở góc kim tự tháp. Tại đây chúng tôi hòa lẫn vào một nhóm nhỏ đang túm tụm trước cửa thang máy. Kaede tắt mic đi để tán gẫu với tôi, và tôi cẩn thận tránh nhìn vào mắt những tên lính khác. Rất nhiều người trong số chúng trẻ hơn tôi tưởng, trạc tuổi tôi, và vài tên mang những vết thương vĩnh viễn - tay chân bằng kim loại giống như tôi, mất một bên tai, một cánh tay đầy sẹo bỏng. Tôi lại ngược nhìn chiếc Dynasty, lần này đủ lâu để ghi nhớ hết những cửa ống dẫn rác dọc thân thuyền. Nếu muốn tìm đường vào trong phi thuyền, chúng tôi cần phải nhanh chân lên.

Chẳng mấy chốc, thang máy đã tới. Chúng tôi hồi hộp theo thang máy đi xuôi lên cạnh vách kim tự tháp, rồi đợi ở đỉnh tháp trong khi những người khác ra ngoài. Chúng tôi ra cuối cùng. Khi những người khác tản sang hai bên hành lang dẫn đến thang lên phi thuyền, Kaede quay sang tôi.

“Thêm một chuyến bay nữa cho chúng ta,” cô ta nói, hất mặt về phía một cầu thang hẹp hơn ở cuối hành lang dẫn lên trần nhà bên trong kim tự tháp. Tôi im lặng nghiên cứu.

Cô ta đã đúng. Những bậc thang này chạy thẳng lên trần nhà (và có khi tới cả mái nhà), và dọc theo trần nhà này là những mê cung giàn giáo và giá đỡ xà bằng kim loại. Từ đây, mặt sau chiếc khí cầu đang đỡ phủ bóng ngang trần nhà khiến phần không gian này chìm trong bóng tối. Nếu chúng tôi có thể nhảy ra từ giữa nhịp cầu thang cuối cùng này rồi trèo vào giữa hệ thống xà kim loại chằng chịt, chúng tôi có thể giấu mình trong bóng tối tìm đường đến khí cầu và trèo lên phần thân tàu tối đen. Hơn nữa, ở khoảng cách gần thế này, những ống dẫn khí rất âm ỉ. Cùng với sự ồn ào huyên náo của bãi đáp khí cầu, nó sẽ át đi mọi âm thanh chúng tôi gây ra.

Giờ thì hy vọng cái chân mới của tôi vững vàng. Tôi giậm chân hai lần để thử. Không thấy đau gì, nhưng chỗ kim loại tiếp xúc với thịt hơi căng, như thể nó vẫn chưa hoàn toàn hòa hợp với nhau. Dù thế tôi vẫn không nhin được cười. “Chuyện này sẽ vui lắm, nhỉ?” tôi nói. Tôi gần như đã quay lại với đúng môi trường của mình, ít nhất là trong một lúc, quay lại đúng chỗ tôi giỏi giang nhất.

Chúng tôi xoay sở vào được cầu thang tối, rồi từng người một nhảy lên bám vào giàn giáo và trèo lên xà nhà. Kaede đi trước. Cô ta hơi chật vật với cánh tay băng bó, nhưng vẫn tìm cách bám chắc được sau một hồi đung đưa. Rồi đến lượt tôi. Tôi dễ dàng đu người lên xà nhà và lẩn vào bóng tối. Đến giờ chân tôi vẫn ổn. Kaede nhìn tôi hài lòng.

“Ổn vô cùng luôn,” tôi nói thầm.

“Rõ là thế rồi.”

Chúng tôi di chuyển trong yên lặng. Dây chuyền của tôi trượt ra ngoài áo mấy lần và tôi phải nhét nó trở lại. Thịnh thoảng tôi nhìn xuống dưới hoặc

nhìn về phía khí cầu; bãi đáp chật kín đủ loại học viên sĩ quan, và giờ khi hầu hết đội bay trước đó đã lần lượt ra khỏi khí cầu, đội bay mới bắt đầu xếp thành hàng dài ở các lối vào. Tôi quan sát từng người bọn họ lạnh lẽo bước qua cửa kiểm tra, bị kiểm tra thẻ căn cước và soi chiếu khắp người. Phía dưới chúng tôi, thêm nhiều học viên sĩ quan đang tập trung cạnh các cửa thang máy.

Tôi bất chợt dừng lại.

“Có chuyện gì thế?” Kaede giật giọng.

Tôi giơ một ngón tay lên. Mắt tôi dán vào bãi đất, xoáy chặt vào một hình thù quen thuộc đang tìm đường chen qua đám đông.

Thomas. Tên nhãi này đã truy đuổi chúng tôi từ tận Los Angeles.

Đôi lúc hắn dừng lại hỏi han ngẫu nhiên một vài tên lính. Hắn mang theo một con chó trắng to đến nỗi, nhìn từ độ cao này, nó nổi bật như một cột mốc. Tôi dụi mắt để chắc là mình không bị ảo giác. Phải rồi, hắn vẫn đang ở đó. Hắn vẫn tiếp tục mở đường xuyên qua đám đông, một tay đặt trên khẩu súng ở hông, tay còn lại nắm sợi dây buộc con chó chặn cừu khổng lồ màu trắng. Một hàng lính nhỏ bước theo sau hắn.

Tay chân tôi tê cứng trong giầy lát, và đột nhiên trước mắt tôi chỉ có duy nhất hình ảnh Thomas nâng súng chĩa vào mẹ tôi, Thomas đập tôi tơi tả trong phòng thẩm vấn của lâu đài Batalla. Tầm nhìn của tôi bơi trong màu đỏ.

Kaede nhận ra điều gì đang thu hút sự chú ý của tôi và cũng quay xuống nhìn sàn bãi đáp bên dưới. Giọng cô ta kéo giật tôi trở lại thực tại. “Hắn ta ở đây là vì June,” cô ta thì thào. “Di chuyển tiếp đi.”

Ngay lập tức tôi tiếp tục trườn đi dù cả người tôi đang run lên. “June ư?” tôi thì thầm hỏi lại. Tôi có thể cảm nhận được nỗi tức giận đang dâng lên

trong mình. “Các người để cho tên đó, chứ không phải ai khác, truy bắt June sao?”

“Có lý do hợp lý mà.”

“Lý do gì chứ?”

Kaede thở dài mất kiên nhẫn. “Thomas sẽ không gây thương tổn cho cô ta.”

Bình tĩnh, bình tĩnh, bình tĩnh. Tôi ép mình tiếp tục di chuyển. Giờ chẳng có lựa chọn nào khác ngoài việc tin lời Kaede. Mắt hướng về phía trước. Tiếp tục tiến lên. Tay tôi run lẩy bẩy và tôi chặt vật giữ cho nó yên, cố gắng đè nén lòng căm hờn. Tôi không thể chịu nổi khi nghĩ tới chuyện Thomas động đến June. Giờ nếu cứ nghĩ đến điều đó, tôi sẽ không tập trung vào bất kỳ điều gì khác được.

Bình Tĩnh.

Bên dưới chúng tôi, đoàn lính của Thomas vẫn đang tiến qua đám đông. Hẳn đang dần đến chỗ thang máy.

Chúng tôi đã tới được chỗ thân khí cầu. Từ đây, tôi có thể nhìn thấy hàng lính đang chờ để lên thang vào khí cầu. Chính lúc đó, tôi nghe thấy tiếng sủa đầu tiên của con chó chặn cừu trắng. Thomas và lính của hắn giờ đang đứng túm tụm tại một cửa thang máy. Chính cái thang máy chúng tôi đã đi. Con chó sủa không ngừng, mũi hướng về phía cửa thang máy, đuôi ngoe nguẩy. Mắt hướng về phía trước. Tiếp tục di chuyển.

Tôi liếc xuống nhìn sàn nhà. Một tay Thomas đang ấn chặt vào một thứ chắc hẳn là tai nghe. Hắn đứng đó một lúc như thể đang cố hiểu âm thanh hắn đang nghe. Rồi, đột nhiên, hắn quát lên với đám lính và bọn chúng bắt đầu đi khỏi mấy cửa thang máy. Trở lại đám lính.

Bọn chúng hẳn đã tìm thấy June.

Chúng tôi tìm đường băng qua những bóng tối của trần tòa kim tự tháp cho tới khi tiếp cận đủ gần với bên thân khí cầu tối. Nó sừng sững cách chúng tôi tầm bốn mét, chỉ có một cái thang kim loại thẳng đứng áp vào vách dẫn lên nóc boong khí cầu. Kaede lấy lại thang băng trên cái xà nhà kim loại, rồi quay về phía tôi. “Nhảy trước đi,” cô ta nói. “Cậu giỏi hơn mà.”

Đến lúc di chuyển rồi. Kaede dịch ra đủ để tôi có góc nhìn tốt hơn. Tôi chỉnh lại tư thế, lấy can đảm, hy vọng chân tôi vẫn ngon lành, rồi nhảy một bước dài. Người tôi đập vào mấy gióng thang với một tiếng thịch âm lặng, và tôi phải nghiêng răng để không hét lên. Cơn đau xuyên khắp cái chân đang lành của tôi. Tôi đợi vài giây để cơn đau dịu xuống trước khi trèo tiếp. Từ phía sau này, tôi không nhìn thấy quân lính được nữa, và nó có nghĩa là - cầu trời - họ cũng không thể nhìn thấy chúng tôi. Tốt hơn cả, tôi hy vọng bọn lính đã đi hết. Ở đằng sau tôi, tôi nghe thấy tiếng Kaede nhảy và va phải cái thang phía dưới tôi vài bước.

Rốt cuộc tôi cũng đến được cửa ống dẫn rác. Tôi quăng người ra khỏi thang, hai bàn tay tôi chộp vào thành ống dẫn và hai cánh tay quăng tôi rơi thẳng vào bóng tối. Thêm một cơn đau điếng người nữa, nhưng chân tôi vẫn rần rật chảy nguồn năng lượng mới khai phá, một sức mạnh đã lâu lắm rồi không xuất hiện. Tôi phủi tay đứng dậy. Điều đầu tiên tôi chú ý đến là bên trong ống dẫn rất mát. Chắc là họ đã làm mát bên trong phi thuyền để chuẩn bị cất cánh.

Một lúc sau, Kaede cũng đã đu vào được. Cô ta nhăn nhó, xoa xoa cánh tay bị thương rồi đẩy mạnh vào ngực tôi. “Đừng có dừng giữa chừng lúc đang leo như thế,” cô ta nạt. “Phải di chuyển liên tục. Không có chỗ cho sự bốc đồng đâu.”

“Vậy đừng cho tôi lý do để bốc đồng,” tôi vặc lại. “Sao cô không nói từ trước là Thomas đang đến bắt June?”

“Tôi biết rõ quá khứ của cậu với tay chỉ huy đó,” Kaede trả lời. Cô ta nheo mắt nhìn vào bóng tối, rồi ra hiệu để chúng tôi bắt đầu trèo ngược lên ống dẫn. “Vả lại Razor không muốn cậu lo lắng từ trước làm gì.”

Tôi đã định vặc lại, thì bị Kaede ném cho một cái liếc mắt cảnh cáo. Cố gắng một hồi, tôi cũng nén được cơn giận.

Tôi tự nhắc nhở mình nhớ đến lý do tôi ở đây. Là vì Eden. Nếu Razor cho rằng June sẽ được an toàn dưới sự trông chừng của Thomas, vậy thì hẳn sẽ là như thế. Nhưng họ định làm gì June khi đã bắt được cô? Sẽ ra sao nếu có chuyện không ổn, và nếu Quốc hội hay tòa án làm gì đó vượt ngoài dự liệu của Razor? Sao ông ta có thể chắc chắn rằng mọi việc đều sẽ suôn sẻ?

Kaede và tôi leo lên ống rác cho đến khi tới được tầng dưới chiếc Dynasty. Chúng tôi trốn sau cầu thang trong một phòng máy vắng vẻ ở phía sau đến khi cất cánh, khi những pít tông hơi nước vận hành và chúng tôi cảm nhận được sức ép của chiếc khí cầu thúc vào chân chúng tôi khi nó nhắc mình thoát khỏi bãi đậu. Tôi nghe thấy những dây cáp khổng lồ hai bên thân khí cầu loạch xoạch nới lỏng dần và tiếng vỗ tay rầm rĩ của đám đông dưới bãi đáp đang chúc mừng một lần cất cánh thành công nữa.

Sau nửa giờ đồng hồ, khi cơn giận của tôi cuối cùng đã lắng xuống, chúng tôi bước ra khỏi cầu thang. “Đi lối này nhé,” Kaede lầm bầm khi chúng tôi tới một căn phòng nhỏ có hai lối rẽ, một tới phòng máy và một dẫn thẳng xuống tầng dưới. “Thình thoảng họ kiểm tra bất chợt các cửa ra vào boong khí cầu. Trốn trong phòng máy có lẽ sẽ an toàn hơn một chút.” Cô ta dừng lại, ấn tay vào tai và mặt nhăn lại vì tập trung.

“Có chuyện gì thế?”

“Có vẻ Razor đang nói,” cô ta đáp lại.

Lúc chúng tôi tiếp tục bước đi, chân tôi hơi đau và tôi nhận ra mình đang đi hơi khập khiễng. Chúng tôi tiến tới một cầu thang khác dẫn đến các phòng máy, đụng phải vài tên lính trên đường đi, cho tới khi đến một tầng ở cuối cầu thang có đề số “6”. Chúng tôi đi dọc hành lang này một lúc rồi dừng lại trước một cánh cửa hẹp. Một tấm biển đề: ĐẾN PHÒNG MÁY A, B, C, D.

Một tên lính đang gác một mình cạnh cửa. Hắn ta liếc lên thấy chúng tôi và chuyển từ tư thế nghỉ sang tư thế đứng thẳng. “Hai người muốn gì?” hắn lầm bầm.

Chúng tôi chào nhau như thường lệ. “Chúng tôi được lệnh tới đây gặp một người,” Kaede nói dối. “Nhân viên phòng máy.”

“Vậy hả? Người nào?” Hắn ta lờm Kaede ra vẻ không đồng ý. “Cô là phi công phải không? Lẽ ra cô nên ở khoang trên. Họ đang đi tuần đấy.”

Kaede định phản đối, nhưng tôi đã cắt ngang cô ta và trưng ra vẻ mặt ngượng ngùng. Tôi nói điều duy nhất tôi nghĩ ra được mà có lẽ sẽ không khiến hắn nghi ngờ. “Thôi được rồi, lính tráng với nhau cả mà,” tôi thì thầm với tay lính gác, vụng trộm liếc xéo về phía Kaede. “Chúng tôi, ừm... chúng tôi đang kiếm một chỗ thuận tiện để... anh biết đấy. Chúng tôi nghĩ phòng máy có vẻ được.” Tôi nháy mắt đầy hối lỗi với hắn. “Đã mấy tuần nay tôi cố kiếm được một nụ hôn từ cô gái này. Vụ phẫu thuật đầu gối đã chặn đường tôi.” Tôi dừng lại, ra vẻ khập khiễng đầy khoa trương trước mặt hắn.

Tên lính gác bất chợt toét miệng rồi phá ra cười ngạc nhiên, như thể hài lòng vì được tiếp tay cho một trò hư hỏng. “À, hiểu rồi,” hắn ta nói, liếc nhìn chân tôi đầy thông cảm. “Cô ta dễ thương đấy.” Tôi cười cùng hắn, trong khi Kaede đảo mắt phụ họa.

“Như anh nói đấy,” Kaede nói với tên lính trong khi hắn mở khóa cửa cho chúng tôi. “Tôi muộn giờ tuần tra rồi. Chúng tôi sẽ nhanh thôi - vài phút nữa chúng tôi sẽ lên khoang trên.”

“Chúc may mắn nhé, hai kẻ tội nghiệp,” hắn nói với theo khi chúng tôi đã vào trong. Chúng tôi uể oải giơ tay chào lại hắn.

“Tôi đã có sẵn một câu chuyện hay ho để kể cho hắn rồi,” Kaede thì thầm lúc chúng tôi đang đi. “Nhưng cậu che đậy khéo đấy. Cậu tự nghĩ ra lý do đó à?” Cô ta mỉm cười tinh quái và nhìn tôi từ đầu đến chân. “Quá dở là tôi lại bị kẹt với một đồng sự quá xấu như thế.”

Tôi giơ cả hai tay lên vờ như đang đầu hàng. “Quá dở là tôi lại bị kẹt với một kẻ đối trá như thế.”

Chúng tôi thả bộ dọc hành lang có hình trụ đang chìm trong ánh đèn đỏ mờ mờ. Ngay cả ở dưới này, những màn hình phẳng vẫn đang chạy một chuỗi tin tức và cập nhật tình hình khí cầu. Chúng đang chiếu một danh sách điểm đến của tất cả khí cầu đang hoạt động, cùng với ngày giờ và lịch trình của chúng. Có vẻ như lúc này mười hai chiếc đang bay. Khi chúng tôi bước qua một màn hình, mắt tôi dán vào chiếc RS Dynasty.

Republic Ship Dynasty | Khởi hành: 08:51 Chuẩn giờ Đại Dương, 01.13 từ cảng Pharaoh, Las Vegas, NV | Hạ cánh: 17:04 Chuẩn giờ Biên giới, 01.13 tại cảng Blackwell, Lamar, CO.

Lamar. Chúng tôi đang hướng đến một thành phố tiên tuyến phía Bắc. Tiến gần đến Eden thêm một bước nữa, tôi tự nhắc mình. June sẽ ổn. Nhiệm vụ này sẽ sớm kết thúc thôi.

Căn phòng đầu tiên chúng tôi bước vào rộng mênh mông - hàng bao nhiêu dãy nôi hơi khổng lồ, lỗ thông hơi đang rít lên và ở mỗi cái lại có hàng tá công nhân vận hành. Vài người kiểm tra nhiệt độ, trong khi những người khác xúc một thứ tựa như than trắng cho vào trong lò. Bọn họ đều

mặc trang phục giống y như Tess trước lúc cô bé tạm biệt chúng tôi ở Venezia. Chúng tôi rảo bước qua một dãy nồi hơi cho tới khi bước qua một cánh cửa khác. Thêm một cầu thang nữa. Rồi chúng tôi đã vào khoang dưới của chiếc Dynasty.

Chiếc khí cầu này quả là rộng lớn. Tất nhiên trước đây tôi từng lên khí cầu - dù gì tôi cũng đã trộm đồ ăn vô số lần từ khí cầu chở hàng, và phá hủy máy móc của vài chiếc khác. Hồi mười ba tuổi, tôi đã lên vào khoang bay của chiếc RS Pacifica và rút trộm nhiên liệu từ ba chiếc phản lực chiến đấu F-170, rồi bán lại cho chợ đen với giá hời. Nhưng tôi chưa bao giờ vào bên trong chiếc khí cầu nào cỡ bự như thế này. Kaede dẫn tôi qua cửa cầu thang vào một lối đi bằng kim loại có tầm nhìn bao quát hết tất cả các tầng trên. Quân lính ở khắp mọi nơi. Chúng tôi đi lẩn vào bọn họ, cẩn thận để mặt không lộ ra cảm xúc gì. Ở tầng thấp nhất này, vài nhóm lính đang diễn tập. Các cánh cửa chạy dọc hành lang, cứ cách bốn cánh cửa lại có một màn hình phẳng chiếu tin tức. Bức chân dung Cử tri mới treo phía trên mỗi màn hình. Họ đến là nhanh, không phải sao?

Văn phòng của Razor là một trong số nửa tá văn phòng nằm dọc các bức tường tầng bốn, với một phù hiệu Cộng hòa bằng bạc gắn trên cửa. Kaede gõ hai tiếng. Nghe thấy giọng Razor gọi chúng tôi vào, cô ta lừa tôi vào bên trong, cẩn thận đóng cửa và nhanh chóng đứng nghiêm. Tôi làm theo cô ta. Đôi ủng của chúng tôi giậm trên sàn gỗ cứng. Căn phòng thoáng thoáng một thứ mùi như mùi hoa nhài, và khi nhìn hoa văn trang trí, những chiếc đèn tường hình cầu và bức chân dung Cử tri trên bức tường cuối phòng, tôi nhận ra căn phòng này lạnh lẽo đến thế nào. Razor đứng cạnh bàn làm việc, hai tay vắt sau lưng, xa lạ trong bộ đồng phục chỉ huy trang trọng, đang nói chuyện với một phụ nữ cũng mặc trang phục tương tự.

Mất một giây tôi mới nhận ra người phụ nữ đó là Chỉ huy Jameson.

Kaede và tôi đều chết lặng. Sau cú sốc vì nhìn thấy Thomas, tôi chỉ đơn giản cho rằng nếu Chỉ huy Jameson đang ở trên đất Vegas thì mục hãn sẽ ở

bến tàu kim tự tháp, giám sát tình hình. Tôi không bao giờ nghĩ rằng mục sẽ ở trên khí cầu. Tại sao mục lại ra mặt trận?

Razor gật đầu về hướng chúng tôi khi Kaede và tôi chào ông ta. “Nghĩ,” ông ta nói, rồi quay lại trò chuyện tiếp với Chỉ huy Jameson. Bên cạnh, tôi có thể cảm nhận được sự căng thẳng của Kaede. Bản năng đường phố trong tôi lên tiếng. Nếu Kaede lo lắng, điều đó có nghĩa là quân Ái Quốc không lường trước được Chỉ huy Jameson sẽ ở đây. Mắt tôi bắn về phía khóa cửa; tôi tưởng tượng ra cảnh mình lao đi, đẩy cửa mở tung và bay qua rào chắn ban công rơi xuống khoang dưới. Sơ đồ bố trí khí cầu hiện lên trong óc tôi như một tấm bản đồ ba chiều. Tôi phải sẵn sàng chạy trốn phòng khi mục nhận ra tôi. Phải chuẩn bị sẵn phương án trốn thoát.

“Tôi đã được khuyên là nên hết sức cảnh giác,” Chỉ huy Jameson nói với Razor, ông ta trông hoàn toàn bình tĩnh - đôi vai đang thả lỏng và trên miệng là nụ cười thoải mái. “Anh cũng nên vậy, DeSoto. Nếu nhận thấy có gì bất thường, cứ đến tìm tôi. Tôi luôn sẵn sàng.”

“Tất nhiên rồi.” Razor nghiêng đầu về kính trọng với Chỉ huy Jameson, dù phù hiệu trên bộ đồng phục chỉ rõ ông ta mới là cấp trên. “Chúc mọi điều tốt lành nhất với cô, và với Los Angeles.”

Họ chào nhau theo đúng phép tắc. Sau đó Chỉ huy Jameson xoay bước về phía cửa. Tôi cố gắng đứng nghiêm, nhưng mọi cơ bắp đều gào lên bảo tôi hãy trốn đi.

Chỉ huy Jameson bước qua tôi, và tôi lặng lẽ đợi trong khi mục nhìn tôi một lượt từ trên xuống. Qua khước mắt, tôi có thể nhìn thấy những đường nét khắc nghiệt trên mặt mục và đôi môi mỏng dính đỏ chót, vẻ mặt mục lạnh băng kín như bưng - hoàn toàn không chút biểu cảm khiến máu tôi sôi lên vừa vì sợ hãi vừa vì căm ghét. Rồi tôi nhận thấy bàn tay mục đang bị băng bó. Vết thương từ hồi mục giam tôi ở Lâu đài Batalla, lúc tôi cắn tay mục gần ngập đến xương.

Mụ biết mình là ai, tôi thăm nghĩ. Một giọt mồ hôi chảy xuống lưng tôi. Hẳn là mụ biết. Dù chỉ liếc qua, mụ cũng có thể nhìn thấu lớp hóa trang, mái tóc ngắn sẫm màu, những vết sẹo giả và đôi kính áp tròng màu nâu của tôi. Tôi đợi mụ lên tiếng báo động. Đôi ủng của tôi nhấp nhúm trên sàn chỉ chực chạy đi. Bên chân đang lạnh của tôi rần rật.

Nhưng tích tắc đó trôi qua, và ánh mắt Chỉ huy Jameson đảo ra chỗ khác khi mụ tiến về phía cửa. Tôi bước lùi lại khỏi bờ vực. “Đồng phục của cậu nhả nhúm hết rồi, cậu lính,” mụ nói với lại vẻ không hài lòng. “Nếu tôi là Chỉ huy DeSoto, tôi sẽ phạt cậu chạy mười hai vòng.”

Mụ bước đi, ra khỏi cánh cửa và biến mất. Kaede khóa cửa lại - vai cô ta thông xuống, và tôi nghe tiếng cô ta thở phào. “Hay thật,” cô ta nói với Razor trong lúc thả người xuống chiếc xô pha trong văn phòng. Giọng cô ta đầy chế giễu.

Razor ra hiệu cho tôi ngồi xuống. “Chúng ta phải cảm ơn cô đấy, Kaede,” ông ta nói. “Vì màn hóa trang bậc thầy cho anh bạn trẻ này.” Kaede cười rạng rỡ trước lời khen. “Xin lỗi vì bất ngờ không mong đợi vừa rồi. Chỉ huy Jameson đã nghe tin June bị bắt. Bà ta muốn lên khí cầu để xem còn chuyện gì khác không.” Ông ta ngồi xuống sau bàn làm việc. “Giờ bà ta sẽ bắt máy bay về Vegas.”

Tôi thấy mệt mỏi. Trong lúc nghỉ ngơi trên xô pha cạnh Kaede, tôi vẫn không ngừng để mắt đến mấy khung cửa sổ phòng khi Chỉ huy Jameson quay trở lại vì lý do nào đó. Cửa sổ đều làm bằng kính mờ. Liệu có khả năng ai đó dưới kia nhìn thấy chúng tôi trên này không?

Kaede, đã lại thoải mái như ở nhà, đang sôi nổi bàn tán với Razor về những bước tiếp theo của kế hoạch. Mấy giờ chúng tôi sẽ hạ cánh, khi nào thì nên tập hợp lại ở Lamar, không biết đám lính làm môi nhử ở thủ đô đã vào vị trí cả chưa. Nhưng tôi chỉ ngồi đó, nghĩ đến biểu hiện của Chỉ huy Jameson. Trong tất cả các sĩ quan Cộng hòa tôi từng gặp, có lẽ trừ Chian ra,

Chỉ mình Chỉ huy Jameson có ánh mắt khiến tôi đông cứng cả người. Tôi cố gắng xua đuổi ký ức mù đã ra lệnh giết mẹ tôi - và tử hình anh John. Nếu Thomas đã bắt được June, Chỉ huy Jameson sẽ làm gì cô ấy? Có thật Razor sẽ bảo vệ được cô ấy không? Tôi nhắm mắt lại, cố gắng gửi đến June một suy nghĩ thầm lặng: *Nhớ giữ an toàn nhé. Mình muốn gặp lại cậu khi toàn bộ chuyện này qua đi.*

Chương 7

JUNE

Tôi không dám nhìn Day một lần nữa trước khi bỏ cậu lại phía sau. Khi người lính Ái Quốc của Razor đưa tôi ra khỏi cổng trước kim tự tháp Pharaoh, tôi nhất quyết tránh đối mặt với cậu. Tốt nhất nên làm thế, tôi tự nhủ. Nếu nhiệm vụ này tiến triển tốt đẹp, đây sẽ chỉ là một quãng chia tay ngắn ngủi.

Bây giờ, tôi mới thật sự hiểu thấu những lo lắng của Day cho sự an toàn của tôi. Kế hoạch Razor dành cho tôi nghe rất hợp lý, nhưng vẫn có thể xảy ra sai sót. Nhỡ mà, thay vì được đưa đến gặp Cử tri, tôi bị bắn ngay khi bọn chúng tìm thấy tôi thì sao? Cũng có thể bọn chúng sẽ trói ngược tôi lại trong phòng thẩm vấn và đánh tôi đến bất tỉnh nhân sự. Tôi đã chứng kiến chuyện như vậy vô số lần. Tôi có thể bị chết trước khi hết ngày, trước cả khi Cử tri biết họ đã tìm được tôi. Có thể xảy ra hàng triệu sai sót.

Vì vậy mình phải thật tập trung, tôi tự nhắc mình. Và tôi sẽ không thể làm thế nếu cứ chăm chăm nhìn vào mắt Day.

Lúc này tay lính Ái Quốc đưa tôi vào trong tòa kim tự tháp, xuống một lối đi hẹp chạy dọc một bên tường. Trong này thật âm ỉ và hỗn loạn. Hàng trăm lính đang đi đi lại lại ở tầng trệt. Razor bảo tôi rằng họ sẽ cho tôi vào một phòng lính không người ở tầng một, và tôi sẽ vờ như đã trốn ở đó trước khi tìm đường lên vào chiếc RS Dynasty. Khi lính Cộng hòa phá cửa vào định tóm tôi, tôi phải tìm cách chạy trốn. Phải cố hết sức chạy trốn.

Tôi rảo bước để theo kịp tay lính dẫn đường. Giờ chúng tôi đã đến cuối lối đi, nơi có một cánh cửa chắc chắn (rộng tầm một mét bảy mươi, cao tầm ba mét) nối tầng nhà chính với một dãy hành lang của doanh trại lính ở tầng

một. Tay dẫn đường quẹt một tấm thẻ ngang cửa. Nó kêu bíp, nhấp nháy đèn xanh và trượt mở.

“Lúc chúng tìm đến nhớ giả bộ đánh nhau đấy,” tay lính Ái Quốc nói bằng giọng khiến tôi gần như không nghe thấy. Bộ dạng hăn không khác bất kỳ tên lính nào ở đây, với mái tóc bóng lộn và đồng phục màu đen. “Phải làm cho chúng tin là cô không muốn bị bắt. Cô đang tìm cách ra đầu thú ở gần Denver. Được chứ?”

Tôi gật đầu.

Sự chú ý của hăn rời khỏi tôi. Hăn quan sát đại sảnh, ngược mắt lên kiểm tra trần nhà. Một dãy máy quay an ninh treo dọc hành lang, tổng cộng tám chiếc, mỗi chiếc chiếu thẳng vào một cánh cửa phòng lính. Trước khi chúng tôi bước hăn vào trong đại sảnh, tên lính dẫn đường rút ra một con dao nhíp và dùng nó cắt một chiếc khuy bóng loáng trên áo khoác của hăn. Sau đó hăn dựa sát vào cửa, giậm hai chân vào hai bên khung cửa rồi nhảy lên.

Tôi liếc về cuối sảnh. Giờ không có tên lính nào khác ở đây, nhưng nếu một tên bất ngờ rẽ vào góc thì sao? Không có gì ngạc nhiên nếu bọn chúng bắt tôi ở đây (suy cho cùng, đó là kế hoạch của chúng tôi mà), nhưng còn tên dẫn đường này thì sao?

Hăn vọt lên chỗ máy quay an ninh đầu tiên, rồi dùng dao cạo lớp vỏ cao su bảo vệ dây dẫn. Khi lớp cao su đã bị cạo một ít, để lộ đồng dây dẫn bên dưới, hăn lấy tay áo bọc các ngón tay và ép chặt chiếc khuy áo kim loại vào.

Vài tia lửa lóe lên. Trước sự ngạc nhiên của tôi, toàn bộ máy quay dọc sảnh đều nhá đèn rồi tắt ngóm.

“Làm sao anh có thể phá hết chúng chỉ với một...?” tôi thì thầm.

Tay lính dẫn đường nhảy xuống sàn và ra hiệu cho tôi nhanh chân lên. “Tôi là một Tin Tặc,” anh ta thì thầm đáp lại trong khi chúng tôi chạy. “Tôi từng làm việc trong trung tâm điều hành ở đây. Tôi đã nối lại một ít dây nhợ để đỡ cho chúng ta.” Anh ta cười vẻ tự hào, khoe hàm răng trắng bóng. “Nhưng thế này chưa là gì hết. Cứ đợi đến khi cô nghe về những gì chúng tôi đã làm với Tháp Thủ đô ở Denver hằng.”

Quả là ấn tượng. Nếu anh Metias gia nhập quân Ái Quốc, anh cũng sẽ là một Tin Tặc. Nếu như anh còn sống.

Chúng tôi chạy hết tốc lực dọc đại sảnh cho tới khi anh ta bảo tôi dừng lại trước một cánh cửa. Phòng lính 4A. Ở đây anh ta lôi ra một tấm thẻ khóa phòng và mở cửa. Cánh cửa lách cách mở hé ra - bên trong, tám dãy giường tầng và tủ khóa nằm trong bóng tối.

Tin Tặc quay về phía tôi. “Razor muốn cô chờ ở đây để đảm bảo cô sẽ bị bắt bởi người chúng ta dự tính. Ông ấy đã tính sẵn một đội tuần tra đặc biệt rồi.”

Tất nhiên, hoàn toàn hợp lý thôi. Nó chứng tỏ Razor không muốn tôi bị đánh tơi bời nếu rơi vào tay một nhóm tuần tra Cộng hòa bất kỳ nào đó. “Ai...?” tôi dợm hỏi.

Nhưng anh ta đã gõ tay lên vành mũ quân đội trước khi tôi nói hết câu. “Tất cả chúng tôi sẽ theo dõi nhiệm vụ của cô qua các máy quay. Chúc may mắn nhé,” anh ta thì thầm. Rồi anh ta biến mất, rảo bước quay ngược lại sảnh cho tới khi rẽ vào góc và tôi không nhìn thấy anh ta nữa.

Tôi hít một hơi thở dài. Giờ tôi chỉ còn một mình. Đã đến lúc đợi đám lính tới bắt tôi.

Tôi vội bước vào trong phòng và đóng cửa lại. Trong này tối đen như mực - không cửa sổ, không có nổi một tia sáng lọt qua khe cửa. Chắc chắn là một nơi trú ẩn đủ sức thuyết phục. Tôi không buồn vào sâu trong phòng

hơn; tôi đã biết rõ cách bố trí, các dây giường tầng và một phòng tắm chung. Tôi chỉ dựa vào bức tường kế bên cánh cửa. Tốt nhất nên ở yên đây.

Tôi với tay trong bóng tối tìm tay nắm cửa. Đo bằng bàn tay, tôi ước chừng khoảng cách giữa tay nắm và mặt sàn (xấp xỉ một mét). Rất có thể nó cũng là khoảng cách từ tay nắm đến mép cửa trên. Tôi nhớ lại lúc chúng tôi vẫn còn đứng ngoài hành lang, tưởng tượng xem mép cửa trên cách trần nhà bao xa. Cũng phải gần sáu mươi phân.

Được rồi. Giờ thì mọi chi tiết đều đã khớp. Tôi lại dựa vào tường, nhắm mắt và chờ đợi.

Mười hai phút trôi qua.

Rồi, xa xa ngoài sảnh, tôi nghe thấy tiếng chó sủa.

Mắt tôi bật mở. Ollie. Tôi có thể nhận ra tiếng sủa đó ở bất kỳ nơi đâu - chú chó của tôi vẫn còn sống. Bằng một phép màu nào đó, nó vẫn sống. Niềm vui và nỗi hoang mang chiếm lấy tôi. Nó làm cái quái gì ở đây vậy? Tôi gí sát tai vào cửa nghe ngóng. Thêm một vài giây yên lặng. Rồi, tôi lại nghe thấy tiếng sủa.

Chú chó chặn cừu trắng của tôi đang ở đây.

Giờ thì các ý nghĩ quay cuồng trong đầu tôi. Lý do duy nhất Ollie ở đây là vì nó đi cùng đội tuần tra - đội tuần tra đang truy lùng tôi. Và chỉ có duy nhất một tên lính có thể nghĩ ra cách dùng chính con chó của tôi để đánh hơi tìm tôi: Thomas. Tôi nhớ lại những lời Tin Tặc đã nói.

Razor muốn tôi bị bắt bởi “những tên lính trong dự tính”. Ông ta đã tính sẵn một đội tuần tra đặc biệt rồi.

Dĩ nhiên đội tuần tra - người - mà Razor tính đến chính là Thomas.

Thomas hẳn đã được Chỉ huy Jameson giao nhiệm vụ truy bắt tôi. Hẳn đang dùng Ollie như một công cụ. Nhưng trong tất cả những đội tuần tra có thể đến bắt tôi, nhóm của Thomas là nhóm tôi không mong muốn nhất. Tay tôi bắt đầu run lên. Tôi không muốn lại nhìn thấy kẻ đã giết anh trai mình.

Tiếng sửa của Ollie càng lúc càng rõ hơn. Cùng lúc, tiếng bước chân và tiếng người nói lần đầu tiên vang đến. Tôi nghe thấy giọng Thomas ngoài hành lang, đang quát đám lính dưới quyền. Tôi nín thở, nhắc mình nhớ đến những con số tôi vừa đo được.

Bọn chúng đã ở ngay ngoài cửa. Giọng chúng tắt ngúm, thay bằng những tiếng “lách cách” (chốt an toàn trên những khẩu súng đầy đạn, nghe như một khẩu M-series, một loại súng trường tiêu chuẩn).

Những gì diễn ra sau đó cứ như một đoạn băng quay chậm. Cánh cửa cốt kết mở ra và ánh sáng lọt vào. Ngay tức thì tôi nhảy một bước ngăn và đưa một chân lên - bàn chân tôi yên lặng hạ xuống tay nắm cửa trong lúc cánh cửa đu đưa về phía tôi. Khi bọn lính lăm lăm tay súng bước vào phòng, tôi với tay bám lấy mép cửa trên, dùng tay nắm như một bậc thang. Tôi đu người lên. Không một tiếng động, tôi ngồi trên mép cửa mở y như một chú mèo.

Bọn chúng không nhìn thấy tôi. Có lẽ ở trong này bọn chúng không thể nhìn thấy gì ngoài bóng tối. Tôi nhanh chóng đếm số lính. Thomas dẫn đầu cùng Ollie bên cạnh (tôi lấy làm ngạc nhiên vì không thấy hắn giơ súng lên) và đằng sau hắn là một nhóm bốn tên lính. Bên ngoài phòng có thêm nhiều tên nữa, nhưng tôi không biết chắc là bao nhiêu.

“Cô ta ở trong này,” một tên lên tiếng, ấn tay vào tai. “Cô ta chưa có cơ hội lên bất kỳ khí cầu nào đâu. Chỉ huy DeSoto vừa khẳng định người của ông ta đã nhìn thấy cô ta đi vào.”

Thomas không nói gì. Tôi quan sát hắn kiểm tra căn phòng tối. Rồi hắn ta quét mắt lên cửa.

Chúng tôi mắt đối mắt với nhau.

Tôi nhảy xuống, quật hắn ngã trên sàn. Trong một thoáng cả giận, tôi thật lòng muốn dùng hai bàn tay trần bẻ gãy cổ hắn. Quá dễ dàng.

Bọn lính la lên định bắn, nhưng trong cơn hỗn loạn, tôi nghe Thomas nghẹn giọng ra lệnh. “Không được bắn! Không được bắn!” Hắn nắm chặt cánh tay tôi. Tôi suýt nữa đã giăng ra được để chạy xuyên qua bọn lính ra ngoài hành lang, nhưng một binh nhì đã xô tôi ngã xuống. Giờ tất cả bọn chúng đè lên tôi, một cơn lốc quân phục khóa chặt hai cánh tay tôi và kéo lê tôi đi. Thomas không ngừng gào lên bắt bọn lính phải cẩn thận.

Razor đã đứng về Thomas. Hắn muốn giữ tôi còn sống để nộp cho Chi huy Jameson.

Cuối cùng, chúng còng tay tôi lại và dúm tôi rạp xuống sàn khiến tôi không cử động được. Tôi nghe giọng Thomas phía trên đầu mình. “Rất mừng được gặp lại cô, cô Iparis.” Giọng hắn run lên. “Cô đã bị bắt vì tội tấn công lính Cộng hòa, gây rối ở lâu đài Batalla và từ bỏ nhiệm vụ. Cô có quyền giữ im lặng. Bất kỳ điều gì cô nói cũng có thể và sẽ được dùng để chống lại cô trước tòa.” Tôi nhận thấy hắn không nhắc gì đến chuyện giúp một tên tội phạm. Hắn vẫn phải giả như phe Cộng hòa đã hành quyết Day.

Bọn chúng kéo lê tôi dọc theo sảnh. Đến lúc chúng tôi ra ngoài trời, đã có không ít tên lính đi ngang qua dừng lại nhìn. Người của Thomas ném phịch tôi vào ghế sau chiếc xe jeep quân sự đang đợi sẵn, xích bàn tay tôi vào cửa xe và khóa cánh tay tôi lại bằng mấy chiếc còng kim loại. Thomas ngồi ngay cạnh, chĩa súng vào đầu tôi. Thật lố bịch. Chiếc xe đưa chúng tôi về, băng qua các phố. Hai tên lính ngồi ghế trước quan sát tôi qua gương chiếu hậu. Bọn chúng hành xử cứ như thể tôi là một loại vũ khí khó kiểm

soát - và theo một cách nào đó, tôi đoán điều đó cũng đúng. Ý nghĩ khôì hài ấy khiến tôi mắc cười. Day là một tên lính Cộng hòa trên chiếc RS Dynasty, còn tôi là tù binh giá trị nhất của quân Cộng hòa. Chúng tôi đã đổi chỗ.

Thomas cố gắng lờ tôi đi trong suốt chặng đường, nhưng mắt tôi không rời khỏi hắn. Hắn có vẻ mệt mỏi, đôi môi nhợt nhạt và quanh mắt có quầng thâm. Cằm hắn lờm chờm râu, thật đáng ngạc nhiên - thông thường Thomas không bao giờ xuất hiện với bộ mặt không được cạo râu nhẵn thín. Chỉ huy Jameson hẳn đã vắt cạn sức lực của hắn vì dám để tôi trốn khỏi lâu đài Batalla. Có khi họ còn thăm vấn hắn cũng nên.

Thời gian dần trôi. Không tên lính nào mở miệng. Tên lính lái xe dán mắt nhìn đường, và âm thanh duy nhất chúng tôi nghe thấy là tiếng động cơ xe ro ro và tiếng ồn câm lặng vọng lại từ trên phố. Tôi dám thề là bọn chúng ắt hẳn còn nghe được cả tiếng tim tôi đập thành thạch nữa. Từ đây tôi có thể nhìn được chiếc xe jeep đi đằng trước, và qua cửa kính phía sau, tôi thỉnh thoảng còn thấy thấp thoáng bộ lông trắng, khiến tôi vui sướng vô cùng. Ollie. Giá mà nó đang ở cùng xe với tôi.

Cuối cùng, tôi quay sang Thomas. “Cảm ơn vì đã không làm hại Ollie.”

Tôi không trông mong hắn trả lời. Các đại úy không nói chuyện với tội phạm, hắn sẽ nói vậy. Nhưng ngạc nhiên thay, hắn lại nhìn tôi. Có vẻ như vì tôi, hắn sẵn lòng phá vỡ quy tắc. “Con chó của cô hóa ra rất có ích.”

Đó là chó của anh Metias. Cơn giận lại bắt đầu trào lên, nhưng tôi ép nó xuống. Chẳng ích lợi gì nếu tôi tức giận vì một vấn đề chẳng giúp được gì cho kế hoạch của mình. Đáng chú ý là hắn đã giữ Ollie sống - cho dù không có con chó, hắn vẫn có thể lùg ra tôi. Ollie không phải chó cảnh sát và chưa được huấn luyện để đánh hơi tìm mục tiêu. Nó chẳng có ích gì khi bọn họ cố gắng theo dấu tôi qua nửa đất nước; nó chỉ hữu ích trong cự li rất gần. Điều này có nghĩa là Thomas giữ nó sống vì những lý do khác. Vì hắn

quan tâm đến tôi chẳng? Hay là... có lẽ hẳn vẫn quan tâm đến anh Metias? Ý nghĩ này khiến tôi giật mình. Thomas rời mắt đi khi không thấy tôi trả lời. Rồi lại thêm một quãng dài yên lặng.

“Anh đang đưa tôi đi đâu?”

“Cô sẽ được giam giữ tại Nhà tù Cách ly Tối cao cho tới sau phiên thẩm vấn, rồi tòa án sẽ quyết định chuyển cô về đâu.”

Giờ đã đến lúc tiến hành kế hoạch của Razor. “Sau phiên thẩm vấn, tôi dám chắc tòa sẽ chuyển tôi tới Denver.”

Một tên lính ở hàng ghế trên nheo mắt nhìn tôi, nhưng Thomas đã đưa tay lên. “Cứ để cô ta nói,” anh ta bảo. “Quan trọng là chúng ta mang cô ta về bình an vô sự.” Đoạn hẳn liếc nhìn tôi. Hẳn trông hốc hác hơn lần chạm trán trước giữa chúng tôi - ngay cả mái tóc chải gọn sang một bên của hẳn trông cũng lơ thơ xỉn màu hơn. “Sao cô dám chắc như vậy?”

“Tôi đang nắm thông tin có lẽ ngài Cử tri sẽ rất quan tâm.”

Miệng Thomas co rúm lại - hẳn những muốn tra hỏi tôi ngay bây giờ để lật mở bất kỳ bí mật nào mà tôi có thể đang nắm giữ. Nhưng điều đó nằm ngoài quy tắc, và bằng việc nói chuyện vu vơ với tôi, hẳn cũng đã vi phạm đủ các quy định rồi. Có vẻ hẳn quyết định không ép tôi nói nhiều hơn. “Để xem chúng tôi sẽ khai thác được gì từ cô.”

Rồi tôi nhận ra thật lạ là bọn họ chuyển tôi tới nhà giam ở Vegas. Lẽ ra tôi nên bị thẩm vấn và xét xử ở quê tôi. “Tại sao tôi lại bị giữ ở đây?” tôi hỏi. “Đáng ra tôi phải đang trên đường tới Los Angeles chứ?”

Giờ Thomas nhìn thẳng phía trước. “Bị kiểm dịch rồi,” hẳn ta trả lời.

Tôi sửng người. “Sao cơ, giờ dịch bệnh đã tràn đến cả Batalla ư?”

Câu trả lời của hắn khiến tôi lạnh sống lưng. “Los Angeles đang bị kiểm dịch. Toàn bộ thành phố”

NHÀ TÙ CÁCH LY TỐI CAO

BUỒNG 416 (6.1 X 3.6M)

22:24, CÙNG NGÀY TÔI BỊ BẮT

Tôi ngồi cách Thomas khoảng một mét. Ngăn giữa chúng tôi không có gì ngoài một cái bàn mỏng manh - chà, đây là nếu tôi không tính cả mớ binh lính đứng quanh bảo vệ hắn. Bọn chúng dịch người về không thoải mái mỗi khi tôi nhìn bọn chúng. Tôi hơi xoay người trên ghế, chống lại cơn mệt mỏi, khua lanh canh sợi xích đang trói quặt tay tôi ra sau lưng. Tâm trí tôi bắt đầu trôi dạt - tôi mãi nghĩ tới điều Thomas nói về Los Angeles và tình trạng bị kiểm dịch ở đó. Giờ không có thời gian nghĩ đến việc đó đâu, tôi thăm nhủ, nhưng những ý nghĩ cứ quanh quẩn trong đầu. Tôi thử hình dung ra cảnh trường Drake bị đánh dấu nhiễm dịch, những con phố khu Ruby tràn ngập quân kiểm dịch. Làm sao có thể như thế? Làm sao cả thành phố có thể bị cách ly?

Chúng tôi đã ở trong căn phòng này sáu tiếng đồng hồ, và Thomas vẫn chưa moi được gì từ tôi. Mọi câu trả lời tôi đưa ra cho các câu hỏi của hắn đều dẫn chúng tôi đi lòng vòng, và tôi làm thế khéo léo đến mức sau khi lãng phí thêm cả tiếng đồng hồ nữa hắn mới nhận ra tôi đã thao túng cuộc trò chuyện. Hắn dọa giết Ollie. Tôi bèn dọa sẽ mang theo xuống mồ bất cứ thông tin gì tôi có. Hắn dọa tra tấn tôi. Tôi bèn nhắc lại chuyện mang thông tin xuống mồ. Hắn thậm chí còn thử vài trò cân não - chẳng trò nào có một chút xíu thành công. Tôi luôn miệng hỏi hắn vì sao Los Angeles bị cách ly. Tôi cũng lão luyện các chiến thuật thăm vấn chẳng kém gì hắn, và khiến hắn thất bại. Hắn vẫn chưa động tay động chân với tôi như từng làm với Day (Đây lại là một chi tiết thú vị khác. Dù Thomas quan tâm đến tôi tới

mức nào thì cũng thế thôi, một khi cấp trên ra lệnh hãn dùng vũ lực, hãn sẽ làm. Vì hãn chưa đánh tôi, điều này có nghĩa Chỉ huy Jameson không cho hãn làm vậy. Thật kỳ quái!). Dù vậy, tôi dám chắc sự kiên nhẫn của hãn với tôi đang cạn rồi.

“Nói xem nào, cô Iparis,” hãn lên tiếng sau một quãng im lặng giữa chúng tôi. “Tôi phải đổi gì để lấy được thông tin hữu ích nào đó từ cô?”

Mặt tôi vẫn không chút biểu cảm. “Tôi đã nói rồi. Tôi sẽ đổi một câu trả lời lấy một yêu cầu. Tôi có thông tin cho Cử tri.”

“Cô không có quyền mặc cả. Và cô không thể cứ mập mờ mãi.” Thomas cau mày tựa người ra sau ghế. Ánh đèn tuýp hắt những bóng dài dưới mắt hãn. Tương phản với những bức tường trắng trơn trong căn phòng (không tính đến hai lá cờ Cộng hòa và bức chân dung Cử tri), Thomas đứng lừng lừng đầy đe dọa trong bộ đồng phục chỉ huy màu đỏ đen. Anh Metias cũng từng mặc bộ đồng phục như vậy. “Tôi biết Day còn sống, và cô biết cách để chúng tôi tìm ra hãn. Rồi cô sẽ phải khai ra sau vài ngày bị bỏ đói bỏ khát thôi.”

“Đừng phỏng đoán tôi sẽ làm hoặc không làm gì, Thomas,” tôi trả lời. “Còn về Day, tôi cho rằng câu trả lời đã quá rõ ràng. Nếu anh ta còn sống, anh ta sẽ tìm cách giải cứu em trai. Bất cứ tên ngốc nào cũng có thể đoán được điều đó.”

Thomas cố phớt lờ câu nói móc của tôi, nhưng tôi có thể thấy vẻ giận dữ trên mặt hãn. “Nếu hãn còn sống, hãn sẽ không bao giờ tìm được em trai đâu. Địa điểm đó rất bí mật. Tôi không cần biết Day muốn đi đâu. Tôi cần biết hãn ta đang ở đâu.”

“Cũng có khác gì chứ. Dù sao anh cũng chẳng bao giờ bắt được anh ta. Anh ta không mặc một cái bẫy hai lần đâu.”

Thomas khoanh tay lại. Có thật là mới chỉ cách đây vài tuần, tôi và hăn đã cùng nhau ngồi ăn tối trong một quán ăn ở Los Angeles? Ý nghĩ về Los Angeles đưa tôi trở lại với cái tin cách ly, và tôi tưởng tượng ra cảnh quán ăn trống vắng, bị phủ kín thông báo kiểm dịch.

“Cô Iparis,” Thomas nói, úp hai bàn tay lên bàn. “Chúng ta có thể cứ như thế này mãi, và cô cứ việc giở trò lấu cá và lắc đầu đến khi kiệt sức mà gục xuống. Tôi không muốn làm cô tổn thương. Cô có cơ hội chuộc lỗi với phe Cộng hòa. Bất chấp những điều cô đã làm, tôi đã nghe tin từ cấp trên rằng cô vẫn còn được đánh giá khá cao.”

Vậy đấy. Chỉ huy Jameson thật sự đã tác động để đảm bảo tôi không bị tra tấn trong quá trình thẩm vấn. “Thật tử tế làm sao,” tôi đáp lại, giọng nhuốm ý mỉa mai. “Tôi may mắn hơn anh Metias đấy nhỉ.”

Thomas thở dài, cúi đầu xuống và bóp sống mũi tức giận. Hăn cứ ngồi như vậy một lúc lâu. Rồi hăn ra hiệu cho mấy tên lính. “Tất cả ra khỏi đây,” hăn quát.

Khi đám lính đã đi hết, hăn quay lại phía tôi, vươn người về phía trước đặt hai cánh tay lên bàn. “Tôi xin lỗi vì buộc phải giữ cô ở đây,” hăn nói khẽ. “Hy vọng cô hiểu cho, cô Iparis, tôi làm thế này cũng vì nghĩa vụ của mình.”

“Chỉ huy Jameson đâu?” tôi đáp. “Bà ta là người giật dây anh mà, phải không? Tôi tưởng bà ta cũng đến thẩm vấn tôi chứ?”

Thomas không nao núng trước lời chế nhạo của tôi. “Lúc này bà ấy đang ngăn chặn Los Angeles, điều hành việc kiểm dịch và báo cáo tình hình với Quốc hội. Tôi không có ý xúc phạm gì đâu, nhưng thế giới này không xoay quanh một mình cô.”

Ngăn chặn Los Angeles? Tin đó làm tôi ớn lạnh. “Hiện tại bệnh dịch tễ đến vậy thật sao?” Tôi quyết định hỏi một lần nữa, mắt không rời khuôn

mặt Thomas. “Có đúng là Los Angeles bị cách ly vì bệnh dịch không?”

Hắn lắc đầu. “Thông tin mật.”

“Khi nào thì bỏ lệnh cách ly? Tất cả các khu vực đều bị cách ly à?”

“Đừng hỏi nữa. Tôi đã nói rồi, toàn bộ thành phố. Dù có biết khi nào lệnh được dỡ bỏ, tôi cũng không có lý do gì để nói cho cô.”

Từ biểu hiện của hắn tôi lập tức hiểu điều hắn thật sự muốn nói: Chỉ huy Jameson không cho tôi biết chuyện gì đang diễn ra, vì vậy tôi không biết. Vì sao bà ta lại giữ bí mật với hắn? “Chuyện gì xảy ra trong thành phố vậy?” Tôi dồn ép, hy vọng moi được thêm thông tin.

“Chuyện đó không liên quan đến cuộc thẩm vấn của cô,” Thomas trả lời, sốt ruột gõ gõ lên cánh tay. “Los Angeles không còn là mối quan tâm của cô nữa, cô Iparis.”

“Đó là quê hương tôi,” tôi đáp. “Tôi lớn lên ở đó. Anh Metias chết ở đó. Tất nhiên tôi phải quan tâm chứ.”

Thomas im lặng. Hắn đưa tay gạt món tóc đen đang che mặt, mắt hắn dò xét mắt tôi. Vài phút trôi qua. “Thì ra tất cả chuyện này là vì thế,” cuối cùng hắn lẩm bẩm. Tôi tự hỏi không biết có phải hắn nói thế này là vì hắn cũng đã mệt mỏi sau sáu tiếng đồng hồ ở trong căn phòng này. “Cô Iparis, chuyện xảy ra với anh trai cô...”

“Tôi biết chuyện gì đã xảy ra,” tôi ngắt lời hắn. Giọng tôi run lên vì tức giận. “Anh đã giết anh ấy. Anh bán đứng anh ấy cho chính phủ.” Những từ này làm tôi đau đớn đến mức khó khăn lắm mới thốt ra được.

Mặt hắn giật giật. Hắn bật ra một tiếng ho và ngồi thẳng dậy trên ghế. “Tôi nhận lệnh trực tiếp từ Chỉ huy Jameson, và tôi sẽ không đời nào không tuân theo mệnh lệnh trực tiếp của bà ấy. Đáng lẽ ra cô cũng phải nắm rõ

quy tắc này y như tôi chứ - dù tôi phải thừa nhận rằng cô chẳng bao giờ giỏi tuân thủ nó.”

“Gì hả, vậy nên anh mới sẵn lòng bán đứng anh ấy như thế, vì anh ấy đoán ra bố mẹ tôi chết như thế nào? Anh ấy là bạn anh, Thomas. Anh đã lớn lên cùng anh ấy. Chỉ huy Jameson đâu thèm để ý đến anh - ngay bây giờ anh cũng sẽ chẳng có cơ hội ngồi ở phía bên kia cái bàn này - nếu anh Metias không tiến cử anh làm lính tuần tra cho bà ta. Hay là anh đã quên mất rồi?” Giọng tôi cao lên. “Anh không dám mạo hiểm dù là chút xíu sự an toàn của bản thân để giúp anh ấy à?”

“Đó là một mệnh lệnh trực tiếp,” Thomas nhắc lại. “Không ai được phép chất vấn Chỉ huy Jameson. Có điểm nào khiến cô không hiểu nhỉ? Bà ấy biết anh ta đã đột nhập vào dữ liệu của những người đã chết, cùng một mớ dữ liệu tối mật khác của chính phủ. Anh trai cô đã phạm luật, vô số lần. Chỉ huy Jameson không thể để một chỉ huy đội tuần tra đáng kính trong hàng ngũ của bà ấy phạm tội ngay dưới mũi mình.”

Tôi nheo mắt lại. “Vì thế mà anh giết chết anh ấy trong một con hẻm tối rồi đổ tội cho Day? Vì anh vui vẻ bất chấp tất cả nghe theo lệnh chỉ huy?”

Thomas đập tay xuống bàn mạnh đến nỗi khiến tôi nhảy dựng lên. “Đó là một mệnh lệnh đã ký từ bang California,” hắn hét lên. “Cô có hiểu tôi nói gì không? Tôi không có lựa chọn nào khác.” Rồi mắt hắn mở to - hắn đã không định nói ra điều vừa rồi, không phải theo cách đó. Câu nói cũng khiến tôi chết sững. Hắn nói tiếp, giờ gấp gấp hơn, như thể quyết tâm xóa bỏ những lời vừa rồi. Một ánh sáng kỳ lạ lóe lên trong mắt hắn, một thứ gì đó tôi không xác định được. Đó là gì nhỉ? “Tôi là một người lính Cộng hòa. Khi nhập ngũ tôi đã thề sẽ tuân lệnh cấp trên bằng bất cứ giá nào. Metias cũng đã thề như vậy, và anh ta đã phá vỡ lời thề.”

Có điều gì đó thật kỳ quái trong cách hắn nhắc đến anh Metias, một loại cảm xúc giấu kín nào đó khiến tôi bối rối.

“Chính phủ này suy tàn rồi.” Tôi hít một hơi thở sâu. “Và anh là một thằng hèn vì đã bỏ mặc anh Metias trong tay chúng.”

Mắt Thomas nhíu lại như thể tôi vừa đâm hấn. Tôi quan sát hấn kỹ hơn, nhưng hấn phát hiện ra bèn quay ngoắt sang bên, vùi mặt vào hai bàn tay.

Tôi lại nghĩ về anh trai mình, lần này đắm chìm suy nghĩ vào những năm tháng anh làm bạn với Thomas. Anh Metias biết Thomas từ hồi còn nhỏ, rất lâu trước khi tôi chào đời. Bất cứ khi nào bố hấn, nhân viên bảo vệ ở tầng nhà của chúng tôi, mang hấn theo trong ca trực, Thomas và anh Metias lại chơi với nhau hàng giờ. Những video game quân sự. Súng giả. Khi đã bắt đầu hiểu được mọi chuyện xung quanh, tôi vẫn còn nhớ rất nhiều lần anh tôi và hấn thì thầm trò chuyện trong phòng khách, và hai người gắn bó với nhau như thế nào. Tôi nhớ lại điểm Sát hạch của Thomas: 1365. Khá cao so với một đứa trẻ nhà nghèo, nhưng chỉ ở mức trung bình so với những đứa ở khu Ruby. Anh Metias là người đầu tiên quan tâm đến khát khao được làm lính của Thomas. Anh đã dành trọn vẹn mọi buổi chiều dạy Thomas mọi điều anh biết. Thomas sẽ không bao giờ đỗ vào trường đại học Highland của khu Emerald nếu không có sự giúp đỡ của anh tôi.

Tôi thở hỗn hển khi đột nhiên nhận ra một điều. Tôi nhớ cách ánh mắt chăm chú của anh Metias nấn ná trên người Thomas suốt những buổi tập luyện của hai người.

Tôi luôn tưởng đó đơn thuần là cách anh tôi quan sát tư thế và động tác của Thomas để kiểm tra độ chính xác. Tôi vẫn nhớ anh Metias đã kiên nhẫn và dịu dàng đến thế nào khi giải thích mọi điều cho Thomas. Cách bàn tay anh chạm vào vai Thomas. Cái đêm tôi ăn món đậu nành luộc trong quán ăn đó với Thomas và anh Metias, khi anh Metias vừa thôi làm việc dưới trướng Chian. Cách bàn tay anh Metias thỉnh thoảng lưu lại trên cánh tay Thomas hơi lâu hơn cần thiết. Cuộc nói chuyện giữa tôi và anh trai khi anh chăm sóc tôi vào ngày anh nhậm chức. Cách anh bật cười. Anh không cần bạn gái. Anh có một cô em gái để chăm sóc rồi. Và quả thật như thế. Hồi

đại học anh từng hẹn hò vài cô, nhưng chưa bao giờ quá một tuần và tất cả đều bị chối bỏ một cách lịch sự.

Hiển nhiên biết bao. Sao trước đây tôi lại chưa từng nhận ra nhỉ?

Tất nhiên anh Metias không bao giờ nói với tôi về chuyện này. Mọi quan hệ giữa sĩ quan và cấp dưới bị nghiêm cấm tuyệt đối. Bị trừng phạt nặng nề. Anh Metias chính là người đã tiễn cử Thomas làm lính tuần tra cho Chỉ huy Jameson... Anh làm thế hẳn là vì lợi ích của Thomas, dù biết như vậy hai người sẽ không có cơ hội đến với nhau.

Ý nghĩ này bất chợt lóe lên trong đầu tôi. “Metias yêu anh,” tôi thì thầm.

Thomas không trả lời.

“Sao hả? Điều đó là thật phải không? Anh chắc chắn phải biết.”

Thomas vẫn không nói gì. Thay vào đó, hẳn vẫn vục mặt vào hai bàn tay và nhắc lại, “Tôi đã lập lời thề.”

“Gượng đã. Tôi không hiểu.” Tôi ngả người tựa vào lưng ghế và hít thở sâu. Những ý nghĩ của tôi giờ đang xoay mòng mòng như một mớ bong bóng. Sự im lặng của Thomas nói cho tôi biết nhiều điều hơn bất kỳ lời nào hẳn đã thốt ra.

“Metias yêu anh,” tôi nói chậm rãi. Lời lẽ của tôi run lên. “Và làm biết bao điều cho anh. Vậy mà anh vẫn bán đứng anh ấy?” Tôi lắc đầu không tin nổi. “Làm sao anh có thể?”

Thomas ngẩng lên nhìn tôi, mặt thoáng bối rối. “Tôi chưa bao giờ tố cáo anh ấy.”

Chúng tôi mặt đối mặt một lúc lâu. Cuối cùng, tôi nghiêng răng nói, “Vậy hãy cho tôi biết đã có chuyện gì đi.”

Thomas nhìn chăm chăm vào khoảng không. “Đám quản trị mạng dò ra dấu vết anh ấy đột nhập vào một lỗ hổng trong hệ thống,” hắn trả lời. “Vào kho dữ liệu về những người chết. Quản trị mạng báo lại với tôi đầu tiên, tin rằng tôi sẽ báo cáo với Chỉ huy Jameson. Tôi đã luôn cảnh báo Metias về việc ăn trộm thông tin rồi. Cứ ngáng chân phe Cộng hòa nhiều lần rồi sẽ có ngày rước họa vào thân thôi. Hãy trung thành và đáng tin cậy. Nhưng anh ấy chẳng chịu nghe bao giờ. Cả cô lẫn anh ấy đều thế.”

“Vậy anh giữ bí mật giúp anh ấy chứ?”

Thomas lại vực mặt vào lòng bàn tay. “Tôi đối chất với Metias trước tiên. Anh ấy thú nhận tất cả. Tôi hứa sẽ không nói với ai, nhưng thật sự trong lòng tôi rất muốn nói. Tôi chưa từng giữ bí mật nào với Chỉ huy Jameson.” Hắn dừng lại một giây. “Hóa ra sự im lặng của tôi cũng không làm cho tình hình khác đi. Dù sao đi nữa bên quản trị mạng đã quyết định nhắn tin cho Chỉ huy Jameson. Bởi vậy bà ấy đã phát hiện ra. Rồi bà ấy ra lệnh cho tôi để ý đến Metias.”

Tôi lắng nghe, lặng người vì choáng váng. Thomas chưa bao giờ muốn giết anh Metias. Tôi cố tưởng tượng ra một kịch bản mà tôi có thể chịu đựng được. Có lẽ hắn đã cố thuyết phục Chỉ huy Jameson giao nhiệm vụ cho người khác. Nhưng bà ta từ chối, và dù sao đi nữa hắn đã quyết định sẽ làm theo lệnh.

Tôi lấy làm băn khoăn không biết anh Metias có khi nào thú nhận tình cảm của mình hay không, và Thomas có đáp lại không. Biết tính Thomas rồi nên tôi rất lấy làm ngờ. Hắn có yêu anh Metias không? Hắn đã tìm cách hôn tôi đêm đó sau bữa tiệc mừng Day bị bắt. “Dạ tiệc ăn mừng,” tôi ngẫm nghĩ, lần này nói to thành tiếng. Tôi không cần phải giải thích chuyện đêm đó để Thomas hiểu tôi đang nói đến chuyện gì. “Khi anh tìm cách...”

Tôi ngừng lại khi thấy Thomas vẫn nhìn chăm chăm xuống sàn nhà, biểu cảm nửa đau khổ nửa trống rỗng. Cuối cùng, hắn cào tay vào tóc và lẩm

bấm, “Tôi đã quỳ bên cạnh Metias và chứng kiến anh ấy chết. Bàn tay tôi đặt trên con dao đó. Anh ấy...”

Tôi chờ đợi, đầu óc tôi vẫn quay cuồng trước những gì hắn nói.

“Anh ấy bảo tôi đừng làm hại cô,” Thomas tiếp tục. “Những lời cuối của anh ấy là về cô. Và tôi không biết nữa. Trong ngày hành quyết Day, tôi đã cố tìm cách ngăn Chỉ huy Jameson bắt cô. Nhưng cô khiến cho người ta rất khó bảo vệ cô, June ạ. Cô vi phạm quá nhiều nguyên tắc. Giống như Metias. Đêm đó ở bữa tiệc, khi tôi nhìn vào khuôn mặt cô...” Giọng hắn vỡ vụn. “Tôi cứ tưởng mình có thể bảo vệ cô, và cách tốt nhất là giữ cô gần bên tôi, cố giành được sự tin tưởng của cô. Tôi không biết nữa,” hắn nhắc lại đầy cay đắng. “Ngay cả Metias cũng chẳng dễ mà trông chừng cô được. Tôi có cơ hội nào để đảm bảo an toàn cho cô đây?”

Tối hôm Day bị hành quyết. Có phải Thomas đã cố giúp tôi khi hắn hộ tống tôi xuống xem căn hầm chứa bom điện? Nếu Chỉ huy Jameson đang định bắt tôi còn Thomas đang cố gắng tìm được tôi trước thì sao? Để làm gì, giúp tôi trốn thoát ư? Tôi không hiểu.

“Tôi rất quan tâm đến anh ấy, cô biết đấy,” hắn nói trong khi tôi vẫn im lặng. Hắn cố ra vẻ mạnh mẽ. Tuy vậy, tôi vẫn nghe ra một chút buồn. “Nhưng tôi cũng là một người lính Cộng hòa. Tôi làm những gì buộc phải làm.”

Tôi xô bàn sang bên và nhào về phía hắn dù biết mình đã bị xích vào ghế. Thomas nhảy lùi lại. Tôi vấp phải sợi xích, ngã khụy xuống và chộp lấy chân hắn. Cố gắng hết sức. Đồ bệnh hoạn. Méo mó. Tôi muốn giết hắn. Suốt cả đời mình tôi chưa từng mong muốn điều gì hơn thế.

Không, nói vậy không đúng. Tôi muốn anh Metias sống lại.

Những tên lính canh phía ngoài hắn đã nghe thấy tiếng ồn ào vì chúng đang túa vào, và còn chưa kịp ý thức được gì thì tôi đã bị mấy tên lính đè

chặt xuống, bị tống thêm một bộ cùm nữa và sau đó được cởi trói khỏi ghế. Chúng kéo lê tôi trên sàn. Tôi giận dữ đá lung tung, điếm lại trong đầu mọi ngón đòn được học trong trường, điên cuồng cố gắng tự giải thoát. Thomas đang ở rất gần. Hắn chỉ cách tôi tầm một mét.

Thomas chỉ nhìn tôi. Hai bàn tay thông hai bên hông. “Đó là cách nhân từ nhất để anh ấy ra đi,” hắn nói to. Tôi nôn nao nhận ra hắn đã đúng, rằng anh Metias rất có khả năng sẽ bị tra tấn đến chết nếu Thomas không ra tay với anh trong con hẻm ấy. Nhưng tôi không quan tâm. Tôi đã bị mờ mắt trước cơn giận dữ và nỗi hoang mang. Sao hắn có thể làm vậy với người hắn yêu? Sao hắn còn dám thử biện minh cho mình? Hắn bị làm sao vậy?

Sau cái chết của anh Metias, vào những đêm Thomas ngồi ở nhà một mình, có khi nào hắn tháo bỏ tấm mặt nạ của mình? Có khi nào hắn từ bỏ cái lối người lính để cho phép con người thường dân trong hắn khóc thương?

Tôi bị lôi ra khỏi phòng xuống dưới hành lang. Tay tôi run rẩy, tôi gắng thở đều, trấn tĩnh trái tim đập loạn, đẩy anh Metias trở lại một góc khuất trong tâm trí. Một phần nhỏ trong tôi vẫn hy vọng tôi đã hiểu nhầm Thomas. Rằng hắn không phải người đã giết anh tôi.

Sáng ngày hôm sau, mọi dấu vết cảm xúc đã biến khỏi khuôn mặt Thomas. Hắn bảo tôi tòa án Denver đã nghe tin tôi yêu cầu được gặp Cử tri và quyết định chuyển tôi đến Trại giam Colorado.

Tôi được chuyển về thủ đô.

Chương 8

DAY

Chúng tôi hạ cánh ở Lamar, Colorado vào một buổi sáng mưa lạnh, đúng theo lịch trình. Razor rời đi cùng phi đội của mình. Kaede và tôi đợi trong cầu thang tối thông từ cửa sau văn phòng của ông ta ra ngoài cho tới khi những tiếng động bên ngoài đã tắt hẳn và hầu hết phi hành đoàn đã rời khí cầu. Lần này không có ai kiểm tra dấu vân tay hay thẻ căn cước, vì vậy chúng tôi đi theo mấy tên lính cuối cùng thẳng tiến rời khỏi lối ra. Chúng tôi lẫn vào đoàn quân đang ở đây để thật sự đích thực là lính cho phe Cộng hòa.

Màn mưa lạnh băng nện xuống sàn khi chúng tôi ra khỏi tòa kim tự tháp bước vào trong sắc xám dữ dội của nơi đây.

Bầu trời đặc kịt những đám mây bão đang gầm gào. Những bãi đáp nằm dọc một bên con phố xi măng nứt nẻ, một dãy kim tự tháp khổng lồ màu đen trải ra khắp phía, sáng bóng trơn nhẵn dưới mưa. Không khí nhuốm mùi ẩm mốc. Những chiếc xe jeep chất đầy lính lượn qua lượn lại, bắn bùn và đá dăm lên khắp vỉa hè. Lính ở đây đều vẽ một vạch to màu đen phía trên mắt từ tai này sang tai kia. Hẳn là một thứ mốt dị hợm nào đó ngoài mặt trận. Phần còn lại của thành phố hiện ra mờ mờ trước mắt chúng tôi - những tòa nhà chọc trời xám ngoét rất có thể được dùng làm trại lính, vài tòa mới xây vách nhẵn bóng và cửa sổ kính nhuộm màu, những tòa khác loang lổ và tàn tạ như thể bị ăn đạn đều như cơm bữa.

Có mấy tòa đã thành phế tích, mấy tòa khác chỉ còn trơ lại một bức tường, dựng thẳng đứng như một tượng đài bị phá nát. Ở đây không có dãy nhà mái bằng nào và cũng không có những bãi cỏ hiện bóng gia súc.

Chúng tôi sải bước dọc phố, cổ áo khoác cứng đờ dựng lên chật vật che chắn cơn mưa cho chúng tôi. “Chỗ này đã bị đánh bom đúng không?” tôi thì thào với Kaede. Răng tôi đánh vào nhau lập cập.

Kaede há hốc miệng vẻ ngạc nhiên đầy chế nhạo. “Ái chà chà. Cậu đúng là một thần đồng kiệt xuất đấy, cậu biết chứ?”

“Tôi không hiểu.” Tôi quan sát những tòa nhà đổ nát rải rác xa xa. “Cảnh tan hoang này là thế nào? Không phải chiến trường thực sự cách xa đây sao?”

Kaede ghé sát vào để những tên lính khác trên đường không nghe thấy. “Phe Thuộc địa đã tấn công dải đất biên giới này từ khi tôi, xem nào, mười bảy tuổi thì phải? Dù sao thì cũng rất nhiều năm rồi. Có khi họ đã chiếm được cả trăm dặm phía trong nơi được phe Cộng hòa tuyên bố là đường biên giới Colorado ấy chứ.”

Sau bao nhiêu năm liên miên nghe phe Cộng hòa tuyên truyền, thật chối tai khi tôi được nghe sự thật. “Cái gì... ý cô là phe Thuộc địa đang thắng cuộc chiến này à?” tôi hạ giọng hỏi.

“Họ đương ở thế thắng được một thời gian rồi. Trước thì cứ nghe tôi nói thế đã. Cứ chờ vài năm nữa, nhóc ạ, rồi thì phe Thuộc địa lại đã chẳng ở ngay sân sau nhà cậu ấy chứ.” Giọng cô ta có vẻ chán ghét. Có lẽ trong lòng cô ta vẫn vương vấn một nỗi oán hận nào đó với phe Thuộc địa. “Cậu muốn làm gì thì làm,” cô ta lẩm bẩm. “Tôi ở đây chỉ vì tiền.”

Tôi rơi vào im lặng. Phe Thuộc địa sẽ trở thành Hợp chúng quốc mới. Liệu có thật là sau từng ấy năm, rốt cuộc rồi chiến tranh cũng có thể kết thúc? Tôi cố tưởng tượng ra một thế giới không có phe Cộng hòa - không có Cử tri, những kỳ Sát hạch, bệnh dịch. Phe Thuộc địa chiến thắng. Trời ơi, nghe cứ như mơ vậy. Và với kế hoạch ám sát Cử tri, tất cả những điều trên có thể sẽ trở thành hiện thực thậm chí còn sớm hơn nữa. Tôi những

muốn ép cô ta tiết lộ thêm, nhưng Kaede đã ra hiệu cho tôi ngậm miệng trước khi tôi kịp nói, và cuối cùng chúng tôi im lặng bước đi.

Sau vài khối nhà, chúng tôi rẽ ngang và đi theo một đường xe lửa hai hàng ray để có khi dài đến vài dặm. Cuối cùng, chúng tôi dừng lại trên một góc phố cách xa doanh trại, bị che dưới bóng những tòa nhà tan hoang ven đường. Vài tên lính đang đi một mình đây đó. “Ngay hiện tại đang đình chiến,” Kaede thì thầm trong lúc liếc về phía cuối đường. “Được vài ngày rồi. Nhưng sẽ sớm tiếp tục thôi. Cậu phải thấy may mắn vì được đi với chúng tôi đây, chẳng có tên lính Cộng hòa nào ở đây xa xỉ đến độ có hầm trú ẩn khi bom giội xuống đâu.”

“Dưới hầm ư?”

Nhưng sự chú ý của Kaede đã dồn vào một tên lính đang bước dọc lề đường tiến thẳng về phía chúng tôi. Tôi chớp mắt để gạt nước mưa và cố nhìn rõ hơn. Hắn ăn mặc không khác gì chúng tôi, áo khoác tân binh ướt sũng với ve áo chéo che một phần hàng khuy, mỗi bên vai đều có một dải màu bạc. Màu da sẫm của hắn bóng lên trong mưa, những lọn tóc xoắn ngắn ép xuống da đầu. Hơi thở của hắn phả ra thành những cuộn khói trắng. Khi hắn tiến lại gần hơn tôi có thể thấy mắt hắn màu xám nhạt, vẻ hoảng hốt.

Hắn dừng dừng bước qua chúng tôi, mơ hồ ra hiệu cho Kaede: hai ngón trên bàn tay phải của hắn bắt hình chữ V.

Chúng tôi sang bên kia đường và đi tiếp qua vài khối nhà nữa. Ở đây các tòa nhà được xây sát nhau và các con phố hẹp đến nỗi đồng thời chỉ đủ cho hai người đi trong hẻm. Đây hẳn đã có thời là khu dân cư. Nhiều cửa sổ đã bị thổi tung, số còn lại phủ đầy mảnh vải rách. Qua ánh nển chập chờn, tôi thấy có vài bóng người bên trong. Ở thành phố này bất kỳ ai không phải là lính sẽ đều phải làm những việc bố tôi từng làm - nấu ăn, giặt giũ và chăm

sóc đám quân nhân. Bố tôi hẳn cũng sống trong một chỗ tồi tàn y như thế này khi ông ra chiến trường làm nghĩa vụ.

Kaede lôi tôi ra khỏi những suy nghĩ đó bằng cách đột ngột đẩy tôi vào một con hẻm nhỏ tối tăm. “Nhanh chân lên,” cô ta thì thào.

“Cô biết mình đang nói chuyện với ai đấy chứ?”

Cô ta lờ tôi đi, quỳ xuống chân tường, nơi có một tấm lưới kim loại căng ngang mặt đất, rồi dùng cánh tay không bị thương lấy ra một thiết bị màu đen tí xíu. Cô ta nhanh nhẹn rà thiết bị đó dọc mép lưới. Một giây trôi qua. Rồi tấm lưới nường theo hai bên bản lề nâng lên khỏi mặt đất và lạng lẽ trượt mở, để lộ một hố đen. Tôi nhận ra nó được cố ý làm cho thành bản thủ tồi tàn, nhưng nơi này đã được sửa thành một lối đi bí mật. Kaede cúi người nhảy xuống hố. Tôi bám theo sau. Đôi ủng của tôi đập vào dòng nước nông, và tấm lưới bên trên đóng lại.

Kaede tóm tay tôi lôi đi dọc đường hầm. Trong đây sức mùi ẩm mốc, giống như đá lâu năm và mưa và kim loại gỉ sét. Nước lạnh ngắt nhỏ xuống từ trên trần thấm vào mái tóc ướt của tôi. Chúng tôi đi được tầm một mét rồi rẽ ngoặt sang phải, để bóng tối nuốt trọn cả hai.

“Gần như thành phố ngoài mặt trận nào cũng đều sử dụng hàng dậm đường hầm như thế này,” Kaede thì thầm trong không gian tĩnh mịch.

“Vậy hả? Để làm gì?”

“Nghe đồn những đường hầm cũ này được người ở phía Đông nước Mỹ dùng để trốn sang phía Tây tránh lũ. Thậm chí còn trước cả hồi chiến tranh cơ. Vì thế các đường hầm sẽ nằm ngay dưới những hàng rào ngoài mặt trận chắn giữa phe Cộng hòa và phe Thuộc địa.” Kaede trượt bàn tay nhưng tối quá tôi không rõ là làm gì. “Sau khi chiến tranh nổ ra, cả hai bên bắt đầu lợi dụng chúng để tấn công, vì thế phe Cộng hòa bèn phá hủy mọi lối vào bên trong lãnh thổ của mình và phe Thuộc địa cũng làm tương tự với phía bên

họ. Quân Ái Quốc đã bí mật xoay sở đào rồi xây dựng lại năm đường hầm. Chúng ta sẽ sử dụng hầm Lamar này” - cô ta dừng lại chỉ lên trần hầm đang rò nước - “và cái ở Pierra. Thành phố bên cạnh.”

Tôi cố gắng hình dung xem thời đó như thế nào, cái thời không có phe Cộng hòa hay Thuộc địa và ở trung tâm Bắc Mỹ chỉ tồn tại một quốc gia duy nhất. “Và ở đây không ai biết về chúng ư?”

Kaede khịt mũi. “Cậu nghĩ chúng ta vẫn sử dụng được những đường hầm này nếu phe Cộng hòa biết về chúng à? Ngay cả phe Thuộc địa cũng không biết. Nhưng chúng rất hữu ích với nhiệm vụ của quân Ái Quốc.”

“Vậy là phe Thuộc địa đã tài trợ cho các vị hả?”

Kaede khẽ mỉm cười khi nghe câu đó. “Còn có ai khác cho chúng ta đủ tiền để duy trì những đường hầm thế này chứ? Tôi vẫn chưa gặp các nhà tài trợ - Razor lo những mối quan hệ kiểu này. Nhưng tiền vẫn cứ đổ về, nên hẳn họ phải hài lòng với công việc của chúng ta.”

Chúng tôi yên lặng đi một lúc. Mắt tôi giờ đã quen với bóng tối nên tôi có thể nhìn thấy vách hầm đã bị phủ gì. Những dòng nước chảy ngoằn ngoèo trên bức tường kim loại. “Cô có thấy vui vì họ đang thắng cuộc chiến này không?” tôi lên tiếng sau một vài phút. Hy vọng cô ta sẵn lòng nói tiếp về phe Thuộc địa. “Ý tôi là, thực tế mà nói, họ đã đá cô ra khỏi lãnh thổ mà? Lúc đầu sao cô lại bỏ đi?”

Kaede bật cười cay đắng. Tiếng ủng lồm bồm trong nước vang vọng đường hầm. “Có chứ, hẳn là tôi cũng có mừng,” cô ta trả lời. “Còn phương án nào khác chứ? Nhìn phe Cộng hòa chiến thắng à? Cậu cứ nói xem cái nào tốt hơn đi. Nhưng cậu lớn lên với phe Cộng hòa. Ai mà biết được cậu nghĩ gì về phe Thuộc địa chứ. Có khi cậu nghĩ đó là thiên đường cũng nên.”

“Có lý do nào để tôi không nên tin à?” tôi đáp. “Cha tôi thường kể cho tôi nghe về Thuộc địa. ông ấy bảo các thành phố ở đó đều được chiếu sáng bằng điện.”

“Cha cậu làm cho lực lượng bảo vệ hay thế nào?”

“Tôi không rõ, ông chưa bao giờ nói. Nhưng chúng tôi đều cho là ông đang làm gì đó sau lưng phe Cộng hòa. Ông hay mang về mấy thứ đồ... mỹ kỹ liên quan đến Hợp chúng quốc. Chỉ là mấy món đồ lạ không nhiều người bình thường có. Ông nói một ngày nào đó sẽ đưa tất cả chúng tôi rời khỏi Cộng hòa.” Tôi ngưng lại, chìm đắm trong một kỷ niệm xưa. Chiếc vòng trở nên nặng trĩu quanh cổ tôi. “Có lẽ sẽ chẳng bao giờ tôi biết được ông định làm gì.”

Kaede gật đầu. “Ừm, tôi lớn lên bên bờ biển phía Đông Thuộc địa, ngay sát Nam Đại Tây Dương. Tôi không quay lại đó hàng năm nay rồi, chắc hẳn đến giờ nước đã lấn vào đất liền ít nhất vài gang nữa. Dù sao thì, tôi đã được nhận vào một trong những Học viện Hàng không ở đó và trở thành một trong những phi công thực tập đứng đầu.”

Nếu bên Thuộc địa không có mấy kỳ Sát hạch, không biết họ dùng cách nào để tuyển học viên nhỉ. “VẬY, ĐÃ CÓ CHUYỆN GÌ?”

“Giết một gã,” Kaede đáp. Cô ta nói như thể đây là chuyện tự nhiên nhất trần đời vậy. Trong bóng tối, cô ta áp sát tôi hơn và nhìn không chớp mắt vào mặt tôi. “Sao hả? Này, đừng có nhìn tôi như thế - đó là một tai nạn. Hẳn ghen tức vì mấy vị chỉ huy phi đội rất thích tôi, nên đã tìm cách đẩy tôi khỏi khí cầu. Tôi bị thương nặng ở mắt trong trận giằng co đó. Sau đó tôi tìm thấy hãn trong phòng để đồ và hạ đo ván hãn.” Cô ta bật ra một âm thanh chán ghét. “Không ngờ tôi đánh vào đầu hãn quá mạnh, và hãn chẳng bao giờ tỉnh dậy nữa. Người bảo trợ cho tôi đã rút lui sau khi cái tai nạn vật đó hủy hoại danh tiếng của tôi trong quân đoàn - và không phải vì tôi đã giết hãn. Ai mà muốn có một nhân viên - một phi công chiến đấu - bị hỏng

một bên mắt, kể cả sau khi đã phẫu thuật rồi?” Cô ta ngưng bước, chỉ vào bên mắt phải của mình. “Tôi là hàng phế liệu. Giá của tôi đi xuống. Dù sao đi nữa, Học viện đã đuổi học tôi sau khi nhà bảo trợ rút lui. Thực lòng mà nói, thật nhục nhã. Tôi đã bỏ lỡ năm huấn luyện cuối chỉ vì thằng khốn đó.”

Tôi không hiểu mấy thuật ngữ mà cô ta nhắc đến - tập đoàn, nhân viên - nhưng tôi quyết định sẽ để dành lúc khác hỏi.

Tôi chắc rồi mình sẽ dần dần được nghe thêm về Thuộc địa từ cô ta. Còn lúc này, tôi vẫn muốn biết về những người mà tôi đang làm việc cho họ. “Và rồi cô gia nhập phe Ái Quốc?”

Cô ta thờ ơ phẩy tay rồi duỗi dài hai cánh tay ra phía trước. Tôi nhớ lại chiều cao của Kaede, nhớ ra vai cô ta ngang bằng với vai tôi. “Sự thật là, Razor thuê tôi. Đôi lúc thậm chí tôi còn được bay nữa. Nhưng tôi ở đây vì tiền, nhóc ạ, và chừng nào còn nhận được tiền, chừng đó tôi sẽ còn làm tất cả những gì có thể để đưa nước Mỹ về thành một khối. Nếu điều đó đồng nghĩa với sự sụp đổ của chế độ Cộng hòa, tốt thôi. Nếu nó có nghĩa rằng phe Thuộc địa chết tiệt sẽ tiếm quyền, cũng được. Kết thúc cuộc chiến này và đưa nước Mỹ trở lại. Mang lại cuộc sống bình thường cho người dân. Đó là những gì tôi quan tâm.”

Tôi không khỏi cảm thấy hơi thích thú. Dù Kaede cố gắng ra vẻ không nhiệt tình, tôi dám cá rằng cô ta tự hào là quân Ái Quốc, “Ừm, Tess có vẻ thích cô lắm,” tôi đáp. “Nên tôi đoán cô hẳn là không đến nổi tệ.”

Kaede bật cười chân thành. “Nói thật nhé, cô bé dễ thương ghê. Tôi rất mừng vì đã không giết cô bé trong trận Skiz. Rồi cậu sẽ thấy - sẽ không có tay lính Ái Quốc nào không thích cô bé cả. Đừng quên thỉnh thoảng bày tỏ tình cảm với người bạn nhỏ của cậu đấy nhé. Tôi biết cậu có thích June, nhưng Tess mê cậu như điên đảo đó. Nếu lỡ cậu vẫn chưa nhận ra.”

Câu nói khiến nụ cười của tôi nhạt đi một chút. “Hẳn là tôi chưa từng nghĩ về cô bé theo cách ấy,” tôi lúng búng.

“Với quá khứ của cô bé, cô ấy xứng đáng được yêu thương, nhỉ?”

Tôi giơ tay ra chặn lời Kaede. “Cô bé kể về quá khứ của mình cho cậu ư?”

Kaede liếc nhìn tôi. “Cô bé chưa từng kể cho cậu nghe chuyện của mình sao?” cô ta nói, thật lòng hoang mang.

“Tôi chưa bao giờ có thể khiến cô bé nói ra được. Cô bé luôn lảng tránh, nên sau một thời gian tôi cũng không muốn thử nữa.”

Kaede trở nên điềm tĩnh hẳn. “Chắc cô bé không muốn bị cậu thương hại,” cuối cùng cô ta nói. “Cô bé là con út gia đình năm người con. Lúc ấy cô bé mới chín tuổi, tôi nghĩ vậy. Bố mẹ không đủ tiền nuôi hết các con, nên một đêm họ khóa trái cửa nhốt cô bé bên ngoài không cho vào nhà. Cô bé nói đã phải gõ cửa hàng mấy ngày trời.”

Không thể nói là tôi ngạc nhiên khi nghe chuyện này. Người dân Cộng hòa quá thờ ơ với những đứa trẻ bị bỏ rơi ngoài đường đến độ chẳng khi nào buồn liếc nhìn chúng lần thứ hai - tình yêu gia đình là tất cả những gì tôi có để mà bầu víu trong những năm tháng đầu tiên lang bạt trên các con phố. Rõ ràng Tess còn không có nỗi điều đó. Hèn chi em cứ dính chặt lấy tôi kể từ lần đầu tiên gặp tôi. Khi đó tôi có lẽ là người duy nhất trên thế giới này quan tâm đến em.

“Tôi không biết đấy,” tôi thì thầm.

“Ừm, giờ thì cậu biết rồi đó,” Kaede đáp. “Đừng bỏ rơi cô bé - hai người đẹp đôi lắm, cậu biết đấy.” Cô ta cười khúc khích. “Cả hai đều lạc quan tợn. Tôi chưa gặp bộ đôi trộm vặt trên đường nào vui tươi yêu đời như cô cậu.”

Tôi không trả lời. Cô ta nói đúng, hiển nhiên rồi - tôi chưa từng nghĩ nhiều về ý tưởng này, nhưng Tess và tôi đúng là đẹp đôi. Em hiểu tường tận xuất thân của tôi. Em có thể làm tôi vui kể cả trong những ngày đen tối nhất. Như thế em đến từ một gia đình hạnh phúc hoàn hảo chứ không phải như những gì Kaede vừa kể. Tôi cảm thấy ấm áp thoải mái hẳn khi nghĩ về em, và bất chợt nhận ra mình nóng lòng được gặp lại Tess đến thế nào. Em đi đâu, tôi đi đấy, và ngược lại. Như gà cùng một mẹ.

Rồi June xuất hiện.

Chỉ cần nghĩ đến tên cô thôi tôi cũng đã thấy khó thở. Tôi không khỏi xấu hổ vì phản ứng của mình. Liệu June và tôi có đẹp đôi không? Không. Đó là từ đầu tiên bật ra trong đầu tôi.

Nhưng mà, không chỉ có thế.

Cuộc trò chuyện của chúng tôi bập bõm dần. Thỉnh thoảng tôi ngoái lại qua vai, nửa hy vọng sẽ nhìn thấy chút ánh sáng nào đó, nửa lại hy vọng không. Không có ánh sáng cũng có nghĩa là đường hầm không chạy ngay dưới hệ thống sàn lưới thép của thành phố dẫn đến nguy cơ bị người đi bộ ngang qua nhìn thấy. Lối đi có vẻ cũng dốc. Chúng tôi đang tiến vào sâu hơn trong lòng đất. Tôi buộc mình phải thở đều dù những bức tường hẹp đang càng lúc càng ép lại xung quanh. Đường hầm quái quỷ. Tôi sẵn sàng đánh đổi mọi thứ để lại được ở giữa chốn thông thoáng.

Chuyển đi tưởng như vô tận, nhưng cuối cùng tôi cảm thấy Kaede đột ngột dừng lại. Tiếng những đôi ủng của chúng tôi ộp oạp dưới nước giờ nghe khắc hẳn - tôi nghĩ chúng tôi đã dừng lại trước một cấu trúc rắn nào đó. Có thể là một bức tường. “Đây vốn là một boong ke trú ẩn cho những kẻ đào tẩu,” cô ta nói khẽ. “Gần cuối boong ke này, đường hầm sẽ tiếp tục, dẫn thẳng sang vùng Thuộc địa.” Kaede thử dùng một đòn bẩy nhỏ để mở cửa và khi không thành công, cô ta gõ nhẹ tay lên trên đó theo chuỗi mườ

hoặc mười một nhịp một lần. “Tên lừa,” cô ta nói to. Chúng tôi chờ đợi, rùng mình.

Không có gì. Rồi, một khe tam giác nhỏ mờ mờ trên bức tường trượt ra, và một đôi mắt màu nâu vàng chớp nhìn chúng tôi. “Xin chào, Kaede. Khí cầu đúng giờ ghê nhỉ?” cô gái đằng sau bức tường nói rồi nheo mắt nhìn tôi. “Dẫn theo anh bạn nào thế?”

“Day,” Kaede trả lời. “Giờ thì thôi nói chuyện tào lao đi và để tôi vào. Tôi đang chết cồng đây.”

“Được rồi, được rồi. Kiểm tra có xúu.” Đôi mắt rà soát tôi từ trên xuống dưới. Tôi thấy lạ là cô ta có thể nhìn rõ được trong bóng tối như thế này. Cuối cùng, khe tam giác đóng lại. Tôi nghe vài tiếng bíp và một giọng nói thứ hai. Bức tường trượt sang bên, để lộ một hành lang hẹp có một cánh cửa ở phía cuối. Trước khi chúng tôi kịp nhúc nhích, ba người bước ra từ sau bức tường chĩa súng vào đầu chúng tôi.

“Vào đi,” một người ra lệnh. Đó là cô gái vừa mở cái lỗ nhòm trên tường. Chúng tôi làm theo lời cô ta. Bức tường đóng lại sau lưng chúng tôi. “Mặt khẩu tuần này là gì?” cô ta vừa hỏi vừa nhai kẹo cao su chớp chớp.

“Alexander Hamilton,” Kaede sốt ruột trả lời.

Giờ thì cả ba khẩu súng đều chĩa vào tôi thay vì Kaede. “Day, há?” cô gái nói. Cô ta thổi một cái bong bóng. “Có chắc không đó?”

Phải mất một lúc tôi mới nhận ra câu hỏi đó dành cho Kaede chứ không phải tôi. Kaede thở dài chán ngán và vỗ vào cánh tay cô gái kia. “Phải, cậu ta đấy. Thôi ngay trò này đi.”

Những khẩu súng được hạ xuống. Tôi thở hắt ra, không để ý là lúc này mình vẫn đang nín thở. Cô gái vừa mở cửa cho chúng tôi ra hiệu bảo Kaede và tôi bước về phía cánh cửa thứ hai, và khi đã đến đó cô ta dùng một thiết

bị tương tự như của Kaede để quét dọc phía bên trái cánh cửa. Một vài tiếng bíp nữa. “Vào trong đi,” cô ta nói. Rồi cô ta hát cầm về phía tôi. “Hễ có bất cứ hành động đột ngột nào là tôi sẽ bắn cậu còn nhanh hơn cả cậu chớp mắt đấy.”

Cánh cửa thứ hai trượt mở. Không khí ấm áp quấn lấy chúng tôi khi chúng tôi bước vào một căn phòng lớn rất đông những người đang bận rộn quanh các bàn và các màn hình lắp trên tường. Các bóng điện gắn trên trần, mùi đất và gỉ sắt thoang thoảng nhưng đặc trưng vương trong không khí. Phải có đến hai mươi, ba mươi người dưới này, và căn phòng trông vẫn còn rộng chán.

Một hình chiếu huy hiệu lớn trang trí cho bức tường cuối phòng, tôi lập tức nhận ra đây là một phiên bản đơn giản hóa của lá cờ phe Ái Quốc - một ngôi sao lớn màu bạc với ba sọc chữ V màu bạc bên dưới. Họ thật thông minh khi chiếu nó lên, để phòng khi cần thiết họ chỉ cần dỡ màn chiếu nhanh chóng chuyển đi. Một vài màn hình đang thông báo lịch bay của các khí cầu mà tôi đã thấy lúc ở trên chiếc Dynasty. Những chiếc khác chiếu các đoạn phim có vẻ là lấy từ máy quay an ninh trong các văn phòng sĩ quan, hoặc những cảnh quay rộng đường phố Lamar, hoặc video từ phòng lái của những khí cầu đang bay trên bầu trời mặt trận. Một màn hình thậm chí còn chiếu đi chiếu lại một đoạn phim ngắn cổ động của phe Ái Quốc khiến tôi nhớ đến mấy đoạn quảng cáo của phe Cộng hòa; đoạn phim có dòng chữ: MANG HỢP CHÚNG QUỐC TRỞ LẠI, tiếp theo là: VÙNG ĐẤT CỦA TỰ DO, và rồi: CHÚNG TA ĐỀU LÀ NGƯỜI MỸ. Vẫn có cả mấy màn hình chiếu quang cảnh lục địa Mỹ lấm tấm các chấm nhiều màu - và hai trong số đó chiếu hình bản đồ thế giới.

Tôi đứng ngây nhìn chúng một lúc. Tôi chưa lần nào nhìn thấy bản đồ thế giới. Tôi còn không dám chắc liệu có cái nào tồn tại ở vùng Cộng hòa hay không. Nhưng ở đây, tôi có thể nhìn thấy các đại dương bọc quanh vùng Bắc Mỹ, các vùng đảo tách rời có tên NAM MỸ, một quần đảo tí xíu

gọi là Quần đảo Anh, những vùng đất không lồ có tên châu Phi và Nam Cực, nước Trung Quốc (với một đồng chấm đỏ rải ngay trên biển bao quanh mép đất liền của nó).

Đây mới là thế giới đích thực, không phải thế giới mà phe Cộng hòa chỉ ra cho người dân của họ.

Mọi người trong phòng đều đang quan sát tôi. Tôi rời mắt khỏi tấm bản đồ, đợi Kaede lên tiếng. Cô ta chỉ nhún vai vỗ vào lưng tôi. Tấm áo khoác ướt nhẹp của tôi phát ra tiếng lóc bóc. “Đây là Day.”

Tất cả bọn họ đều im lặng chờ đợi, dù tôi có thể nhìn thấy ánh mắt họ sáng lên về nhận biết khi họ nghe thấy tên tôi. Rồi ai đó hú lên giả tiếng sói. Nó đã phá tan sự căng thẳng - tiếng cười vang lên rộn rã, rồi mọi người quay trở lại với công việc dang dở.

Kaede dẫn tôi đi qua đám bàn xếp lộn xộn. Vài người đang túm tụm quanh một tấm biểu đồ nào đó, một nhóm khác đang dỡ các hộp; mấy người đang thư giãn, xem chiếu lại một bộ phim truyền hình nào đó của phe Cộng hòa. Hai lính Ái Quốc ngồi trước một màn hình trong góc đang thách nhau đấu trò chơi điện tử, vẫy tay phía trước để điều khiển một loài sinh vật màu xanh có sừng chạy đua trên màn hình. Ngay cả trò chơi này hẳn cũng được dành riêng cho quân Ái Quốc, vì mọi vật thể trong đó đều có màu xanh dương và trắng.

Một thằng nhóc cười khúc khích khi tôi đi qua. Nó có một nhúm tóc nhuộm vàng vuốt ngược lên thành hình chim ưng, da nâu sẫm và có một cái bướu nhỏ trên đôi vai rộng và thô, trông như thể lúc nào cũng sẵn sàng đánh nhau. Chỗ dái tai nó đã mất một mẫu thịt. Tôi nhận ra nó chính là người đã hú lên lúc trước.

“Chà. Mà y là người đã đá Tess hử?” Ở nó có một vẻ ngông nghênh khiến tôi khó chịu. Nó khinh khỉnh nhìn tôi từ trên xuống dưới. “Chẳng hiểu sao

một cô gái như vậy lại dính dấp với một gã lừa đảo như mày. Mấy đêm trong nhà tù Cộng hòa đã khiến mày hết hơi rồi chắc?”

Tôi bước một bước về phía nó và toét miệng cười vui vẻ. “Không có ý xúc phạm gì đâu, nhưng tao thấy phe Cộng hòa cũng đâu thềm treo ảnh truy nã khuôn mặt xinh đẹp của mày.”

“Thôi ngay.” Kaede xông vào giữa chúng tôi và chọc một ngón tay lên ngực nó. “Baxter, không phải cậu cần chuẩn bị cho chuyến đi đêm mai sao?”

Thằng đó gằm ghè với tôi rồi quay đi. “Vẫn không hiểu sao chúng ta lại đi tin một tên mê phe Cộng hòa,” nó hăn học.

Kaede vỗ vai tôi và bước tiếp. “Đừng để ý thằng khi đó,” cô ta bảo tôi. “Baxter không phải fan cuồng cô bạn June của cậu. Có lẽ cậu ta sẽ gây vài rắc rối cho cậu, vậy nên chỉ cần cố mà nhìn vào mặt tốt của cậu ta, nhé? Cậu còn phải hợp tác với cậu ta đó. Cậu ta cũng là Người Đưa Tin mà.”

“Thật sao?” tôi hỏi lại. Tôi không nghĩ một người trông cơ bắp như vậy lại có thể là một Người Đưa Tin nhanh nhẹn - nhưng ngẫm lại thì, có thể sức mạnh đó giúp nó đến được những nơi mà tôi không thể.

“Thật đó. Cậu đã hạ bệ tên nhóc đó trên bảng xếp hạng Người Đưa Tin.” Kaede cười khẩy. “Và cậu từng làm hỏng một nhiệm vụ của phe Ái Quốc mà tên đó tham gia. Cậu còn chẳng hề biết nữa kia.”

“Ồ? Nhiệm vụ nào thế?”

“Đánh bom xe của quản lý Chian, ở Los Angeles.”

Chà - hồi tôi đối mặt với Chian đã qua lâu lắm rồi. Đâu biết được phe Ái Quốc cũng lên kế hoạch tấn công cùng lúc với tôi.

“Thảm nhỉ,” tôi trả lời, rà soát những khuôn mặt trong phòng sau khi nghe Baxter nhắc đến Tess.

“Nếu cậu đang tìm Tess thì cô bé không ở đây đâu. Cô bé ở cùng những Y sĩ khác.” Kaede chỉ tay về phía cuối phòng, nơi có một dãy cửa trên tường. “Có khi đang ở phòng Y tế nào đó xem người ta khâu vết thương. Cô bé học nhanh lắm.”

Kaede dẫn tôi qua đám bàn và những người lính Ái Quốc khác, rồi dừng lại trước tấm bản đồ thế giới. “Tôi cá cậu chưa nhìn thấy thứ này bao giờ.”

“Chưa hề.” Tôi nghiên cứu những vùng đất lớn, vẫn ngập ngừng trước cái ý nghĩ rằng có biết bao nhiêu xã hội khác đang tồn tại ngoài biên giới Cộng hòa. Hồi học phổ thông chúng tôi được dạy rằng những phần thế giới không nằm dưới sự quản lý của phe Cộng hòa chỉ là những quốc gia sắp tan rã đang vật lộn tìm cách tồn tại qua ngày. Có phải bao nhiêu quốc gia này đang vật lộn tìm cách tồn tại qua ngày? Hay họ vẫn đang rất ổn - thậm chí là cường thịnh? “Các cô cần bản đồ Thế giới làm gì?”

“Phong trào của chúng ta đã kích lệ nhiều cuộc cách mạng tương tự trên khắp thế giới,” Kaede khoanh tay đáp lại. “Bất cứ nơi nào người dân đang bất mãn với chính quyền. Nhìn thấy nó trên tường cũng có tác dụng cổ vũ tinh thần kha khá đấy.” Thấy tôi cau mày tập trung tiếp tục phân tích tấm bản đồ, cô ta lướt tay ngang qua vùng trung tâm Bắc Mỹ. “Đó là vùng Cộng hòa chúng ta đều biết và yêu mến. Và đó là vùng Thuộc địa.” Cô ta chỉ sang một dải đất nhỏ hơn, bị phân tách nhiều hơn có chung đường biên giới phía Đông với vùng Cộng hòa. Tôi chăm chú quan sát những vòng tròn đỏ đánh dấu các thành phố của vùng Thuộc địa: New York, Charleston, St. Louis, Indianapolis. Chúng có rực sáng như cha tôi nói không?

Kaede tiếp tục, quét bàn tay lên phía Bắc và xuống phía Nam. “Canada và Mexico đều có vùng phi quân sự được bảo vệ nghiêm ngặt giữa họ với vùng Cộng hòa và vùng Thuộc địa. Mexico có phần diện tích của quân Ái

Quốc. Và đây là những gì còn lại của Nam Mỹ. Trước kia, đây vốn là một lục địa lớn, cậu biết đó. Giờ còn lại Brazil” - cô ta chỉ vào một hòn đảo lớn hình tam giác ở phía Nam cách xa vùng Cộng hòa - “Chile và Argentina.”

Kaede hào hứng chỉ ra các lục địa là gì và ngày xưa chúng như thế nào. Những vùng tôi thấy bây giờ là Na Uy, Pháp, Tây Ban Nha và quần đảo Anh thì trước đây từng thuộc về một vùng đất lớn hơn gọi là châu Âu. Những dân tộc còn lại của châu Âu, cô ta kể, đã di cư sang châu Phi. Mông Cổ và Nga không phải là những quốc gia đã tuyệt diệt như tôi được dạy. Châu Úc vốn là một vùng đất liền khối. Rồi có cả những siêu cường quốc. Những thành phố nổi rộng mênh mông của Trung Quốc được xây dựng hoàn toàn bên trên mặt nước và lúc nào bầu trời ở đó cũng chỉ có màu đen. “Hải Thành,” Kaede lên tiếng. “Những thành phố biển.” Tôi được biết châu Phi không hẳn lúc nào cũng là lục địa phồn thịnh và phát triển về mặt công nghệ như ngày nay, tràn ngập những trường đại học, nhà chọc trời và dân tị nạn từ khắp thế giới. Và Nam Cực, dù bạn tin hay không, từng là vùng đất không người ở và hoàn toàn bị che phủ bởi băng tuyết. Giờ, giống như Trung Quốc và châu Phi, nó là thủ đô công nghệ hàng đầu thế giới và thu hút lượng lớn du khách. “So với những vùng ấy, công nghệ của phe Cộng hòa và Thuộc địa thật thảm hại,” Kaede bổ sung. “Tôi những muốn được đến thăm Nam Cực một ngày nào đó. Chắc là trắng lẹ lắm.”

Cô ta kể nước Mỹ vốn cũng là một siêu cường quốc. “Rồi chiến tranh xảy ra,” Kaede tiếp tục, “và những người có đầu óc đều bỏ đi đến những vùng đất cao hơn. Chính Nam Cực đã gây ra vụ ngập, cậu biết đấy. Mọi thứ vốn đã đủ tệ rồi, nhưng mặt trời lại hóa rồ làm tan hết đồng băng ở Nam Cực. Một trận ngập mà cả tôi lẫn cậu đều không thể tưởng tượng được. Hàng triệu người chết vì nhiệt độ thay đổi. Đó hẳn phải là một cảnh tượng ra trò, nhỉ? Mặt trời rồi cũng ổn định lại, nhưng khí hậu thì không bao giờ. Chùng ấy nước ngọt bị trộn lẫn với nước biển, và mọi thứ chẳng bao giờ như cũ nữa.”

“Phe Cộng hòa chẳng bao giờ nói về những điều này.”

Kaede đảo mắt. “Ồ, thôi đi. Thế mới là Phe Cộng hòa. Họ nói để làm gì chứ?” Cô ta chỉ về phía một màn hình nhỏ ở trong góc có vẻ như đang chiếu bài điểm tin. “Bạn muốn biết phe Cộng hòa là như thế nào trong mắt người ngoại quốc chứ? Xem đi.”

Khi chú ý hơn đến bài điểm tin, tôi nhận ra tiếng thuyết minh là thứ tiếng tôi không hiểu. “Tiếng Nam Cực,” Kaede giải thích khi tôi quay sang nhìn cô ta đầy nghi hoặc. “Chúng tôi đang theo dõi thường xuyên một trong những kênh của họ. Đọc phần chú thích xem.”

Màn hình chiếu hình ảnh một lục địa nhìn từ trên không, dòng chữ CỘNG HÒA MỸ lơ lửng trên khắp vùng đất.

Một giọng phụ nữ đang tường thuật, và ngay dưới màn hình là dòng chữ chạy, dịch lại lời cô ta: “... cốt tìm ra những cách thức mới để thương thuyết với quốc gia coi thường luật pháp đã bị quân sự hóa một cách nghiêm trọng này, nhất là khi hiện nay sự chuyển giao quyền lực cho cử tri mới đã hoàn tất. Tổng thống Châu Phi Ntombi Okonjo ngày hôm nay đã đề nghị Liên Hiệp Quốc tạm ngừng viện trợ cho nước Cộng hòa cho tới khi có đủ bằng chứng về một hiệp định hòa bình giữa quốc gia theo chủ nghĩa biệt lập này với người láng giềng phía Đông của họ...”

Theo chủ nghĩa biệt lập. Quân sự hóa. Coi thường luật pháp. Tôi nhìn đăm đăm vào những con chữ. Với tôi, nước Cộng hòa lúc nào cũng là hình mẫu của quyền lực, một cỗ máy quân sự tàn nhẫn và không thể bị ngăn cản. Kaede cười khẩy khi thấy vẻ mặt tôi và cuối cùng dẫn tôi tránh khỏi mấy cái màn hình. “Đột nhiên nước Cộng hòa có vẻ không còn hùng mạnh lắm nhỉ? Một quốc gia nhỏ bé yếu ớt lén lút, van xin trợ giúp từ cộng đồng quốc tế? Để tôi nói cho cậu nghe nhé, Day - chỉ mất một thế hệ để tẩy não người dân và thuyết phục họ rằng hiện thực chẳng hề tồn tại.”

Chúng tôi đi qua một cái bàn đặt hai chiếc máy tính mỏng. Gã thanh niên đang lớn vồn bên một chiếc máy tính chính là gã da đen mắt sáng đã ra dấu V với Kaede ở chỗ đường ray. Kaede vỗ nhẹ vai gã. Gã không phản ứng ngay. Thay vào đó, gã đánh máy nốt vài dòng vào cái gì đó trên màn hình rồi trượt vào chỗ ngồi trên bàn. Tôi bị ấn tượng trước phong thái của gã. Chắc chắn là một Người Đưa Tin rồi. Gã khoanh tay, kiên nhẫn chờ Kaede giới thiệu chúng tôi với nhau.

“Day, đây là Pascao,” cô ta nói với tôi. “Pascao là thủ lĩnh tối cao của nhóm Đưa Tin chúng tôi. Anh ấy rất háo hức được gặp cậu, mà nói thế vẫn còn là nhẹ đấy.”

Pascao chìa tay ra cho tôi, đôi mắt xanh xám xoáy thẳng vào mắt tôi. Anh nở nụ cười sáng lóa rạng ngời. “Rất hân hạnh,” anh hấp tấp đáp, giọng phấn khích gần như hụt hơi. Má anh ửng đỏ khi tôi cười đáp lại. “Phải nói rằng tất cả chúng tôi đều đã được nghe kể rất nhiều về cậu. Tôi là fan cuồng của cậu đó. Fan cuồng đấy.”

Tôi không nghĩ trước đây đã có ai từng tán dương tôi ra mặt như vậy, có lẽ chỉ trừ một cậu bé tôi nhớ là đến từ khu vực Blueridge. “Rất vui vì được gặp một Người Đưa Tin nữa,” tôi bắt tay anh, đáp lời. “Tôi chắc chắn mình sẽ học được nhiều chiêu mới từ anh.”

Anh toét miệng cười ma mãnh khi thấy vẻ bối rối của tôi. “Ồ, cậu sẽ thích những chuyện sắp tới cho xem. Tin tôi đi, cậu sẽ không phải hối tiếc vì đã gia nhập với chúng tôi đâu - chúng ta sẽ mở ra một kỷ nguyên mới cho nước Mỹ. Quân Cộng hòa sẽ chẳng biết điều gì đã tấn công chúng.” Anh làm một loạt cử chỉ hào hứng, đầu tiên là dang rộng hai cánh tay sau đó giả vờ như đang gỡ các nút thắt giữa không trung. “Tin Tặc của chúng ta đã mất mấy tuần gần đây để âm thầm đi lại các đường dây điện của Tháp Thủ đô ở Denver. Bây giờ thì tất cả những gì chúng ta phải làm là xoắn dây lên bất kỳ cái loa phát thanh nào của tòa nhà - và bùm, chúng ta sẽ phát

sóng đến toàn bộ lãnh thổ Cộng hòa.” Anh vỗ tay rồi búng ngón tay. “Tất cả mọi người sẽ nghe thấy ta. Một cuộc cách mạng, phải không?”

Nghe như một phiên bản phức tạp hơn của chuyện tôi đã làm trong con ngõ ở địa điểm mười-giây đó, khi tôi lần đầu tiên chạm trán June trong lúc tìm thuốc giải cho Eden.

Khi đó tôi đã điều chỉnh sơ sơ đường dây loa phát thanh mắc trong ngõ. Nhưng để điều chỉnh đường dây loa phát thanh của một tòa nhà giữa thủ đô rồi phát sóng đến toàn bộ lãnh thổ Cộng hòa? “Nghe cũng vui đấy,” tôi nói. “Thế chúng ta sẽ phát gì vậy?”

Pascao nháy mắt với tôi vẻ ngạc nhiên. “Tất nhiên là vụ ám sát cử tri.” Anh phóng mắt về phía Kaede, thấy cô ta gật đầu, bèn lấy từ túi ra một thiết bị nhỏ hình chữ nhật. Anh mở nó ra. “Chúng ta cần ghi lại mọi bằng chứng, mọi chi tiết nhỏ nhất khi chúng ta kéo hăng ra khỏi xe và cho hăng nếm vài viên kẹo đồng. Các Tin Tặc của chúng ta sẽ sẵn sàng ở Tháp Thủ đô, đã bố trí sẵn các màn hình khổng lồ để phát sóng vụ ám sát. Chúng ta sẽ tuyên bố chiến thắng trên loa qua hệ thống toàn bộ lãnh thổ Cộng hòa. Để xem chúng cố ngăn chặn chúng ta bằng cách nào.”

Sự tàn nhẫn của kế hoạch này khiến tôi lạnh sống lưng. Nó khiến tôi nhớ đến cách bọn chúng thu băng và phát hình cái chết của anh John - cái chết của tôi - trên toàn quốc.

Pascao nghiêng người về phía tôi, đặt tay lên tai tôi và nói thầm, “Đó thậm chí còn chưa phải phần hay nhất đâu, Day ạ.” Anh kéo dài giọng vừa đủ thời gian để có thể cười nhe răng ôm tôi thêm lần nữa. “Muốn biết phần hay nhất là gì không?”

Tôi nói cứng. “Gì?”

Pascao khoanh tay vẻ thỏa mãn. “Razor nghĩ cậu nên là người bắn cử tri.”

Chương 9

JUNE

DENVER, COLORADO

19:37

— 4°C

Tôi đến thủ đô bằng tàu hỏa (Ga 42B) giữa cơn bão tuyết, một đám đông đã tập hợp ở sân ga để gặp tôi.

Tôi nhìn họ qua cửa sổ mờ hơi nước trong lúc tàu giảm tốc để dừng lại. Mặc dù trời lạnh căm căm, những thường dân này vẫn tập trung phía sau một đoạn đường ray tạm thời, xô đẩy nhau như thể Lincoln hay một ca sĩ ngôi sao nào đó vừa đến. Không dưới hai nhóm quân tuần tra thủ đô đang cố gắng kiềm chế họ. Tiếng la hét nghèn nghẹt của họ vang đến chỗ tôi.

“Lùi lại! Tất cả lùi ra sau hàng rào. Sau hàng rào! Bất kỳ ai mang theo máy quay phim sẽ bị bắt ngay lập tức.”

Thật kỳ lạ. Hầu như mọi thường dân ở đây đều có vẻ nghèo. Hành động giúp đỡ Day chắc hẳn đã tạo tiếng thơm cho tôi ở các khu ổ chuột. Tôi cọ vào những vòng kim loại mỏng của chiếc nhẫn làm bằng ghim giấy đeo trên ngón tay. Một hành động đã trở thành thói quen.

Thomas đến chỗ tôi và nhào người qua ghế để nói với mấy tên lính ngồi hai bên sườn tôi. “Đưa cô ta ra cửa,” hắn nói. “Nhanh lên.” Hắn liếc nhìn tôi rồi nhìn bộ đồ tôi đang mặc (bộ quần áo tù màu vàng, áo cổ cùn trắng mỏng). Hắn giả bộ như thể cuộc nói chuyện tối qua giữa chúng tôi trong phòng thẩm vấn chưa từng xảy ra. Tôi chỉ cúi gằm mặt xuống. Khuôn mặt

hắn làm tôi buồn nôn. “Cô ta sẽ bị cảm lạnh mất,” hắn nói với đám lính. “Đảm bảo là cô ta có áo khoác đấy.”

Bọn lính chĩa súng về phía tôi (Loại XM-2500, tầm bắn 700m, đạn đầu tròn, có thể xuyên qua hai lớp xi măng) rồi đẩy tôi đi. Trong suốt chuyến tàu, tôi đã quan sát hai tên lính này với sự chăm chú tột độ đến mức hẳn là bây giờ các dây thần kinh của chúng phải nổ tung rồi.

Còng tay tôi va vào nhau leng keng. Với những khẩu súng như vậy, chỉ cần một phát đạn là tôi sẽ chết vì mất máu bất kể viên đạn găm vào vị trí nào trên thân thể tôi. Có lẽ chúng cho rằng tôi rắp tâm cướp một khẩu súng nhân lúc chúng mất cảnh giác (Một phỏng đoán ngớ ngẩn, vì khi bị còng tay thì tôi chắc chắn không thể ngắm bắn chính xác).

Bây giờ chúng giải tôi dọc lối đi đến cuối toa tàu, nơi bốn tên lính nữa đang đợi ở cánh cửa để mở dẫn xuống sân ga. Một cơn gió lạnh lùa tới và tôi vội vã hít vào trong lồng ngực. Lần duy nhất anh Metias và tôi thực hiện một nhiệm vụ chung, tôi từng ở gần mặt trận, nhưng đó là ở Tây Texas mùa hè. Tôi chưa từng đặt chân đến một thành phố ngập trong tuyết như thế này. Thomas chen lên trước đoàn diễu hành nhỏ và ra hiệu cho một tên lính choàng áo khoác cho tôi. Tôi cảm kích đón nhận.

Đám đông (khoảng chín mươi đến một trăm người) lặng ngắt khi thấy bộ quần áo màu vàng nhạt của tôi, và khi bước xuống cầu thang tôi có thể cảm thấy sự chú ý của họ như ngọn đèn nóng hừng hực thiêu đốt tôi. Hầu hết đều run rẩy, gầy gò và nhợt nhạt trong những bộ đồ xác xơ không thể giữ ấm cho cơ thể họ trong thời tiết này, chân đi những đôi giày thùng lỗ chỗ. Tôi không thể hiểu nổi. Bất chấp cái lạnh, họ vẫn đến đây để nhìn thấy tôi ra khỏi tàu - và ai mà biết được họ đã chờ ở đó bao lâu. Đột nhiên tôi thấy áy náy vì đã tiếp nhận chiếc áo khoác.

Chúng tôi đi đến cuối sân ga và đang chuẩn bị vào trong sảnh thì tôi nghe thấy một người la lên. Tôi quay phắt sang trước khi đám lính có thể

chặn tôi lại.

“Day còn sống không?” một cậu trai hét to. Có lẽ cậu ta lớn hơn tôi, chắc vừa qua tuổi thiếu niên, nhưng thấp bé đến nỗi nếu không để ý đến khuôn mặt thì ai cũng sẽ nhầm cậu bằng tuổi tôi.

Tôi ngẩng đầu lên mỉm cười. Rồi một gã cảnh vệ lấy báng súng đánh vào mặt cậu, còn đám lính áp giải túm tay đẩy tôi trở lại lối đi. Đám đông hò reo vang dội; tiếng la hét lập tức lấp đầy không trung. Giữa những âm thanh đó, tôi nghe thấy vài người hét lớn, “Day còn sống! Day còn sống!”

“Đi tiếp đi,” Thomas quát. Chúng tôi vội vã đi vào sảnh và tôi cảm thấy không khí lạnh đột ngột bị chặn lại khi cánh cửa đóng sập sau lưng chúng tôi.

Tôi không nói gì, nhưng nụ cười của tôi đã đủ. Vâng. Day còn sống. Tôi chắc chắn quân Ái Quốc sẽ biết ơn vì tôi đã lan truyền tin này giúp họ.

Chúng tôi đi xuyên qua ga ra chỗ ba chiếc xe jeep đang đợi sẵn. Khi chúng tôi rời khỏi nhà ga và tiến vào đường cao tốc, tôi không thể không tròn xoe mắt nhìn thành phố đang lướt qua cửa sổ. Thông thường, bạn phải có lý do chính đáng thì mới đến Denver được. Trừ người dân thành phố này, không ai được phép vào thành phố nếu không được sự cho phép đặc biệt. Việc tôi ở đây và đang nhìn lướt qua khung cảnh bên trong thành phố thật không bình thường. Mọi thứ đều đã bị che phủ dưới tấm chăn màu trắng - nhưng kể cả qua màn tuyết tôi vẫn có thể nhìn thấy đường nét mờ mờ của bức tường sẫm sì khổng lồ bao bọc Denver như con đê khổng lồ chặn dòng nước lũ. Bộ Giáp. Tất nhiên, tôi đã đọc về nó hồi đi học, nhưng tận mắt nhìn thấy nó lại là chuyện khác. Những tòa nhà chọc trời ở đây cao đến nỗi biến mất vào trong những đám mây tuyết nặng trĩu, tầng thượng nào cũng bị bao phủ dưới những lớp tuyết dày, bên hông nhà được gia cố bằng những khung kim loại khổng lồ. Giữa các tòa nhà, tôi thấp thoáng nhìn thấy tòa Tháp Thủ đô. Thịnh thoảng tôi nhìn thấy ánh đèn chiếu quét

trên không trung và những chiếc trực thăng lượn vòng quanh những tòa nhà chọc trời. Có lúc, có tới bốn chiến đấu cơ bay thành một dải trên đầu chúng tôi. Tôi dừng lại một thoáng để chiêm ngưỡng chúng (chúng là Thần Chết X-92, những mẫu máy bay thử nghiệm vẫn chưa được đưa vào sản xuất ngoài thủ đô; nhưng nếu các kỹ sư đã tin tưởng để chúng bay lượn ngay giữa trung tâm Denver như thế này thì chúng chắc hẳn đã qua được bài kiểm tra chất lượng). Thủ đô cũng là một thành phố quân sự không khác gì Vegas, và thậm chí còn có vẻ nguy hiểm hơn tôi tưởng nhiều.

Giọng Thomas kéo tôi trở về thực tại. “Chúng tôi đang đưa cô đến Đại sảnh Colburn,” hắn nói từ ghế lái phụ của xe jeep. “Đó là phòng đại tiệc của Trung tâm Thủ đô nơi các Thượng nghị sĩ thỉnh thoảng tổ chức dạ tiệc. Ngài Cử tri thường xuyên dùng bữa ở đây.”

Colburn? Từ những gì tôi nghe ngóng được, đó là một địa điểm gặp mặt rất hoành tráng, đặc biệt nếu tính đến việc ban đầu tôi đã được xếp vào trại cải tạo Denver.

Đây chắc cũng là thông tin hoàn toàn mới với Thomas. Tôi không nghĩ hắn từng được vào thủ đô, nhưng vốn là người lính mẫu mực, hắn không lãng phí thời gian ngờ ngẩn ngăm cảm. Tôi thấy lo lắng không biết Trung tâm Thủ đô trông như thế nào - liệu nó có lớn như tôi hình dung không. “Quân của tôi sẽ để cô ở lại đó, chuyển giao cô cho người của Trung tá DeSoto.” Người của Razor, tôi tự nhủ. “Cử tri sẽ gặp cô tại phòng hoàng gia ở Đại sảnh. Tôi khuyên cô nên cư xử cho phải phép.”

“Cảm ơn lời khuyên,” tôi đáp, cười nhạt với hình phản chiếu của Thomas trong gương chiếu hậu. “Tôi đảm bảo sẽ cúi chào anh ta một cách đúng đắn hết mức.” Tuy nhiên, thực ra, tôi đã bắt đầu thấy lo. Cử tri là người mà từ khi chào đời tôi đã được dạy phải tôn sùng, người tôi đã nghĩ mình sẽ không bao giờ do dự nếu phải hy sinh tính mạng vì người đó. Thậm chí là cả bây giờ, thậm chí sau tất cả những điều tôi biết về phe Cộng hòa, tôi vẫn cảm thấy cái cam kết ăn sâu bám rễ trong lòng đang tìm cách trỗi dậy, một

tắm chần quen thuộc tôi vẫn muốn quán quanh mình. Thật kỳ lạ. Tôi đã không có cảm giác này khi nghe về cái chết của Cử tri hoặc khi xem bài phát biểu đầu tiên của Anden trên truyền hình. Nó đã bị chôn giấu cho đến tận bây giờ, khi chỉ còn vài giờ nữa tôi sẽ trực tiếp gặp anh ta.

Tôi không phải thần đồng được trao giải như lần đầu chúng tôi gặp mặt. Anh ta sẽ nghĩ gì về tôi nhỉ?

ĐẠI SẢNH COLBURN, PHÒNG ĐẠI TIỆC HOÀNG GIA

Âm thanh ở đây vang vọng. Tôi ngồi một mình ở đầu một cái bàn dài (dài ba mét rưỡi, bằng gỗ anh đào tối màu, chân bàn chạm khắc thủ công, những trang trí hoa mỹ có lẽ được mạ vàng bằng chổi lông mịn), tôi ngồi thẳng dựa vào lưng ghế bọc nhung. Ở bức tường đối diện phía xa, lò sưởi kê tanh tách, phía trên treo bức chân dung khổ lớn của Cử tri mới, và tám chiếc đèn vàng chiếu sáng các bức tường. Lính tuần tra thủ đô ở khắp nơi - năm mươi hai tên xếp hàng dọc tường, vai kề vai, mười hai tên chia đều đứng canh hai bên tôi. Bên ngoài, trời vẫn lạnh cắt da cắt thịt, nhưng trong này đủ ấm để những người phục vụ chọn cho tôi một chiếc váy nhẹ và đôi boots da mỏng. Tóc tôi đã được gội, sấy khô và chải chuốt, suôn thẳng óng ả chấm lưng. Mái tóc được tô điểm bằng những sợi dây kết từ những hạt ngọc trai nuôi bé xíu (mỗi sợi dễ đến hai ngàn đô la). Ban đầu tôi hăm hở mê mẩn chạm vào chúng - nhưng rồi nhớ đến những người dân nghèo quần áo rách rưới tụ tập ở ga tàu, tôi bỏ tay ra khỏi tóc, ghê tởm chính mình. Một người phục vụ khác dặm một lớp phấn phủ trong suốt lên mí mắt tôi để chúng óng ánh trong ánh sáng lò sưởi yếu ớt. Chiếc váy của tôi, màu trắng kem điểm màu xám bão, chảy dài thành từng nếp lụa xuống chân tôi. Áo bó ngực làm tôi nghẹt thở. Một bộ váy đắt tiền, hiển nhiên là thế; năm mươi nghìn đô la? Hay sáu mươi?

Thứ duy nhất có vẻ lạc điệu trong bức tranh này là những chiếc còng kim loại nặng nề đang tròng vào cổ tay và cổ chân tôi, xích tôi xuống ghế.

Nửa giờ trôi qua rồi một tên lính nữa (mặc chiếc áo khoác đồ đen không lẫn vào đâu được của lính thủ đô) tiến vào phòng. Tên này giữ cửa mở, đứng nghiêm và nâng cằm. “Cử tri Primo vinh quang của chúng ta đang ở trong tòa nhà,” gã tuyên bố. “Mời tất cả đứng dậy.”

Gã cố ra vẻ như không chủ tâm nhắm vào ai, nhưng tôi là người duy nhất đang ngồi. Tôi nhồm người đứng dậy trong tiếng xích leng keng.

Năm phút nữa trôi qua. Rồi, ngay khi tôi bắt đầu nghi ngờ không biết có ai đến hay không, một chàng thanh niên khề khàng bước qua cánh cửa và gập đầu với đám lính ở lối vào. Đám lính vội đứng nghiêm chào. Tôi không thể chào đúng tư thế với đôi tay bị còng, tôi cũng không thể cúi đầu hoặc nhún gối chào - nên tôi cứ đứng vậ đối mặt với Cử tri.

Anden trông hầu như không khác gì so với lần đầu tôi gặp tại vũ hội mừng công - cao ráo, vương giả và kiêu cách, mái tóc đen gọn gàng, áo khoác tối nay của anh có màu xám than đẹp đẽ với những sọc vàng chạy dọc hai bên tay áo và cầu vai màu vàng. Tuy nhiên, đôi mắt xanh lục của anh toát lên vẻ nghiêm trang, và vai hơi thõng xuống, như thể một sức nặng mới đã được chất lên đó. Có vẻ như cái chết của người cha xét cho cùng cũng đã ảnh hưởng đến anh.

“Xin mời ngồi,” anh nói, chìa bàn tay đeo găng tay trắng (găng tay phi công) về phía tôi. Giọng anh rất nhẹ nhưng vẫn lan xa trong căn phòng rộng lớn. “Tôi hy vọng cô thấy thoải mái, cô Iparis.”

Tôi làm theo lời anh. “Tôi rất thoải mái. Cảm ơn anh.”

Khi Anden đã ổn định vị trí ở đầu bàn bên kia và toàn thể đám lính đã trở lại tư thế nghỉ, anh lại nói. “Tôi nghe nói cô muốn gặp riêng tôi. Tôi đoán cô sẽ không thấy phiền gì khi mặc bộ đồ tôi lựa chọn.” Anh dừng lại một

thoáng, vừa đủ thời gian cho một nụ cười rụt rè làm sáng bừng khuôn mặt. “Tôi nghĩ có lẽ cô sẽ không muốn ăn tối trong bộ quần áo tù nhân.”

Trong giọng anh có một vẻ bề trên nào đó khiến tôi khó chịu. Sao anh dám ăn vận cho tôi như một con búp bê? Một phần trong tôi phần nộ lên tiếng. Đồng thời, tôi lại bị ấn tượng bởi khí chất lãnh đạo và sự kiểm soát vị thế mới của anh. Anh đột nhiên được tiếp nhận quyền lực, quyền lực lớn, và anh nắm lấy nó bằng thái độ tự tin đến nỗi cảm giác tận trung ngày xưa nặng nề ép sát vào ngực tôi. Sự bất an của anh ngày trước đã nhanh chóng biến mất. Người đàn ông này được sinh ra để cai trị. *Anden có vẻ bắt đầu bị cô thu hút rồi đấy*, Razor từng nói với tôi như vậy. Nên tôi hơi cúi mặt, liếc nhìn anh qua hàng mi. “Sao anh lại đối tốt với tôi như vậy? Tôi tưởng tôi đang là kẻ thù của chính quyền.”

“Tôi sẽ thấy hổ thẹn nếu đối đãi với thần đồng lừng danh nhất nước Cộng hòa như một tù nhân,” anh nói trong lúc cẩn thận xếp lại đĩa, dao và ly sâm banh thành một hàng hoàn hảo. “Cô không lấy thế làm khó chịu chứ?”

“Không hề.” Tôi liếc mắt nhìn quanh căn phòng lần nữa, ghi nhớ vị trí đèn, đồ trang trí trên tường, vị trí từng lính gác và vũ khí chúng mang. Sự tao nhã tinh tế của cuộc gặp gỡ này khiến tôi nhận ra Anden không bố trí chiếc váy và bữa tối này chỉ vì thích tán tỉnh. Anh muốn thông tin về sự đối đãi nồng hậu dành cho tôi sẽ được rò rỉ đến với công chúng, tôi nghĩ. Anh muốn người dân biết rằng Cử tri mới đang chăm sóc chu đáo cho vị cứu tinh của Day. Cảm giác ghê tởm ban đầu của tôi dao động - suy nghĩ mới này khiến tôi ngạc nhiên. Anden chắc phải ý thức rất rõ về tai tiếng của mình. Có thể anh đang hy vọng vào sự ủng hộ của người dân. Nếu thật như vậy thì anh đang bỏ công bỏ sức cho một việc mà Cử tri trước của chúng tôi chẳng mấy quan tâm. Điều đó cũng khiến tôi băn khoăn: Nếu quả thật Anden đang tìm kiếm sự tán thành của công chúng thì anh nghĩ gì về Day?

Chắc chắn anh sẽ không thể lấy lòng dân chúng bằng cách tuyên bố truy nã kẻ tội phạm được ca tụng nhiều nhất lãnh thổ Cộng hòa này.

Hai người phục vụ mang ra những khay thức ăn (salad với dâu tây và thịt ba chỉ nướng vừa tới cùng lõi cọ), trong khi hai người khác đặt những chiếc khăn ăn mới trắng tinh lên đùi chúng tôi và rót sâm banh vào ly. Những người phục vụ này thuộc tầng lớp thượng lưu (họ có dáng đi mang sự chính xác đặc trưng của người ưu tú), mặc dù có thể chưa tới tầng lớp như gia đình tôi trước đây.

Rồi điều lạ lùng nhất xảy ra.

Người phục vụ rót sâm banh cho Anden để chai quá gần ly của anh. Cái ly bị đổ, sâm banh tràn khắp bàn, rồi cái ly lăn rơi khỏi bàn vỡ tan trên sàn.

Người phục vụ hét lên, buông tay quỳ xuống. Những sợi tóc quăn đỏ xổ ra khỏi búi tóc gọn ghẽ trên đầu cô gái. Tôi nhận ra bàn tay cô gái thanh tú và hoàn hảo đến thế nào - chắc chắn là một cô gái thượng lưu. “Xin ngài Cử tri lượng thứ,” cô gái lập đi lập lại. “Xin lượng thứ. Tôi sẽ thay khăn trải bàn ngay lập tức và mang cho ngài một chiếc ly mới.”

Tôi không biết mình đã mong Anden làm gì. Quát nạt cô gái? Nghiêm khắc cảnh cáo? Hay ít nhất là nhăn mặt? Nhưng trước sự ngỡ ngàng của tôi, anh đẩy ghế ra sau, đứng dậy, chìa tay cho cô gái. Cô gái dường như chết lặng. Đôi mắt nâu của cô mở to và đôi môi run lên. Một cách lưu loát, Anden cúi xuống, nắm cả hai tay cô gái kéo cô dậy. “Chỉ là một ly sâm banh thôi mà,” anh nói nhẹ nhàng. “Đừng để bị đứt tay.” Anden vẫy tay gọi một người lính đứng gần cửa. “Mang giúp tôi chổi và hốt rác nhé. Cảm ơn.”

Người lính vội vàng gật đầu. “Tất nhiên rồi, thưa Cử tri.”

Trong khi người phục vụ vội vàng chạy đi lấy cái ly mới và một người dọn dẹp xuất hiện để quét sạch những mảnh vỡ, Anden lại ngồi xuống với

tất cả đáng về quyền quý của mình. Anh cầm đĩa và dao lên với cung cách lễ nghi hoàn hảo, rồi cắt một miếng thịt nhỏ. “Nói tôi nghe xem nào, Đặc vụ Iparis. Sao cô muốn gặp tôi trực tiếp? Và điều gì đã xảy ra vào cái tối Day bị xử tử?”

Tôi làm theo anh, cầm dao đĩa lên cắt thịt. Sợi xích trên cổ tay tôi dài vừa đủ để tôi có thể ăn được, như thể ai đó đã phải mất công đo chính xác độ dài của nó. Tôi gạt sự ngạc nhiên trước tai nạn sâm banh kia ra khỏi đầu và bắt đầu gieo rắc câu chuyện Razor đã soạn ra cho tôi. “Tôi đã giúp Day trốn thoát, và quân Ái Quốc đã giúp tôi. Nhưng sau khi chuyện xong xuôi, họ không cho tôi đi. Khi lính của anh bắt được tôi, có vẻ như cuối cùng tôi cũng thoát được bọn họ.”

Anden chớp mắt chậm chậm. Tôi tự hỏi không biết anh có tin bất kỳ điều gì tôi đang nói hay không. “Cô đã ở chỗ quân Ái Quốc suốt hai tuần qua hả?” Anh nói khi tôi đã nhai xong một lát thịt lợn. Thức ăn ngon tuyệt, thịt rất mềm, gần như tan ra trong miệng tôi.

“Đúng.”

“Tôi hiểu.” Giọng Anden đánh lại vẻ không tin tưởng. Anh lấy khăn ăn lau miệng rồi bỏ dao đĩa xuống và ngửa người ra phía sau. “VẬY ĐẤY. Day vẫn còn sống, hoặc là vẫn còn sống lúc cô bỏ cậu ta lại? Cậu ta có hợp tác với phe Ái Quốc không?”

“Khi tôi bỏ đi thì thế. Còn bây giờ thì tôi không biết.”

“Sao cậu ta lại hợp tác với bọn chúng, trong khi ngày xưa cậu ta vẫn luôn tránh xa chúng?”

Tôi hơi nhún vai, cố gắng lộ vẻ hoang mang giả tạo. “Cậu ta cần giúp đỡ để tìm em trai, và cậu ta nợ quân Ái Quốc vì đã chữa chân cho cậu ta. Vết đạn bắn vào chân từ... chuyện kia đã bị nhiễm trùng.”

Anden dừng lại đủ lâu để nhấp một ngụm sâm banh. “Tại sao cô lại giúp cậu ta trốn thoát?”

Tôi gập cổ tay để cái còng không hằn vết trên da. Hai bên còng va vào nhau loảng xoảng. “Vì cậu ta không giết anh trai tôi.”

“Đại úy Metias Iparis.” Nghe nhắc đến cả họ lẫn tên anh trai, nỗi đau trào lên trong tôi. Anh có biết anh trai tôi đã chết như thế nào không? “Tôi rất tiếc vì mất mát của cô.” Anden khẽ cúi đầu, một cử chỉ tôn kính bất ngờ khiến cổ họng tôi nghẹn lại.

“Tôi nhớ hồi còn trẻ đã từng đọc về anh trai cô, cô biết đấy,” anh tiếp tục. “Tôi đọc về điểm số của anh ấy ở trường, anh ấy đã thi tốt đến thế nào trong cuộc Sát hạch, và đặc biệt là anh ấy giỏi máy tính cỡ nào.”

Tôi xiên một quả dâu tây, nhai kỹ rồi nuốt. “Tôi không hề biết anh trai mình có một người hâm mộ cao quý đến vậy.”

“Thật ra tôi không phải người hâm mộ của anh ấy, mặc dù anh ấy rất ấn tượng.” Anden nâng ly sâm banh mới lên nhấp nháp. “Tôi là người hâm mộ của cô.”

Nhớ nhé, thể hiện cho rõ vào. Khiến hấn tưởng cô đã bị phỉnh phờ. Và bị hấn hấp dẫn. Hiển nhiên, anh là người đẹp trai - nên tôi cố gắng tập trung vào điểm này. Ánh đèn tường rọi vào những đường tóc lượn sóng, làm chúng sáng lên; làn da màu ô liu của anh tỏa sắc vàng ấm áp; đôi mắt anh đậm đặc màu lá mùa xuân. Dần dần tôi cảm thấy má mình đang ửng hồng. Tốt, cứ tiếp tục như thế. Anh có một phần dòng máu Latin, nhưng đôi mắt to có phần hơi xếch và hàng lông mày thanh tú lại cho thấy dòng dõi Á Đông. Giống như Day. Đột ngột, sự tập trung của tôi vỡ tan, và hình ảnh duy nhất tôi có thể nhìn thấy là tôi và Day đang hôn nhau trong phòng tắm ở Vegas. Tôi nhớ khuôn ngực trần của cậu, đôi môi cậu trên cổ tôi, sự bất

cần đẩy mê hoặc của cậu khiến Anden, nếu đem ra so sánh, trở nên mờ nhạt, sắc hồng trên má tôi bùng lên rùng rợn.

Cử tri nghiêng đầu sang một bên và mỉm cười. Tôi hít một hơi sâu và trấn tĩnh lại, ơn Chúa tôi vẫn có thể diễn đúng như đã định.

“Có bao giờ cô nghĩ tại sao quân Cộng hòa lại khoan dung như thế, tha thứ cho sự phản quốc của cô?” Anden nói, nghịch chiếc đĩa. “Bất kỳ ai khác đều sẽ bị xử tử. Nhưng cô thì không.” Anh vươn thẳng người trên ghế. “Phe Cộng hòa đã quan sát cô từ khi cô đạt điểm số hoàn hảo 1500 trong kỳ Sát hạch. Tôi đã nghe về điểm số của cô, về thành tích của cô trong những cuộc huấn luyện buổi chiều của Drake. Khi cô còn chưa hoàn thành năm đầu tại Drake, một số thành viên Quốc hội đã đề cử cô vào các vị trí chính trị. Nhưng cuối cùng họ quyết định phân công cô vào quân đội, vì tố chất ‘sĩ quan’ của cô rõ ràng rành rành. Cô là một ngôi sao trong nhóm những người ưu tú nhất. Việc cô bị kết án phản bội là một mất mát lớn đối với quân Cộng hòa.”

Anden có biết sự thật về cái chết của cha mẹ tôi và anh Metias không? Rằng chính sự phản bội của họ đã khiến họ phải trả giá bằng cái chết? Có phải phe Cộng hòa đánh giá tôi quá cao nên đã do dự không xử tôi ngay bất chấp tội lỗi gần đây và lý lịch có người thân phản bội của tôi? “Sao anh thấy tôi ở trường Drake?” tôi nói. “Tôi không nhớ đã từng nghe tin anh đến thăm trường.”

Anden cắt một lát lõi cọ trên đĩa. “Ồ không. Cô không sẽ không nghe thấy tin đó đâu.”

Tôi cau mày bối rối. “Anh là... sinh viên Drake hỏi tôi học ở đó sao?”

Anden gật đầu. “Ban quản trị giữ bí mật danh tính của tôi. Tôi mười bảy tuổi - sinh viên năm hai - khi cô đến Drake năm mười hai tuổi. Hiển nhiên,

tất cả chúng tôi đều nghe rất nhiều về cô - và những trò lừa lỉnh của cô.” Anh cười toe khi nói vậy và đôi mắt ánh lên vẻ tinh quái.

Con trai của Cử tri từng bước đi giữa chúng tôi ở Drake, và tôi thậm chí không biết gì. Ngược tôi như muốn vỡ ra vì tự hào khi biết lãnh tụ của phe Cộng hòa từng để ý đến tôi thời còn đi học. Rồi tôi lắc đầu, thấy tội lỗi vì đã thích thú sự chú ý đó. “Chậc, hy vọng không phải mọi điều anh nghe được đều xấu.”

Anden để lộ lúm đồng tiền bên má trái khi anh bật cười. Đó là một âm thanh dễ chịu. “Không. Không phải mọi điều.”

Tôi không thể không mỉm cười. “Điểm của tôi đúng là tốt thật, nhưng tôi khá chắc là thư ký chủ nhiệm của tôi rất vui khi tôi không còn ám quẻ văn phòng của bà ấy nữa.”

“Cô Whitaker?” Anden lắc đầu. Trong một khoảnh khắc, anh bỏ lớp mặt nạ chần chu ra, phớt lờ các nghi thức bằng cách thông lưng ngồi tựa vào ghế và lấy đĩa vẽ thành vòng tròn. “Tôi cũng từng bị gọi đến văn phòng của cô ấy, cũng khá buồn cười vì cô ấy không biết tôi là ai. Tôi gặp rắc rối vì đổi tất cả súng trường tập luyện hạng nặng trong phòng gym thành súng giả.”

“Đó là anh sao?” tôi la lên. Tôi nhớ rõ vụ này. Năm nhất, lớp huấn luyện. Súng giả nhìn như thật. Khi đám sinh viên đồng loạt cúi xuống nhấc súng giả lên, do tưởng đó là những khẩu súng thật nặng nề nên phải đến quá nửa dùng quá sức và bị mất đà ngã ngửa ra sau. Ký ức đó khiến tôi cười giòn. “Đúng là thiên tài. Chỉ huy huấn luyện đã tức phát điên.”

“Ai cũng phải ít nhất một lần gặp rắc rối hồi đại học, phải không?” Anden cười tự mãn và gõ nhẹ ngón tay vào ly sâm banh. “Nhưng cô dường như luôn gây ra những rắc rối lớn nhất. Chẳng phải cô đã có lần khiến cả lớp phải sơ tán sao?”

“Đúng. Lịch sử Cộng hòa 3 hay 2 gì đó.” Nhất thời xấu hổ, tôi định xoa cổ nhưng còng tay không cho phép. “Gã lớp trên ngồi cạnh tôi nói tôi sẽ không thể bắn trúng chuông báo cháy bằng khẩu súng tập của gã.”

“À. Tôi có thể thấy là cô luôn đưa ra những lựa chọn đúng đắn.”

“Tôi mới năm nhất mà. Vẫn còn thiếu chín chắn, tôi phải thừa nhận như vậy,” tôi đáp.

“Tôi không đồng ý đâu. Ngẫm cho kỹ thì tôi sẽ nói lúc đó cô trưởng thành hơn tuổi nhiều.” Anh mỉm cười và đôi má lại ửng hồng. “Cô có tư thế đỉnh đạc của người trên mười lăm. Tôi mừng vì cuối cùng cũng được gặp cô ở vũ hội mừng công đêm đó.”

Có phải tôi đang thật sự ngồi đây, dùng bữa tối và hồi tưởng những ngày tươi đẹp ở Học viện với Cử tri Primo? Thật siêu thực. Tôi hoàn toàn bất ngờ vì nói chuyện với anh thật dễ dàng, chuyện trò về những điều thân quen giữa lúc cuộc sống của tôi đang có quá nhiều xa lạ, một cuộc đối thoại mà trong đó, sẽ không thể có chuyện tôi vô tình xúc phạm bất kỳ ai bằng một nhận xét bộc phát liên quan đến chuyện tầng lớp.

Rồi tôi nhớ lại lý do thực sự vì sao tôi lại ở đây. Thức ăn trong miệng tôi giờ chẳng khác gì rơm. Tất cả là vì Day. Cảm giác oán giận tràn ngập trong tôi, mặc dù tôi không nên có cảm giác đó. Phải vậy không? Tôi tự hỏi liệu tôi có thực sự sẵn sàng sát hại ai đó vì cậu không.

Một tên lính nhòm vào qua cửa. Gã giơ tay chào Anden, rồi bồn chồn hăng giọng khi nhận ra mình hẳn đã cắt ngang câu chuyện của Cử tri. Anden mỉm cười thân thiện và vẫy tay ra hiệu cho gã vào. “Thưa ngài, Thượng nghị sĩ Baruse Kamion muốn nói chuyện với ngài,” tên lính nói.

“Nói với Thượng nghị sĩ tôi đang bận,” Anden trả lời. “Tôi sẽ liên lạc với ông ta sau bữa tối.”

“Tôi e là ông ấy nhất định muốn nói chuyện với ngài ngay bây giờ. Cũng sắp, à...” Tên lính nhìn tôi cân nhắc, rồi vội bước tới thì thầm với Anden. Tuy nhiên, tôi vẫn nghe bập bõm. “Sân vận động. Ông ta muốn... thông điệp... nên kết thúc bữa tối ngay lập tức.”

Anden nhướn mày. “Ông ta nói vậy sao? Chậc. Tôi sẽ quyết định bao giờ là lúc nên kết thúc bữa tối của mình,” anh nói. “Hãy chuyển lời nhắn đó đến Thượng nghị sĩ Kamion khi nào anh thấy thích hợp. Nói với ông ta Thượng nghị sĩ tiếp theo gửi cho tôi một thông điệp không đúng lúc sẽ phải trực tiếp nói chuyện với tôi.”

Tên lính hùng dũng giơ tay chào, ngực hơi ưỡn lên tự đắc khi nghĩ đến chuyện sẽ chuyển một thông điệp như vậy đến một Thượng nghị sĩ. “Rõ, thưa ngài. Ngay lập tức.”

“Tên anh là gì, anh lính?” Anden hỏi trước khi tên lính rời đi.

“Trung úy Felipe Garza, thưa ngài.”

Anden mỉm cười. “Cảm ơn anh, Trung úy Garza,” anh nói. “Tôi sẽ ghi nhớ sự giúp đỡ của anh.”

Tên lính cố giữ vẻ bình thản, nhưng tôi có thể nhìn thấy niềm tự hào trong mắt gã và nụ cười ẩn ngay bên dưới bộ mặt đó. Gã cúi chào Anden. “Thưa Cử tri, đó là vinh dự của tôi. Cảm ơn ngài.” Rồi gã bước ra ngoài.

Tôi thích thú quan sát cuộc trao đổi đó. Razor đã đúng về một điều - chắc chắn có mâu thuẫn giữa Thượng nghị viện và Cử tri mới của họ. Nhưng Anden không ngạc nhiên. Anh mới nắm quyền chưa đầy một tuần nhưng đã làm chính xác những gì nên làm: Cố gắng củng cố sự trung thành của quân đội với mình. Tôi tự hỏi anh còn làm gì khác để giành được sự tin tưởng của họ. Quân đội Cộng hòa trung thành một cách quyết liệt với cha anh; trên thực tế, sự trung thành đó chính là nền tảng quyền lực của Cử tri quá cố. Anden biết điều đó, và anh đã có những động thái sớm nhất có thể.

Những than phiền của Thượng nghị viện là vô tác dụng trước sự ủng hộ vô điều kiện của quân đội dành cho Anden.

Nhưng họ không ủng hộ Anden vô điều kiện, tôi nhắc nhở bản thân, vẫn có Razor, và người của ông ta. Những kẻ phản bội nằm trong quân đội đang vào vị trí.

“VẬY ĐẤY,” Anden tao nhã cắt một lát thịt lợn nữa. “Cô khiến tôi lặn lội đến đây chỉ để nói rằng cô đã giúp một kẻ tội phạm đào tẩu?”

Trong khoảnh khắc, không có âm thanh nào trừ tiếng đĩa của Anden va leng keng vào đĩa. Chỉ thị của Razor vang lên trong tâm trí tôi - những điều tôi cần nói, trình tự nói những điều đó. “Không... Tôi đến đây để nói với anh về kế hoạch ám sát anh.”

Anden đặt đĩa xuống và giơ hai ngón tay mảnh khảnh về phía đám lính. “Ra ngoài đi.”

“Thưa Cử tri,” một tên cất lời. “Chúng tôi không được phép để ngài một mình.”

Anden rút từ thắt lưng ra một khẩu súng (một khẩu màu đen tao nhã tôi chưa từng thấy) và đặt lên bàn ngay cạnh đĩa của mình. “Không sao đâu, Đại úy,” anh nói. “Tôi sẽ an toàn thôi. Nào, xin phép mọi người. Ra ngoài đi.”

Người phụ nữ Anden gọi là Đại úy ra hiệu với đám lính, và họ lặng lẽ nối nhau rời phòng. Thậm chí sáu tên lính gác cạnh tôi cũng rời đi. Tôi chỉ còn lại một mình trong phòng cùng Cử tri, ngăn cách bởi ba mét rưỡi gỗ anh đào.

Anden tì cả hai khuỷu tay lên bàn và đan các ngón tay lại. “Cô đến đây để cảnh báo tôi?”

“Đúng vậy.”

“Nhưng tôi nghe nói cô bị bắt ở Vegas. Tại sao cô không đầu thú?”

“Tôi đang trên đường đến đây, đến thủ đô. Tôi muốn đến Denver rồi mới đầu thú để có cơ hội nói chuyện với anh. Chắc chắn tôi không định để mình bị bắt bởi một nhóm tuần tra bất kỳ ở Vegas.”

“Làm thế nào cô thoát được quân Ái Quốc?” Anden nhìn tôi vẻ do dự và ngờ vực. “Bây giờ chúng ở đâu? Chắc chắn chúng phải bám theo cô chứ.”

Tôi dừng lại, sụp mắt xuống và hắng giọng. “Tôi nhảy lên một con tàu đi Vegas ngay trong cái đêm tôi trốn thoát.”

Anden im lặng một lát, rồi đặt đĩa xuống và lau miệng. Tôi không chắc liệu anh có tin câu chuyện đào tẩu của tôi hay không. “Và kế hoạch của bọn chúng dành cho cô là gì, nếu cô không trốn thoát?”

Giờ thì giữ cho nó mơ hồ. “Tôi không biết cụ thể chúng đã lên kế hoạch gì cho tôi,” tôi đáp. “Nhưng tôi biết bọn chúng đang lên kế hoạch tấn công một trong những trạm tuyên truyền dọc mặt trận của các anh, và dự kiến tôi sẽ giúp bọn họ. Lamar, Westwick và Burlington là những địa điểm chúng đã nhắc đến. Quân Ái Quốc cũng có tay trong nữa, Anden ạ - ở ngay đây trong nhóm thân cận của anh.”

Tôi biết tôi đang mạo hiểm khi gọi tên riêng của anh, nhưng tôi đang cố gắng thúc đẩy mối quan hệ mới của chúng tôi. Anden dường như không để ý - anh chỉ nghiêng người về phía trước dò xét tôi. “Sao cô biết chuyện này?” anh nói. “Quân Ái Quốc có nhận ra là cô biết không? Day cũng liên quan đến toàn bộ chuyện này à?”

Tôi lắc đầu. “Đáng ra tôi không bao giờ được phép phát hiện ra. Tôi đã không nói gì với Day từ khi bỏ đi.”

“Cô có thừa nhận là bạn của cậu ta không?”

Một câu hỏi hơi kỳ quặc. Có thể anh muốn tìm Day chẳng? “Có,” tôi trả lời, cố gắng không sao nhãng bởi ký ức về bàn tay Day đan vào tóc tôi. “Cậu ta có lý do để ở lại, tôi có lý do để bỏ đi. Nhưng có, tôi nghĩ thế.”

Anden gật đầu cảm ơn. “Cô nói có người thân cận của tôi mà tôi cần biết. Ai vậy?”

Tôi đặt đĩa xuống và nhào người bên trên bàn ăn. “Có hai lính cận vệ của anh sẽ cố hành động.”

Anden tái mặt. “Vệ sĩ của tôi được chọn lựa kỹ. Rất kỹ.”

“Và ai chọn họ?” Tôi khoanh tay. Mái tóc đổ lên một bên vai tôi, và tôi có thể nhìn thấy những viên ngọc trai lấp lánh qua khóe mắt. “Anh tin tôi hay không cũng có sao đâu. Điều tra đi. Hoặc tôi đúng, và anh sẽ không chết, hoặc tôi, và rồi tôi sẽ chết.”

Trước sự ngỡ ngàng của tôi, Anden rời khỏi ghế, vươn thẳng người bước về đầu bàn tôi ngồi. Anh ngồi vào cái ghế cạnh tôi và kéo nó xích vào gần tôi hơn. Tôi chớp mắt trong lúc anh dò xét mặt tôi.

“June.” Giọng anh rất nhẹ nhàng, chỉ hơn một tiếng thì thầm. “Tôi muốn tin cô... và tôi muốn cô tin tôi.”

Anh biết tôi đang giấu giếm gì đó. Anh có thể nhìn thấu mánh khóe của tôi, và anh muốn tôi biết điều đó. Anden tựa lên bàn, thọc tay vào túi quần. “Khi cha tôi mất,” anh bắt đầu nói từng từ chậm rãi và nhẹ nhàng, như thể anh đang bước qua vùng nước nguy hiểm, “tôi hoàn toàn cô độc. Tôi ngồi bên giường ông khi ông ra đi. Tuy nhiên, tôi lấy làm biết ơn vì điều đó - tôi không bao giờ có cơ hội đó với mẹ mình. Tôi biết cảm giác đó, June, cảm giác là người duy nhất còn lại.”

Cổ họng tôi thắt lại đau đớn. Chiếm lòng tin của anh ta. Đó là vai diễn của tôi, lý do duy nhất để tôi ở đây. “Tôi rất tiếc khi nghe thấy thế,” tôi thì thầm. “Và về chuyện mẹ anh.”

Anden nghiêng đầu, chấp nhận lời chia buồn của tôi. “Mẹ tôi là Đầu não Thượng viện. Bố tôi chưa từng nói về bà... nhưng tôi mừng vì giờ đây họ đã ở bên nhau.”

Tôi đã nghe nhiều lời đồn về cố Đầu não. Về sự ra đi của bà vì bệnh tự miễn gì đó ngay sau khi sinh. Chỉ Cử tri mới được phép chỉ định người đứng đầu Thượng viện - nên chưa có Đầu não nào trong hai thập kỷ qua kể từ ngày mẹ Anden qua đời. Tôi cố quên đi cảm giác thoải mái khi nói chuyện với anh về Drake, nhưng hóa ra việc đó khó hơn tôi tưởng. Nghĩ về Day đi. Tôi nhắc bản thân nhớ đến vẻ hào hứng của cậu đối với kế hoạch của quân Ái Quốc, một nền Cộng hòa mới. “Tôi mừng vì cha mẹ anh đã an nghỉ,” tôi nói. “Tôi rất hiểu cảm giác mất người yêu thương là như thế nào.”

Anden ấn hai ngón tay lên môi, trầm ngâm nghĩ đến lời tôi nói. Quai hàm anh siết chặt, không hề thoải mái. Anh có thể làm chủ vai trò của mình, nhưng anh vẫn chỉ là một chàng trai, tôi nhận ra. Cha anh đóng vai một con người đáng sợ, nhưng còn Anden? Anh không đủ mạnh mẽ để một mình thống nhất đất nước này. Bất chợt tôi nhớ lại những đêm đầu sau khi anh Metias bị giết, khi tôi khóc hết nước mắt cho tới rạng sáng, trong đầu chỉ nghĩ đến khuôn mặt cháy sém không chút sinh khí của anh trai mình. Có phải Anden cũng có những đêm không ngủ như vậy? Không biết cảm giác mất đi một người cha mà ta không được phép công khai khóc thương, bất kể người cha đó xấu xa đến đâu, là như thế nào? Anden có yêu ông ta hay không?

Tôi chờ đợi trong lúc anh quan sát tôi, bữa tối đã bị bỏ quên từ lâu. Sau một lúc, dường như phải hàng tiếng đồng hồ, Anden hạ tay xuống và thở dài. “Chẳng ai lạ gì chuyện ông ấy đã bị bệnh một thời gian dài. Khi ta đợi

cái chết của một người ta yêu thương... hàng năm trời...” Đến đây, có thể thấy rõ mặt anh co rúm lại, cho phép tôi nhìn thấy nỗi đau trần trụi của anh. “Thế đấy, tôi dám chắc đó là cảm giác khác hẳn so với khi sự mất mát đó đến... một cách bất ngờ.” Anh ngược nhìn tôi ngay khi nói ra từ cuối cùng đó.

Tôi không chắc anh đang nhắc đến cha mẹ tôi hay đến anh Metias - có lẽ là cả ba - nhưng qua cách anh nói, tôi không có gì phải hoài nghi. Anh đang tìm cách nói rằng anh biết chuyện đã xảy ra với gia đình tôi. Và rằng anh không tán thành.

“Tôi biết cô có trải nghiệm gì với giả thiết: Một vài người nghĩ rằng tôi đã đầu độc cha mình để tiếp quyền.”

Có vẻ như anh đang cố gửi tới tôi một thông điệp ẩn. Cô từng giả thiết rằng Day giết anh trai mình. Rằng cái chết của cha mẹ cô là tai nạn. Nhưng giờ cô đã biết sự thật.

“Dân chúng Cộng hòa giả thiết rằng tôi là kẻ thù của họ. Rằng tôi cũng không khác gì cha mình. Rằng tôi không muốn đất nước này thay đổi. Họ nghĩ tôi là một kẻ bù nhìn rỗng tuếch, một con rối chỉ biết thừa kế ngai vàng theo nguyện vọng của cha mình.” Sau một thoáng ngần ngại, anh hướng mắt nhìn tôi với sự chăm chú khiến tôi nghẹt thở. “Tôi không như thế. Nhưng nếu tôi vẫn chỉ có một mình, nếu tôi vẫn tiếp tục là người duy nhất, vậy thì tôi không thể thay đổi được gì. Nếu tôi vẫn chỉ có một mình, tôi sẽ là bản sao của cha mình.”

Chẳng trách anh muốn ăn bữa tối này với tôi. Một thứ gì đó mang tính cách tân đang khuấy động trong Anden. Và anh cần tôi. Anh không được người dân ủng hộ, và anh không được Thượng viện ủng hộ. Anh cần ai đó lấy lòng công chúng giúp mình. Và hai người có sức ảnh hưởng lớn nhất đến dân chúng ở nước Cộng hòa này... là tôi và Day.

Bước ngoặt của cuộc đối thoại khiến tôi bối rối. Anden không phải - dường như không phải - là người như quân Ái Quốc mô tả; gã bù nhìn đang cản đường một cuộc cách mạng vinh quang. Nếu anh thực sự muốn lấy lòng dân chúng, nếu Anden đang nói ra sự thật... tại sao quân Ái Quốc muốn anh chết? Có thể tôi đang bỏ qua điều gì đó. Có thể Razor biết gì đó về Anden mà tôi không biết.

“Tôi có thể tin cô không?” Anden nói, vẻ mặt anh đã trở nên có phần nghiêm túc, mày nhướng cao và mắt mở to.

Tôi nâng cằm, nhìn thẳng vào đôi mắt chăm chú của anh. Tôi có thể tin anh không? Tôi không chắc, nhưng vào lúc này, tôi thì thầm câu trả lời an toàn. “Có.”

Anden duỗi thẳng lưng và đẩy người ra khỏi bàn. Tôi không thể nói chắc liệu anh có tin tôi không. “Chúng ta sẽ giữ kín chuyện này nhé. Tôi sẽ kể với vệ sĩ về cảnh báo của cô. Tôi hy vọng chúng ta sẽ tìm ra bộ đôi phản bội của cô.” Anden mỉm cười với tôi, rồi nghiêng đầu mỉm cười. “Nếu chúng ta tìm ra chúng, June ạ, tôi muốn chúng ta nói chuyện lần nữa. Chúng ta có vẻ có nhiều điểm chung đấy.” Lời anh nói thiêu đốt hai má tôi.

Và chỉ có vậy. “Xin mời cô cứ tự nhiên dùng nốt bữa tối. Lính của tôi sẽ đưa cô trở lại phòng giam khi nào cô sẵn sàng.”

Tôi lầm bầm cảm ơn. Anden quay người rời khỏi phòng trong lúc đám lính nối đuôi trở vào trong, tiếng ủng lách cách vang vọng, phá vỡ sự im lặng vừa nãy còn tràn ngập không gian này. Tôi cúi đầu giả vờ ăn nốt. Ở Anden, có nhiều vấn đề hơn tôi tưởng ban đầu. Chỉ đến giờ tôi mới nhận ra hơi thở của mình dồn dập hơn thường lệ và tim tôi đang đập thành thịch. Tôi có thể tin Anden không? Hoặc tôi có tin Razor không? Tôi tựa vào mép bàn. Bất kể sự thật là gì, tôi sẽ phải chơi trò này hết sức cẩn thận.

Sau bữa tối, thay vì bị áp giải về một phòng giam điển hình, tôi được chuyển đến một căn hộ xa hoa, sạch sẽ, một căn phòng trải thảm với cánh cửa đôi dày và một chiếc giường lớn êm ái. Không có cửa sổ. Ngoài chiếc giường, không có đồ đạc gì ở trong phòng, không có gì để tôi cầm lên biến thành vũ khí. Đồ trang trí duy nhất là bức chân dung Anden vốn vẫn luôn được trưng ra, gắn thẳng vào lớp vữa một bức tường. Tôi ngay lập tức xác định được vị trí của camera an ninh - nó nằm ngay phía trên cửa đôi, một nút nhỏ khó phát hiện giữa trần nhà. Nửa tá lính gác luôn sẵn sàng ở phía ngoài.

Tôi ngủ chập chờn suốt đêm. Lính đôi ca. Sáng sớm, một lính gác vỗ gọi tôi dậy. “Đến giờ vẫn ổn cả,” cô ta thì thầm. “Nhớ kỹ kẻ thù là ai.” Rồi cô ta bước ra khỏi phòng và một lính gác mới thế chỗ.

Tôi lặng lẽ mặc chiếc váy ngủ bằng nhung ấm áp, các giác quan của tôi giờ cảnh giác cao độ, hai bàn tay tôi hơi run rẩy. Cái còng trên cổ tay tôi khẽ va leng keng. Trước đây tôi không thể chắc chắn, nhưng giờ tôi biết quân Ái Quốc vẫn đang theo dõi từng bước đi của tôi. Lính của Razor đang từ từ vào vị trí và khép chặt vòng vây. Có lẽ tôi sẽ không bao giờ gặp lại người lính gác đó - nhưng giờ tôi dò xét nét mặt từng tên lính quanh đây, tự hỏi ai là kẻ trung thành, ai là quân Ái Quốc.

Chương 10

DAY

Lại một giấc mơ nữa.

Tôi tỉnh quá sớm vào buổi sáng ngày sinh nhật lần thứ tám của mình. Ánh sáng vừa bắt đầu lọt vào qua cửa sổ, xua cái sắc xám xanh của màn đêm đang dần biến mất. Tôi ngồi dậy trên giường, dụi mắt. Một cốc nước vơi nửa nằm cân bằng gần mép cái bàn đêm cũ. Cái cây độc nhất của chúng tôi - một cây thường xuân được Eden lôi về từ bãi phế liệu nào đó - nằm trong góc phòng, dây leo bò qua sàn nhà, kiếm tìm ánh nắng. Anh John đang ngáy ầm ĩ ở góc phòng. Chân anh thò ra dưới tấm chăn vá chằng vá đụp và thông hắt ra ngoài chân giường. Eden thì chẳng thấy đâu; có thể nó đi với mẹ.

Thường nếu dậy quá sớm thì tôi có thể nằm nán lại, nghĩ về một thứ êm đềm nào đó, như con chim hay hồ nước, và cuối cùng đủ thư giãn để chợp mắt thêm chút nữa. Nhưng cách đó hôm nay không hiệu quả. Tôi giơ chân lên phía trên thành giường và kéo đôi tất cộc cách lên che chân.

Ngay khi bước vào phòng khách, tôi đã biết có gì đó không đúng. Mẹ ôm Eden nằm ngủ trên đi văng, chặn đấp ngang vai. Nhưng bố không có ở đây. Mắt tôi lướt vội quanh phòng. Ông mới trở về từ mặt trận tối qua, và ông thường ở nhà ít nhất ba bốn ngày. Bây giờ hãy còn quá sớm để ông phải đi.

“Bố?” tôi thì thầm. Mẹ hơi cựa mình và tôi lại im lặng.

Rồi tôi nghe thấy mơ hồ tiếng cánh cửa ngoài cọt vào gỗ. Mắt tôi mở to. Tôi chạy vội ra cửa ló đầu ra ngoài. Một luồng không khí mát lạnh chào đón tôi. “Bố?” tôi lại thì thầm.

Ban đầu, không ai ở đó cả. Rồi tôi nhìn thấy dáng hình ông hiện ra từ bóng tối. Bố.

Tôi bắt đầu chạy - tôi không quan tâm liệu đất và vỉa hè có cào xước chân tôi qua đôi tất tả tươi hay không. Dáng hình trong bóng tối bước thêm vài bước, rồi nghe thấy tiếng tôi và quay người lại. Giờ tôi nhìn thấy mái tóc nâu nhạt và đôi mắt nhỏ màu mật ong của bố, vết râu lơ mờ trên cằm, dáng người cao, dáng vẻ tao nhã tự nhiên của ông. Mẹ luôn nói trông ông như thể vừa bước ra từ một câu chuyện xưa của người Mông Cổ. Tôi bất thần tăng tốc.

“Bố,” tôi buột miệng khi tới được chỗ ông trong bóng tối. Ông quỳ xuống ôm tôi vào lòng. “Bố đi ạ?”

“Bố xin lỗi, Daniel,” ông thì thầm. Giọng ông mệt mỏi. “Bố bị gọi trở lại mặt trận.”

Mắt tôi ngấn lệ. “Đã đi rồi ạ?”

“Con phải vào nhà ngay đi. Đừng để cảnh sát trên phố nhìn thấy con đang gây chuyện.”

“Nhưng bố vừa về đây mà,” tôi cố cãi. “Bố... hôm nay là sinh nhật con, và con...”

Bố đặt hai tay lên vai tôi. Đôi mắt ông thấm đẫm ý cảnh báo, chan chứa mọi điều ông ước gì có thể nói thành lời. Bố muốn ở lại, ông đang cố nói với tôi. Nhưng bố phải đi. Con biết kỷ luật nghiêm ngặt rồi đấy. Đừng nói gì về chuyện này. Thay vào đó, ông nói, “về nhà đi, Daniel. Hôn mẹ giúp bố nhé.”

Giọng tôi bắt đầu run lên, nhưng tôi dặn lòng phải dũng cảm. “Khi nào mấy mẹ con lại gặp bố ạ?”

“Bố sẽ về sớm thôi. Bố yêu con.” Bố đặt tay lên đầu tôi. “Chờ bố về nhé, được không?”

Tôi gật đầu. Ông nấn ná thêm một chút, rồi đứng dậy và bước đi. Tôi về nhà.

Đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy ông.

Một ngày trôi qua. Tôi ngồi một mình trên chiếc giường được phân trong một phòng ngủ tập thể, nghiên cứu mặt dây chuyền trên cổ. Tóc tôi phủ xuống mặt, khiến tôi có cảm giác như mình đang nhìn mặt dây chuyền qua một tấm màn sáng. Trước khi tắm lúc này, Kaede đã đưa tôi một lọ gel để gột màu tóc giả. Cho phần tiếp theo của kế hoạch, cô ta bảo tôi.

Ai đó gõ cửa.

“Day?” Giọng nói có vẻ ghen ghét từ phía bên kia lớp gỗ. Mất một giây tôi mới quay trở về thực tại và nhận ra Tess. Tôi tỉnh dậy từ cơn ác mộng về sinh nhật lần thứ tám của mình. Tôi vẫn có thể nhìn thấy mọi thứ như thể chúng mới xảy ra hôm qua, và tôi cảm thấy mắt mình sưng đỏ vì khóc. Khi tôi thức dậy, tâm trí tôi bắt đầu tạo ra những hình ảnh Eden bị buộc vào cáng cứu thương, la hét khi bị các nhân viên phòng thí nghiệm tiêm hóa chất vào người, còn anh John bị bịt mắt đứng trước một đội lính. Và mẹ. Tôi không thể ngăn thứ chết tiệt này chiếu đi chiếu lại trong đầu mình, và nó làm tôi vô cùng tức giận. Nếu tôi tìm thấy Eden, sau đó thì sao? Làm thế quái nào tôi mang được thằng bé ra khỏi đất Cộng hòa? Tôi phải giả định rằng Razor có thể sẽ giúp được tôi mang nó về. Và để mang nó về, tôi tuyệt đối phải chắc chắn rằng Anden sẽ chết.

Hai cánh tay tôi đau nhức vì đã dành hầu hết buổi sáng tập bắn súng dưới sự giám sát của Kaede và Pascao. “Đừng lo nếu cậu bắn trượt cử tri,” Pascao nói khi chúng tôi tập ngắm. Anh lướt hai bàn tay dọc cánh tay tôi,

đủ khiến tôi đỏ mặt. “Không vấn đề gì đâu. Sẽ có những người khác đi cùng cậu hoàn thành công việc, bất kể có gì xảy ra. Razor chỉ muốn hình ảnh cậu chĩa súng vào cử tri thôi. Như thế chẳng hoàn hảo sao? Cử tri, ra mặt trận để nói chuyện cổ vũ tinh thần binh lính, bị bắn hạ khi có hàng trăm binh lính vây quanh, ôi, mịa mai thay!” Rồi Pascao trao tôi nụ cười rạng rỡ đã thành thương hiệu của anh. “Người anh hùng của dân chúng giết kẻ bạo chúa. Câu chuyện mới tuyệt làm sao.”

Phải, quả là câu chuyện mới tuyệt làm sao.

“Day?” Tess gọi từ sau cánh cửa. “Anh ở đó à? Razor muốn nói chuyện với anh.” À, đúng. Em vẫn ở ngoài đó, đang gọi tôi.

“Ừ, em vào đi,” tôi trả lời.

Tess ngó đầu vào trong. “Này,” em nói. “Anh ở đây bao lâu rồi?”

Đừng bỏ rơi cô bé, Kaede từng nói với tôi. *Hai người đẹp đôi lắm*. Tôi hơi mỉm cười chào đón Tess. “Chẳng biết nữa,” tôi đáp. “Anh đang nghỉ ngơi một chút. Vài tiếng, chắc vậy?”

“Razor đang yêu cầu anh đến phòng chính. Họ đang chiếu cảnh quay trực tiếp June. Em nghĩ anh có lẽ...”

Cảnh quay trực tiếp? Cô ấy hẳn đã làm được. Cô ấy vẫn ổn. Tôi bật dậy. Cuối cùng, tin cập nhật về June - nghĩ đến chuyện lại được nhìn thấy cô ấy, cho dù chỉ là trên màn hình camera an ninh nhiễu sóng, tôi ngây ngất háo hức. “Anh sẽ ra ngay.”

Khi chúng tôi đi dọc hành lang ngắn để vào phòng chính, vài người lính Ái Quốc chào Tess. Lần nào cô bé cũng mỉm cười, vui vẻ như thể em đã biết họ từ lâu lắm rồi. Có hai cậu còn vô tư vỗ vai em.

“Tăng tốc lên mấy nhóc. Đừng để Razor đợi.” Chúng tôi cùng quay lại, thấy Kaede tất tả vượt qua chúng tôi hướng về phía phòng chính. Cô ta dừng lại, vung tay ôm cổ Tess rồi trùi mền vào tóc em và nghịch ngợm hôn lên má em. “Xin thề... em là người lễ mễ nhất đám, cưng ạ.”

Tess bật cười đẩy cô ta ra. Kaede nháy mắt đáp trả rồi lấy lại tốc độ, biến mất ở góc rẽ dẫn vào phòng chính. Tôi nhìn theo, hơi bất ngờ khi Kaede bộc lộ cảm xúc. Tôi không ngờ tới. Trước đây tôi chưa bao giờ nghĩ đến, nhưng giờ tôi nhận ra Tess giỏi xây dựng các mối quan hệ mới đến mức nào - tôi cảm nhận được sự thoải mái của quân Ái Quốc quanh cô bé, y hệt sự thoải mái tôi luôn cảm thấy khi ở cùng em trên đường phố. Chắc chắn, đó là điểm mạnh của em. Em hàn gắn. Em trấn an.

Rồi Baxter vượt qua chúng tôi. Tess cụp mắt xuống khi hấn chạm khê vào cánh tay em, và tôi để ý thấy hấn khê gật đầu với em trước khi trừng mắt nhìn tôi. Khi hấn ra khỏi tầm nghe, tôi nghiêng người sang phía Tess. “Hấn có ý gì vậy?” tôi thì thầm.

Em chỉ nhún vai và chạm tay vào cánh tay tôi. “Đừng để ý anh ta,” em đáp, nhắc lại điều Kaede từng nói khi tôi lần đầu bước vào đường hầm này. “Anh ta sớm nắng chiều mưa lắm.”

Nói anh nghe xem nào, tôi u ám nghĩ. “Nếu hấn làm khó em thì cứ bảo anh,” tôi thì thầm.

Tess nhún vai lần nữa. “Không sao đâu, Day. Em có thể trị được anh ta mà.”

Tự nhiên tôi cảm thấy mình thật ngớ ngẩn, đề nghị giúp đỡ như một hiệp sĩ kiêu căng trong bộ áo giáp sáng loáng trong khi có lẽ Tess đã có hàng tá bạn mới sẵn sàng giúp em. Trong khi em có thể tự giúp chính mình.

Lúc chúng tôi đến phòng chính, một nhóm nhỏ đã tập trung trước một trong những màn hình lớn trên tường đang chiếu một cuộn băng camera an

ninh. Razor đứng gần đầu đám đông, khoanh tay thoải mái, Pascao và Kaede đứng cạnh. Họ nhìn thấy tôi bèn ra hiệu cho tôi bước tới.

“Day,” Razor nói, vỗ vai tôi. Kaede gật đầu chớp nhoáng chào tôi. “Rất vui khi gặp cậu ở đây. Cậu ổn chứ? Tôi nghe nói sáng nay cậu hơi khó ở.”

Sự lo lắng của ông ta thật ra khá dễ chịu - nó gợi tôi nhớ đến cách bố thường nói chuyện với tôi. “Tôi ổn,” tôi trả lời. “Chỉ hơi mệt sau chuyến đi thôi.”

“Dễ hiểu mà. Đó là một chuyến bay căng thẳng.” Ông ta ra hiệu về phía màn hình. “Các Tin Tặc đã lấy được cho chúng ta cảnh quay June. Tiếng đã bị tách, nhưng cậu sẽ sớm được nghe thôi. Tôi nghĩ dù sao cậu cũng sẽ vẫn muốn xem hình ảnh.”

Mắt tôi dán chặt vào màn hình. Hình ảnh sống động và đầy màu sắc, như thể chúng tôi đang lắng vẳng ngay ở góc căn phòng đó. Tôi thấy một gian phòng ăn lộng lẫy với bàn ăn được trang trí tao nhã và quân lính xếp hàng dọc tường.

Cử tri trẻ ngồi ở một đầu bàn. June ngồi ở phía kia, mặc chiếc váy tuyệt đẹp khiến tim tôi đập dồn. Khi tôi là tù nhân của quân Cộng hòa, chúng đánh tôi lê lết và ném tôi vào một buồng giam bẩn thỉu. Vụ tù tội của June xem ra giống như một kỳ nghỉ vậy. Tôi nhẹ nhõm thay cho cô, nhưng đồng thời cũng thấy hơi đả độn. Thậm chí sau khi đã phản bội quân Cộng hòa, người có dòng dõi như June thì được đối đãi tử tế trong khi người như tôi thì phải chịu khổ.

Mọi người quan sát tôi đang quan sát June. “Mừng là cô ấy làm tốt,” tôi nói với màn hình. Tôi thấy ghê tởm chính mình vì đã chìm vào những ý nghĩ hẹp hòi đến vậy.

“Cô ta rất khôn ngoan khi bắt đầu nói chuyện với Cử tri về những năm tháng học đại học tại Drake,” Razor nói, tóm tắt phần âm thanh trong khi

cuộn băng đang chiếu. “Cô ta đã gieo rắc câu chuyện. Tôi đoán, tiếp theo chúng sẽ dùng máy kiểm tra nói dối với cô ta, và chúng ta sẽ tiến thẳng đến Anden nếu cô ta đủ giỏi để vượt qua bài kiểm tra đó. Bước tiếp theo của chúng ta vào tối mai sẽ thuận lợi thôi.”

Nếu cô ta đủ giỏi để vượt qua bài kiểm tra đó. Một ràng buộc cơ bản. “Được lắm,” tôi đáp, cố không để lộ suy nghĩ của mình qua nét mặt. Nhưng khi hình ảnh tiếp tục được chiếu, và tôi thấy Anden ra lệnh cho quân lính rời khỏi phòng, tôi cảm thấy một sợi thòng lọng siết chặt cổ mình. Gã này là hiện thân cho sự tinh vi, sức mạnh và quyền thế. Hẳn ngả sát người để nói gì đó với June, và họ cười, cùng uống sâm banh. Tôi có thể hình dung cảnh họ bên nhau. Họ là một cặp.

“Cô ấy đang làm rất tốt,” Tess nói, vén tóc qua tai. “Cử tri say cô ấy như điếu đổ.”

Tôi muốn cãi lại nhưng Pascao đã hồ hởi xen vào. “Tess hoàn toàn đúng đó - thấy mắt anh ta sáng rực lên không? Xin thưa là gã đó đã bị hút hồn. Anh ta chết mê chết mệt cô gái của chúng ta rồi. Chỉ vài ngày là cô ấy sẽ khiến hẳn hết đường thoát.”

Razor gật đầu, nhưng ít hăng hái hơn. “Đúng,” ông ta nói. “Nhưng chúng ta cũng cần chắc chắn Anden không nhìn thấu suy nghĩ của June. Hẳn là một nhà chính trị bẩm sinh. Tôi sẽ tìm cách để có lời với June.”

Tôi mừng vì Razor nói năng khôn ngoan và thận trọng vào thời điểm như thế này, nhưng giờ tôi phải rời mắt khỏi màn hình. Tôi chưa bao giờ cân nhắc đến khả năng hẳn có thể nhìn thấu suy nghĩ của June.

Lời bàn luận của mọi người tắt dần khi tôi ngừng lắng nghe. Tess nói đúng, dĩ nhiên rồi; tôi có thể thấy sự khao khát hiện trên mặt Cử tri. Giờ hẳn đứng dậy và đi tới nơi June đang bị còng vào ghế, rồi ghé lại gần để nói với cô ấy. Tôi nhăn mặt. Ai mà có thể cưỡng lại June cơ chứ? Cô là người

hoàn hảo xét trên rất nhiều phương diện. Rồi tôi nhận ra rằng mình không quá lo Anden sẽ hấp dẫn cô - hẳn dù sao cũng chết sớm thôi, đúng không? Điều làm tôi khó chịu là trông June chẳng có vẻ gì là đang giả vờ khi cô cười trong đoạn video đó. Cô gần như có vẻ đang vui. Cô ngang hàng với những người đàn ông như hẳn: Những quý tộc. Được sinh ra cho cuộc sống thượng lưu trong xã hội Cộng hòa. Làm sao cô ấy có thể hạnh phúc với một người như tôi, một người chẳng có gì ngoài một vốc ghim giấy trong túi? Tôi quay đi và bắt đầu bước xa khỏi đám đông. Tôi đã xem đủ những gì mình muốn xem.

“Đợi đã!”

Tôi ngoái lại, thấy Tess đang vội vã đuổi theo, tóc bay vào mặt em. Em giảm bước khi đến bên tôi. “Anh ổn chứ?” em hỏi, quan sát biểu cảm của tôi khi cả hai hướng ra hành lang để quay lại phòng tôi.

“Anh sẽ ổn thôi,” tôi đáp. “Tại sao lại không cơ chứ? Mọi việc đang diễn ra... hoàn hảo.” Tôi cười gượng.

“Rồi. Em biết. Em chỉ hỏi cho chắc thôi.” Tess cười toe lộ má lúm, và tôi lại thấy lòng dịu hẳn.

“Anh ổn mà em gái. Nghiêm túc đấy. Em an toàn, anh an toàn, quân Ái Quốc đang trên đường hành động và họ sẽ giúp anh tìm được Eden. Đó là tất cả những gì anh có thể yêu cầu.”

Tess rạng rỡ hẳn lên khi nghe tôi nói, và đôi môi em cong lên thành một nụ cười điệu nghịch ngợm. “Đã có những tin đồn về anh đấy, anh biết mà.”

Tôi nhướn mày đùa cợt. “À, thế à? Tin đồn kiểu gì?”

“Những tin đồn anh vẫn đang sống khỏe đã lan ra với tốc độ chóng mặt - ai cũng chỉ nói về nó. Tên anh được phun sơn lên các bức tường trên khắp đất nước, thậm chí ở một số nơi còn đề lên cả chân dung của Cử tri. Anh tin

được không? Biểu tình nổ ra khắp nơi. Mọi người đều hô vang tên anh.” Sự hào hứng của Tess giảm một chút. “Thậm chí cả những người đã bị cách ly ở Los Angeles. Có lẽ lúc này toàn thành phố đã bị cách ly rồi.”

“Họ cách ly Los Angeles á?” Điều này làm tôi sửng sốt. Chúng tôi từng được biết về việc các khu vực đá quý bị cô lập, nhưng tôi chưa từng nghe đến một cuộc cách ly quy mô lớn đến vậy. “Để làm gì? Bệnh dịch à?”

“Không phải vì bệnh dịch.” Đôi mắt Tess mở to đầy phấn khích. “Vì bạo loạn. Phe Cộng hòa phát sóng chính thức nói là cách ly bệnh dịch, nhưng sự thật là cả thành phố đang nổi dậy chống lại Cử tri mới. Nghe đồn Cử tri đang dồn toàn lực săn lùng anh, và một số lính Ái Quốc đang bảo mọi người rằng Anden là người ra lệnh... ờ, người ra lệnh khiến gia đình anh...” Tess ngập ngừng, mặt đỏ gay. “Dù sao thì, quân Ái Quốc cũng đang cố khiến Anden có vẻ là kẻ xấu xa, tồi tệ hơn cả bố anh ta. Razor nói rằng những cuộc biểu tình ở Los Angeles là cơ hội lớn cho chúng ta. Thủ đô sẽ phải điều động thêm hàng nghìn binh lính.”

“Một cơ hội lớn,” tôi nhắc lại, nhớ đến cách quân Cộng hòa dẹp yên cuộc biểu tình gần đây nhất ở Los Angeles.

“Vâng, và tất cả là nhờ anh đấy, Day ạ. Anh đã châm ngòi cho nó - hoặc, ít nhất, tin đồn anh còn sống đã châm ngòi. Họ được truyền cảm hứng từ vụ đào thoát của anh, và sôi máu vì cách anh bị đối xử. Anh chính là một thứ mà phe Cộng hòa dường như không thể kiểm soát nổi. Mọi người đều đang dõi theo anh, Day ạ. Họ đang đợi bước đi tiếp theo của anh.”

Tôi nuốt nước bọt, không dám tin vào nó. Điều đó không thể xảy ra - quân Cộng hòa sẽ không bao giờ để những cuộc nổi dậy vượt ngoài tầm kiểm soát đến mức đó ở một trong những thành phố lớn nhất nước. Có khả năng không? Có phải dân chúng ở đó đã thật sự áp đảo được quân đội địa phương? Và có phải họ nổi dậy là vì tôi? *Họ đang đợi bước đi tiếp theo của anh.* Nhưng tôi còn chẳng biết như thế là sao. Tôi chỉ đang cố gắng tìm em

trai - thế thôi, tất cả chỉ có vậy. Tôi lắc đầu, kìm nén một cơn sợ hãi bất chợt cuộn lên. Tôi đã muốn có sức mạnh để đánh trả, phải không? Đó là điều tôi vẫn cố làm suốt những năm qua, chẳng phải vậy sao? Bây giờ họ đang trao cho tôi sức mạnh... nhưng tôi không biết phải làm gì với nó. “Ừ, đúng,” tôi cố gắng trả lời. “Em đùa anh đúng không? Anh chỉ là một thằng lưu manh đường phố từ Los Angeles thôi.”

“Đúng. Một tên lưu manh đường phố nổi tiếng.” Nụ cười dễ lây lan của Tess lập tức làm tâm trạng tôi tốt lên. Em huých nhẹ vào tay tôi khi hai anh em tới trước cửa phòng tôi. Chúng tôi bước vào trong. “Thôi nào, Day. Anh không nhớ ban đầu vì sao quân Ái Quốc đồng ý dung nạp anh sao? Razor nói anh có thể trở nên quyền lực không khác gì tân Cử tri. Dân chúng trên toàn quốc đều biết anh là ai. Và hầu hết mọi người đều thật lòng yêu quý anh. Cũng là một điều đáng tự hào đấy chứ nhỉ?”

Tôi đi về phía giường và ngồi xuống. Tôi thậm chí còn không nhận ra ngay rằng Tess đã ngồi cạnh mình.

Em trở nên bình tĩnh hơn trước sự im lặng của tôi. “Anh thật sự quan tâm đến cô ta, phải không?” cô bé vừa nói vừa đưa một tay vuốt lại ga trải giường. “Cô ta không giống những cô gái anh từng chơi bởi hồi ở Lake nhỉ?”

“Hả?” tôi đáp, thoáng hoang mang. Tess tưởng tôi vẫn suy nghĩ về chuyện Anden mê tít June. Đôi má Tess đang ửng hồng, và tôi bất chợt cảm thấy ngọt ngào vì ngồi đây một mình với cô bé, đôi mắt to tròn của em dán chặt vào tôi, sự rung động của em không thể nhầm lẫn được. Tôi luôn thu xếp ổn thỏa với những cô gái thích mình, nhưng họ đều là người xa lạ. Những cô gái đến rồi đi khỏi cuộc đời tôi mà chẳng để lại hậu quả gì. Tess thì khác. Tôi không biết phải làm sao với cái ý tưởng rằng chúng tôi có thể là gì đó trên mức bạn bè. “Là sao, em muốn anh nói gì?” tôi hỏi. Tôi chỉ muốn đánh cho mình một phát ngay khi câu đó bật ra khỏi miệng.

“Đừng lo lắng... Em chắc chắn cô ta sẽ ổn.” Cô bé thốt ra từ cuối cùng đó bằng giọng chua cay đột ngột, rồi lại im lặng. Phải rồi, chắc chắn tôi đã nói điều không nên nói.

“Không phải vì thích mà em mới gia nhập quân Ái Quốc, anh biết đấy.” Tess rời khỏi giường và đứng trước mặt tôi, lưng thẳng đơ, hai bàn tay hết nắm vào rồi lại mở ra. “Em gia nhập quân Ái Quốc là vì anh. Vì em lo lắng đến phát ốm cho anh sau khi June đem anh đi và bắt giữ anh. Em tưởng em có thể thuyết phục họ cứu anh - nhưng em không có quyền mặc cả như June. June có thể làm bất kỳ điều gì cô ta muốn với anh, và anh sẽ vẫn kéo cô ta lại. June có thể làm bất kỳ điều gì cô ta muốn với quân Cộng hòa, và bọn họ cũng sẽ kéo cô ta lại.” Tess cao giọng hơn. “Bất kỳ khi nào June cần gì đó, cô ta đều có được nó, nhưng nhu cầu của em lại chẳng bằng một xô tiết lộ. Có thể nếu em là con cưng của quân Cộng hòa, anh cũng sẽ quan tâm đến em.”

Lời cô bé nói khía sâu vào lòng tôi. “Không đúng,” tôi nói, bật dậy chộp lấy tay em. “Sao em có thể nói vậy? Chúng ta cùng nhau lớn lên trên đường phố. Em có biết điều đó ý nghĩa thế nào với anh không?”

Cô bé mím chặt môi và nhìn lên, cố không khóc. “Day,” em lại nói, “anh có bao giờ tự hỏi vì sao anh thích June đến thế không? Ý em là - chà - căn cứ vào việc anh đã bị bắt như thế nào và tất cả...”

Tôi lắc đầu. “Ý em là gì?”

Cô bé hít một hơi thật sâu. “Trước đây em đã nghe về điều này ở đâu đó, trên màn hình khổng lồ hay sao đó, khi họ nói về những tù nhân từ vùng Thuộc địa. Về việc nạn nhân của vụ bắt cóc sẽ phải lòng kẻ đã bắt họ.”

Tôi nhăn mặt. Tess mà tôi biết đang dần biến mất vào trong một đám mây nghi ngờ và những suy nghĩ tiêu cực.

“Em nghĩ anh thích June vì cô ấy bắt anh? Em thật sự nghĩ đầu óc anh có vấn đề đến thế sao?”

“Day?” Tess thận trọng nói. “June đã tố giác anh.”

Tôi thả tay Tess ra. “Anh không muốn nói về chuyện này.”

Tess lắc đầu buồn rầu, đôi mắt ngấn lệ. “Cô ta đã giết mẹ anh, Day.”

Tôi lùi xa Tess thêm một bước. Tôi có cảm giác như mình vừa bị tát vào mặt. “Cô ấy không làm việc đó,” tôi nói.

“Cũng có thể cô ta đã làm,” Tess thì thầm.

Tôi có thể cảm thấy bức tường phòng thủ của mình lại được dựng lên, ngăn cách tôi. “Em quên mất cô ấy cũng giúp anh trốn thoát sao. Cô ấy cứu anh. Nay, em có...”

“Em đã cứu anh cả chục lần. Nhưng nếu em tố giác anh, và gia đình anh vì thế mà chết, anh có tha thứ cho em không?”

Tôi nuốt nước bọt. “Tess, anh sẽ tha thứ cho em bất kể đó là việc gì.”

“Thậm chí là nếu em phải chịu trách nhiệm về cái chết của mẹ anh? Không, em không nghĩ thế đâu.” Cô bé nhìn chăm chăm vào mắt tôi. Giọng em giờ phảng phất sự gay gắt, được trang bị một lưỡi thép. “Ý em là thế đấy. Anh đối xử với June khác.”

“Đâu có nghĩa là anh không quan tâm đến em.”

Tess không thềm để ý đến câu trả lời của tôi và tiếp tục dồn ép. “Nếu anh phải chọn giữa cứu em hoặc cứu June, và anh không có thời gian để mà lưỡng lự... anh sẽ làm gì?”

Tôi có thể cảm thấy mặt mình đang đỏ dần khi cơn tức giận dâng lên.

“Anh sẽ cứu ai?” Tess lấy tay áo lau mặt và chờ câu trả lời của tôi.

Tôi thở dài sốt ruột. Cứ nói cho cô bé cái sự thật quý tha ma bắt đó đi. “Em, được chưa? Anh sẽ cứu em.”

Cô bé dịu đi, và trong khoảnh khắc đó sự xấu xí của những đố kỵ và ghen ghét đều bị cuốn sạch. Chỉ cần một chút dịu dàng là Tess đã quay trở lại hình ảnh thiên thần. “Tại sao?”

“Anh không biết.” Tôi đưa tay lùa tóc, không thể lý giải tại sao mình không thể kiểm soát được cuộc đối thoại này. “Vì June sẽ không cần anh giúp.”

Ngu ngốc, quá ngu ngốc. Tôi gần như chẳng thể nói gì tệ hơn thế được nữa. Những từ đó cứ thế bật ra trước khi tôi kịp kìm lại, và bây giờ thì đã quá muộn để rút lại rồi. Nó còn chẳng phải lý do chính xác. Tôi sẽ cứu Tess vì em là Jess, vì tôi không thể chịu được khi tưởng tượng ra sẽ có chuyện gì đó xảy ra với em. Nhưng tôi không có thời gian để giải thích như vậy. Tess quay người dậm bước bỏ đi. “Cảm ơn vì anh đã thương hại em,” cô bé nói.

Tôi vội đuổi theo, nhưng khi tôi nắm tay em thì em lại hất ra. “Anh xin lỗi. Anh không có ý đó. Anh không thương hại em. Tess, anh...”

“Không sao cả,” cô bé gặt gông. “Đó là sự thật mà, phải không? Chà, anh sẽ sớm đoàn tụ với June thôi. Nếu cô ta không quyết định trở lại với phe Cộng hòa.” Cô bé biết lời nói của mình buốt giá đến thế nào, nhưng em không cố nói giảm nói tránh. “Baxter nghĩ anh sẽ phản bội bọn em, anh biết đấy. Bởi vậy anh ta mới không thích anh. Anh ta đã cố thuyết phục em tin thế ngay từ khi em mới gia nhập. Em không rõ nữa... có thể anh ta đúng.”

Cô bé bỏ tôi đứng một mình giữa sảnh, cảm giác tội lỗi xuyên vào da thịt tôi, rạch tung những mạch máu trên đường đi. Một phần trong tôi giận dữ - Tôi muốn bảo vệ June, muốn nói với Tess tất cả những điều June đã phải

hy sinh vì tôi. Nhưng... phải chăng Jess đã đúng? Có phải tôi chỉ đang tự lừa dối bản thân?

Chương 11

JUNE

Đêm qua tôi gặp ác mộng, tôi mơ thấy Anden tha hết mọi tội của Day. Rồi tôi thấy quân Ái Quốc kéo Day vào một con phố tối tăm và cho cậu một viên đạn vào ngực. Razor quay lại nói với tôi, “Sự trừng phạt cho cô, cô Iparis, vì đã làm việc cho Cử tri.” Tôi choàng tỉnh mà mồ hôi vã ra, toàn thân run rẩy không thể kiểm soát được.

Một ngày một đêm (chính xác hơn, hai mươi ba tiếng đồng hồ) qua đi trước khi tôi gặp lại Cử tri. Lần này tôi gặp anh ở phòng phát hiện nói dối.

Khi lính gác dẫn tôi đi dọc hành lang ra chỗ một đoàn xe jeep đang chờ bên ngoài, tôi nghiền ngẫm lại mọi điều đã học ở Drake về cách thức phát hiện nói dối. Kiểm tra viên sẽ cố gắng hăm dọa tôi; họ sẽ lợi dụng điểm yếu của tôi để chống lại tôi. Họ sẽ lợi dụng cái chết của anh Metias, hoặc bố mẹ tôi, hoặc thậm chí có thể là Ollie. Họ chắc chắn sẽ dùng đến Day. Vậy nên tôi tập trung vào hành lang chúng tôi đang đi, lần lượt nghĩ về những điểm yếu của mình, và rồi chìm chúng vào góc khuất sâu của tâm trí mình. Tôi buộc chúng lặng câm.

Chúng tôi lái xe qua vài khu phố thủ đô. Lần này tôi nhìn thành phố bị phủ trong thứ ánh sáng nửa rạng rỡ nửa xam xám của một buổi sáng tuyết rơi, những người lính và công nhân vội vã bước trên vỉa hè xuyên qua những điểm sáng do đèn đường chiếu trên vỉa hè trơn bóng. Màn hình khổng lồ ở đây lớn hơn bình thường, một vài cái cao chót vót mười lăm tầng, và hệ thống loa dàn hàng trên các tòa nhà mới hơn so với ở Los Angeles - chúng không làm vỡ giọng người nói. Chúng tôi đi qua Tháp Thủ đô. Tôi ngắm nghía những bức tường trơn bóng, cách những tấm kính bảo vệ các ban công để bất kỳ ai phát biểu ở đó cũng đều được che chắn cẩn

thận. Cử tri cũ từng bị tấn công theo cách đó, hồi những tấm kính chưa được dựng lên - có kẻ đã leo lên đến tận tầng thứ mười bốn để bắn ông ta. Sau đó, phe Cộng hòa đã nhanh chóng dựng các rào chắn. Màn hình khổng lồ của Tháp đã bị các vết ứt làm méo hình ảnh trên màn hình, nhưng tôi vẫn có thể đọc được vài tin chính khi chúng tôi đi qua.

Một tin quen thuộc khiến tôi chú ý.

DANIEL ALTAN WING BỊ XỬ BẮN NGÀY 26 THÁNG MƯỜI HAI

Tại sao bọn họ vẫn phát tin này trong khi mọi tin chính khác cùng thời điểm đó đều đã được cập nhật từ lâu? Có thể họ đang cố thuyết phục người dân rằng đó là sự thật.

Lại một dòng tin nữa chiếu qua.

HÔM NAY CỬ TRI SẼ CÔNG BỐ BỘ LUẬT ĐẦU TIÊN CỦA NĂM MỚI TẠI THÁP THỦ ĐÔ DENVER

Tôi muốn dừng lại đọc tin đó lần nữa - nhưng chiếc xe đã tăng tốc rồi chuyển đi kết thúc. Cửa xe mở ra. Đám lính túm tay lôi tôi ra ngoài. Tôi lập tức ong cả tai vì những tiếng la hét từ đám đông người xem và hàng tá phóng viên từ các tờ báo liên bang đang bấm tanh tách những màn hình máy ảnh nhỏ vuông vức về phía tôi. Khi nhìn đám người vây quanh mình, tôi nhận ra ngoài những người đến đây chỉ để nhìn thấy tôi thì còn những người khác nữa. Rất nhiều người khác. Họ đang biểu tình trên đường phố, đang la hét phản đối Cử tri, và đang bị cảnh sát kéo đi. Một số vẫy các biểu ngữ tự làm trên đầu cho dù đang bị quân cảnh vệ dẫn đi.

June Iparis vô tội! một tấm viết.

Day ở đâu? tấm khác viết.

Một lính gác đẩy tôi đi tiếp. “Không có gì cho cô nhìn đâu,” gã gắt gỏng, thúc tôi đi thẳng một mạch vào hành lang rộng mênh mông của một tòa nhà chính quyền nào đó. Sau lưng chúng tôi, tiếng ồn từ bên ngoài dần bị át đi bởi tiếng vọng từ những bước chân của chúng tôi. Chín mươi hai giây sau, chúng tôi dừng lại trước một dãy cửa kính rộng. Sau đó một người quét một tấm thẻ mỏng (cỡ 4.5x7.5cm, màu đen, lấp lánh phản quang và có logo Cộng hòa mạ vàng ở góc) qua màn hình ra vào, và chúng tôi bước vào phòng.

Phòng phát hiện nói dối có hình trụ, với mái vòm thấp và mười hai trụ bạc xếp dọc bức tường tròn. Lính gác cột tôi đứng vào trong một cỗ máy, quấn cánh tay và cổ tay tôi bằng các đai kim loại và ép các nút kim loại lạnh lẽo (mười bốn nút tất cả) vào cổ, má, trán, bàn tay, mắt cá chân và bàn chân tôi. Ở đây có rất nhiều binh lính - tổng cộng hai mươi người. Sáu người thuộc đội kiểm tra, đeo băng tay trắng và tấm che mắt màu xanh trong suốt. Cửa được làm bằng loại kính trong không tì vết (được khắc mờ biểu tượng hình bán nguyệt, cho thấy đây là kính chống đạn một chiều, nên nếu bằng cách nào đó tôi vùng thoát được, lính gác bên ngoài phòng có thể bắn tôi xuyên lớp kính nhưng tôi thì sẽ không thể bắn trả hoặc phá vỡ kính). Bên ngoài phòng, tôi thấy Anden đang đứng cùng hai Thượng nghị sĩ và hai mươi tư lính gác nữa. Anh có vẻ không vui, và đang chú tâm nói chuyện với các Thượng nghị sĩ lúc này đang cố che giấu sự khó chịu bằng những nụ cười nhu thuận giả tạo.

“Cô Iparis,” kiểm tra viên trưởng nói. Đôi mắt cô ta có màu xanh rất nhạt, tóc vàng và làn da trắng sứ. Cô ta bình tĩnh xem xét kỹ khuôn mặt tôi trước khi ấn vào một thiết bị nhỏ màu đen cô ta đang cầm trên tay phải. “Tôi là bác sĩ Sadhwani. Chúng tôi sẽ hỏi cô vài câu. Vì cô là một cựu điệp viên Cộng hòa, tôi đoán chắc cô cũng hiểu rõ không kém gì tôi về công dụng của những thiết bị này. Chúng tôi sẽ thu được những rung động nhỏ nhất từ cô. Những run rẩy nhẹ nhất của tay cô. Tôi chân thành khuyên cô nên nói cho chúng tôi sự thật.”

Lời cô ta nói chỉ cốt nắn gân tôi - cô ta đang cố thuyết phục tôi về sức mạnh hoàn hảo của thiết bị phát hiện nói dối. Cô ta nghĩ càng sợ nó thì tôi sẽ càng lộ ra nhiều phản ứng. Tôi nhìn thẳng vào mắt cô ta. Thở chậm và bình thường. Mắt thư giãn, miệng ngay ngắn. “Tốt thôi,” tôi đáp. “Tôi chẳng che giấu gì cả.”

Bác sĩ bận rộn kiểm tra những nút dính lên da tôi, rồi đến máy chiếu khuôn mặt tôi, rất có thể đang phát hình khắp căn phòng đằng sau tôi. Mắt cô ta liếc nhìn xung quanh đầy lo lắng, trán lấm tấm những giọt mồ hôi li ti.

Có lẽ cô ta chưa bao giờ kiểm tra một kẻ thù nổi tiếng đến vậy của chính quyền, và chắc chắn là chưa từng làm thế trước mặt một người quan trọng như Cử tri.

Đúng như mong đợi, bác sĩ Sadhwani bắt đầu với những câu hỏi đơn giản, không liên quan.

“Có phải tên cô là June Iparis?”

“Đúng.”

“Sinh nhật cô ngày bao nhiêu?”

“11 tháng Bảy.”

“Tuổi của cô?”

“Mười lăm tuổi, năm tháng hai mươi tám ngày.”

Giọng tôi vẫn đều đều vô cảm. Mỗi lần trả lời, tôi dừng lại vài giây để hơi thở của mình trở nên ngắn hơn, khiến tim đập nhanh hơn. Nếu họ đang đo chỉ số thể chất của tôi, thì cứ để họ thấy sự thay đổi bất thường trong suốt những câu hỏi kiểm soát. Nó sẽ khiến họ khó xác định hơn khi nào tôi đang thật sự nói dối.

“Cô từng học trường tiểu học nào?”

“Harion Gold.”

“Và sau đó?”

“Cụ thể đi,” tôi đáp.

Bác sĩ Sadhwani hơi nao núng nhưng rồi bình tĩnh lại ngay. “Được thôi, cô Iparis,” cô ta nói, lần này giọng thoáng tức tối. “Cô học trường trung học nào sau Harion Gold?”

Tôi hướng mặt về phía những khán giả đang theo dõi tôi sau tấm kính. Các Thượng nghị sĩ tránh ánh mắt trừng trừng của tôi bằng cách vờ như bị thu hút bởi những sợi dây bò quanh cổ tôi, nhưng Anden nhìn tôi không hề ngần ngại. “Trung học Harion.”

“Trong bao lâu?”

“Hai năm.”

“Và rồi...”

Tôi đẩy sự căm giận của mình lên, để họ có thể nghĩ rằng tôi đang có vấn đề trong việc kiểm soát cảm xúc (và kết quả bài kiểm tra của mình). “Và rồi tôi học ở đại học Drake trong ba năm,” tôi cáu kỉnh. “Tôi được nhận khi mười hai tuổi và tốt nghiệp khi mười lăm, vì tôi khá giỏi. Như thế đã trả lời được cho câu hỏi của cô chưa?”

Bây giờ thì cô ta ghét tôi rồi. “Rồi,” cô ta gằn giọng.

“Tốt. Vậy tiếp tục đi.”

Kiểm tra viên mím môi, quay lại nhìn thiết bị màu đen của cô ta để không phải nhìn vào mắt tôi. “Cô từng nói dối bao giờ chưa?” cô ta hỏi.

Cô ta tiếp tục với những câu hỏi phức tạp hơn. Tôi lại tăng nhịp thở.
“Rồi.”

“Cô đã bao giờ nói dối bất kỳ nhân viên chính quyền hay sĩ quan quân đội nào chưa?”

“Rồi.”

Ngay sau khi trả lời câu này, tôi nhìn thấy một chuỗi tia sáng kỳ lạ ở rìa tầm nhìn của mình. Tôi nháy mắt hai lần. Chúng biến mất, và căn phòng rõ nét trở lại. Tôi do dự trong giây lát, nhưng khi bác sĩ Sadhwani nhận ra và gõ gò đố vào thiết bị của cô ta, tôi ép bản thân trở lại tình trạng trống rỗng.

“Cô đã bao giờ nói dối bất kỳ vị giáo sư nào ở Drake chưa?”

“Chưa.”

“Cô đã bao giờ nói dối anh trai mình chưa?”

Đột nhiên căn phòng biến mất. Một hình ảnh lơ mơ thay thế nó - một phòng khách quen thuộc ngập trong ánh nắng chiều ấm áp dần trở nên rõ nét, và một chú chó con lông trắng nằm ngủ cạnh chân tôi. Một thanh niên cao ráo, tóc đen khoanh tay ngồi cạnh tôi. Đó là anh Metias. Anh cau mày nghiêng người về phía trước, khuỷu tay tì trên đầu gối.

“*Em đã bao giờ nói dối anh chưa, June?*”

Tôi chớp mắt choáng váng trước cảnh đó. Tất cả đều là giả, tôi tự nhủ. Máy phát hiện nói dối đang khơi gợi các ảo giác để làm tôi suy sụp. Tôi từng nghe nói những thiết bị như vậy vẫn được sử dụng gần mặt trận, một cỗ máy có thể mô phỏng các chuỗi hình ảnh để nó hiện lên trong tâm trí ta bằng cách sao chép khả năng não bộ tạo ra những giấc mơ sống động. Nhưng anh Metias trông quá thật, cứ như thể tôi có thể với tay vén lọn tóc đen của anh ra sau tai, hoặc cảm nhận được bàn tay nhỏ bé của mình trong

bàn tay to lớn của anh. Tôi gần như có thể tin rằng tôi đang ở ngay đó trong phòng cùng anh. Tôi nhắm mắt, nhưng hình ảnh vẫn in trong tâm trí tôi, sáng rõ như ban ngày.

“Rồi,” tôi nói. Đó là sự thật. Đôi mắt anh Metias mở to ngạc nhiên và buồn rầu, rồi anh biến mất cùng Ollie và phần còn lại của căn hộ. Tôi trở về giữa căn phòng phát hiện nói dối xám xịt, đứng trước bác sĩ Sadhwani trong lúc cô ta ghi nhanh thêm các ghi chú. Cô ta gật đầu tán thành với tôi vì đã trả lời đúng. Tôi cố gắng giữ yên hai bàn tay siết chặt vẫn đang không ngừng run lên ở hai bên hông.

“Rất tốt,” một lúc sau cô ta thì thầm.

Lời tôi nghe lạnh như băng. “Cô định lợi dụng anh trai tôi để chống lại tôi trong những câu hỏi còn lại sao?”

Cô ta lại rời mắt khỏi những ghi chép của mình. “Cô nhìn thấy anh mình à?” Bây giờ cô ta dường như đã thư giãn hơn, mồ hôi trên trán cũng đã bay mất.

Ra vậy. Họ không thể kiểm soát những hình ảnh chợt hiện lên, và họ không thể thấy những gì tôi thấy. Nhưng họ có thể kích hoạt điều gì đó khiến những ký ức đó xuất hiện. Tôi giữ đầu ngẩng cao và mắt hướng thẳng vào bác sĩ. “Phải.”

Các câu hỏi tiếp tục. Cô đã nhảy cóc năm nào trong thời gian học ở Drake? Năm thứ hai. Cô bị phê bình hạnh kiểm mấy lần khi còn học tại Drake? Mười tám. Trước khi anh trai cô chết, cô đã bao giờ có ý nghĩ tiêu cực về chính quyền Cộng hòa chưa? Chưa.

Và cứ thế. Tôi nhận ra cô ta đang cố gắng mài mòn não bộ của tôi, khiến tôi hạ lớp bảo vệ để cô ta có thể nhìn thấy một phản ứng thể chất khi cô ta hỏi gì đó thích đáng. Tôi nhìn thấy anh Metias hai lần nữa. Mỗi lần chuyện đó xảy ra, tôi lại hít một hơi thật sâu rồi cố ép mình nín thở vài giây. Họ tra

hỏi tôi về cách tôi trốn thoát khỏi quân Ái Quốc, mục đích vụ đánh bom. Tôi nhắc lại những điều đã nói với Anden trong bữa tối. Cho đến lúc này mọi việc đều ổn. Hệ thống phát hiện nói dối cho biết tôi đã nói sự thật.

“Day còn sống không?”

Và rồi Day hiện ra ngay trước mặt tôi. Cậu đang đứng cách tôi chỉ vài bước, đôi mắt xanh như gương đến nỗi tôi có thể nhìn thấy mình trong đó. Một nụ cười rạng rỡ thanh thản làm bừng sáng khuôn mặt cậu khi cậu nhìn thấy tôi. Đột nhiên tôi thấy đau quặn vì cậu đến nỗi tưởng như mình không đứng nổi nữa. Cậu ấy không có thật. Tất cả chỉ là mô phỏng thôi. Tôi ổn định lại hơi thở của mình. “Còn.”

“Tại sao cô giúp Day trốn thoát trong khi cô biết hẳn ta đang bị truy nã vì rất nhiều tội ác chống lại chính quyền Cộng hòa? Lẽ nào cô có tình cảm với hẳn?”

Một câu hỏi nguy hiểm. Tôi buộc mình sắt lòng lại. “Không. Tôi chỉ không muốn cậu ấy phải chết dưới tay mình vì một tội ác cậu ấy không phạm phải.”

Bác sĩ ngừng ghi chép và nhướn mày nhìn tôi. “Cô đã mạo hiểm rất nhiều vì một người cô gần như không quen biết.”

Tôi nheo mắt. “Điều đó không nói nhiều về tính cách của cô đâu. Có lẽ cô nên đợi đến khi ai đó sắp bị xử tử vì một lỗi lầm do cô gây ra.”

Cô ta không phản ứng trước sự chua cay trong lời tôi nói. Ảo ảnh về Day biến mất. Tôi nhận thêm vài câu hỏi kiểm soát không liên quan, rồi: “Cô và Day có liên kết với quân Ái Quốc không?”

Day lại xuất hiện. Lần này cậu ngả người sát đến nỗi tóc cậu như dải lụa quét vào má tôi. Cậu kéo tôi về phía mình, hôn nồng nàn. Cảnh tượng lại biến mất, bị thay thế đột ngột bằng một đêm bão và Day đang vật vã đi

xuyên mưa, máu nhỏ từ chân cậu, để lại một vệt dài phía sau. Cậu quỳ sụp trước mặt Razor trước khi toàn bộ cảnh tượng này lại biến mất. Tôi cố giữ giọng vững vàng. “Tôi đã từng.”

“Có phải sẽ có một nỗ lực ám sát nhắm vào Cử tri vĩ đại của chúng ta không?”

Chẳng cần tôi phải nói dối ở câu này. Tôi để ánh mắt trôi về phía Anden, anh gật đầu với tôi, phỏng chừng để cố vũ. “Đúng.”

“Quân Ái Quốc có nhận ra cô biết kế hoạch ám sát của họ không?”

“Không, họ không biết.”

Bác sĩ Sadhwani nhìn các đồng nghiệp, rồi sau vài giây cô ta gật đầu và quay lại phía tôi. Máy phát hiện nói dối cho biết rằng tôi đã nói sự thật. “Có cận vệ nào của Cử tri có thể hỗ trợ kế hoạch ám sát này không?”

“Có.”

Thêm vài giây im lặng trong khi cô ta kiểm tra với đồng nghiệp về câu trả lời của tôi. Một lần nữa, cô ta gật đầu. Lần này cô ta quay lại nhìn Anden và các Thượng nghị sĩ. “Cô ta đang nói thật.”

Anden gật đầu đáp lại. “Tốt,” anh nói, giọng nghệt lại qua tấm kính. “Xin mời tiếp tục.”

Các Thượng nghị sĩ vẫn khoanh tay, mím chặt môi.

Các câu hỏi của bác sĩ Sadhwani cứ liên tục không dứt, nhấn chìm tôi trong dòng lũ bất tận. Khi nào vụ ám sát xảy ra? Trên hành trình đã định sẵn của Cử tri tới thành phố mặt trận Lamar, Colorado. Cô có biết nơi an toàn cho Cử tri không? Có. Thay vào đó ngài ấy nên đi đâu? Một thành phố biên giới khác. Có phải Day cũng tham gia cuộc ám sát này không? Đúng.

Tại sao hẳn ta tham gia? Cậu ấy mắc nợ quân Ái Quốc vì đã chữa chân cho cậu ấy.

“Lamar,” bác sĩ Sadhwani vừa thì thầm vừa gõ thêm ghi chú vào thiết bị màu đen của mình. “Tôi đoán Cử tri sẽ thay đổi hành trình.”

Thêm một phần nữa của kế hoạch được thực hiện đâu vào đấy.

Các câu hỏi cuối cùng cũng kết thúc. Bác sĩ Sadhwani quay đi nói chuyện với những người khác, trong khi tôi thở ra và thả lỏng người dựa vào máy phát hiện nói dối. Tôi đã ở chính xác hai giờ năm phút. Mắt tôi gặp mắt Anden. Anh vẫn đang đứng cạnh cửa kính, hai bên là hai hàng lính, tay vẫn khoanh chặt trước ngực.

“Đợi đã,” anh nói. Các kiểm tra viên thận trọng dừng lại nhìn về phía Cử tri. “Tôi có câu hỏi cuối cùng dành cho vị khách của chúng ta.”

Bác sĩ Sadhwani chớp mắt phẩy tay về phía tôi. “Dĩ nhiên rồi thưa Cử tri. Mời ngài.”

Anden bước lại gần tấm kính đang ngăn cách hai chúng tôi. “Tại sao cô lại giúp tôi?”

Tôi ngửa người ra sau và nhìn thẳng vào mắt anh. “Vì tôi muốn được tha thứ.”

“Cô có trung thành với chính quyền Cộng hòa không?”

Một bức tranh ký ức cắt ghép cuối cùng trở nên rõ nét. Tôi thấy mình đang nắm tay anh trai trên đường phố khu Ruby, tay giơ lên chào màn hình khổng lồ khi chúng tôi nhắc lại lời thề. Có khuôn mặt anh Metias, nụ cười của anh cùng vẻ căng thẳng lo âu vào cái đêm cuối cùng tôi nhìn thấy anh. Tôi nhìn thấy những lá cờ Cộng hòa trong đám tang anh trai. Những ghi chép trực tuyến bí mật của anh Metias chạy qua mắt tôi - những lời cảnh

báo của anh, sự giận dữ của anh đối với chính quyền Cộng hòa. Tôi thấy Thomas chĩa súng vào mẹ Day; tôi thấy đầu bà giật ngược về phía sau trước lực va chạm của viên đạn. Bà ngã gục. Đó là lỗi của tôi. Tôi thấy Thomas ôm đầu trong phòng thẩm tra, bị tra tấn, mù quáng tuân phục, vĩnh viễn bị giam cầm bởi những điều hãn đã làm.

Tôi không còn trung thành nữa. Hay tôi vẫn trung thành? Tôi đang ở ngay đây, tại thủ đô nước Cộng hòa, giúp quân Ái Quốc ám sát tân Cử tri. Người đàn ông tôi từng thề nguyện trung thành. Tôi sẽ giết anh và rồi tôi sẽ bỏ trốn. Tôi biết máy phát hiện nói dối sẽ bóc trần sự phản bội của mình. Tôi đã bị sao nhãng, bị dẫn vật bởi mâu thuẫn giữa nhu cầu phải đền bù cho Day, nhưng lại ghét phải rời bỏ phe Cộng hòa vì nghe theo lệnh phe Ái Quốc.

Một cơn rùng mình chạy khắp người tôi. Chúng chỉ là ảo ảnh. Chỉ là ký ức. Tôi vẫn im lặng cho đến khi nhịp tim ổn định. Tôi nhắm mắt, hít một hơi thật sâu, và rồi lại mở mắt. “Có,” tôi nói. “Tôi trung thành với chính quyền Cộng hòa.”

Tôi chờ đợi máy phát hiện nói dối sáng đèn đỏ, kêu bíp bíp và lật tẩy tôi đang nói dối. Nhưng cỗ máy vẫn im lặng. Bác sĩ Sadhwani vẫn cúi đầu ghi chép.

“Cô ta đang nói thật,” cuối cùng bác sĩ Sadhwani nói.

Tôi đã vượt qua. Không thể tin nổi. Cỗ máy cho thấy tôi đang nói thật. Nhưng nó chỉ là một cỗ máy mà thôi.

Đêm đó, tôi ngồi ở mép giường, hai tay ôm đầu. Còng vẫn lủng lẳng trên cổ tay, nhưng ngoài ra thì tôi được tự do đi lại trong phòng. Tuy nhiên, tôi vẫn có thể nghe thấy tiếng nói chuyện bập bồm bên ngoài. Đám lính gác đó vẫn còn ở đấy.

Tôi đã kiệt sức. Xét một cách nghiêm túc, đúng ra tôi không nên bị như vậy vì từ lúc bị bắt, tôi chẳng làm gì mệt mỏi về mặt thể chất. Nhưng những câu hỏi của bác sĩ Sadhwani cứ quay cuồng trong tâm trí tôi và kết hợp với những điều Thomas đã nói, cứ ám ảnh tôi cho đến khi tôi phải siết chặt đầu để cố ngăn chặn cơn đau đầu. Ở đâu đó ngoài kia, chính quyền đang tranh luận xem có nên tha tội cho tôi hay không. Tôi hơi run lên, mặc dù tôi biết căn phòng vẫn ấm áp.

Dấu hiệu kinh điển cho thấy một trận ốm đang đến, tôi u ám nghĩ. Có thể là bệnh dịch. Sự trở trêu của ý nghĩ đó khơi lên nỗi buồn - và nỗi sợ - trong tôi. Nhưng mình đã được tiêm phòng. Đó có thể chỉ là cảm lạnh - xét cho cùng, anh Metias vẫn luôn bảo tôi hơi miễn cảm với thay đổi thời tiết mà.

Anh Metias. Giờ đây khi chỉ có một mình, tôi cho phép mình được lo lắng. Câu trả lời cuối cùng của tôi trong buổi kiểm tra nói dối đáng ra phải hiện đèn đỏ. Nhưng nó lại không. Lẽ nào điều đó có nghĩa là tôi vẫn trung thành với chính quyền Cộng hòa, cho dù tôi không tự nhận ra được điều đó? Ở đâu đó, tận sâu thẳm, cỗ máy ấy có thể đã cảm nhận được tôi đang lưỡng lự với việc tiếp tục vụ ám sát.

Nhưng nếu tôi quyết định không đảm nhiệm vai diễn của mình, điều gì sẽ xảy ra với Day? Tôi sẽ cần một cách liên lạc với cậu mà không để Razor phát giác. Và rồi thì sao? Day chắc chắn sẽ không nhìn Cử tri theo cách tôi nhìn anh. Ngoài ra, tôi không có kế hoạch dự phòng nào. Nghĩ đi June. Tôi phải nghĩ ra một phương án khác để giữ cho tất cả chúng tôi sống sót.

Nếu em muốn nổi dậy, anh Metias từng nói với tôi, hãy nổi dậy từ bên trong hệ thống. Tôi chú tâm vào ký ức này, mặc dù sự run rẩy làm tôi khó mà tập trung được.

Tôi chợt nghe thấy tiếng náo động bên ngoài cửa. Có tiếng gót giày va vào nhau lách cách, dấu hiệu rõ ràng sắp có một quan chức đến thăm tôi. Tôi lặng lẽ chờ. Năm đám cửa cuối cùng cũng xoay. Anden bước vào.

“Thưa Cử tri, ngài có chắc là không muốn một vài lính gác đi cùng...”

Anden chỉ lắc đầu phẩy tay với đám lính gác ngoài cửa. “Xin đừng bận tâm,” anh nói. “Tôi muốn nói chuyện riêng với cô Iparis. Chỉ mất chừng một phút thôi.” Lời anh nói gợi tôi nhớ tới những lời tôi nói khi đến buồng giam ở Lâu đài Batalla thăm Day.

Tên lính vội chào Anden và đóng cửa phòng, để hai người chúng tôi lại với nhau. Tôi ngược nhìn lên từ mép giường. Bộ còng tay của tôi kêu leng keng giữa không gian im lặng. Cử tri không mặc bộ quần áo trang trọng quen thuộc; thay vào đó anh mặc áo choàng đen dài chấm chân có một sọc đỏ chạy dọc thân trước, và trang phục còn lại thì giản dị, thanh lịch (sơ mi cổ đen, áo gi lê tối màu với sáu hàng khuy sáng loáng, quần đen, ủng phi công đen). Mái tóc bóng loáng gọn gàng. Một khẩu súng đeo bên hông, nhưng anh sẽ không thể rút súng đủ nhanh để bắn tôi nếu tôi quyết định tấn công. Anh đang chân thành cố gắng thể hiện sự tin tưởng đối với tôi.

Razor từng nói nếu tìm được thời điểm có thể đích thân ám sát Anden, tôi nên thực hiện. Chớp lấy cơ hội. Nhưng giờ anh đang ở đây, dễ tổn thương đến không ngờ trước tôi, mà tôi lại không có một động thái gì. Bên cạnh đó, nếu cố giết anh ở đây, tôi sẽ chẳng còn cơ hội nào gặp lại Day - hoặc để sống sót.

Anden ngồi xuống cạnh tôi, cẩn thận chừa ra một khoảng giữa hai người. Đột nhiên tôi thấy xấu hổ vì dáng vẻ mình - luộm thuộm và mệt mỏi, tóc tai rối bời, mặc quần áo ngủ, ngồi cạnh hoàng tử đẹp trai của chính quyền Cộng hòa. Nhưng tôi vẫn thẳng người và ngẩng cao đầu một cách yêu kiều hết mức. Mình là June Iparis, tôi nhắc nhở bản thân. Tôi sẽ không để anh thấy được cảm xúc hỗn loạn hiện tại của mình.

“Tôi muốn cho cô biết rằng cô đã đúng,” anh bắt đầu. Giọng anh toát lên sự ấm áp chân thành. “Hai lính gác của tôi đã biến mất chiều nay. Đã bỏ trốn.”

Hai chim mồi của quân Ái Quốc đã bỏ trốn như kế hoạch. Tôi thờ dãi nhìn anh bằng ánh mắt nhẹ nhõm được luyện tập từ trước, phòng trường hợp Razor đang quan sát. “Bây giờ họ đang ở đâu?”

“Chúng tôi không chắc. Các trinh sát đang cố gắng theo dấu họ.” Anden xoa hai bàn tay đeo găng của mình một lát. “Chỉ huy DeSoto đã điều động một nhóm lính mới hộ tống chúng tôi.”

Razor. Ông ta đang cài cắm lính của mình, từng bước xúc tiến vụ ám sát.

“Tôi muốn cảm ơn sự giúp đỡ của cô, June,” Anden tiếp tục. “Tôi muốn xin lỗi về bài kiểm tra nói dối mà đã phải trải qua. Tôi biết chắc hẳn nó không thoải mái gì với cô, nhưng cần phải làm vậy. Dù sao đi nữa, tôi rất biết ơn vì những câu trả lời thành thật của cô. Cô sẽ ở lại đây với chúng tôi thêm vài ngày nữa, cho đến khi chúng tôi chắc chắn mối nguy hiểm từ các kế hoạch của quân Ái Quốc đã qua. Có lẽ chúng tôi vẫn còn vài câu hỏi cho cô. Sau đó, chúng tôi sẽ tìm cách để cô trở lại với đội ngũ Cộng hòa.”

“Cảm ơn anh,” tôi nói, mặc dù những lời đó hoàn toàn rỗng tuếch.

Anden nghiêng người. “Những gì tôi nói vào bữa tối của chúng ta đều thật lòng,” anh thì thầm, lời nói vội vàng và miệng hầu như không chuyển động. Anh đang lo lắng. Một cơn hoang tưởng bất ngờ xâm chiếm tôi - tôi gõ một ngón tay lên môi và nhìn anh bằng ánh mắt không thể nhầm lẫn. Mắt anh mở to, nhưng anh không né tránh. Anh khẽ chạm vào cằm tôi, rồi kéo tôi lại gần như thể sắp hôn tôi. Anh dùng môi lại ngay cạnh môi tôi, để chúng nhẹ nhàng chạm vào làn da trên má tôi. Cảm giác nhột nhạt chạy dọc xương sống tôi, và cùng với nó là một cơn sóng ngầm tội lỗi.

“Vậy là camera không ghi lại được,” anh thì thầm. Đây là cách nói chuyện riêng hay ho hơn; nếu một lính gác có thò đầu vào phòng thì tình huống này sẽ giống như Anden đang hôn trộm tôi thay vì đang thì thầm với

tôi. Một tin đồn an toàn hơn sẽ được loan truyền. Và quân Ái Quốc sẽ chỉ nghĩ rằng tôi đang tuân theo kế hoạch của họ.

Hơi thở của Anden ấm áp trên da tôi. “Tôi cần cô giúp,” anh thì thầm. “Nếu cô được ân xá mọi tội lỗi chống lại chính quyền Cộng hòa và được thả tự do, cô có thể liên hệ với Day không? Hay bây giờ, khi cô không còn theo quân Ái Quốc nữa, mối quan hệ của cô với cậu ta đã kết thúc rồi?”

Tôi cắn môi. Cách Anden nói mối quan hệ khiến nó nghe như thể anh nghĩ đã từng có gì đó giữa Day và tôi.

Đã từng. “Tại sao anh muốn tôi liên hệ với cậu ấy?” tôi hỏi.

Lời anh nói có sự khẩn thiết âm thầm nhưng uy nghi khiến tôi nổi da gà. “Cô và Day là hai người nổi tiếng nhất Cộng hòa. Nếu có thể kết đồng minh với cả hai thì tôi có thể thu phục được dân chúng. Sau đó, thay vì đàn áp các cuộc nổi dậy và cố gắng giữ cho mọi thứ không sụp đổ, tôi có thể tập trung tiến hành các thay đổi mà đất nước này đang cần.”

Tôi cảm thấy đầu óc mụ mị. Điều này thật đột ngột, choáng váng, và trong một thoáng tôi thậm chí không thể nghĩ ra một câu trả lời tử tế nào. Anden đang mạo hiểm ghê gớm khi nói chuyện với tôi như thế này. Tôi nuốt nước bọt, đôi má vẫn nóng ran vì sự gần gũi của anh. Tôi hơi nhích người ra để có thể nhìn vào mắt anh. “Tại sao chúng tôi nên tin anh?” tôi nói, giọng đều đều. “Điều gì khiến anh nghĩ Day muốn giúp anh?”

Đôi mắt anh đầy quả quyết. “Tôi sẽ thay đổi nước Cộng hòa, và tôi sẽ bắt đầu bằng việc thả em trai của Day.”

Miệng tôi khô khốc. Đột nhiên, tôi ước gì chúng tôi đang nói to đủ để Day nghe thấy. “Anh sẽ thả Eden?”

“Ngay từ đầu cậu bé đáng lẽ ra không bao giờ bị đưa vào đây. Tôi sẽ thả cậu bé cùng tất cả những người khác đang bị sử dụng ngoài mặt trận.”

“Cậu bé ở đâu?” tôi thì thầm. “Khi nào thì anh...”

“Eden đã ra mặt trận từ vài tuần trước rồi. Cha tôi đã coi cậu bé cùng một chục người khác, như một phần của một sáng kiến chiến tranh mới. Về cơ bản họ đang bị sử dụng như vũ khí sinh học sống.” Khuôn mặt Anden tối lại. “Tôi sẽ chấm dứt trò điên rồ này. Ngày mai mệnh lệnh của tôi sẽ được ban bố - Eden sẽ được đưa ra khỏi mặt trận và được chăm sóc tại thủ đô.”

Đây là tin mới. Điều này thay đổi mọi chuyện.

Tôi phải tìm cách nói với Day về việc thả Eden, trước khi cậu và quân Ái Quốc giết chết người có quyền giải thoát cậu bé. Đây là cách tốt nhất để liên lạc với cậu nh? Quân Ái Quốc chắc hẳn đang dõi theo từng hành động của tôi qua camera, tôi nghĩ, để đầu óc quay mòng mòng. Tôi sẽ phải ra hiệu cho cậu. Khuôn mặt Day hiện lên trong tâm trí tôi và tôi muốn chạy đến bên cậu. Tôi rất muốn báo với cậu tin tốt này.

Có phải tin tốt thật không? Phần thực tế trong tôi kéo tôi lại, cảnh báo tôi hãy từ từ. Anden có thể đang nói dối, và tất cả có thể chỉ là một cái bẫy. Nhưng nếu đó chỉ là một nỗ lực nữa để bắt Day, thì tại sao anh không chỉ đơn giản là đe dọa sẽ giết Eden? Điều đó sẽ buộc Day lộ diện. Thay vào đó, anh lại thả Eden.

Anden kiên nhẫn chờ đợi trong sự im lặng của tôi. “Tôi cần Day tin tưởng tôi,” anh thì thầm.

Tôi vòng tay qua cổ anh và đưa môi lại gần tai anh hơn. Anh có mùi gỗ đàn hương và len sạch. “Tôi cần tìm ra cách để liên lạc với cậu ấy, và thuyết phục cậu ấy. Nhưng nếu anh thả em trai cậu ấy, cậu ấy sẽ tin tưởng anh,” tôi thì thầm đáp.

“Tôi cũng sẽ giành được niềm tin của cô. Tôi muốn cô tin tôi. Tôi tin cô. Tôi đã tin cô từ rất lâu rồi.” Anh im lặng trong giây lát, hơi thở anh trở nên

gấp gáp, và mắt anh đột ngột thay đổi. Cái cảm giác về nhà cầm quyền xa cách ấy biến mất, và trong khoảnh khắc đó anh chỉ là một chàng thanh niên, một con người, và dòng điện chạy giữa chúng tôi quá mạnh. Bất giác, anh quay mặt lại và môi anh chạm môi tôi.

Tôi nhắm mắt. Nó rất nhẹ. Gần như không hề có, nhưng tôi không thể cưỡng lại được mà muốn thêm chút nữa. Với Day, giữa chúng tôi có một ngọn lửa và sự khao khát, thậm chí sự giận dữ, một sự cần thiết và tuyệt vọng sâu thẳm nào đó. Nhưng với Anden, nụ hôn ấy là sự dịu dàng và duyên dáng thanh cao, thái độ quý tộc, quyền lực và sự thanh lịch. Khoái cảm và hổ thẹn dâng tràn trong tôi. Day có thể thấy cảnh này qua camera không? Suy nghĩ ấy làm tôi đau nhói.

Nó chỉ kéo dài vài giây, rồi Anden lùi lại. Tôi thở ra, mở mắt, và để cho phần còn lại của căn phòng dần hiện rõ ràng trong tầm mắt. Anh đã ở đây đủ lâu rồi - lâu hơn sẽ khiến đám lính gác bên ngoài bắt đầu lo lắng. “Tôi xin lỗi đã làm phiền cô,” anh nói, hơi cúi đầu chào rồi đứng dậy chỉnh lại áo khoác. Anh đã trở lại với cái vỏ bọc lễ nghi, nhưng thái độ anh thoáng vẻ lúng túng, và một nụ cười mỉm thấp thoáng trên bờ môi. “Nghỉ ngơi đi. Ngày mai chúng ta sẽ nói chuyện.”

Khi anh đã đi và căn phòng lại rơi vào sự im lặng đậm đặc, tôi co người, đầu gối chạm cằm. Môi tôi nóng ran vì sự đụng chạm của anh. Tôi để tâm trí mình tập trung xoay quanh những điều Anden vừa nói, còn ngón tay tôi không ngừng lướt trên chiếc nhẫn bằng ghim giấy đeo ở tay. Quân Ái Quốc đã muốn Day và tôi tham gia cùng họ trong nhiệm vụ ám sát vị Cử tri trẻ này. Bằng cách ám sát anh, họ tuyên bố, chúng tôi sẽ nhóm lên những ngọn lửa của cuộc cách mạng sẽ giải phóng chúng tôi khỏi phe Cộng hòa. Rằng chúng tôi có thể đem trở lại ánh hào quang của nước Hợp Chúng quốc Hoa Kỳ cũ. Nhưng điều đó thật sự có nghĩa là gì? Thứ gì Hợp Chúng quốc Hoa Kỳ có mà Anden không thể trao cho Cộng hòa? Tự do? Hòa bình? Thịnh vượng? Nước Cộng hòa sẽ trở thành đất nước của những tòa nhà chọc trời

rực sáng đẹp đẽ và những khu vực sạch sẽ, phồn vinh? Quân Ái Quốc đã hứa với Day họ sẽ tìm được em trai cậu và giúp chúng tôi trốn tới Thuộc địa. Nhưng nếu Anden có thể làm được hết thảy những điều này với sự hỗ trợ và quyết tâm đúng đắn, nếu chúng tôi không cần phải chạy trốn đến Thuộc địa thì thực hiện vụ ám sát này để làm gì? Anden không hề giống cha mình. Thực ra, hành động chính thức đầu tiên của anh trong vai trò Cử tri là xóa bỏ điều cha anh đã đưa vào thực hiện - anh sẽ thả Eden, thậm chí còn có thể chấm dứt những thí nghiệm liên quan đến bệnh dịch. Nếu chúng tôi giữ cho anh nắm quyền, anh có thay đổi nước Cộng hòa theo chiều hướng tốt lên không? Chẳng phải anh chính là chất xúc tác mà anh Metias từng mong ước trong những trang nhật ký đầy phản kháng của mình sao?

Có một vấn đề lớn hơn mà tôi không thể hiểu được. Razor phải biết, ở mức độ nào đó, rằng Anden không phải kẻ độc tài như cha anh. Xét cho cùng, địa vị của Razor đủ cao để nghe được bất kỳ tin đồn nào về bản chất nổi loạn của Anden. Ông ta từng nói với Day và tôi rằng Quốc hội không ưa Anden... nhưng ông ta chưa từng nói với chúng tôi vì sao họ xung đột với nhau.

Tại sao ông ta lại muốn giết hại một Cử tri trẻ tuổi sẽ giúp quân Ái Quốc thiết lập nền Cộng hòa mới?

Tuy nhiên, giữa những suy nghĩ rối bời của tôi, vẫn có một điều rõ ràng.

Tôi biết chắc chắn lúc này lòng trung thành của mình đặt ở phe nào. Tôi sẽ không giúp Razor ám sát Cử tri. Nhưng tôi phải cảnh báo Day, để cậu không tiếp tục thực hiện theo kế hoạch của quân Ái Quốc nữa.

Tôi cần một dấu hiệu.

Rồi tôi nhận ra có thể vẫn có cách làm điều đó, miễn là cậu xem các cảnh quay của tôi cùng với đám quân Ái Quốc. Cậu sẽ không biết tại sao tôi làm vậy, nhưng thế vẫn tốt hơn là không làm gì. Tôi hơi cúi đầu, đưa bàn tay

đeo chiếc nhẫn bằng ghim giấy Day tặng lên và ấn hai ngón tay vào rìa lông mày. Dấu hiệu chúng tôi đã thống nhất khi chúng tôi lần đầu đặt chân đến đường phố Vegas.

Dừng lại.

Chương 12

DAY

Đêm đó, tôi đến phòng hội nghị chính cùng những người khác nghe về bước tiếp theo của nhiệm vụ. Razor quay lại. Bốn lính Ái Quốc tụ thành nhóm nhỏ tiếp tục công việc ở một góc phòng, như tôi thấy chủ yếu là các Tin Tặc, đang phân tích hệ thống loa treo trên các tòa nhà. Tôi bắt đầu nhận ra được vài người trong số họ - một Tin Tặc đầu trọc và nếu lùn hơn tí nữa thì thân hình chẳng khác gì chiếc xe tăng; một người khác có cái mũi khổng lồ đặt giữa hai con mắt hình bán nguyệt trên khuôn mặt mỏng dính; người thứ ba là một cô gái bị chột một mắt. Hầu như ai cũng đều có một vết sẹo kiểu gì đó. Sự chú ý của tôi chuyển dần về Razor, đang phát biểu với đám đông phía trước căn phòng, bóng ông ta được đèn rọi lên tất cả các màn hình bản đồ thế giới ở phía sau. Tôi ghé cổ lên để xem liệu có thấy Tess đang tha thẩn với những người khác không, để kéo em ra một chỗ cố gắng xin lỗi. Cuối cùng, tôi thấy em đang đứng với mấy Y sĩ thực tập, chìa lòng bàn tay đang cầm một loại thảo dược nào đó và kiên nhẫn giải thích cách sử dụng. Hoặc đó là tôi nghĩ thế. Tôi quyết định để dành lời xin lỗi lại nói sau. Có vẻ lúc này em không cần tôi. Suy nghĩ đó khiến tôi buồn bã và khó chịu đến lạ.

“Day!” Tess cuối cùng cũng thấy tôi. Tôi vẫy tay đáp lại em.

Em lách đến chỗ tôi, rồi lôi từ túi ra hai viên thuốc và một cuộn nhỏ băng gạc sạch. Em ấn chúng vào tay tôi. “Tối nay nhớ giữ mình nhé, được không?” em hỗn hển nói, nhìn tôi kiên định. Chẳng có dấu hiệu nào về xung đột vừa rồi giữa chúng tôi. “Em biết anh sẽ thế nào khi adrenaline của anh tăng lên. Đừng làm gì điên rồ quá nhé.” Tess hất đầu về phía những viên thuốc xanh trong tay tôi. “Chúng sẽ giữ ấm cho anh nếu ngoài kia quá lạnh.”

Tôi dám thề là em cư xử già dặn cứ như em là quản gia của tôi vậy. Sự quan tâm của Tess khiến lòng tôi ấm áp. “Cảm ơn, em gái,” tôi trả lời, nhét món quà của em vào túi. “Này, anh...” Cô bé đặt tay lên cánh tay tôi, ngăn lời xin lỗi của tôi. Đôi mắt em mở to hơn bao giờ hết, trấn an đến mức tôi nhận ra mình đang ước gì em có thể đi cùng. “Sao cũng được. Chỉ là... hứa với em anh sẽ cẩn thận nhé.”

Dù gì đi nữa, sự tha thứ đến quá nhanh. Có phải em chỉ bột phát nói với tôi những điều đó? Có phải em vẫn giận? Tôi cúi người ôm em chớp nhoáng. “Anh hứa. Và em cũng giữ mình nhé.” Cô bé siết chặt eo tôi đáp lại, rồi quay về nhập hội với những Y sĩ trẻ khác trước khi tôi kịp xin lỗi lần nữa.

Sau khi cô bé đi khỏi, tôi lại hướng sự chú ý vào Razor. Ông ta chỉ vào một đoạn video nhiễu chiều một con phố nào đó gần những đường xe lửa ở Lamar mà Kaede và tôi từng đi qua. Hai người lính vội vã đi từ đầu này đến đầu kia màn hình, cổ áo dựng ngược chống màn tuyết đang rơi, cả hai đều nhai tóp tép món bánh gối nóng hổi. Miệng tôi tứa nước miếng trước cảnh đó. Đồ ăn đóng hộp của quân Ái Quốc thuộc hàng xa xỉ, nhưng trời ạ, tôi sẵn lòng đem đổi bất kỳ thứ gì lấy một bữa bánh nướng thịt nóng hổi. “Trước hết, tôi muốn khẳng định một lần nữa với mọi người rằng kế hoạch của chúng ta vẫn đang xuôi chèo mát mái,” ông ta nói. “Điệp viên của chúng ta đã thành công trong việc gặp gỡ Cử tri và cho hẳn biết về kế hoạch ám sát giả của chúng ta.” Ông ta dùng ngón tay khoanh tròn một khu vực trên màn hình. “Ban đầu Cử tri định đến thăm San Angelo trong chuyến đi động viên quân sĩ, rồi sẽ đến Lamar đây. Bây giờ tin tức thu được cho thấy thay vào đó hẳn sẽ đến Pierra. Một vài lính của ta sẽ hộ tống Cử tri thay cho nhóm lính ban đầu của hẳn.” Mắt Razor lướt qua tôi, rồi ông ta ra hiệu về phía màn hình và im lặng.

Một đoạn video thay thế hình ảnh nhiễu sóng đường xe lửa ở Lamar; chúng tôi đang xem cảnh quay một phòng ngủ. Điều đầu tiên khiến tôi chú

ý là một thân hình mảnh khảnh ngồi ở mép giường, đầu gối co lên tận cằm. June? Nhưng căn phòng khá đẹp - với tôi, chắc chắn nó không giống phòng giam - còn chiếc giường trông mềm mại và được trải tận mấy lớp ga đủ khiến tôi sẵn sàng giết người để chiếm lấy hồi ở Lake.

Ai đó tóm lấy tay tôi. “Này. Cậu đây rồi, thiên tài.” Pascao đang đứng cạnh tôi, nụ cười vui vẻ thường trực tỏa rạng khắp khuôn mặt và đôi mắt xám nhạt rộn ràng phấn khích.

“Này,” tôi đáp, gạt đầu chớp nhoáng chào anh rồi lại tập trung vào màn hình. Razor đã bắt đầu miêu tả khái quát với cả nhóm về giai đoạn tiếp theo của kế hoạch, nhưng Pascao lại kéo tay áo tôi.

“Vài giờ nữa cậu, tôi và mấy Người Đưa Tin nữa sẽ lên đường.” Anh liếc mắt về phía video rồi lại quay nhìn tôi. “Nghe này. Razor muốn tôi phổ biến cho đội của mình bản tóm tắt chi tiết hơn bản ông ta đang truyền đạt cho cả nhóm. Tôi vừa trao đổi với Baxter và Jordan.”

Tôi hầu như không chú ý đến Pascao nữa vì bây giờ tôi có thể khẳng định thân hình bé nhỏ trên giường chính là June. Chắc chắn là cô, với cái cách gạt tóc ra sau vai và quét ánh mắt chăm chú phân tích căn phòng. Cô mặc một bộ đồ ngủ đẹp và có vẻ thoải mái, nhưng cô run lên như thể phòng đang lạnh. Có phải phòng ngủ tao nhã đó thực sự là phòng giam của cô ấy không? Lời Tess chọt vang lên trong tôi. *Day, anh quên rồi sao? June đã giết mẹ anh đấy.*

Pascao lại kéo tay tôi, buộc tôi đối mặt với anh, rồi dẫn tôi tới phía cuối nhóm người. “Nghe này, Day,” anh lại thì thầm. “Đêm nay có một chuyến hàng đến Lamar, bằng tàu hỏa. Sẽ có những toa tàu chở súng ống, đồ đạc, thực phẩm và đủ thứ cho lính mặt trận, cùng với toàn bộ thiết bị phòng thí nghiệm. Chúng ta sẽ cướp một ít hàng tiếp viện và phá hủy toàn bộ lượng lựu đạn vận chuyển trên tàu. Đó là nhiệm vụ của chúng ta đêm nay.”

Bây giờ June đang nói chuyện với tên lính gác đứng gần cửa, nhưng tôi hầu như chẳng nghe được cô nói gì. Razor đã diễn thuyết xong với mọi người trong phòng và đang say sưa nói chuyện với hai lính Ái Quốc khác, cả hai thỉnh thoảng lại ra hiệu lên phía màn hình rồi vẽ gì đó lên lòng bàn tay. “Làm nổ tung toa tàu chứa lựu đạn để làm gì?” tôi hỏi.

“Nhiệm vụ này là vụ ám sát giả. Cử tri ban đầu đã lên lịch đến Lamar, ít nhất là trước khi June nói chuyện với hắn. Nếu lúc này Cử tri vẫn chưa tin thì nhiệm vụ của chúng ta đêm nay hắn sẽ thuyết phục được hắn rằng June đang nói thật. Thêm nữa, đó là cơ hội tốt để lấy cắp vài quả lựu đạn.” Pascao xoa tay với niềm hân hoan có phần điên cuồng, “Ừm. Nitroglycerin.” Tôi nhướn một bên mày. “Tôi và ba Người Đưa Tin khác sẽ xử lý đoàn tàu, nhưng chúng tôi sẽ cần một Người Đưa Tin đặc biệt đánh lạc hướng quân lính và lính gác.”

“Anh nói đặc biệt nghĩa là sao?”

“Nghĩa là,” Pascao nhấn mạnh, “đấy chính là lý do Razor quyết định thu nạp cậu, Day ạ. Đây là cơ hội đầu tiên của chúng ta để cho quân Cộng hòa biết rằng cậu còn sống. Bởi vậy Kaede mới tẩy màu tóc nhuộm của cậu. Khi tin đồn lan truyền đã có người nhìn thấy cậu ở Lamar, cướp một con tàu của quân Cộng hòa, dân chúng sẽ phát điên mất. Kẻ tội phạm bé nhỏ khét tiếng của chính quyền Cộng hòa vẫn mạnh khỏe thậm chí ngay cả khi chính quyền đã cố gắng xử tử cậu ta? Nếu điều đó không khuấy động ý thức phản loạn của dân chúng thì chắc chẳng có gì làm được đâu. Đó là điều chúng ta đang hướng đến - sự hỗn loạn. Đến lúc chúng ta xong xuôi, dân chúng sẽ sôi sục vì cậu đến nỗi khao khát một cuộc cách mạng. Đó sẽ là bầu không khí hoàn hảo cho vụ ám sát Cử tri.”

Sự phấn khích của Pascao khiến tôi hơi mỉm cười. Quậy tung phe Cộng hòa ư? Tôi sinh ra để làm thế mà. “Cho tôi biết thêm chi tiết đi,” tôi nói, ngoắc tay về mời gọi.

Pascao kiểm tra lại để chắc chắn Razor vẫn đang rà soát kế hoạch với những người khác, rồi nháy mắt với tôi. “Đội chúng ta sẽ tháo toa chứa lựu đạn khi tàu cách ga vài dặm - tới lúc đó, tôi muốn cùng lắm trên tàu chỉ còn một nhóm lính gác. Nghe cho kỹ này. Thường thì không có nhiều lính ở gần đường tàu đó, nhưng đêm nay sẽ khác. Quân Cộng hòa sẽ sẵn lòng chúng ta sau khi nghe June cảnh báo về vụ ám sát giả. Để mắt tới bọn lính được điều động thêm nhé. Câu giờ cho chúng tôi, và đảm bảo rằng bọn chúng phát hiện ra cậu.”

“Được. Tôi sẽ câu giờ cho các anh.” Tôi khoanh tay nhìn anh. “Chỉ cần nói cho tôi biết tôi cần đi đâu.”

Pascao cười toe, vỗ mạnh vào lưng tôi. “Tuyệt. Tính cho đến giờ, cậu là Người Đưa Tin giỏi nhất trong số chúng ta - cậu sẽ loại đám lính đó dễ như bỡn. Hai tiếng nữa gặp tôi ở gần lối mà cậu đã đi vào nhé. Chúng ta sẽ tiệc tùng.” Anh búng ngón tay. “À, và đừng để ý Baxter. Cậu ta chỉ khó chịu vì cậu nhận được sự đối xử đặc biệt từ cả tôi và Tess thôi.”

Ngay khi anh rời đi, tôi lại quay nhìn màn hình và dán mắt vào hình ảnh June. Trong lúc đoạn video vẫn đang chạy, một phần cuộc nói chuyện giữa Razor với những binh sĩ Ái Quốc khác lọt vào tai tôi. “... đủ để nghe xem sẽ có chuyện gì,” ông ta nói. “Cô ta đã tóm được hãn rồi.”

Trên video, June dường như đang gà gật, hai đầu gối chạm vào cằm. Suốt thời gian này chẳng có chút âm thanh nào, nhưng tôi không suy nghĩ nhiều. Rồi tôi thấy có người bước vào phòng cô ấy, một gã trẻ tuổi tóc đen khoác áo choàng đen thanh lịch. Đó là Cử tri. Hãn cúi xuống và bắt đầu nói chuyện với cô, nhưng tôi không thể đoán ra hãn đang nói gì. Khi hãn đến gần, June căng thẳng hãn. Tôi có thể cảm thấy mặt mình không còn một giọt máu. Mọi tiếng bàn tán và âm thanh hối hả xung quanh tôi dần tan vào khoảng không. Cử tri đặt một tay dưới cằm June và kéo mặt cô lại gần. Hãn đang làm điều mà tôi những tưởng chỉ được dành riêng cho mình, và tôi cảm thấy một nỗi mất mát đột ngột, tan nát. Tôi muốn rời mắt đi chỗ khác,

nhưng thậm chí từ khước mắt, tôi vẫn có thể thấy hân đang hôn cô. Nó dường như kéo dài vô tận.

Tôi lặng người quan sát khi cuối cùng họ cũng tách nhau ra và Cử tri bước ra khỏi phòng, bỏ lại June một mình, cuộn người trên giường. Ngay lúc này cô đang nghĩ gì? Tôi không thể xem thêm được nữa. Tôi định quay đi, sẵn sàng theo Pascao rời khỏi đám đông và tránh xa cảnh tượng này.

Nhưng rồi một thứ đập vào mắt tôi. Tôi nhìn lên màn hình. Và vừa đúng lúc, tôi thấy June đưa hai ngón tay lên lông mày theo ám hiệu giữa chúng tôi.

Đến quá nửa đêm, Pascao, tôi và ba Người Đưa Tin nữa bơi những sọc đen to bản ngang qua hai mắt và mặc quân phục lính mặt trận tối màu, đội mũ quân dụng. Rồi lần đầu tiên kể từ khi tôi tới đây, chúng tôi rời khỏi chốn trú ẩn dưới lòng đất của quân Ái Quốc. Thỉnh thoảng, vài lính gác lảng vảng xung quanh, nhưng chúng tôi gặp nhiều nhóm lính hơn khi tiến ra khỏi khu vực lân cận và vượt qua đường tàu. Bầu trời vẫn bị mây che phủ hoàn toàn, và dưới ánh đèn đường lờ mờ, tôi có thể thấy những màn tuyết mỏng đang rơi. Vía hè trơn trượt vì mưa phùn và tuyết tan, không khí bốc mùi ôi, như trộn giữa mùi khói và mùi ẩm mốc. Tôi kéo cổ áo cứng lên cao hơn, nuốt một viên thuốc xanh của Tess, và thật lòng mong sao được quay lại khu ổ chuột ẩm thấp của Los Angeles cùng cô bé. Tôi gõ vào quả bom khói giấu dưới áo khoác, kiểm tra lần nữa cho chắc nó vẫn khô. Sâu trong tâm trí tôi, cảnh tượng giữa June và Cử tri vẫn được chiếu đi chiếu lại.

Ám hiệu của June là cho tôi. Không biết cô muốn tôi dừng phần nào của kế hoạch? Có phải cô muốn tôi từ bỏ nhiệm vụ của quân Ái Quốc và bỏ trốn? Nếu tôi đào ngũ bây giờ, chuyện gì sẽ xảy ra với cô? Ám hiệu đó có thể mang cả triệu ý nghĩa. Nó thậm chí còn có thể mang ý nghĩa là cô đã quyết định ở lại phe Cộng hòa. Tôi giận dữ xua suy nghĩ đó ra khỏi đầu.

Không, cô sẽ không làm thế. Kể cả khi Cử tri muốn cô ư? Điều đó có khiến cô ở lại không?

Tôi cũng nhớ rằng đoạn video quay hai người đó không có âm thanh. Mọi video khác chúng tôi xem đều có âm thanh rõ ràng - Razor thậm chí còn khăng khăng đòi phải cho tiếng to lên. Có phải quân Ái Quốc đã tách tiếng khỏi đoạn video này? Họ đang giấu giếm gì chăng?

Pascao dừng chúng tôi lại trong bóng tối một con ngõ không xa nhà ga. “Mười lăm phút nữa tàu sẽ đến,” anh nói, hơi thở cuộn lên thành những đám khói. “Baxter, Iris, hai người đi theo tôi.” Cô gái tên Iris - cao gầy, đôi mắt sâu liên tục nháo nhác nhìn quanh - mỉm cười, nhưng Baxter trừng mắt và siết chặt hàm. Tôi lờ hẩn đi, cố không nghĩ tới những điều bất kể là gì hằn đang cố nhồi vào đầu Tess về tôi. Pascao chỉ vào Người Đưa Tin thứ ba, một cô gái nhỏ nhắn với những bím tóc màu đồng cứ lén lút liếc nhìn tôi này giờ. “Jordan, cô sẽ xác định cho chúng tôi vị trí toa tàu đó.” Cô giơ ngón cái đồng ý với Pascao.

Pascao chuyển mắt về phía tôi. “Day,” anh thì thầm. “Cậu biết phải làm gì rồi đấy.”

Tôi kéo mũ. “Hiểu rồi, người anh em.” Ý June có là gì đi nữa thì đây cũng không phải lúc để tôi bỏ mặc quân Ái Quốc. Tess vẫn còn ở trong boong ke, và tôi không hề biết Eden đang ở đâu. Tôi sẽ không đời nào đặt cả hai vào tình thế nguy hiểm.

“Giữ chân đám lính kia, được chứ? Làm chúng ghét cậu đi.”

“Đó là chuyên môn của tôi mà.” Tôi ra hiệu về phía trên những mái nhà thoai thoải và những bức tường đổ nát dựng đứng xung quanh chúng tôi. Với một Người Đưa Tin, những mái nhà này giống như những máng trượt khổng lồ được băng làm cho trơn nhẵn. Tôi thầm cảm ơn Tess - viên thuốc

xanh đến lúc này đã làm tôi ấm lên từ trong ra ngoài, dễ chịu như bát xúp nóng trong một buổi tối giá lạnh.

Pascao toét miệng cười với tôi. “Tốt rồi. Cho bọn chúng vui vẻ thôi.”

Tôi dõi nhìn những người khác xuyên màn tuyết vội vã rời đi men theo đường ray. Rồi tôi bước sâu hơn vào trong bóng tối và xem xét các tòa nhà. Tòa nhà nào cũng cũ và lỗ chỗ khe hở chần - và vui hơn nữa, chúng đều có những thanh xà kim loại gỉ sét chằng chéo trên tường. Vài tòa nhà đã bật nóc phơi ra giữa trời đêm. Một số khác có mái ngói dốc nghiêng. Bất chấp tất cả, tôi không thể ngăn cảm giác háo hức đến nhức nhối. Những tòa nhà này là thiên đường của một Người Đưa Tin.

Tôi quay trở lại con phố dẫn đến nhà ga. Có ít nhất hai nhóm lính, có lẽ nhiều hơn nhưng tôi không thể nhìn thấy từ phía bên này. Một số xếp hàng dọc đường tàu đúng như dự tính, súng vác trên vai, những sọc đen vắt qua hai mắt loang loáng ướt dưới cơn mưa. Tôi giơ tay kiểm tra lại vạch đen trên mặt mình. Rồi tôi kéo chiếc mũ quân dụng xuống đầu chặt hơn. Đến giờ diễn rồi.

Tôi chọn một chỗ để chân hợp lý trên một bức tường và dùng đưa leo lên mái nhà. Mỗi lần tôi cắm chân vào tường, bắp chân tôi lại chạm vào phần căng chân giả. Phần kim loại lạnh cóng, cho dù đã cách lớp vải. Vài giây sau, tôi đã vắt vẻo phía sau một ống khói đổ nát ở phía trên ba tầng. Từ đây tôi có thể nhìn thấy, đúng như tôi đoán, một nhóm lính thứ ba ở phía bên kia ga. Tôi di chuyển về phía đầu kia tòa nhà rồi lạng lẽ nhảy từ tòa nhà này sang tòa nhà khác cho đến khi lên trên một mái nhà dốc. Giờ tôi đã ở gần đến mức thấy được cả vẻ mặt của đám lính. Tôi với tay vào trong áo khoác, đảm bảo rằng quả bom khói vẫn khô ráo, và rời núp trên mái nhà đó đợi thời cơ.

Một vài phút trôi qua.

Rồi tôi đứng dậy, lôi quả bom khói ra, liệng hết sức ra ngoài ga.

Bùm. Quả bom chạm đất nổ bùng thành một đám mây khổng lồ. Ngay lập tức bụi mù nuốt chửng toàn bộ khu nhà và lan xuống phố như sóng cuộn. Tôi nghe thấy tiếng la hét từ đám lính gần nhà ga - một tên hét lớn, “Ở đó kìa! Dưới kia ba dãy nhà!” Ai mà chẳng biết thế, anh lính. Một nhóm tách ra khỏi ga và bắt đầu vội vã hướng về chỗ đám mây bụi bao phủ con phố.

Tôi trượt xuống mái nhà dốc. Mái lợp vỡ lỗ chỗ, tung vào không khí những trận sương băng, nhưng bị át dưới những tiếng la hét và tiếng chạy phía dưới, tôi thậm chí còn chẳng nghe ra tiếng mình. Mái nhà trơn như thủy tinh ướt. Tôi tăng tốc. Mưa quật càng lúc càng mạnh vào má tôi - đến được dưới mép mái nhà, tôi dốc hết sức phóng mình vào không trung. Nhìn từ mặt đất trông tôi chẳng khác gì một bóng ma.

Đôi ủng của tôi đập vào mái dốc của tòa bên cạnh, tòa nhà nằm ngay sát ga tàu. Đám lính vẫn đang hoang mang ở đó, nhìn chăm chăm theo con phố về phía đám bụi. Tôi nhẹ nhàng bật ra khỏi mép mái nhà thứ hai này, rồi tóms vào bên sườn một cột đèn đường và trượt theo cột đèn xuống đất. Tôi tiếp đất với tiếng lạo xạo cụt lủn nghiền nghệt trên những dải băng ở vỉa hè.

“Theo tôi!” tôi hét lên với đám lính. Bọn họ nhìn thấy tôi lần đầu tiên, chỉ là một người lính bình thường nữa với đồng phục tối màu và sọc đen vắt ngang mắt. “Một kho hàng của chúng ta bị tấn công. Có thể quân Ái Quốc cuối cùng đã lộ diện.” Tôi ra hiệu cho cả hai nhóm còn lại. “Mọi người. Lệnh của chỉ huy, nhanh lên!” Rồi tôi quay gót và bắt đầu chạy ra xa bọn họ.

Quả nhiên, tiếng ủng thành thịch của họ chẳng mấy chốc đã bám theo. Còn lâu những người lính này mới dám không tuân lệnh chỉ huy, cho dù điều đó đồng nghĩa với việc phải để ga tàu tạm thời không được canh gác. Đôi khi ta không thể không yêu kỷ luật thép của quân Cộng hòa.

Tôi vẫn chạy.

Khi đã dẫn đám lính đi theo qua bốn năm khu nhà, qua đám mây bụi và vài nhà kho, tôi đột ngột đổi hướng rẽ vào một hành lang hẹp. Trước khi họ kịp rẽ vào góc, tôi chạy thẳng về phía một bức tường trong ngõ - và khi chỉ còn cách vài bước chân, tôi tung người đập vào bức tường gạch. Hai bàn tay tôi vung ra. Tôi bám vào gờ tường tầng hai và trong giây lát đã nhảy bật lên đó. Chân tôi trụ vững trên gờ tường.

Đến lúc đám lính xộc vào con ngõ đó, tôi đã lẩn vào kẽ hở khuất trong bóng tối của cửa sổ tầng hai. Tôi nghe tiếng những người đi đầu dừng lại, rồi những tiếng kêu hoang mang của họ. Giờ là thời điểm tốt rồi, tôi nghĩ. Tôi với tay bỏ mũ ra, xoa tung mái tóc bạch kim của mình. Một người lính ngẩng đầu lên vừa kịp thấy tôi vọt ra khỏi kẽ cửa sổ và từ gờ tường tầng hai rẽ vào góc. “Mọi người thấy không?” ai đó hô to ngỡ vực. “Có phải Day không?” Khi tôi xọc chân vào những khoảng trống trên bức tường gạch cũ và đu người lên tầng ba, giọng đám lính đã chuyển từ hoang mang sang giận dữ. Ai đó hét lên với người khác là phải bắn hạ tôi. Tôi chỉ cần rặng nhảy lên tầng ba.

Những viên đạn đầu tiên găm tường. Một viên chỉ cách tay tôi vài phân. Tôi không dừng lại - thay vào đó tôi lao vọt lên tầng trên cùng và chỉ bằng một cú đu đã lên tới mái nhà dốc. Thêm nhiều tia lửa lóe lên trên bức tường gạch bên dưới. Xa xa, tôi nhìn thấy nhà ga - đoàn tàu đã đến, khuất nửa sau làn hơi nước, chẳng có ai canh giữ ngoại trừ vài tên lính vừa bước xuống khỏi tàu.

Tôi leo lên mái nhà và trượt xuống ở phía bên kia, rồi tiếp tục thực hiện một cú bay người sang mái nhà tiếp theo, ở phía dưới, vài người lính bắt đầu vội vã quay lại đoàn tàu. Có lẽ cuối cùng họ đã nhận ra đây chỉ là đòn nghi binh. Đôi mắt tôi chỉ rời khỏi nhà ga khi bay người sang một mái nhà khác.

Cách hai dãy nhà.

Rồi, một vụ nổ. Một đám mây sáng cuồn cuộn lên từ đường tàu xa xa, và đến cả vị trí đặc địa trên mái nhà của tôi cũng rung lên. Ảnh hưởng của vụ nổ khiến tôi mất thăng bằng khụy gối xuống. Đó là vụ nổ mà Pascao đã nói. Tôi nhìn cảnh rừng rợn đó một lúc, trầm tư cân nhắc. Rất nhiều lính sẽ dồn về đó - sẽ rất nguy hiểm, nhưng nếu nhiệm vụ của tôi là để quân Cộng hòa biết tôi còn sống, vậy thì tốt hơn hết tôi phải làm sao để càng nhiều người nhìn thấy tôi càng tốt. Tôi đứng dậy và bắt đầu chạy nhanh hơn, vừa chạy vừa lèn tóc vào trong mũ. Đám lính phía dưới đã tách thành hai nhóm - một nhóm lao về phía vụ nổ, nhóm còn lại tiếp tục đuổi theo tôi.

Bất chợt tôi dừng phắt lại. Đám lính chạy vượt qua tòa nhà tôi đang đứng. Không lãng phí một giây, tôi trượt xuống mái nhà và đu xuống từ rìa máng xối. Đá ụng vào chỗ để chân. Từng bước một. Tôi nhảy xuống vỉa hè. Rất có thể đám lính vừa nhận ra họ đã mất dấu tôi, nhưng tôi đã hòa vào bóng tối trên mặt đất. Giờ tôi chạy đều bước dọc phố như thể tôi chỉ là một người lính khác. Tôi hướng về đoàn tàu.

Cơn mưa nặng hạt hơn. Ngọn lửa sau vụ nổ rọi sáng bầu trời đêm, và tôi đến gần đoàn tàu đủ để nghe thấy tiếng la hét và tiếng chân rầm rập. Pascao và những người khác đã thoát ra an toàn chưa? Tôi rảo bước. Những người lính khác dần hiện ra trong mưa tuyết, và tôi lặng lẽ nhập vào hàng cùng họ chạy sát đoàn tàu. Họ đang đổ xô về phía đám cháy.

“Chuyện gì vậy?” một người hét to hỏi những người còn lại.

“Không biết, tôi nghe thấy có tia lửa bùng lên từ chỗ hàng hóa.”

“Không thể nào! Các toa tàu đều được phủ kín...”

“Ai đó liên lạc với Trung tá DeSoto đi. Quân Ái Quốc hành động rồi, chuyển lời đến Cử tri đi, chúng đang...”

Bọn họ vẫn tiếp tục, tôi bỏ lỡ nửa sau câu nói. Tôi chậm dần cho đến khi đã ở cuối hàng, rồi phóng vọt vào khe hở giữa hai toa tàu. Những người lính trong tầm mắt tôi vẫn hướng về phía đám cháy. Những người khác đang ở chỗ tôi cho nổ bom khói, và những người lúc này đuổi theo tôi có lẽ vẫn đang hoang mang lung sục những con phố tôi đã chạy qua. Tôi đợi cho đến khi chắc chắn không còn ai ở gần. Rồi tôi trượt ra từ giữa hai toa tàu và chạy ngược lại với đám lính. Tôi lại xoa tóc. Bây giờ tôi chỉ cần chọn thời điểm thích hợp để thực hiện màn xuất hiện hoành tráng.

Mỗi toa tàu tôi đi qua đều gắn những biển tên nhỏ. Than. Pháo tự hành. Đạn. Thực phẩm. Tôi tha thiết muốn dừng lại ở toa cuối cùng, nhưng đó chỉ phần Lake trong tôi đang lên tiếng. Tôi nhắc bản thân nhớ rằng tôi không còn lang thang đầu đường xó chợ nữa và rằng quân Ái Quốc có cả một kho thức ăn đầy ụ ở trụ sở của họ. Tôi buộc mình phải đi tiếp. Thêm nhiều biển tên. Thêm hàng tiếp tế cho mặt trận.

Rồi tôi lướt qua một biển tên khiến tôi buộc phải dừng lại. Một cơn rùng mình chạy dọc tứ chi. Tôi vội chạy ngược lại để nhìn toa tàu đánh dấu đó lần nữa, phòng trường hợp nó chỉ là do tôi tưởng tượng ra. Không. Nó đây rồi, chạm nổi vào kim loại. Dấu hiệu tôi sẽ nhận ra ở bất kỳ đâu.

Ba chữ X liền nhau. Tâm trí tôi quay cuồng - tôi nhìn thấy biểu tượng sơn đỏ trên cánh cửa của mẹ tôi, quân kiểm dịch đi đến từng ngôi nhà ở Lake, Eden đang bị bắt đi. Biểu tượng này không thể mang ý nghĩa nào khác ngoài thực tế rằng em trai tôi, hoặc thứ gì đó liên quan đến nó, đang ở trên đoàn tàu này. Toàn bộ mối quan tâm của tôi đối với kế hoạch của quân Ái Quốc đã bay sạch khỏi đầu. Eden có thể đang ở đây.

Tôi dám chắc hai cánh cửa trượt của toa tàu đã bị khóa, vậy nên tôi lùi lại vài bước, rồi chạy về phía nó. Khi đến đủ gần, tôi bật nhảy, đạp ba bước vào thành toa tàu, bám lấy mép trên cùng và đu mình lên.

Có một tấm bịt tròn bằng kim loại ở giữa nóc toa tàu có lẽ được dùng vào bên trong. Tôi bò đến chỗ đó, lần ngón tay dọc mép và thấy có bốn cái chốt gắn tấm bịt xuống. Tôi lập cập vặn chúng ra. Giờ đám lính có thể trở lại bất kỳ lúc nào. Tôi dùng hết sức bình sinh đẩy tấm bịt. Nó trượt ra, để lộ một khe hở, vừa đủ cho tôi nhảy vào.

Tôi tiếp đất với một tiếng bịch rất nhẹ. Trong này khá tối nên lúc đầu tôi không nhìn thấy gì. Tôi vớ tay ra và chạm vào thứ gì đó giống như một bề mặt thủy tinh tròn. Dần dần, tôi bắt đầu nhìn thấy cảnh xung quanh.

Tôi đang đứng ngay trước một trụ thủy tinh cao và rộng gần bằng toa tàu, bọc một lớp kim loại trơn nhẵn ở cả nóc lẫn đáy. Nó phát ra ánh sáng xanh yếu ớt. Một dáng hình nhỏ thó đang nằm trên sàn phía trong, mấy chiếc ống thò ra từ một bên cánh tay. Tôi biết ngay đó là một cậu bé. Mái tóc ngắn, sạch sẽ rồi bù những lọn xoắn mềm, và cậu bé mặc bộ áo liền quần màu trắng nổi bật trong bóng tối.

Tại tôi ù ù chặn đứng mọi âm thanh. Đó là Eden. Chắc chắn là nó rồi. Tôi đã gặp may - tôi không thể tin vào vận may của mình. Thăng bé ở ngay đây, tôi đã tìm thấy nó ở nơi chẳng ai ngờ tới, giữa cái đất nước Cộng hòa mênh mêng này, trong một tình huống tình cờ đến điên rồ. Tôi có thể đưa nó ra. Chúng tôi có thể bỏ trốn đến Thuộc địa sớm hơn tôi tưởng. Chúng tôi có thể bỏ trốn ngay đêm nay.

Tôi lao đến gần lòng trụ và dấm mạnh vào mặt kính, phần nào hy vọng nó sẽ vỡ mặc dù tôi dám chắc nó ít nhất cũng dày tới ba mươi phân và gần như chắc chắn là kính chống đạn. Trong một thoáng tôi không biết liệu nó có nghe thấy không. Nhưng rồi mắt nó mở ra. Đôi mắt dáo dác một cách kỳ dị, không tập trung rồi sau đó cố gắng dừng ở tôi.

Mất một lúc lâu tôi mới ý thức được thăng bé này không phải Eden.

Nỗi thất vọng cay đắng châm vào lưỡi tôi đau nhói. Thằng bé quá nhỏ và cũng trạc tuổi em trai tôi, khiến tôi không thể ngăn hình ảnh khuôn mặt Eden tràn ngập tâm trí mình, vẫn còn những người khác cũng bị đánh những dấu hiệu bất thường của bệnh dịch sao? Thế đấy, tất nhiên là có chứ. Sao Eden lại là người duy nhất trên toàn cái đất nước này được chứ?

Thằng bé và tôi đối mặt nhau một lúc. Tôi nghĩ nó có thể thấy tôi, nhưng nó dường như không thể nhìn thẳng được; nó cứ liếc xéo mắt theo một cách gợi tôi nhớ đến bệnh cận thị của Tess. Eden. Tôi nhớ lại cách mống mắt của nó chảy máu vì bệnh dịch... từ cách thằng bé kia cố nhìn tôi, tôi có thể nói nó đã gần mù hẳn rồi. Một triệu chứng mà em trai tôi cũng có thể đang có.

Thằng bé đột nhiên thoát khỏi trạng thái ngơ ngẩn và bò hết tốc lực về phía tôi. Nó ấn cả hai tay vào lớp kính. Đôi mắt thằng bé màu nâu mờ đục, không phải cái màu đen gớm ghiếc trong mắt Eden khi tôi nhìn thấy nó lần cuối, nhưng nửa dưới mống mắt của cả hai đứa đều có màu tía đậm của máu. Có phải thằng bé này - thằng Eden này - đang khá lên, vì máu đã bị rút đi, hoặc tệ hơn nữa, vì máu đang bị rút vào trong? Vào lần cuối gặp tôi, mống mắt Eden đã phủ kín máu.

“Ai ngoài đó vậy?” thằng bé nói. Tấm kính bóp nghẹt tiếng nó.

“Một người bạn,” tôi khàn giọng trả lời. “Anh sẽ đưa em ra.” Nghe thấy thế, đôi mắt thằng bé mở to - hy vọng lập tức bùng lên trên khuôn mặt bé nhỏ. Tôi lần tay dọc tấm kính tìm kiếm thứ gì đó, bất cứ thứ gì, có thể mở cái trụ kính khốn kiếp này. “Em điều khiển cái thứ này thế nào? Có an toàn không?”

Thằng bé đập điên cuồng vào tấm kính. Nó đang hoảng loạn. “Xin hãy giúp em!” thằng bé kêu lên, giọng run rẩy. “Cho em ra, xin hãy đưa em ra khỏi đây!”

Lời thằng bé làm tim tôi đau thắt. Có phải Eden cũng đang như thế, sợ hãi và mù lòa, chờ đợi tôi đến cứu trong một toa tàu tắm tối nào đó? Tôi phải đưa thằng bé này ra khỏi đây. Tôi tì vào lồng trụ. “Em phải bình tĩnh, nhóc ạ. Được chứ? Đừng hoảng. Tên em là gì? Gia đình em là người thành phố nào?”

Những giọt nước mắt bắt đầu lăn dài trên mặt thằng bé. “Tên em là Sam Vatanchi. Gia đình em ở Helena, Montana.” Thằng bé lắc đầu nguầy nguậy. “Mọi người không biết em đi đâu. Anh có thể nói với mọi người là em muốn về nhà không? Anh có thể...”

Không, anh không thể. Anh chẳng làm được cái quái gì cả. Tôi muốn đâm thủng vách kim loại của toa tàu. “Anh sẽ làm tất cả những gì có thể. Làm sao em mở được lồng trụ này?” tôi hỏi lại. “Mở ra có an toàn không?”

Thằng bé hoảng hốt chỉ sang phía bên kia của lồng trụ. Tôi dám chắc nó đang cố hết sức kiềm chế nỗi sợ hãi. “Được rồi... được rồi.” Thằng bé dừng lại, cố suy nghĩ, “ừm, nó an toàn. Em nghĩ vậy. Ở kia có thứ gì đó để họ gõ chữ vào,” nó trả lời. “Em nghe thấy những tiếng bíp rồi nó làm cái ống này mở ra.”

Tôi chạy ra chỗ thằng bé chỉ. Có phải do tôi tưởng tượng ra không, hay tôi đang nghe thấy văng vẳng tiếng ủng đang nện xuống vỉa hè thật? “Nó là một kiểu màn hình thủy tinh,” tôi nói. Từ ĐÃ KHÓA màu đỏ chạy ngang màn hình. Tôi quay lại với thằng bé và gõ vào trụ kính. Mắt nó xoay theo hướng âm thanh. “Có mật mã gì không? Làm thế nào để đánh chữ vào đây?”

“Em không biết!” Thằng bé vung tay lên, giọng nó lạc đi vì nước nỡ. “Xin làm ơn, hãy...”

Khốn kiếp thật, thằng bé gợi tôi nhớ đến rất nhiều điều về Eden. Những giọt nước mắt của nó khiến mắt tôi rơm rớm. “Thôi nào,” tôi dỗ dành, cố

giữ giọng đanh thép. Phải kiểm soát tình hình. “Nghĩ đi. Ngoài dùng bàn phím thì có cách nào khác để mở thứ này không?”

Thằng bé lắc đầu. “Em không biết. Em không biết!”

Tôi có thể hình dung được Eden sẽ nói gì, nếu nó là thằng bé kia. Nó sẽ nói gì đó mang tính kỹ thuật, nó vốn vẫn suy nghĩ y hệt một kỹ sư tí hon mà. Kiểu như, “Anh có giữa không? Cố tìm chốt điều khiển bằng tay xem!”

Cứng rắn lên. Tôi rút con dao vẫn luôn giắt ở thắt lưng. Tôi từng thấy Eden tháo rời nhiều món đồ điện tử và nối lại toàn bộ dây nối và bảng mạch bên trong. Có thể tôi nên thử làm tương tự.

Tôi đặt lưỡi dao vào kẽ hở nhỏ xíu dọc mép bàn phím và cẩn thận bẩy lên. Không thấy có động tĩnh gì, tôi bèn đẩy mạnh hơn cho đến khi lưỡi dao cong đi. Chẳng giúp được gì. “Chặt quá,” tôi làu bàu. Giá mà June ở đây. Có lẽ chỉ cần nửa giây là cô ấy đã hình dung ra cách vận hành thứ này. Thằng bé và tôi im lặng một lát, cảm nó gục xuống ngực và mắt nhắm nghiền, nó biết là chẳng có cách nào mở được.

Tôi cần phải cứu thằng bé. Tôi cần phải cứu Eden. Điều đó khiến tôi muốn hét lên. Không phải tôi tưởng tượng ra - tôi nghe thấy tiếng đám lính đang tiến lại gần thật. Chắc hẳn chúng đang kiểm tra các toa tàu. “Nói gì đi Sam,” tôi nói. “Em vẫn ốm à? Bọn chúng đang làm gì em?”

Thằng bé chùi mũi. Ánh sáng hy vọng đã tắt dần trên mặt nó. “Anh là ai?”

“Một người muốn giúp em,” tôi thì thầm. “Em càng nói cho anh biết nhiều, thì anh sẽ càng dễ giải quyết vấn đề.”

“Em không ốm nữa rồi,” Sam vội vã trả lời, như thể nó biết chúng tôi đang dần hết thời gian, “nhưng bọn họ nói có gì đó trong máu của em. Họ gọi nó là một loại vi rút ngủ đông.” Thằng bé dừng lại ngẫm nghĩ. “Họ cho

em uống thuốc để em không bị ốm lại.” Nó dụi đôi mắt mù lòa, thầm lặng khẩn nài tôi hãy cứu nó. “Mỗi lần tàu dừng, bọn họ lại lấy mẫu máu của em.”

“Em có biết em đã đi qua những thành phố nào không?”

“Không biết... Em nghe thấy tên Bismarck một lần...” Giọng thằng bé nhỏ dần khi nó suy nghĩ. “Và Yankton?”

Cả hai đều là những thành phố mặt trận ở Dakota. Tôi nghĩ đến phương tiện vận chuyển bọn chúng đang dùng với thằng bé. Có thể nó duy trì một môi trường vô trùng, để người ta có thể đi vào lấy mẫu máu, rồi trộn chúng với thứ gì đó, bất kể là gì, kích hoạt được vi rút ngủ đông. Những chiếc ống trên hai tay thằng bé có thể chỉ là để cung cấp chất dinh dưỡng.

Dự đoán khá khăm nhất của tôi là bọn chúng đang sử dụng thằng bé như một thứ vũ khí sinh học để chống lại phe Thuộc địa. Nó đỡ bị biến thành chuột bạch. Giống y như Eden. Ý nghĩ em trai mình đang bị vận chuyển như thế này chỉ chực nhấn chìm tôi. “Tiếp theo bọn chúng định đưa em đi đâu?” tôi gặng hỏi.

“Em không biết! Em chỉ... Em muốn về nhà!”

Nơi nào đó ngoài mặt trận. Tôi có thể tưởng tượng ra bao nhiêu người khác vẫn đang bị diễu qua diễu lại trên chiến tuyến. Tôi hình dung ra cảnh Eden đang nằm bẹp trên một trong những đoàn tàu đó. Thằng bé lại bắt đầu khóc ò ò, nhưng tôi buộc phải chặn nó lại. “Nghe này, em có biết thằng bé nào tên Eden không? Em từng nghe thấy cái tên đó ở đâu chưa?”

Tiếng khóc của nó càng to hơn. “Không... em không... biết ai...”

Tôi không chần chừ thêm được nữa. Chẳng hiểu sao rồi tôi cũng có thể rời mắt khỏi thằng bé và chạy ra phía cửa trượt của toa tàu. Tiếng bước chân của đám lính giờ đã to hơn - bọn chúng cùng lắm chỉ cách đây năm

sáu toa tàu. Tôi quay lại nhìn thẳng bé lần cuối. “Anh xin lỗi. Anh phải đi.” Tôi như đứt ruột khi thốt ra những từ đó.

Thằng bé lại khóc. Hai tay nó đập mạnh vào lớp kính lồng trụ dày cộp. “Không!” Giọng nó lạc đi. “Em đã nói cho anh mọi điều em biết... Xin đừng bỏ em ở lại đây!”

Tôi không thể chịu nổi nếu phải nghe thêm. Tôi ép mình trèo lên những thanh chốt bên hông một cánh cửa trượt tới sát trần toa tàu để bám được vào mép tấm bít tròn trên nóc. Tôi lại đu người ra ngoài hòa mình vào màn đêm, quay về với cơn mưa tuyết đang châm vào mắt, quất băng giá vào mặt mình và cố gắng lấy lại bình tĩnh. Tôi thấy hổ thẹn với bản thân. Thằng bé đó đã giúp tôi hết sức có thể, và đây là cách tôi đền ơn nó sao? Bằng cách chạy thoát thân?

Đám lính đang kiểm tra các toa tàu cách đó năm mươi mét. Tôi đẩy tấm bít về chỗ và áp chặt người vào nóc toa tàu bò cho tới khi đến được bên rìa. Tôi đu người xuống và tiếp đất.

Pascao dần hiện ra từ bóng đêm, đôi mắt xám nhạt sáng lên trong bóng tối. Anh chắc hẳn đang tìm tôi. “Thế quái nào mà cậu lại ở đây vậy?” anh thì thầm. “Lẽ ra cậu phải đang quây gần vụ nổ chứ, đúng không? Cậu đã ở đâu vậy?”

Tôi không có tâm trạng để ra vẻ tử tế. “Giờ không phải lúc,” tôi cúi kính, bắt đầu chạy bên cạnh Pascao. Đến lúc quay lại hầm ngầm rồi. Mọi thứ lướt qua chúng tôi trong màn sương mờ ảo.

Pascao há miệng định nói gì đó, nhưng rồi nhìn mặt tôi lại do dự và quyết định ngừng lại. “Ờ...” anh lại bắt đầu, lần này lặng lẽ hơn, “Chà, cậu làm tốt rồi, có lẽ đã loan tin cậu còn sống, thậm chí chẳng cần mấy trò pháo hoa thêm vào. Quả leo lên nóc nhà của cậu khá là kinh ngạc đấy. Sáng mai,

chúng ta sẽ thấy dân chúng phản ứng thế nào trước sự xuất hiện của cậu ở đây.” Thấy tôi không trả lời, anh cắn môi và dừng lại ở đó.

Tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài việc đợi đến khi Razor hoàn thành vụ ám sát rồi họ mới giúp tôi cứu Eden. Một cơn giận dữ đối với gã Cử tri trẻ bỗng trào dâng trong tôi. Tao ghét mày. Tao ghét mày với tất cả những gì tao có, và tao thề sẽ cho mày ăn đạn ngay khi có cơ hội. Lần đầu tiên kể từ khi gia nhập quân Ái Quốc, tôi thật lòng hào hứng với vụ ám sát. Tôi sẽ làm mọi điều để chắc chắn rằng quân Cộng hòa không bao giờ có thể động vào em tôi một lần nữa.

Giữa sự hỗn loạn của đám cháy vẫn chưa được dập và tiếng binh lính la hét, chúng tôi âm thầm tiến về phía bên kia thành phố và lại hòa vào bóng đêm.

Chương 13

JUNE

Còn chưa tới hai ngày trước vụ ám sát thật Cử tri. Ba mươi giờ để tôi dừng nó lại.

Mặt trời vừa lặn thì Cử tri, cùng sáu Thượng nghị sĩ và ít nhất bốn đội bảo vệ (bốn mươi tám lính), lên tàu hướng về thành phố mặt trận Pierra. Tôi cũng đi cùng họ. Đây là lần đầu tiên tôi di chuyển với tư cách hành khách chứ không phải tù nhân, nên tối nay tôi mặc bộ quần áo nịt mùa đông và đi ủng da mềm (không gót hoặc bít thép, để tôi không thể dùng làm vũ khí) cùng áo choàng len đỏ tươi có mũ với họa tiết trang trí màu bạc. Không còn còng tay. Anden thậm chí còn kiên quyết cho tôi đeo găng tay (da mềm, màu đen đỏ), và lần đầu tiên kể từ khi đến Denver, ngón tay tôi không bị lạnh. Mái tóc thì vẫn vậy, sạch sẽ và khô ráo, buộc vòng đằng sau đầu. Mặc dù vậy, đầu tôi vẫn hơi ngây ngấy và cơ bắp đau nhức. Tất cả đèn ở sân ga đều tắt, và không thể nhìn thấy thứ gì ngoài bộ quần áo của Cử tri. Chúng tôi lên tàu trong im lặng tuyệt đối. Có lẽ hầu hết các Thượng nghị sĩ thậm chí còn không hay biết điểm tới của Anden đã đột ngột chuyển từ Lamar sang Pierra.

Lính gác dẫn tôi đến toa tàu riêng, một toa tàu xa hoa đến mức tôi biết mình được ở đây chỉ vì Anden kiên quyết yêu cầu như vậy. Nó dài gấp đôi những toa thông thường (một toa tàu đẹp đẽ rộng khoảng tám mươi mét vuông, với sáu tấm rèm nhung và bức chân dung muôn thuở của Anden treo trên tường phải). Lính gác dẫn tôi đến cái bàn giữa toa tàu rồi kéo ghế cho tôi ngồi. Tôi thấy thờ ơ đến kỳ lạ trước tất cả những việc đó, như thể không có gì là thật - cứ như thể tôi đang ở đúng cái vị thế trước đây của mình, một cô gái quyền quý đang ở đúng vị trí giữa những người ưu tú nhất của nước Cộng hòa.

“Nếu cô cần gì thì cứ nói cho chúng tôi biết,” một lính gác nói. Giọng anh ta lịch sự nhưng cơ hàm căng cứng cho thấy anh ta lo lắng đến thế nào khi có tôi ở đây.

Bây giờ thì chẳng còn âm thanh nào ngoại trừ tiếng rầm rập lúc có lúc không của đoàn tàu đang chạy trên đường ray. Tôi cố không nhìn thẳng vào đám lính gác nhưng từ khóe mắt, tôi cẩn thận quan sát họ. Có lính Ái Quốc cải trang nào trên tàu không nhỉ? Nếu có, thì họ có nghi ngờ lòng trung thành của tôi đang thay đổi hay không?

Chúng tôi cùng nhau đợi trong im lặng dày đặc. Tuyết lại bắt đầu rơi mau, chất đông ở các góc phía ngoài cửa sổ. Những làn sương trắng xóa tô điểm cho mặt kính. Nó gợi tôi nhớ đến đám tang của anh Metias, chiếc váy trắng của mình và bộ vest trắng thanh lịch của Thomas, những bông tử đinh hương trắng và những tấm thảm trắng.

Đoàn tàu tăng tốc. Tôi ngả người về phía cửa sổ cho đến khi má gần chạm vào tấm kính lạnh giá, im lặng quan sát trong khi chúng tôi tiến dần về phía bức tường Bộ Giáp lừng lững bao bọc Denver. Dù trong bóng tối, tôi vẫn có thể nhìn thấy những đường hầm xe lửa được đục vào trong Bộ Giáp, một số đã bị bịt kín hoàn toàn bằng những cánh cửa kim loại vững chắc trong khi những cái khác vẫn mở cho những chuyến tàu đêm chở hàng đi qua. Tàu chúng tôi lao vút vào trong một đường hầm - tôi đoán là những đoàn tàu rời thủ đô không cần phải dừng lại để kiểm tra, đặc biệt nếu Cử tri đã phê chuẩn. Khi chúng tôi bỏ bức tường vĩ đại lại phía sau, tôi nhìn thấy một chuyến tàu ngược chiều đang giảm tốc độ để kiểm tra trước chốt chặn.

Chúng tôi vẫn tiếp tục chìm dần vào màn đêm. Những dãy nhà cao tầng đội mưa ở khu ổ chuột lướt qua ô cửa sổ, cảnh tượng giờ đã trở nên quen thuộc, cuộc sống của những người dân ở vùng ngoại ô thành phố. Tôi quá mệt mỏi nên không chú ý đến chi tiết. Tôi đang bận tâm đến những điều Anden nói với tôi tối qua, những điều đã dẫn tôi trở lại với một vấn đề không có hồi kết: làm sao để vừa cảnh báo Anden vừa giữ cho Day an toàn.

Quân Ái Quốc sẽ biết tôi phản bội họ nếu tôi tiết lộ quá sớm kế hoạch ám sát thật sự cho Anden. Tôi cần canh giờ cho các bước đi của mình để bất kỳ sai lệch nào so với kế hoạch cũng sẽ xảy ra ngay trước vụ ám sát, khi tôi có thể dễ dàng tiếp cận Day.

Giá như bây giờ có thể nói với Anden. Nói cho anh tất cả và kết thúc mọi việc. Trong một thế giới không có Day, đó là điều tôi sẽ làm. Trong một thế giới không có Day, nhiều chuyện sẽ khác đi. Tôi nghĩ về những cơn ác mộng mình vẫn đang gặp phải, cái suy nghĩ ám ảnh về việc Razor ghim một viên đạn vào ngực Day. Chiếc nhẫn bằng ghim giấy nặng trĩu trên ngón tay tôi. Một lần nữa, tôi đưa hai ngón tay lên lông mày. Nếu Day không bắt được tín hiệu đầu tiên, tôi hy vọng cậu sẽ nhìn thấy tín hiệu lần này. Lính gác có vẻ không nghĩ tôi đang làm gì khác thường, có vẻ như tôi chỉ đang cố thư giãn đầu óc. Toa tàu lắc sang một bên và một cơn hoa mắt chóng mặt ập đến với tôi. Có thể cơn cảm lạnh tôi đang mắc phải - nếu nó thực sự chỉ là cảm lạnh chứ không phải cái gì nghiêm trọng hơn - đã bắt đầu ảnh hưởng đến tư duy logic của tôi. Nhưng tôi không yêu cầu bác sĩ hay thuốc men. Thuốc sẽ kiểm chế hệ miễn dịch của cơ thể, nên tôi luôn muốn để mình tự chiến đấu với bệnh tật (khiến anh Metias nhiều khi phát cáu).

Tại sao bao nhiêu suy nghĩ của tôi rồi vẫn cứ hướng trở lại anh Metias nhỉ?

Một giọng đàn ông bức bối làm tôi sao nhãng khỏi dòng suy nghĩ miên man. Tôi quay mặt khỏi khung cửa sổ nhìn lại vào phía trong toa tàu. Nghe có vẻ là một người đàn ông lớn tuổi. Tôi ngồi thẳng người hơn trên ghế và qua ô cửa sổ bé xíu trên cửa toa tàu, có thể thấy hai bóng người đang đi về phía tôi. Một người tôi vừa nghe tiếng, lùn và dáng người quả lê, với bộ râu muối tiêu và cái mũi nhỏ hình củ hành. Người kia là Anden. Tôi căng tai ra nghe xem họ đang nói gì - lúc đầu, tôi chỉ nghe được bập bõm cuộc đối thoại, nhưng lời họ nói rõ dần khi họ tiến gần hơn đến toa tàu tôi ngồi.

“Thưa Cử tri... Tôi nói với ngài điều này vì lợi ích của ngài thôi. Những hành động nổi loạn cần nhận những hình phạt nghiêm khắc. Nếu ngài không phản ứng thích đáng, chẳng sớm thì muộn tất cả cũng rơi vào biến loạn.”

Anden kiên nhẫn lắng nghe, hai tay chắp sau lưng và đầu cúi về phía người đàn ông kia. “Cảm ơn sự lo lắng của ông, Thượng nghị sĩ Kamion, nhưng ý tôi đã quyết. Hiện giờ không phải thời điểm thích hợp để giải quyết tình trạng hỗn loạn ở Los Angeles bằng vũ lực.”

Tai tôi vểnh lên khi nghe thấy câu đó. Người đàn ông lớn tuổi dang rộng hai tay về bực bội. “Hãy đưa dân chúng trở lại với trật tự vốn có. Ngài cần điều đó ngay lúc này, thưa Cử tri. Hãy thể hiện quyết tâm của ngài.”

Anden lắc đầu. “Nó sẽ đẩy dân chúng vào tình trạng mất kiểm soát, Thượng nghị sĩ ạ. Sử dụng vũ lực trước khi tôi có cơ hội công khai tất cả những cái cách mình đã nghĩ tới sao? Không. Tôi sẽ không đưa ra một chỉ thị như thế. Đó là quyết tâm của tôi.”

Thượng nghị sĩ cúi kính gãi râu và đặt một tay lên khuỷu tay Anden. “Dân chúng đã sẵn sàng nổi dậy chống lại ngài, và lòng khoan dung của ngài sẽ bị xem là sự nhu nhược - không chỉ ở bề ngoài mà còn cả bên trong nữa. Hội đồng Sát hạch Los Angeles đang phàn nàn về sự thiếu hưởng ứng của chúng ta - các cuộc biểu tình đã buộc họ phải hủy một số kỳ kiểm tra kéo dài vài ngày.”

Miệng Anden mím chặt lại về nghiêm nghị. “Tôi tưởng ông biết tôi thấy thế nào về kỳ các Sát hạch, Thượng nghị sĩ.”

“Tôi biết,” Thượng nghị sĩ sừng sĩa trả lời. “Vấn đề đó sẽ được thảo luận vào lúc khác. Nhưng nếu ngài không ban bố mệnh lệnh cho phép chúng tôi ngăn chặn bạo loạn thì tôi đảm bảo là ngài sẽ nhức tai với Thượng viện và các đội tuần tra ở Los Angeles đấy.”

Anden dừng lại, nhướn lông mày với ông ta. “VẬY hả? Tôi rất tiếc. Tôi đã tưởng rằng Thượng viện và quân đội hiểu chính xác lời tôi nói có trọng lượng đến mức nào.”

Thượng nghị sĩ lau mồ hôi trán. “Thật ra, thì... tất nhiên Thượng viện sẽ tuân lệnh ngài, thưa ngài, nhưng ý tôi là... có lẽ...”

“Hãy giúp tôi thuyết phục những Thượng nghị sĩ khác rằng giờ chưa phải thời điểm để chúng ta trừng phạt dân chúng.” Anden dừng lại nhìn thẳng vào mặt người đàn ông kia và vỗ vai ông ta. “Tôi không muốn gây thù chuốc oán với Quốc hội, Thượng nghị sĩ ạ. Tôi muốn những người bạn dân biểu của ông và tòa án quốc gia tôn trọng các quyết định của tôi như họ vẫn làm với những quyết định của cha tôi. Sử dụng vũ lực để đàn áp người biểu tình sẽ chỉ càng kích động sự tức giận đối với chính quyền.”

“Nhưng, thưa ngài...”

Anden dừng lại bên ngoài toa tàu tôi ngồi. “Chúng ta sẽ kết thúc cuộc thảo luận tại đây,” anh nói. “Tôi mệt rồi.” Mặc dù câu trả lời của anh bị cánh cửa ngăn giữa chúng tôi bóp nghẹt, tôi vẫn có thể nghe ra sự đánh thép trong lời nói của anh.

Thượng nghị sĩ cúi đầu lẩm bẫm gì đó. Khi Anden gật đầu, người đàn ông quay lưng vội vã rời đi. Anden nhìn ông ta đi khỏi, rồi mở cửa bước vào toa tàu của tôi. Lính gác giơ tay chào anh.

Chúng tôi gật đầu chào nhau.

“Tôi đến để truyền đạt lệnh phóng thích cô, June ạ.” Anden nói với tôi bằng vẻ trịnh trọng xa cách, có lẽ do cuộc nói chuyện lạnh nhạt vừa rồi của anh với Thượng nghị sĩ. Nụ hôn anh trao tôi đêm qua dường như là một ảo giác. Dù vậy, tôi vẫn có cảm giác nhẹ nhõm khác thường khi được gặp anh, và tôi chợt nhận ra mình đang thoải mái tựa người vào ghế như thể đang ở văn phòng của một người bạn cũ. “Đêm qua chúng tôi nhận được tin đã có

một cuộc tấn công ở Lamar. Một đoàn tàu đã bị phá hủy trong một vụ nổ - đoàn tàu đáng ra đã chở tôi. Tôi không biết tóm lại ai là người chịu trách nhiệm, chúng tôi cũng không bắt giữ được bất kỳ kẻ tấn công nào, nhưng tôi đoán chúng là quân Ái Quốc. Hiện nay chúng tôi đã cử các đội truy kích tìm kiếm bọn chúng.”

“Rất vui vì đã giúp được anh, thưa Cử tri.” Tôi nói. Hai tay tôi siết chặt trong lòng, gọi tôi nhớ đến sự mềm mại xa hoa của đôi găng tay. Tôi có nên cảm thấy an toàn kiên cố trong toa tàu sang trọng này trong khi Day có lẽ vẫn đang trên đường trốn chạy cùng quân Ái Quốc?

“Nếu nghĩ ra bất kỳ chi tiết nào, cô Iparis, xin hãy thoải mái chia sẻ với chúng tôi. Giờ cô đã quay lại với phe Cộng hòa rồi, cô là một người trong chúng tôi, và tôi đảm bảo rằng cô không có gì phải sợ hãi. Khi chúng ta đến được Pierra, tiền án của cô sẽ được xóa hết. Tôi sẽ đích thân trông nom để cô được phục hồi địa vị cũ - tuy nhiên cô sẽ được bố trí vào một đội tuần tra thành phố khác.” Anden đưa tay che miệng và hắng giọng. “Tôi đã tiễn cử cô cho một nhóm ở Denver.”

“Cảm ơn anh,” tôi nhẹ nhàng đáp. Anden đang rơi thẳng vào bẫy của quân Ái Quốc.

“Một vài Thượng nghị sĩ cảm thấy chúng tôi quá rộng rãi với cô, nhưng tất cả đều đồng ý rằng cô chính là hy vọng lớn nhất để chúng tôi lần theo nhóm lãnh đạo của quân Ái Quốc.” Anden bước lại gần hơn và ngồi ngay trước mặt tôi. “Tôi chắc chắn chúng sẽ cố tấn công lần nữa, và tôi muốn cô chỉ huy người của tôi ngăn chặn những kế hoạch tấn công trong tương lai.”

“Anh thật rộng lượng, thưa Cử tri. Tôi rất vinh hạnh,” tôi trả lời, hơi cúi đầu. “Và xin mạn phép hỏi, con chó của tôi cũng được tha bổng chứ?”

Anden cười khúc khích. “Chó của cô đang được chăm sóc ở thủ đô, nó sẽ đợi sẵn khi cô đến.”

Tôi bắt gặp ánh mắt Anden và để yên trong chốc lát. Hai con người của anh dẫn ra và má anh hơi ửng hồng.

“Tôi có thể thấy tại sao Thượng viện không vui vì sự khoan dung của anh,” cuối cùng tôi nói. “Nhưng quả thật không ai có thể đảm bảo an toàn cho anh hơn tôi.” Tôi cần một phút ở riêng với anh. “Nhưng chắc hẳn phải có lý do khác khiến anh đối xử tử tế với tôi. Phải không?”

Anden nuốt nước bọt và nhìn lên bức chân dung của mình. Mắt tôi liếc về phía đám lính gác đang đứng ở các cửa toa tàu. Như thể biết tôi đang nghĩ gì, Anden xua tay với đám lính, rồi ra hiệu về phía các camera trong toa tàu. Đám lính rời đi, và một lúc sau ánh đèn đỏ nhấp nháy của các camera tắt ngóm. Lần đầu tiên, không ai theo dõi chúng tôi. Thật sự chỉ có chúng tôi với nhau. “Sự thật là,” Anden tiếp tục, “cô đã trở nên rất nổi tiếng trong dân chúng. Nếu có tin đồn thần đồng tài năng nhất đất nước bị kết tội phản bội - hoặc thậm chí bị giáng cấp vì không trung thành - chắc, cô có thể thấy nó sẽ bêu xấu chính quyền Cộng hòa thế nào rồi đấy. Và bêu xấu tôi nữa. Ngay cả Quốc hội cũng biết điều này.”

Hai bàn tay tôi co lại giấu vào trong lòng. “Thượng viện của cha anh và anh dường như có những chuẩn đạo đức khác nhau đấy,” tôi nói, ngẫm nghĩ về cuộc đối thoại đã nghe lỏm được giữa Anden và Thượng nghị sĩ Kamion lúc nãy. “Hoặc theo tôi hiểu thì là thế.”

Anh lắc đầu, mím cười chua chát. “Thế là nói giảm rồi đấy.”

“Tôi không biết anh lại ghét kỳ Sát hạch đến thế.”

Anden gật đầu. Anh dường như không ngạc nhiên vì tôi đã nghe lỏm cuộc đối thoại. “Kỳ Sát hạch là một cách quá lỗi thời để chọn nhân tài cho đất nước chúng ta.”

Thật kỳ quặc khi nghe những lời đó từ miệng Cử tri. “Tại sao Thượng viện lại kiên quyết duy trì chúng? Họ được gì từ những kỳ Sát hạch đó?”

Anden nhún vai. “Chuyện dài lắm. Hồi chính quyền Cộng hòa lần đầu áp dụng thì chúng... có phần khác với bây giờ.”

Tôi nghiêng người về phía trước. Tôi chưa từng được nghe bất kỳ câu chuyện nào về chính quyền Cộng hòa mà chưa được lọc qua hệ thống trường học hoặc truyền thông công cộng - và lúc này đây chính Cử tri sẽ kể cho tôi một câu chuyện. “Chúng khác nhau như thế nào?” tôi hỏi.

“Cha tôi vốn... rất có sức lôi cuốn.” Giọng Anden quả thật hơi có vẻ phòng vệ.

Câu trả lời kỳ quặc. “Tôi chắc rằng ông ấy có cách riêng,” tôi nói, cẩn thận giữ thái độ trung lập.

Anden bắt chéo chân ngả người về phía sau. “Tôi không thích chính quyền Cộng hòa mới này,” anh nói từng từ một cách chậm rãi và thận trọng. “Nhưng tôi không thể nói rằng tôi không hiểu tại sao mọi việc lại thế này. Cha tôi có lý do để làm những điều ông đã làm.”

Tôi cau mày nhìn anh. Bối rối. Chẳng phải tôi vừa nghe anh phản đối việc đàn áp thẳng tay những người gây bạo loạn sao? “Ý anh là sao?”

Anden mở miệng ra rồi lại khép miệng như thể đang cố tìm cách diễn đạt hợp lý. “Trước khi cha tôi trở thành Cử tri, kỳ Sát hạch mang tính tự nguyện.” Anh dừng lại khi nghe thấy tôi hít vào. “Hiếm ai biết điều đó, chuyện đã lâu lắm rồi.”

Kỳ Sát hạch từng mang tính tự nguyện. Ý tưởng đó hoàn toàn xa lạ với tôi. “Tại sao ông ấy lại thay đổi nó?” tôi nói.

“Như tôi đã nói, chuyện dài lắm. Hầu hết mọi người sẽ không bao giờ biết được sự thật về sự hình thành của chính quyền Cộng hòa, và đó là vì một lý do chính đáng.”

Anh luồn tay vào mái tóc xoăn, rồi chống một khuỷu tay lên bậu cửa sổ. “Cô có muốn biết không?”

Một câu hỏi tu từ mới hoàn hảo làm sao. Phía sau lời nói của Anden là một sự cô độc không thể che giấu. Trước đây tôi chưa từng nghĩ đến điều này, nhưng giờ tôi nhận ra mình có thể là một trong những người duy nhất anh từng thoải mái nói chuyện. Tôi nghiêng người về phía trước, gật đầu, chờ anh tiếp tục.

“Chính quyền Cộng hòa ban đầu được dựng lên giữa thời kỳ khủng hoảng trầm trọng nhất mà Bắc Mỹ - và cũng có thể nói là cả thế giới - từng được chứng kiến,” anh bắt đầu. “Nước lũ phá hủy bờ Đông nước Mỹ, và hàng triệu người từ bờ Đông lũ lượt kéo sang bờ Tây. Lượng dân cư quá lớn khiến các bang của chúng ta không thể tiếp nhận hết. Không việc làm. Không thức ăn, không chỗ ở. Đất nước này đã phát điên vì sợ hãi và hoảng loạn. Bạo loạn vượt ngoài tầm kiểm soát. Người biểu tình lôi quân lính, cảnh sát và những người bảo vệ hòa bình ra khỏi xe rồi đánh chết hoặc thiêu sống họ. Mọi cửa hàng đều bị cướp phá, mọi cửa sổ bị đập vỡ.” Anh hít một hơi sâu. “Chính quyền liên bang đã nỗ lực hết sức để duy trì trật tự, nhưng những thảm họa nối tiếp nhau đã khiến điều đó trở nên bất khả thi. Họ không có tiền để kiểm soát tất cả những cuộc khủng hoảng đó. Tình hình trở nên hỗn loạn tột độ.”

Thời điểm chính quyền Cộng hòa không thể kiểm soát được dân chúng ư? Không thể nào. Tôi vất óc cố hình dung cảnh tượng đó, cho đến khi nhận ra rằng có lẽ Anden đang nhắc đến chính quyền của Hợp chủng quốc xưa.

“Rồi Cử tri đầu tiên của chúng ta thu tóm quyền lực. Ông là một sĩ quan trẻ trong quân đội, khi ấy chỉ lớn hơn tôi hiện giờ vài tuổi, và đủ tham vọng để giành được sự ủng hộ của những người lính khốn khổ ở bờ Tây. Ông tuyên bố Cộng hòa là đất nước độc lập, ly khai khỏi Liên Bang, và áp dụng thiết quân luật đối với bờ Tây. Binh lính có thể nổ súng tùy ý, và sau khi

chứng kiến đồng đội mình bị tra tấn và bị giết chết trên đường phố, họ đã tận dụng triệt để quyền lực mới được trao cho. Nó đã trở thành chúng ta đối đầu với họ - quân đội đối đầu với người dân,” Anden nhìn xuống đôi giày bóng loáng của mình, như thể đang hổ thẹn. “Nhiều người đã bị giết trước khi quân lính có thể giành quyền kiểm soát chính quyền Cộng hòa.”

Tôi không thể không tự hỏi anh Metias sẽ nghĩ gì về điều này. Hoặc cha mẹ tôi. Họ có tán thành không? Nếu là họ thì họ có dùng vũ lực lập lại trật tự từ trong hỗn loạn như vậy không? “Thế còn phe Thuộc địa?” tôi hỏi. “Họ có lợi dụng hoàn cảnh đó không?”

“Nửa phía Đông của Bắc Mỹ lúc đó thậm chí còn tệ hơn. Một nửa diện tích chìm trong nước. Khi Cử tri đầu tiên của Cộng hòa đóng cửa biên giới, dân chúng ở đó không còn biết đi đâu nữa. Vậy nên họ tuyên bố chiến tranh với chúng ta.” Anden thẳng lưng lên. “Sau toàn bộ chuyện này, Cử tri đã thề sẽ không bao giờ để nước Cộng hòa rơi vào tình trạng đó lần nữa, nên ông và Thượng viện đã trao cho quân đội một mức độ quyền lực chưa từng có và duy trì nó đến tận ngày nay. Cha tôi và những Cử tri trước ông đều đã đảm bảo để mọi việc diễn ra theo cách đó.”

Anh lắc đầu và đưa cả hai tay lên lau mặt trước khi tiếp tục. “Các kỳ Sát hạch theo đúng lý sẽ phải cố vũ tính siêng năng và tinh thần thể thao, để tạo ra nhiều con người đạt tiêu chuẩn quân đội hơn - và chúng đã làm được thế. Nhưng chúng còn được dùng để loại bỏ kẻ yếu - và kẻ không phục tùng. Và dần dần, chúng được dùng để kiểm soát tình trạng bùng nổ dân số.”

Kẻ yếu và kẻ không phục tùng. Tôi rùng mình. Day rơi vào loại sau. “Vậy là, anh biết điều sẽ xảy ra với đám trẻ con trượt kỳ Sát hạch?” tôi hỏi. “Nó được tổ chức để kiểm soát dân số à?”

“Đúng.” Anden co rúm người lại khi anh cố giải thích điều đó. “Các kỳ Sát hạch ban đầu còn có ý nghĩa. Chúng lôi kéo những người giỏi nhất và xứng đáng nhất gia nhập quân đội. Rồi theo thời gian, chúng thành ra được

áp dụng ở tất cả các trường học. Nhưng với cha tôi thế vẫn chưa đủ... ông chỉ muốn những người tài giỏi nhất sống sót. Những kẻ khác, thành thật mà nói, đều bị coi là làm lãng phí tài nguyên và không gian. Cha tôi luôn nói với tôi rằng các kỳ Sát hạch là điều tối cần thiết để nước Cộng hòa thịnh vượng. Và ông nhận được sự ủng hộ rất lớn từ Thượng viện để biến các kỳ kiểm tra trở thành bắt buộc, đặc biệt sau khi nhờ nó, chúng ta bắt đầu thắng được nhiều cuộc chiến hơn.”

Đôi tay tôi siết chặt trong lòng đến mức chúng bắt đầu có cảm giác tê cứng. “VẬY, anh có nghĩ những chính sách của cha mình hiệu quả không?” tôi lặng lẽ hỏi.

Anden cúi đầu. Anh tìm từ thích hợp. “Tôi có thể trả lời câu đó như thế nào đây? Những chính sách của ông đã có hiệu quả. Các kỳ Sát hạch đã làm quân đội chúng ta mạnh lên. Nhưng, điều đó có khiến những gì ông làm trở nên đúng đắn không? Tôi vẫn nghĩ mãi về điều đó.”

Tôi cắn môi, bất chợt hiểu được cảm giác hỗn loạn mà Anden ắt hẳn đang cảm thấy, tình yêu anh dành cho cha mâu thuẫn với tầm nhìn của anh về nước Cộng hòa. “Đúng hay sai thường mang tính tương đối, phải vậy không?” tôi hỏi.

Anden gật đầu. “Xét trên một vài phương diện, lý do tại sao mọi chuyện bắt đầu hay nó có từng đúng đắn hay không đều không quan trọng. Vấn đề nằm ở chỗ, theo thời gian, luật lệ đã biến đổi và bị bóp méo. Mọi thứ thay đổi. Ban đầu các kỳ Sát hạch không dành cho trẻ em, và chúng không thiên vị người giàu. Bệnh dịch...” Anh ngập ngừng, rồi lảng tránh vấn đề này. “Dân chúng giận dữ, nhưng Thượng viện sợ rằng sự thay đổi có thể khiến họ lại mất kiểm soát. Và với họ, các kỳ Sát hạch là một cách để củng cố quyền lực của chính quyền Cộng hòa.”

Khuôn mặt Anden toát lên một nỗi buồn sâu sắc. Tôi có thể cảm giác được nỗi hổ thẹn của anh vì phải kế thừa một di sản như vậy. “Tôi rất tiếc,”

tôi nói khẽ. Đột nhiên tôi cảm thấy tha thiết mong được chạm vào tay anh, tìm cách xoa dịu anh.

Đôi môi Anden nhếch lên thành một nụ cười ngập ngừng. Tôi có thể thấy rõ nỗi khao khát của anh, sự yếu đuối nguy hiểm của anh, cách anh mong mỏi tôi. Nếu trước đây tôi từng nghi ngờ điều này, thì lúc này tôi đã chắc chắn. Tôi vội quay đi, phần nào hy vọng rằng cứ nhìn chăm chăm vào khung cảnh trắng tuyết ngoài kia thì có thể má tôi sẽ nhận được chút mát mẻ.

“Nói tôi nghe xem,” anh thì thầm. “Cô sẽ làm gì nếu cô là tôi? Hành động đầu tiên của cô với tư cách Cử tri nước Cộng hòa là gì?”

Tôi trả lời không chút do dự. “Thu phục dân chúng,” tôi nói. “Thượng viện sẽ không còn quyền lực trước anh nếu dân chúng có thể đe dọa họ bằng cách mạng. Anh cần dân chúng ủng hộ, còn họ cần một lãnh đạo.”

Anden ngả lưng ra ghế, vài ánh đèn ấm áp trong toa tàu bắt sáng vào chiếc áo khoác của anh, bao bọc anh trong viền vàng. Điều gì đó trong cuộc nói chuyện của chúng tôi đã thắp lên trong anh một ý tưởng, có thể nó là một ý tưởng anh đã đeo đuổi từ lâu. “Cô sẽ là một Thượng nghị sĩ tốt đấy June ạ,” anh nói. “Cô sẽ là trợ thủ đắc lực cho Cử tri, và dân chúng yêu cô.”

Đầu óc tôi bắt đầu quay cuồng. Tôi có thể ở lại đây, ở lại nước Cộng hòa này và trợ giúp cho Anden. Trở thành một Thượng nghị sĩ khi đủ tuổi. Lấy lại cuộc đời của mình. Bỏ Day lại với quân Ái Quốc. Tôi biết suy nghĩ ấy ích kỷ đến thế nào, nhưng tôi không kìm lại được. Dù sao đi nữa, ích kỷ thì có gì sai? Tôi chưa chát nghĩ. Ngay lúc này đây tôi có thể chỉ cần nói hết với Anden về kế hoạch của quân Ái Quốc - mà chẳng cần quan tâm xem tin tức có đến tai quân Ái Quốc hoặc họ có làm hại Day vì điều đó hay không - và quay trở lại sống một cuộc đời giàu có, an nhàn của một nhân viên chính phủ cấp cao. Tôi có thể tỏ lòng tôn kính với ký ức về anh mình bằng cách dần dần thay đổi đất nước này từ bên trong. Tôi có thể không?

Khủng khiếp quá. Tôi xua cái ảo tưởng đen tối đó đi. Chỉ cần nghĩ đến chuyện bỏ Day lại theo cách đó, hoàn toàn phản bội cậu, không bao giờ được ôm cậu nữa, không bao giờ gặp lại cậu nữa, tôi lại đau đớn nghiền chặt răng. Tôi nhắm mắt lại trong giây lát, nhớ đến đôi tay chai sạn dịu dàng, nhớ sự đam mê cuồng dại của cậu. Không, tôi không bao giờ có thể làm thế. Tôi biết vậy với một sự chắc chắn rõ ràng đến mức khiến tôi hoảng sợ. Sau tất cả những gì chúng tôi đã cùng hy sinh, chắc chắn chúng tôi xứng đáng có được một cuộc sống - hoặc điều gì đó - cùng nhau sau khi mọi chuyện kết thúc chứ? Trốn đến vùng Thuộc địa, hoặc xây dựng lại nước Cộng hòa? Anden muốn sự trợ giúp của Day, tất cả chúng tôi có thể cùng hợp tác.

Làm sao tôi có thể chịu nổi nếu quay đầu tránh ánh sáng cuối đường hầm? Tôi cần quay lại với cậu. Tôi cần kể hết mọi chuyện với Day.

Việc nào trước làm trước. Giờ đây khi cuối cùng tôi và Anden đã được ở riêng với nhau, tôi cố tìm ra cách tốt nhất để cảnh báo Anden. Tôi chẳng thể nói được nhiều nếu muốn an toàn. Nếu kể với anh quá nhiều, anh có thể làm gì đó khiến quân Ái Quốc phát hiện ra. Dù vậy tôi vẫn quyết định cố gắng hết sức, ít nhất, tôi cần anh tin tưởng tôi tuyệt đối. Tôi cần anh hỗ trợ khi tôi ngầm ngầm phá hoại kế hoạch nghi binh của quân Ái Quốc.

“Anh có tin tôi không?” Lần này tôi khẽ lướt tay qua tay anh.

Anden cứng người lại, nhưng không lảng tránh. Anh chăm chú thăm dò khuôn mặt tôi, có lẽ đang tự hỏi lúc nhắm mắt lại, tôi đã nghĩ gì. “Có lẽ tôi nên hỏi cô câu tương tự,” anh đáp, mỉm cười dè dặt.

Cả hai chúng tôi đều đang nói đa nghĩa, ám chỉ những bí mật đã được chia sẻ. Tôi gật đầu, hy vọng anh sẽ nghiêm túc nghe lời tôi. “Rồi hãy làm theo tôi nói khi chúng ta đến Pierra. Hứa nhé? Mọi điều tôi nói.”

Anh nghiêng đầu, nhượng mày bối rối, rồi nhún vai và gật đầu đồng ý. Có vẻ anh hiểu rằng tôi đang cố nói với anh một điều không thể cất thành lời. Đến thời điểm quân Ái Quốc hành động, tôi hy vọng Anden sẽ nhớ lời hứa này.

Chương 14

DAY

Sau vụ đoàn tàu, tôi, Pascao và những Người Đưa Tin khác dành trọn nửa ngày trên mặt đất, giấu mình trong các ngõ hẻm hoặc trên nóc những tòa nhà bỏ hoang, tránh những tên lính đang lùng sục các con phố gần ga. Mãi đến khi mặt trời bắt đầu lặn, cuối cùng chúng tôi mới có cơ hội lần lượt trở về sở chỉ huy dưới mặt đất của quân Ái Quốc, cả tôi lẫn Pascao đều không nhắc lại chuyện xảy ra trên đoàn tàu. Jordan, Người Đưa Tin nhút nhát với những bím tóc màu đồng, đã hỏi tôi hai lần xem tôi có ổn không. Tôi chỉ nhún vai bỏ qua câu hỏi của cô.

Phải, có chuyện không ổn. Chẳng phải đó là câu nói giảm số một của năm.

Lúc chúng tôi trở về, mọi người đều đang chuẩn bị lên đường đi Pierra - vài người đang hủy tài liệu, những người khác thì xóa dữ liệu máy tính. Pascao lên tiếng, thu hút sự chú ý của mọi người.

“Làm tốt lắm, Day,” anh nói. Anh đang ngồi trên một cái bàn sát bức tường cuối hầm. Anh mở một bên áo khoác, nơi anh giấu cả tá lựu đạn đóng gói ăn trộm từ tàu. Anh cẩn thận xếp từng quả một vào trong một cái hộp để sẵn những vỉ đựng trứng trống không. Anh ra hiệu về phía màn hình ở góc xa bên phải bức tường cuối hầm. Nó đang chiếu cảnh quay từ một quảng trường lớn của thành phố, nơi một nhóm người xúm đông xúm đò quanh thứ gì đó bị phun sơn lên hông một tòa nhà. “Nhìn thử xem.”

Tôi đọc thứ người ta đã sơn lên tường. *Day còn sống!* Được nguệch ngoạc ngang tòa nhà ít nhất ba, bốn lần. Người xem đang hoan hô - vài người thậm chí còn cầm những biểu ngữ tự chế viết câu tương tự.

Nếu không phải tôi đang bận tâm nghĩ đến vị trí hiện tại của Eden hay tín hiệu kín đáo của June, hay Tess, có lẽ tôi đã hào hứng xem mình vừa khuấy động được gì.

“Cảm ơn,” tôi đáp, có phần hơi xãng. “Rất vui vì họ thích màn trình diễn của chúng ta.”

Pascao khẽ ngậm nga vui vẻ, phớt lờ thái độ của tôi. “Cậu đi xem có giúp gì Jordan được không đi.”

Trên đường tới sảnh, tôi đi qua Tess. Baxter đang đi cạnh cô bé - mất một giây tôi mới nhận ra hắn đang cố vòng tay qua cổ em và thì thầm gì đó vào tai em. Tess xua hắn ra khi nhìn thấy tôi. Tôi đang định nói chuyện với Tess thì Baxter huých mạnh vào vai tôi, mạnh đến nỗi đẩy tôi lùi lại mấy bước và hất bay cái mũ ra khỏi đầu tôi. Tóc tôi xơ xuống.

Baxter nhếch mép cười, vắn đen vắn choán gần hết mặt hắn. “Tránh đường chút coi,” hắn nạt. “Tưởng mày là chủ ở đây chắc?”

Tôi nghiêng rặng, nhưng đôi mắt to của Tess đã khiến tôi phải kiềm chế. Hắn vô hại mà, tôi tự nhủ. “Xéo ra chỗ khác đi,” tôi danh giọng đáp, quay người đi.

Tôi nghe thấy Baxter lăm bắm gì đó sau lưng. Câu nói đủ làm tôi dừng bước và đối mặt hắn lần nữa. Tôi nheo mắt. “Nói lại xem nào.”

Hắn cười khẩy, xọc tay vào túi quần và hất hàm. “Tao nói là, mày ghen tức vì bồ mày đang giở trò đĩ đợi với Cử tri phải không?”

Tôi gần như có thể nhịn được trước câu nói đó. Gần như. Nhưng đúng lúc đó, Tess lên tiếng và đưa cả hai tay đẩy Baxter. “Này,” cô bé nói. “Để anh ấy yên, được chứ? Anh ấy vất vả cả đêm rồi.”

Baxter tức giận gầm ghè gì đó. Rồi hắn chẳng thèm câu nệ gì mà đẩy lại Tess. “Cô đúng là đồ ngớ ngẩn mới đi tin cái thứ người tình Cộng hòa này, nhóc con ạ.”

Cơn giận của tôi bùng lên. Tôi không bao giờ thích đánh nhau - hồi sống trên đường phố Lake, tôi luôn cố tránh mấy vụ ẩu đả. Nhưng toàn bộ nỗi tức giận vẫn dồn nén trong tôi đã trào lên khi tôi thấy Baxter đụng đến Tess.

Tôi lao người về phía trước và lấy hết sức bình sinh đâm vào quai hàm hắn.

Hắn đâm sâu vào một cái bàn rồi lăn ra sàn. Ngay lập tức, những người quanh đó liền hò reo quá khích, vây tròn xung quanh chúng tôi. Baxter còn chưa kịp đứng dậy, tôi đã lao vào hắn. Tôi đâm hắn hai cú vào mặt.

Hắn gầm gừ. Đột nhiên lợi thế về cân nặng của hắn đã phát huy. Hắn đẩy tôi mạnh đến nỗi làm tôi bay vào cạnh bàn máy tính, rồi hắn túm áo khoác của tôi, kéo tôi lên ném tôi vào tường. Hắn nhắc bổng tôi lên rồi thả tay ra và thụi mạnh vào bụng khiến tôi thở hắt ra. “Mày không thuộc phe chúng tao, mày là người của bọn chúng,” hắn rít lên. “Mày cố tình làm sai nhiệm vụ lúc trên tàu phải không?” Tôi cảm nhận được đầu gối hắn thúc vào sườn. “Rồi xem, tao sẽ giết mày, tên khốn bản thiêu. Tao sẽ lột da mày.”

Tôi quá giận dữ đến nỗi chẳng hề cảm thấy đau. Tôi xoay xở giơ một chân lên, dùng hết sức đá mạnh vào ngực hắn. Từ khóe mắt, tôi để ý thấy vài lính Ái Quốc đang vội cá cược với nhau. Một cuộc đấu tay đôi ngẫu hứng. Trong một thoáng, Baxter gọi tôi nhớ đến Thomas, và đột nhiên trước mắt tôi chỉ còn hình ảnh con phố cũ ở Lake, Thomas đang chĩa súng vào mẹ tôi trong khi những tên lính khác lôi anh John vào trong một chiếc xe jeep đang đợi. Đang trói Eden vào chiếc cồng phòng thí nghiệm đó. Đang bắt June. Đang làm hại Tess. Các viên hình ảnh trở nên đỏ tươi. Tôi lại lao về phía hắn và vùng nắm đâm vào mặt hắn.

Nhưng Baxter đã chuẩn bị sẵn sàng. Hắn hất tay tôi ra và ném toàn bộ trọng lượng cơ thể lên người tôi. Lưng tôi đập mạnh xuống sàn. Baxter nhe răng cười, rồi túm cổ tôi, định đấm lên mặt tôi.

Hắn đột ngột thả tôi ra. Tôi hít lấy không khí khi sức nặng của hắn rời khỏi ngực tôi, rồi tôi ôm đầu vì một cơn đau đầu dữ dội kéo đến. Tôi nghe thấy giọng Tess đâu đó phía trên, rồi Pascao quát Baxter lùi lại. Mọi người đều nói cùng một lúc. Một... Hai... Ba... Tôi đếm nhắm trong đầu, hy vọng bài tập trí óc vật vãnh này sẽ giúp tôi quên được cơn đau. Trước đây tôi giỏi ứng phó với những cơn đau đầu bằng cách này lắm. Có lẽ Baxter đã đánh mạnh vào đầu tôi mà tôi không hề nhận ra.

“Anh có sao không?” Giờ thì Tess đang nắm lấy cánh tay tôi đỡ tôi đứng dậy.

Tôi vẫn choáng váng vì đau đầu, nhưng cơn giận đã nguôi đi. Tôi bất chợt ý thức được một cơn đau khác bên sườn. “Anh ổn,” tôi khàn giọng đáp, sẫm soi mặt Tess. “Hắn có làm em đau không?” Baxter đang gườm gườm nhìn tôi trong khi Pascao cố khuyên hắn bình tĩnh lại. Những người xung quanh đã trở lại với công việc riêng, có vẻ thất vọng vì trận chiến kết thúc quá sớm. Tôi lấy làm băn khoăn không biết họ đã quyết định ai là người chiến thắng.

“Em cũng không sao,” Tess nói. Cô bé vuốt vệt mái tóc đuôi ngựa. “Đừng lo.”

“Tess!” Pascao gọi chúng tôi. “Xem Day có cần sơ cứu gì không nhé. Chúng ta phải theo đúng lịch trình đây.”

Tess đỡ tôi đi dọc sảnh, tránh xa phòng sinh hoạt chung. Chúng tôi vào một boong ke được dùng làm phòng y tế tạm thời, rồi đóng sập cửa lại. Xung quanh chúng tôi là những giá kệ chất đống những chai đựng thuốc

viên và hộp bông băng. Một cái bàn chắn giữa phòng, chỉ chừa ra một lối đi hẹp. Tôi dựa vào bàn trong khi Tess bận xắn tay áo.

“Anh có đau ở đâu không?” cô bé hỏi.

“Anh ổn mà,” tôi nhắc lại. Nhưng ngay lúc đang nói, tôi đã nhăn mặt ôm lấy bên sườn. “Thôi được rồi, có lẽ bầm dập chút xíu.”

“Để em xem nào,” Tess nói giọng kiên quyết. Cô bé đẩy tay tôi ra, rồi cởi cúc áo cho tôi. Không phải Tess chưa bao giờ nhìn thấy tôi cởi trần (tôi không nhớ nổi đã bao nhiêu lần em băng bó cho tôi), nhưng lúc này cả hai đều thấy ngỡ ngàng vô cùng. Má em hồng rục lên khi em lướt tay ngang ngực tôi, xuôi bụng tôi rồi ấn ngón tay vào mạng sườn tôi.

Tôi thắt ngực hít một hơi lúc cô bé chạm vào một điểm nhạy cảm. “Đúng rồi, đầu gối hấn trúng chỗ đó đấy.”

Tess chăm chú nhìn mặt tôi. “Có thấy buồn nôn không?”

“Không.”

“Lẽ ra anh không nên làm thế,” em vừa làm vừa nói. “Nói ‘a’ đi nào.” Tôi há miệng cho em xem. Em đặt một cái khăn giấy lên mũi tôi, xem xét cả hai tai tôi rồi vội vã ra ngoài một lúc. Em quay lại với một túi đá. “Đây. Giữ cái này trên chỗ đau nhé.”

Tôi làm theo lời em. “Em chuyên nghiệp thật đấy.”

“Em đã học được rất nhiều từ quân Ái Quốc,” em đáp. Khi em ngừng kiểm tra ngực tôi đủ lâu để có thể nhìn tôi, ánh mắt em khóa chặt ánh mắt tôi. “Baxter không thích cách anh... bị một cựu quân nhân Cộng hòa thu hút,” em lí nhí. “Nhưng đừng để hấn dồn ép anh như thế, được không? Anh mà chết thì chẳng nghĩa lý gì cả.”

Tôi nhớ lại cảnh Baxter vòng tay qua cổ Tess, cơn giận lại ngấp nghé trở lại, và bỗng nhiên tôi cảm thấy cần phải bảo vệ Tess như hồi còn sống trên đường phố. “Em gái này,” tôi dịu dàng nói. “Anh chân thành xin lỗi vì những lời đã nói với em. Về việc... em biết đấy.”

Má Tess càng hồng hơn.

Tôi chật vật tìm cách nói thích hợp. “Em không cần anh phải trông nom,” tôi nói, bật cười ngược ngạt, rồi gõ lên mũi cô bé. “Ý anh là, có khi em bị anh làm phiền cả nghìn lần rồi ấy chứ. Anh luôn cần em giúp nhiều hơn là em cần anh.” Tess tiến lại gần hơn và xấu hổ cụp mắt xuống, một cử chỉ giúp tôi quên hết muộn phiền. Đôi lúc tôi quên mất Tess đã luôn tận tụy với tôi thế nào, là một chỗ dựa vững chắc cho tôi những lúc khó khăn nhất. Cho dù thời gian ở Lake của chúng tôi có vất vả thế nào, nhưng giờ nghĩ lại, chúng dường như chẳng mấy đáng kể. Tôi nhận ra mình đang ước mong được quay lại quãng thời gian đó, chia sẻ những mẫu thức ăn và bất kỳ thứ gì chúng tôi lấy trộm được. Nếu June ở đây, sẽ có chuyện gì nhỉ? Có lẽ chính cô sẽ tấn công Baxter. Và có lẽ cô còn xử lý ngon lành hơn tôi, như trong mọi việc khác. Cô sẽ không cần gì đến tôi.

Bàn tay Tess nấn ná trên ngực tôi, nhưng em không còn kiểm tra những vết thâm tím nữa. Tôi nhận ra em đang ở gần đến mức nào. Ánh mắt em ngược lên nhìn mắt tôi, đôi mắt nâu to tròn long lanh... và rất dễ đoán, không như June. Hình ảnh June hôn tên Cử tri lại bật ra trong đầu tôi, khiến dạ dày tôi đau xé như bị dao xoáy vào. Tôi chưa kịp nghĩ đến bất kỳ điều gì khác, Tess đã ngả người về phía trước và áp môi lên môi tôi. Đầu óc tôi trống rỗng, hoàn toàn bất ngờ. Một thoáng râm ran chạy khắp người tôi.

Lặng người, tôi để em nấn ná nụ hôn.

Rồi tôi vùng ra. Hai lòng bàn tay lạnh toát mồ hôi. Đó là chuyện gì vậy? Lẽ ra tôi phải đoán trước được và kịp thời ngăn mình lại. Tôi đặt hai tay lên

vai em. Khi thấy vẻ tổn thương hiện lên trong mắt em, tôi nhận ra mình vừa phạm phải sai lầm khủng khiếp đến mức nào.

“Anh không thể, Tess à.”

Tess thở hắt ra cú kính. “Sao, giờ anh cưới June rồi hả?”

“Không. Anh chỉ...” Từ ngữ trôi tuột đi, buồn bã và bất lực. “Anh xin lỗi. Lẽ ra anh không nên làm thế, ít nhất là vào lúc này.”

“Vậy chuyện June hôn Cử tri thì sao? Anh nghĩ thế nào về chuyện đó? Anh định chung thủy với một người không thuộc về anh thật à?”

June, lúc nào cũng là June. Trong một thoáng tôi thấy ghét cô, lòng thầm hỏi nếu chúng tôi chưa từng gặp nhau thì mọi việc liệu có tốt đẹp hơn không. “Chuyện này không liên quan đến June,” tôi nói. “June đang diễn trò, Tess ạ.” Tôi né người ra cho đến khi cách Tess đến cả bước chân. “Anh không sẵn sàng để chuyện này xảy ra giữa chúng ta. Em là bạn thân nhất của anh, anh không muốn làm em hiểu lầm trong khi anh thậm chí còn không biết mình đang làm gì.”

Tess tức giận vung tay lên. “Anh hôn một cô gái bất kỳ trên đường phố mà chẳng buồn suy nghĩ một giây. Thế mà anh lại không...”

“Em không phải một cô gái bất kỳ,” tôi gắt gỏng. “Em là Tess.”

Em lia mắt nhìn tôi, trút nỗi giận dữ lên môi, cắn chặt đến bật cả máu. “Em không hiểu nổi anh, Day ạ.” Từng từ quất thẳng vào tôi. “Em không hiểu anh chút nào, nhưng dù sao em vẫn sẽ giúp anh. Anh thật sự không nhìn ra cô nàng June quý hóa đã thay đổi cuộc đời anh như thế nào sao?”

Tôi nhắm chặt mắt, ấn cả hai bàn tay vào thái dương. “Thôi đi.”

“Anh nghĩ anh đang yêu một cô gái anh mới quen chưa đầy một tháng, một cô gái đã... đã phải chịu trách nhiệm về cái chết của mẹ anh ư? Và của anh John nữa?”

Những lời em nói vang vọng trong căn phòng. “Khỉ thật, Tess. Đó không phải lỗi của cô ấy...”

“Không phải ư?” Tess nói to. “Day, chúng bắn mẹ anh vì June! Vậy mà anh hành xử như thể anh yêu cô ta? Em chẳng làm gì ngoài giúp đỡ anh - em đã luôn ở bên anh từ khi chúng ta mới gặp nhau. Anh nghĩ em trẻ con ư? Thế đấy, em không quan tâm. Em chẳng bao giờ có ý kiến về những cô nàng khác anh từng hẹn hò, nhưng em không thể chịu nổi khi chứng kiến anh chọn một cô gái chẳng làm được gì ngoài làm tổn thương anh. June đã từng xin lỗi anh về những gì đã xảy ra chưa, cô ta có phải cố gắng để được anh tha thứ? Có chuyện gì với anh vậy?” Thấy tôi im lặng, em đặt tay lên cánh tay tôi. “Thế đấy, anh có yêu cô ta không?” em nói nhỏ nhẹ hơn. “Cô ta có yêu anh không?”

Yêu cô ấy à? Tôi đã nói thế với cô ấy trong phòng tắm ở Vegas đó, và tôi đã nói thật lòng. Nhưng cô ấy không đáp lại giống vậy, nhỉ? Có lẽ cô ấy chưa từng có tình cảm tương tự, có lẽ tôi chỉ đang tự lừa dối bản thân. “Anh không biết, được chưa?” tôi trả lời. Giọng tôi nghe giận dữ hơn so với cảm giác thật.

Tess đang run lên. Em gật đầu, lặng lẽ lấy túi đá từ bên sườn tôi và cài lại cúc áo cho tôi. Khoảng cách giữa chúng tôi trở nên lớn hơn. Tôi không biết liệu bao giờ tôi mới có thể gần gũi với em như trước. “Anh sẽ ổn thôi,” em nói giọng đều đều khi quay lưng lại với tôi. Em dừng lại trước cửa, vẫn quay lưng lại với tôi. “Tin em đi, Day. Em nói điều này chỉ vì nghĩ cho anh thôi. June sẽ làm anh đau khổ. Em có thể thấy rõ điều đó. Cô ta sẽ khiến anh tan nát thành ngàn mảnh cho xem.”

Chương 15

JUNE

PHÒNG XỬ ÁN OLAN CỦA PIERRA

KHOẢNG 09:00

NHIỆT ĐỘ NGOÀI TRỜI -1.5°C

Ngày ám sát Anden cuối cùng cũng đã tới, và tôi có ba giờ đồng hồ trước khi quân Ái Quốc ra tay.

Đêm hôm trước, người lính canh từng đưa tin từ phe Ái Quốc đến cho tôi lại ghé qua thăm tôi. “Làm tốt lắm,” cô ta thì thầm vào tai tôi trong lúc tôi nằm trên giường, tỉnh như sáo. “Ngày mai Cử tri và các Thượng nghị sĩ sẽ tha tội và trả lại tự do cho cô ở phòng xử án Olan thuộc Pierra. Giờ thì nghe cho kỹ nhé. Khi các cô xong việc ở phòng xử án, đoàn xe jeep của Cử tri sẽ hộ tống tất cả các cô trở về căn cứ quân sự chính của Pierra. Quân Ái Quốc sẽ phục sẵn trên quãng đường đó.”

Người lính dừng lại để xem tôi có hỏi gì không. Nhưng tôi chỉ nhìn chằm chằm về phía trước. Dù sao thì tôi cũng có thể đoán ra quân Ái Quốc muốn tôi làm gì, họ muốn tôi tách Anden ra khỏi đám lính gác. Sau đó quân Ái Quốc sẽ lôi anh ra khỏi xe jeep và bắn anh. Họ sẽ ghi lại sự việc, rồi công bố nó với toàn thể nước Cộng hòa thông qua hệ thống phát thanh đã bị nối lại dây và những màn hình khổng lồ trên Tháp Thủ đô của Denver.

Không thấy tôi nói gì, người lính hăng giọng và vội vã nói tiếp: “Hãy để ý một vụ nổ trên đường. Khi nghe thấy tiếng nổ, cô hãy bảo Anden ra lệnh cho xe đi theo lộ trình khác. Đảm bảo chắc chắn cô tách được Cử tri khỏi lũ lính gác, bảo hăn hãy tin cô. Nếu cô đã hoàn thành công việc của mình, hăn

sẽ nghe theo cô.” Người lính thoáng mím cười với tôi. “Một khi Anden đã bị tách khỏi những chiếc xe jeep khác, chúng tôi sẽ lo liệu nốt.”

Từ đó đến sáng tôi ngủ không yên giấc.

Giờ đây, trong lúc bị dẫn giải đến tòa nhà có phòng xử án chính, tôi kiểm tra các mái nhà, các ngõ hẻm bên những tòa nhà khác dọc con phố, tìm kiếm những đôi mắt của quân Ái Quốc, thăm hỏi không biết liệu có đôi mắt nào trong đó màu xanh biếc không. Hôm nay Day cũng sẽ có mặt ở đây giữa những lính Ái Quốc khác. Bên trong đôi găng màu đen, tay tôi đang tứa mồ hôi lạnh. Dù nhìn thấy ám hiệu của tôi, liệu cậu có hiểu tôi muốn nói gì không? Liệu cậu có biết để mà bỏ ngang nhiệm vụ và chạy trốn? Trên đường đến cánh cổng vòm lớn của phòng xử án, tôi theo thói quen ghi nhớ tên đường và địa điểm - nơi đặt căn cứ quân sự chính, nơi bệnh viện Pierra vươn lên xa xa. Tôi có cảm giác như mình có thể cảm nhận được lính Ái Quốc đang vào vị trí. Không khí có vẻ tĩnh lặng, dù các tòa nhà ở đây xây san sát nhau và các con phố đều nhỏ hẹp, cả lính và cả thường dân (đa số là dân nghèo và mặc nhiên phải nhập ngũ) đang tất bật trên đường. Một vài lính mặc đồng phục trên đường nhìn chúng tôi hơi quá lâu. Tôi để ý kỹ đến họ. Chắc hẳn là lính Ái Quốc đang theo dõi chúng tôi. Ngay cả bên trong phòng xử, không khí cũng lạnh đến nỗi tôi thở ra khói và không ngừng run lên (trần nhà phải cao ít nhất sáu mét, sàn nhà - dựa vào tiếng ủng giẫm lên mà đoán - bằng gỗ giả bóng loáng. Không giỏi giữ nhiệt vào mùa đông).

“Chuyện này sẽ kéo dài bao lâu?” tôi hỏi một người lính khi họ dẫn giải tôi đến chỗ ngồi phía đầu phòng xử án. Đôi ủng của tôi (bằng da chống thấm nước ẩm áp) nện vào sàn dội lên âm thanh khô khốc. Dù đang mặc áo khoác hai lớp nhưng tôi vẫn rét run lên.

Người lính tôi hỏi gật đầu với tôi vẻ không thoải mái. “Không lâu đâu, cô Iparis,” cô ta trả lời với vẻ lịch sự được tập mãi thành quen. “Cử tri và các Thượng nghị sĩ đang thảo luận phiên cuối. Có lẽ mất ít nhất nửa giờ

nữa.” Thú vị thật. Bởi vì hôm nay chính Cử tri sẽ miễn tội cho tôi nên lính gác không biết chắc nên cư xử ra sao. Canh chừng tôi như một tên tội phạm? Hay nịnh bợ như thể tôi là một sĩ quan cao cấp trong một đội tuần tra thủ đô?

Sự chờ đợi dài đằng đằng. Tôi thấy hơi chóng mặt. Sáng nay, tôi đã được phát thuốc sau khi cuối cùng cũng kể cho Anden những triệu chứng của mình, nhưng thuốc không có tác dụng. Đầu tôi vẫn hâm hấp nóng, và tôi không thể trơn tru nhằm tính thời gian trong đầu.

Cuối cùng, khi tôi đếm được hai mươi sáu phút (có thể trệch ba bốn giây), Anden xuất hiện từ sau cánh cửa cuối phòng cùng với một nhóm sĩ quan theo sau. Rõ ràng không phải ai cũng vui vẻ, vài Thượng nghị sĩ tụt lại phía sau, miệng mím chặt thành đường thẳng. Trong số đó, tôi nhận ra Thượng nghị sĩ Kamion, người đã tranh cãi với Anden trên tàu. Mái tóc muối tiêu của ông ta bữa nay trông rối nùi. Một Thượng nghị sĩ khác tôi thì thoáng nhìn thấy trên các bản tin, bà O'Connor, một người đàn bà béo ục ịch với bộ tóc đỏ xơ xác và cái miệng trông như miệng ếch. Tôi không biết những người còn lại. Ngoài các Thượng nghị sĩ, có hai nhà báo trẻ đi cạnh Anden. Một người cúi đầu, điên cuồng ghi chép vào máy tính bảng, trong khi người còn lại chặt vật giữ máy ghi âm kè kè bên Anden.

Tôi đứng dậy khi họ tới gần. Những Thượng nghị sĩ đang tranh luận với nhau im bật. Anden gật đầu với mấy lính gác. “June Iparis, Thượng viện đã miễn xá mọi tội lỗi chống lại nước Cộng hòa cho cô với điều kiện cô sẽ tiếp tục phục vụ quốc gia hết khả năng. Chúng ta hiểu nhau rồi chứ, cô Iparis?”

Tôi gật đầu. Ngay cả một cử chỉ vật vãnh đó thôi cũng khiến tôi chóng mặt. “Vâng, thưa Cử tri.” Tay thư ký cạnh Anden vội vã ghi lại lời chúng tôi. Màn hình máy tính bảng của hắn nhấp nháy dưới những ngón tay đang múa lượn.

Anden để ý đến vẻ bơ phờ của tôi. Anh đoán chắc tình trạng của tôi đã không cải thiện. “Cô sẽ chịu một thời gian quản thúc như tôi đã đồng ý với đề nghị của các Thượng nghị sĩ, trong thời gian đó cô sẽ bị giám sát nghiêm ngặt cho đến khi tất cả chúng ta đều nhất trí rằng cô đã sẵn sàng trở lại thực hiện nhiệm vụ. Cô sẽ được phân công về đội tuần tra thủ đô. Khi trở về căn cứ ở Pierra chiều nay, chúng ta sẽ thảo luận xem đội nào sẽ nhận cô.” Anh nhướn mày quay trái quay phải. “Các Thượng nghị sĩ? Còn có ý kiến nào không?”

Họ đều im lặng. Cuối cùng một người lên tiếng kèm nụ cười mỉa mai chẳng buồn cố công che đậy. “Nên hiểu rằng cô vẫn chưa tự do đâu, Đặc vụ Iparis. Cô sẽ bị theo dõi mọi lúc mọi nơi. Cô nên coi quyết định của chúng tôi là một ân huệ lớn lao.”

“Xin cảm ơn, Cử tri,” tôi trả lời, khẽ đập tay lên đầu chào như bất kỳ quân nhân nào cũng sẽ làm. “Xin cảm ơn, các Thượng nghị sĩ.”

“Cảm ơn cô đã giúp đỡ,” Anden nói, hơi cúi người. Tôi vẫn cúi đầu để không phải nhìn vào mắt anh, không phải nhận thấy lớp nghĩa thứ hai trong những lời nói ấy - anh đang cảm ơn tôi về sự giúp đỡ mà tôi được cho là đã đưa ra nhằm bảo vệ anh, và về sự trợ giúp anh muốn từ cả Day và tôi.

Ở đâu đó bên ngoài, Day đã vào vị trí cùng những người khác. Ý nghĩ ấy khiến tôi nôn nao vì lo lắng.

Tốp lính bắt đầu hộ tống nhóm chúng tôi về phía trước phòng xử án để ra chỗ chờ xe. Tôi thận trọng bước từng bước, cố hết sức giữ tập trung. Giờ không phải lúc quy xuống vì bị ốm. Tôi dán mắt vào cánh cổng phòng xử án. Kể từ chuyến tàu vừa rồi, đây là ý tưởng duy nhất tôi thấy khả dĩ. Một chuyện để phá hỏng những tính toán thời gian của phe Ái Quốc - một chuyện tôi có thể làm để ngăn chúng tôi trở lại căn cứ quân sự chính ở Pierra.

Tôi hy vọng chuyện này có tác dụng. Tôi không nghĩ là mình đủ sức chịu thêm bất cứ sai lầm nào.

Cách cánh cửa mười bước, tôi loạng choạng. Ngay lập tức tôi đứng thẳng trở lại và tiếp tục bước, nhưng rồi loạng choạng. Tiếng rì rầm nổi lên từ phía các Thượng nghị sĩ đằng sau tôi. Một người gắt gỏng, “Cái gì thế?”

Rồi Anden xuất hiện, mặt anh chập chờn phía trên tôi. Hai lính gác nhảy ra trước mặt anh. “Thưa Cử tri,” một người lên tiếng. “Xin hãy lùi lại. Chúng tôi sẽ xử lý việc này.”

“Có chuyện gì vậy?” Anden hỏi, đầu tiên là với mấy tên lính, rồi với tôi. “Cô bị thương à?”

Không quá khó để giả bộ là tôi sắp xỉu. Vạn vật quanh tôi cứ mờ đi, rồi lại rõ ràng trở lại. Đầu tôi đau đớn. Tôi ngẩng lên nhìn Anden đầy ấn ý. Rồi tôi để mặc mình ngã xuống sàn.

Những tiếng kêu hốt hoảng ong ong quanh tôi. Rồi tôi đóng tai lên khi nghe thấy giọng Anden át hết tất cả, nói đúng điều tôi đã hy vọng anh sẽ nói: “Đưa cô ấy đến bệnh viện. Ngay lập tức.” Anh vẫn nhớ lời khuyên cuối cùng của tôi với anh, điều tôi đã nói với anh trên tàu.

“Nhưng thưa Cử tri...” Chính tên lính đã chặn anh lại lúc trước lên tiếng phản đối.

Anden đánh giọng. “Anh đang nghi ngờ tôi ư, anh lính?”

Một đôi tay khỏe mạnh đỡ tôi đứng dậy. Chúng tôi bước qua cửa và lại hòa vào trong ánh sáng của một buổi sáng u ám. Tôi nheo mắt nhìn xung quanh, vẫn tìm kiếm những khuôn mặt khả nghi. Những người lính đang đỡ tôi đi liệu có phải là lính Ái Quốc giả trang? Tôi liếc nhìn họ, nhưng khuôn mặt họ không chút biểu cảm. Adrenaline đang chạy khắp người tôi - tôi đã ra tay. Quân Ái Quốc biết tôi đã đi trệch khỏi kế hoạch, nhưng họ không

biết liệu tôi có cố ý hay không. Điều quan trọng là bệnh viện nằm ngược hướng so với hướng đi về căn cứ Pierra, nơi quân Ái Quốc đang phục sẵn. Anden sẽ đi theo tôi. Quân Ái Quốc sẽ không có thời gian điều chỉnh vị trí.

Và nếu quân Ái Quốc biết về biến cố này, Day hẳn cũng sẽ biết. Tôi nhắm mắt lại, hy vọng cậu sẽ hiểu. Tôi cố gắng gửi đi một thông điệp lặng lẽ cho cậu. *Hãy chạy đi. Khi nghe tin mình đã làm trái kế hoạch, cậu hãy chạy đi càng nhanh càng tốt.*

Một tên lính xốc tôi ngồi vào ghế sau của một trong những chiếc xe jeep đang đợi sẵn. Anden và đám lính của anh lên chiếc xe ở phía trước chúng tôi. Các Thượng nghị sĩ, hoang mang và bất bình, lên những chiếc xe dành cho họ. Tôi phải cố rặn ra một nụ cười trong khi ngồi oặt người trên ghế, nhìn ra ngoài cửa sổ. Chiếc xe rồ máy khởi động và tiến về phía trước. Qua tấm kính chắn gió, tôi thấy xe chở Anden dẫn chúng tôi đi xa khỏi trung tâm hội nghị.

Vậy mà, ngay khi đang tự đắc về kế hoạch xuất sắc của mình, tôi nhận ra đoàn xe vẫn đang hướng về phía căn cứ. Họ không hề di chuyển về phía bệnh viện. Niềm vui ngắn ngủi của tôi biến mất. Nỗi sợ hãi thay thế.

Một tên lính canh cũng nhận ra điều đó. “Này, tài xế,” anh ta gắt lên với tên lính lái xe. “Sai đường rồi. Bệnh viện ở phía bên trái thị trấn mà.” Anh ta thở dài. “Ai đó báo với lái xe của Cử tri qua bộ đàm đi. Chúng ta...”

Tên lái xe xua tay ngắt lời, ấn bàn tay to xương xẩu lên tai vể tập trung, rồi cau mày quay lại nhìn chúng tôi. “Yêu cầu bị bác bỏ. Chúng ta được lệnh vẫn theo đúng lộ trình đã định,” anh ta trả lời. “Chỉ huy DeSoto cho biết Cử tri muốn đưa cô Iparis đến bệnh viện sau.”

Tôi cứng người. Razor hẳn đã nói dối tên tài xế của Anden - tôi thật lòng không nghĩ là Anden cho phép ông ta ra lệnh cho các tài xế như vậy. Razor

vẫn đang tiến hành kế hoạch, ông ta sẽ dùng mọi cách có thể để bắt chúng tôi đi theo con đường đã định.

Dù lý do là gì chẳng nữa cũng không quan trọng. Chúng tôi vẫn đang thẳng tiến về căn cứ Pierra... thẳng tiến vào vòng vây đợi sẵn của quân Ái Quốc.

Chương 16

DAY

Ngày ám sát Cử tri cuối cùng đã đến. Nó đến như một cơn bão của sự thay đổi, hứa hẹn mọi điều tôi đang mong đợi và lo ngại. Mong đợi: cái chết của Cử tri. Lo ngại: ám hiệu của June.

Hoặc cũng có thể là ngược lại.

Tôi vẫn không biết chuyện này tốt hay xấu. Tôi thấy bức bối khi không cảm thấy gì khác ngoài cảm giác hăng hái đang dâng lên. Tôi bồn chồn gõ lên cán dao, cẩn thận nhé, June. Đó là suy nghĩ chắc chắn duy nhất trong đầu tôi, cẩn thận nhé, vì cậu, và vì chúng mình.

Tôi ngồi bấp bênh trên bậu cửa sổ vỡ nát nằm trên tầng bốn của một tòa nhà cũ, khuất khỏi tầm nhìn từ ngoài phố, với hai quả lựu đạn cùng một khẩu súng gài cẩn thận quanh thắt lưng. Giống như các lính Ái Quốc còn lại, tôi mặc áo khoác Cộng hòa màu đen, để từ xa trông giống lính Cộng hòa. Một đường sọc đen lại chạy ngang qua hai mắt tôi. Điều duy nhất phân biệt chúng tôi là một băng tay trắng bên tay trái (thay vì bên phải). Từ đây, tôi có thể nhìn thấy những đường ray xe lửa chạy dọc con phố bên cạnh, ngăn Pierra làm đôi. Phía bên phải tôi, trong một con hẻm nhỏ cách ba dãy nhà, là lối vào đường hầm Pierra của quân Ái Quốc. Boong ke dưới lòng đất ở đó giờ trống không. Tôi ở một mình trong tòa nhà bị bỏ hoang này, tuy nhiên tôi dám chắc Pascao có thể nhìn thấy tôi từ điểm ngắm của anh trên nóc nhà bên kia con phố. Tiếng tim tôi đập thành thịch trong lồng ngực có lẽ nghe thấy được từ cách đây hàng dặm.

Tôi bắt đầu nghĩ, lần thứ một trăm, vì sao June muốn ngăn chặn vụ ám sát. Có phải cô đã phát hiện ra điều gì đó mà quân Ái Quốc đang giấu tôi?

Hay cô đã làm như Tess đoán, cô đã phản bội chúng tôi? Tôi ngang ngạnh gạt ý nghĩ đó đi. June sẽ không đời nào làm thế. Nhất là sau những gì phe Cộng hòa đã làm với anh trai cô.

Có lẽ June muốn ngừng vụ ám sát vì cô đã phải lòng Cử tri. Tôi nhắm mắt lại khi hình ảnh hai người đó hôn nhau lóe lên trong đầu. Không đời nào. June mà tôi biết chẳng lẽ đa tình đến thế sao?

Tất cả lính Ái Quốc đều đã vào vị trí - Người Đưa Tin ở trên các mái nhà, mang theo thuốc nổ sẵn sàng; các Tin Tặc chỉ cách lối vào đường hầm một tòa nhà, sẵn sàng quay phim và phát sóng cảnh ám sát Cử tri; những chiến binh được phân bố dọc con phố phía dưới chúng tôi trong trang phục lính hoặc dân thường, sẵn sàng hạ gục lính cận vệ của Cử tri. Tess và vài Y sĩ phân tán rải rác để kịp thời đưa người bị thương về hầm. Tess đang ẩn nấp trong con phố hẹp ngay bên trái tòa nhà của tôi. Sau vụ ám sát, chúng tôi cần sẵn sàng chạy trốn, và cô bé sẽ là người đầu tiên tôi tìm đến.

Còn tôi đây. Theo kế hoạch, June sẽ phải tách Cử tri khỏi sự bảo vệ của đám lính cận vệ. Khi chúng tôi thấy chiếc xe jeep của hắn đi qua, đơn độc, những Người Đưa Tin sẽ cho nổ lựu đạn chặn đường rút lui của chiếc xe. Rồi tôi sẽ xuống phố. Sau khi quân Ái Quốc lôi được Anden ra khỏi xe, tôi sẽ bắn hắn.

Đang giữa buổi chiều, nhưng những đám mây khiến cho không gian quanh tôi chìm trong lạnh giá và màu xám xịt đáng lo ngại. Tôi nhìn đồng hồ. Nó đã được hẹn giờ đúng lúc chiếc xe của Cử tri được dự đoán sẽ rẽ vào góc phố.

Còn mười lăm phút nữa sẽ đến giờ diễn.

Tôi run rẩy. Có phải thật sự Cử tri sẽ chết trong mười lăm phút tới, dưới tay tôi? Kế hoạch đó sẽ suôn sẻ? Khi tất cả những chuyện này qua đi, lúc nào quân Ái Quốc sẽ giúp tôi tìm Eden và cứu thằng bé? Khi tôi kể cho

Razor về chuyện nhìn thấy thằng bé đó đang được chở trên tàu, ông ta ra về cảm thông và bảo ông ta đã bắt đầu cho người tìm kiếm Eden rồi. Tôi không có cách nào khác ngoài tin lời ông ta. Tôi cố hình dung ra cảnh phe Cộng hòa rơi vào khủng hoảng sau khi vụ ám sát Cử tri được chiếu rộng rãi trên mọi màn hình khổng lồ khắp cả nước. Nếu người dân đã đang nổi loạn sẵn, tôi không dám chắc họ sẽ phản ứng thế nào khi nhìn thấy tôi bắn Cử tri. Rồi sau đó thì sao? Phe Thuộc địa có lợi dụng tình hình này mà tràn ngay vào đất Cộng hòa, bẻ gãy phòng tuyến đã phân cách hai vùng đất suốt bao lâu nay không?

Một chính phủ mới. Một trật tự mới. Tôi rùng mình bởi nguồn năng lượng dồn nén.

Tất nhiên, chuyện này chưa tính đến ám hiệu của June. Tôi thử gập ngón tay - hai bàn tay tôi nhớp nháp mồ hôi lạnh. Có trời mới biết chuyện gì sẽ thật sự xảy ra ngày hôm nay.

Tiếng nhiễu sóng cứ rè rè trong tai nghe của tôi và tôi nghe được bập bõm Pascao nói. "... phố Orange và phố Echo... thông thoáng..." Giọng anh sắc gọn. "Day?"

"Tôi đây."

"Mười lăm phút," anh nói. "Nhắc sơ qua nhé. Jordan đang sẵn sàng cho vụ nổ đầu tiên. Khi đoàn hộ tống Cử tri đi vào con phố cô ấy phụ trách, cô ấy sẽ ném lựu đạn. June sẽ tách xe của Cử tri khỏi những xe khác. Tôi ném lựu đạn, rồi họ sẽ rẽ vào con phố cậu phụ trách, cậu ném lựu đạn xuống khi thấy đoàn xe. Cô lập cái xe đó, và rồi xuống dưới đường. Rõ chứ?"

"Rồi. Đã rõ," tôi đáp. "Nhanh lên cha nội, về vị trí của anh đi."

Việc chờ đợi ở đây khiến tôi phát ốm, làm tôi nhớ lại tối hôm chờ đoàn kiểm soát bệnh dịch xuất hiện ở cửa nhà mẹ tôi. Dù là ngày hôm đó thì dường như vẫn dễ chịu hơn hôm nay. Khi đó cả gia đình tôi còn sống, Tess

và tôi vẫn đang hòa hảo. Tôi hít sâu vài hơi và thở ra từ từ. Chưa đầy mười lăm phút nữa, tôi sẽ thấy chiếc xe của Cử tri - và June - đi vào con phố này. Những ngón tay tôi miết dọc trái lựu đạn ở thắt lưng.

Một phút trôi qua, rồi một phút nữa.

Ba phút. Bốn phút. Năm phút. Phút sau dường như dài hơn phút trước. Hơi thở tôi gấp gáp. June sẽ làm thế nào? Cô có nói đúng không? Nhờ cô sai thì sao? Tôi nghĩ mình sẵn sàng giết Cử tri - tôi đã tự nhủ điều này với mình suốt vài ngày qua, thậm chí dần cảm thấy phấn khích vì nó. Liệu tôi có sẵn lòng tha chết cho hắn, một người không lần nào không khiến tôi tức giận mỗi khi nghĩ đến? Liệu tôi có sẵn sàng để tay mình vấy máu hắn? June biết điều gì tôi không biết? Cô ấy đã biết điều gì đáng để khiến hắn đáng được cứu mạng đến thế?

Tám phút.

Rồi, đột nhiên, giọng Pascao lại vang lên. “Chờ nhé. Chúng ta bị chậm rồi.”

Tôi căng thẳng. “Vì sao?”

Im lặng một lúc lâu. “Có chuyện với June,” Pascao thì thầm. “Cô ta ngất trong lúc rời phòng xử. Nhưng chớ lo, Razor bảo cô ta ổn rồi. Chúng ta sẽ hẹn lại giờ, chậm hai phút. Hiểu chứ?”

Tôi hơi nhòe mắt từ chỗ núp. Cô ấy đã ra tay. Tôi lập tức hiểu ra. Một điều gì đó đang chộn rộn tận sâu tâm trí tôi, giác quan thứ sáu, cảnh báo tôi rằng cho dù tôi định làm gì với Cử tri thì chuyện đó cũng sẽ thay đổi tùy thuộc vào hành động tiếp theo của June. “Sao cô ấy lại ngất?” tôi hỏi.

“Không rõ. Cảnh thám báo nói có vẻ cô ta bị chóng mặt hay sao đó.”

“Vậy giờ cô ấy đã trở lại lịch trình chưa?”

“Có vẻ chúng ta vẫn sẽ tiếp tục hành động.”

Vẫn tiếp tục hành động ư? Kế hoạch của June đã thất bại sao? Tôi đứng dậy, bước một vài bước, rồi quay trở lại vị trí ẩn nấp. Kịch bản này không ổn. Nếu chúng tôi vẫn tiến hành theo kế hoạch, có phải tôi sẽ vẫn thấy cô đi ngang qua trong đúng chiếc xe jeep đã định - và trái với ý cô? Liệu quân Ai Quốc có biết cô đã cố gắng làm trệch kế hoạch? cảm xúc tôi tệ bám riết lấy tôi, dù tôi cố gắng phớt lờ chúng đến thế nào. Có chuyện gì đó thật sự không ổn.

Hai phút vật vờ trôi qua. Trong lúc lo lắng, tôi đã cạy một mảnh sơn lớn trên cán dao. Ngón tay cái của tôi dính đầy những mẫu vụn màu đen.

Cách đó vài con phố, quả lựu đạn đầu tiên phát nổ. Mặt đất rung chuyển, tòa nhà rung chuyển và một đám mây bụi trút xuống từ trần nhà. Chiếc xe của Cử tri hần đã xuất hiện.

Tôi rời điếm quan sát bên ngưỡng cửa sổ và chạy đến chỗ cầu thang dẫn lên mái nhà. Tôi khom người, cẩn thận để không bị nhìn thấy. Từ trên này tôi có thể quan sát tốt hơn nơi cột khói từ vụ nổ đầu tiên bốc lên, và tôi có thể nghe thấy tiếng la hét hoảng hốt của quân lính gần đó. Họ cách chừng ba dãy nhà. Tôi ép người xuống sát lớp ngói vờ trên mái nhà trong khi mấy tên lính lao xuống con phố. Họ đang la hét điều gì đó không thể hiểu nổi, tôi dám cá rằng họ đang gọi quân tăng viện đến khu vực bị đánh bom. Quá muộn rồi. Đến lúc họ tới được đó, xe của Cử tri hần đã ngoặt vào góc phố chúng tôi muốn.

Tôi lấy một trái lựu đạn ra cầm cẩn thận trong tay, tự nhẩm lại trong đầu nguyên lý hoạt động của nó, tự nhắc mình rằng nếu ném trái lựu đi theo đúng lịch trình, tôi sẽ chống lại lời cảnh báo của June. “Đây là lựu đạn cảm ứng,” Pascao đã nói. “Nổ tung ngay khi chạm đất. Ấn ngòi nổ. Giật chốt. Ném, và hãy cố hết sức.”

Xa xa, một vụ nổ nữa làm rung chuyển các con phố và kèm theo đó là một đám khói bốc lên. Baxter chịu trách nhiệm vụ nổ đó - giờ hẳn đang ở đâu đó trên mặt đất bằng phẳng đằng kia, trốn trong một con hẻm.

Cách hai dãy nhà. Cử tri đang đến gần hơn.

Một tiếng nổ thứ ba vang lên. Lần này gần hơn nhiều - chiếc xe hẳn chỉ còn cách một dãy nhà. Tôi cố đứng vững trong khi mặt đất rung chuyển vì cú nổ. Giờ đến lượt tôi. June, tôi nghĩ. Cậu đang ở đâu? Nếu cô có hành động gì bất ngờ, tôi nên làm thế nào? Từ tai nghe của tôi, giọng Pascao cấp bách. “Bình tĩnh nhé,” anh ta nói.

Rồi tôi nhìn thấy một thứ khiến tôi quên hết mọi điều tôi đã hứa làm cho phe Ái Quốc. Cánh cửa chiếc xe thứ hai bật mở, và một cô gái với túm tóc đuôi ngựa đen dài lăn ra ngoài. Cô loạng choạng vài lần, sau đó cũng tìm cách đứng dậy được. Cô nhìn lên các mái nhà và vẫy tay liên hồi vào trong không trung.

Đó là June. Cô ấy đang ở đây, và giờ, không nghi ngờ gì nữa, cô không muốn tôi tách tay Cử tri ra khỏi đám cận vệ.

Giọng Pascao lại vang lên. “Theo đúng kế hoạch,” anh rít lên. “Đừng để ý đến June... theo đúng kế hoạch, cậu nghe rõ chứ?”

Tôi không biết có gì đã choán khắp người tôi - một cơn run rẩy như điện giật chạy dọc sống lưng tôi. Không, June, cậu không thể dừng lại lúc này, một phần trong tôi lên tiếng. Tớ muốn Cử tri phải chết. Tớ muốn Eden quay về.

Nhưng June đứng đó, đang vẫy tay với tôi giữa con phố trùng trùng nguy hiểm, liều mạng để cảnh báo tôi. Dù lý do của cô là gì chẳng nữa, ắt hẳn nó cũng tốt. Nó ắt hẳn phải thế. Tôi nên làm gì? Hãy tin tưởng cô ấy, một giọng nói sâu thẳm trong tôi vang lên. Tôi nhắm chặt mắt và cúi đầu.

Giờ mỗi giây trôi qua là một cầu nối giữa sự sống và cái chết.

Hãy tin tưởng cô ấy.

Đột nhiên, tôi bật dậy chạy ngang qua mái nhà. Pascao giận dữ hét gì đó với tôi qua tai nghe. Tôi tảng lờ anh. Khi chiếc xe chuẩn bị đi qua tòa nhà tôi đang đứng, tôi giật chốt lựu đạn và ném xa hết sức về cuối đường. Ngay trước chỗ quân Ái Quốc muốn dụ chiếc xe đến.

“Day!” Pascao điên cuồng hét. “Không... cậu làm gì vậy!”

Trái lựu đạn chạm xuống mặt đường. Tôi che tai và lập tức bị hất ngã khi cú nổ làm mặt đất rung chuyển. Những chiếc xe jeep phanh gấp ngay trước chỗ lựu đạn nổ, xe của Cử tri cố vòng qua đồng gạch vụn, nhưng một lớp xe bị nổ buộc nó phải dừng lại. Tôi đã chặn hoàn toàn con đường đáng lẽ họ sẽ đi, đến nơi quân Ái Quốc đang phục sẵn. Và toàn bộ đoàn xe của Cử tri vẫn ở đó.

Giờ June đang chạy nước rút về phía xe Cử tri. Nếu cô đang cố cứu hãn, vậy thì tôi không được lãng phí thời gian. Tôi bật người dậy, đu người qua mép mái nhà và bám lấy một ống máng bên gờ tòa nhà. Tôi trượt xuống. Đường ống máng bật khỏi tòa nhà, hất tôi ra mất thăng bằng, nhưng tôi đã tung người bám lấy một bậu cửa sổ gần đó. Tôi hạ chân xuống mép tầng hai. Tôi nhảy xuống tầng một và lăn tròn.

Khu phố đã chìm trong hỗn loạn. Qua những tiếng la hét và làn khói, tôi có thể thấy lính Cộng hòa đang chạy về phía đoàn xe, trong khi lính trong những chiếc xe jeep khác lao ra ngoài chạy tới chỗ Cử tri. Một vài lính Ái Quốc cải trang đang ngăn ngừa, bối rối do cú nổ lệch thời gian của tôi. Lúc này đã quá muộn để tách xe của Cử tri ra khỏi những chiếc xe khác - có quá nhiều lính. Thêm hàng đoàn lính nữa đang kéo về con phố. Tôi chờ người, một phần cũng bối rối như họ, không chắc vì sao tôi lại làm ngược lại mọi dự định của mình.

“Tess!” tôi hô lớn. Cô bé đang ở đúng chỗ đã định, chết sững trong bóng tối tòa nhà tôi nấp. Tôi tiến đến túm lấy vai em.

“Chuyện gì thế?” em hét lên hỏi lại, nhưng tôi chỉ xoay người em lại.

“Lối dẫn vào đường hầm, được chứ? Đừng hỏi gì!” Tôi chỉ về hướng boong ke của quân Ái Quốc. Nơi chúng tôi dự tính sẽ đến trốn sau vụ ám sát. Dù vẫn kinh sợ đến mức há hốc mồm, Tess vẫn làm theo lời tôi, lao vào ẩn mình trong bóng tối các tòa nhà và khuất khỏi tầm mắt.

Một vụ nổ nữa làm chấn động con phố sau lưng tôi. Quả lựu đạn hẳn là của một trong những Người Đưa Tin khác. Dù không dự được Cử tri đến vị trí định sẵn, họ vẫn gắng cô lập đám xe jeep để thử ra tay. Quân Ái Quốc chắc đang chạy khắp nơi. Họ chắc chắn sẽ giết tôi vì hành động vừa rồi. Tôi và Tess phải đến được đường hầm trước khi bị họ phát hiện.

Tôi chạy về phía June ngay khi cô đến được chỗ chiếc xe của Cử tri. Có một người đàn ông tóc xoăn sẫm trong xe, và cô đang hét lên với anh ta, ép tay vào cửa sổ chỗ anh ta ngồi. Một vụ nổ khác xảy ra ở đâu đó, khiến June quỵ gối. Tôi lao ra che cho cô khi đồng gạch vụn và mảnh vỡ trút xuống từ mọi hướng. Một mảnh xi măng rơi trúng vai, khiến tôi rùng mình vì đau. Quân Ái Quốc hiển nhiên đang cố bù lại thời gian đã mất, nhưng sự chậm trễ đã khiến họ phải trả giá đắt. Nếu họ lâm vào đường cùng, tôi biết họ sẽ bỏ qua chuyện truyền tin vụ ám sát mà thay vào đó cho nổ tung chiếc xe của Cử tri.

Lính Cộng hòa đang tóa vào con phố. Giờ tôi dám chắc họ cũng đã nhìn thấy tôi. Hy vọng Tess đã được an toàn ở nơi trú ẩn.

“June!” Cô có vẻ choáng váng và ngơ ngác, nhưng rồi cô nhận ra tôi. Giờ không phải lúc để tay bắt mặt mừng.

Một viên đạn bay sượt qua đầu tôi. Tôi thụp xuống và lại che cho June, một tên lính gần đó bị ăn đạn trúng chân.

Xin làm ơn, Chúa nhân từ... làm ơn để Tess vào đến hầm an toàn.

Tôi quay ngoắt lại và bắt gặp đôi mắt trợn trừng của Cử tri qua kính cửa sổ. Thì ra, đây là gã đã hôn June - hãnh cao ráo, ưa nhìn và giàu có, và hẳn sẽ ủng hộ mọi thứ luật lệ của cha hẳn. Hẳn là ông vua con tượng trưng cho mọi thứ về nước Cộng hòa này; cuộc chiến với quân Thuộc địa đã gây ra căn bệnh cho Eden, những điều luật đã đẩy gia đình tôi vào chỗ khốn cùng và đưa họ đến với cái chết, những điều luật đã khiến tôi bị tuyên án tử hình vì tôi trượt một bài kiểm tra ngớ ngẩn hồi mười tuổi. Gã này là nền Cộng hòa. Tôi nên giết hẳn ngay bây giờ.

Nhưng rồi tôi nghĩ đến June. Nếu June có lý do để chúng tôi nên bảo vệ hẳn khỏi quân Ái Quốc, và tin tưởng nó đủ để mạo hiểm mạng sống của mình - và của tôi, vậy thì tôi sẽ tin cô. Nếu tôi từ chối, tôi sẽ mất cô mãi mãi. Liệu tôi có sống nổi với điều đó? Chỉ riêng ý nghĩ đó thôi cũng khiến tôi lạnh thấu tâm can. Tôi chỉ về phía vụ nổ cuối con phố và làm một điều tôi chưa từng nghĩ mình sẽ làm trong suốt cuộc đời. Tôi hét to hết sức với đám lính. “Hãy hỗ trợ đoàn xe! Phong tỏa con phố! Bảo vệ Cử tri!” Rồi, khi những tên lính khác đã đến được chỗ Cử tri, tôi gào lên như điên với họ, “Đưa Cử tri ra khỏi xe! Đưa anh ta ra khỏi đây, họ sẽ cho nổ xe đấy!”

June kéo tôi xuống khi một viên đạn khác găm trúng mặt đất gần chúng tôi. “Đi nào,” tôi gào lên. Cô đi theo tôi. Phía sau chúng tôi, hàng tá lính Cộng hòa đã đến hiện trường. Chúng tôi thoáng thấy Cử tri ra khỏi xe và nhanh chóng được đưa đi dưới sự bảo vệ của quân lính. Đạn vẫn bay. Có phải tôi vừa thấy một viên đạn bắn trúng ngực Cử tri? Không, chỉ trúng bắp tay hẳn thôi. Rồi hẳn biến mất, lạc trong biển lính.

Hẳn đã được cứu thoát. Rồi hẳn sẽ an toàn. Tôi gần như không thở được trước ý nghĩ đó - tôi không biết mình nên thấy vui mừng hay giận dữ. Sau chừng ấy tính toán lên kế hoạch, vụ ám sát Cử tri đã thảm bại chỉ vì tôi và June.

Tôi đã làm gì thế này?

“Đó là Day!” ai đó la to. “Cậu ta còn sống!” Nhưng tôi không dám quay lại. Tôi nắm tay June chặt hơn và chúng tôi lẫn vào trong đám khói và mảnh vỡ.

Chúng tôi bắt gặp lính Ái Quốc đầu tiên. Baxter. Hắn thoáng dừng lại khi nhìn thấy chúng tôi, rồi tóm lấy cánh tay June. “Mày!” hắn thốt lên. Nhưng June nhanh hơn hắn nhiều. Trước khi tôi kịp rút súng từ thắt lưng, June đã thoát khỏi tay hắn. Hắn lại nhào ra tóm chúng tôi, nhưng chúng tôi còn chưa kịp hành động gì thì có người đã cho hắn một cú vào mặt. Tôi nhìn thấy đôi mắt rực lửa của Kaede.

Cô ta tức giận vẫy tay về phía chúng tôi. “Tìm nơi ẩn náu đi!” cô ta gào lên. “Trước khi những người khác tìm thấy!” Khuôn mặt cô ta lộ rõ vẻ choáng váng tột độ - có phải cô ta kinh ngạc vì kế hoạch đã đổ bể? Cô ta có biết chúng tôi đã nhúng tay? Hắn là cô ta biết. Tại sao cô ta cũng chống lại quân Ái Quốc? Rồi cô chạy đi. Tôi dõi mắt nhìn theo cô ta một thoáng. Hiển nhiên, Anden đã biến mất tăm và lính Cộng hòa đã bắt đầu bắn trả về phía các mái nhà.

Anden đã biến mất tăm, tôi lại nghĩ. Vụ ám sát đã chính thức thất bại chưa?

Chúng tôi cứ chạy mãi cho đến khi đã ở phía bên kia của vụ nổ. Đột nhiên quân Ái Quốc xuất hiện khắp nơi, vài người đang chạy về phía lính Cộng hòa và tìm cách bắn Cử tri, trong khi những người khác đang lao về phía đường hầm. Chạy đuổi theo chúng tôi.

Một tiếng nổ khác rền vang khu phố - ai đó đã cố gắng trong vô vọng định ngăn Cử tri bằng một quả lựu đạn khác. Có lẽ cuối cùng họ cũng đã xoay sở làm nổ tung được chiếc xe của hắn. Razor đâu? Giờ ông ta có ra

ngoài đòi nợ máu của chúng tôi? Tôi tưởng tượng ra bộ mặt bình tĩnh ân cần của ông ta giờ phùng phùng giận dữ.

Cuối cùng chúng tôi cũng đến được con hẻm nhỏ dẫn vào hầm, chỉ sớm hơn mấy người lính Ái Quốc đang bám theo sát gót chút xíu.

Tess đang ở đó, lẫn vào trong bóng tối bức tường. Tôi những muốn hét lên. Sao cô bé chưa nhảy xuống đường hầm để đến nơi trú ẩn? “Vào bên trong, ngay,” tôi nói. “Lẽ ra em không nên chờ anh.”

Nhưng cô bé không nhúc nhích. Em đứng trước mặt chúng tôi, hai bàn tay nắm chặt, mắt đảo liên tục từ tôi sang June. Tôi chạy tới nắm tay em, kéo em chạy theo chúng tôi tới chỗ một trong những tấm lưới kim loại nối thành hàng trên mặt đất ngay dưới chân bức tường con trong hẻm. Tôi có thể nghe thấy những dấu hiệu đầu tiên của quân Ái Quốc phía sau. Làm ơn, tôi thầm cầu xin. Xin hãy để chúng con đến chỗ trú ẩn trước.

“Họ đang đến,” June nói, mắt dán chặt vào một điểm ở cuối con hẻm.

“Cứ để bọn họ cố gắng bắt chúng ta đi.” Tôi điên cuồng rờ tay ngang tấm lưới kim loại, rồi mở hé nó ra.

Quân Ái Quốc đang tới gần hơn. Quá gần.

Tôi đứng lên. “Tránh đường ra nào,” tôi bảo Tess và June. Rồi tôi lôi quả lựu đạn thứ hai ra khỏi thắt lưng, giật chốt và ném về phía lối vào con hẻm. Chúng tôi nằm rạp xuống đất, lấy tay che đầu.

Bùm! Một tiếng nổ long trời. Nó hẳn sẽ cầm chân quân Ái Quốc được một lúc, nhưng tôi đã thấy những bóng người đang vượt qua đồng đồ nát tiến về phía chúng tôi.

June chạy về phía cổng hầm đã mở bên cạnh tôi. Tôi để cô nhảy xuống trước, rồi quay sang chìa tay ra cho Tess. “Đi nào, Tess,” tôi nói. “Chúng ta

không có nhiều thời gian đâu.”

Tess nhìn bàn tay tôi đưa ra và bước lùi lại. Trong khoảnh khắc đó thế giới quanh chúng tôi dường như đông cứng lại. Cô bé sẽ không đi cùng chúng tôi. Khuôn mặt nhỏ nhắn gầy gò của em bị bao bọc trong vẻ giận dữ và kinh ngạc và tội lỗi và buồn bã.

Tôi thử lại lần nữa. “Đi nào!” tôi hét lên. “Làm ơn, Tess... Anh không thể bỏ em ở đây được.”

Đôi mắt Tess xoáy vào tôi. “Em xin lỗi, Day,” em hỗn hển. “Nhưng em biết tự chăm sóc cho mình. Đừng tìm em nữa.” Rồi em quay đi, chạy ngược về phía quân Ái Quốc. Em đang quay về với bọn họ ư? Tôi lạng người nhìn em đi mất, bàn tay vẫn đang giơ ra. Quân Ái Quốc đã đến rất gần.

Những lời của Baxter, hẳn đã cảnh báo Tess suốt bao lâu nay rằng tôi sẽ phản bội họ. Và tôi đã làm thế. Tôi đã làm đúng theo lời Baxter, và giờ Tess phải chấp nhận điều đó. Tôi đã làm em thất vọng quá đỗi.

Chính June đã cứu tôi. “Day, nhảy xuống đi.” Cô la lên, lôi tôi về với thực tại.

Tôi ép mình quay lưng lại với Tess và nhảy vào trong hố. Đôi ủng của tôi đập bộp xuống trong dòng nước nông lạnh buốt ngay khi tôi nghe tiếng người lính Ái Quốc đầu tiên đến được chỗ chúng tôi. June chộp tay tôi. “Đi nào!” cô rít lên.

Chúng tôi chạy nước rút trong đường hầm tối đen. Ở phía sau, tôi nghe thấy tiếng ai đó cũng vừa rơi xuống và bắt đầu chạy đuổi theo. Rồi một người nữa. Tất cả bọn họ đang đến.

“Còn lựu đạn không?” June hét lên trong lúc chúng tôi chạy.

Tôi đưa tay xuống thắt lưng. “Một trái.” Tôi lôi quả lựu đạn cuối cùng ra, rồi giật chốt. Nếu dùng quả lựu đạn này, chúng tôi sẽ không có đường quay trở lại. Chúng tôi có thể kẹt dưới này mãi mãi - nhưng không còn lựa chọn nào khác, và June biết thế.

Tôi hô vang cảnh báo người đằng sau, rồi ném trái lựu đạn. Người lính Ái Quốc gần nhất nhìn thấy hành động của tôi bèn dừng phắt lại. Rồi anh ta bắt đầu hét lên bảo những người khác quay lại. Chúng tôi tiếp tục chạy thực mạng.

Luồng hơi nhấc bổng chúng tôi khỏi mặt đất và ném chúng tôi bay đi. Tôi đập mạnh xuống đất, trượt qua dòng nước lạnh như băng và lăn thêm vài giây rồi dừng lại. Đầu tôi ong ong - tôi ấn hai lòng bàn tay vào thái dương cố gắng ngừng nó lại. Nhưng không thành công. Một cơn đau như chẻ đôi đầu tôi, cuốn trôi mọi ý nghĩ, mắt tôi nhắm nghiền vì đau nhức. Một, hai, ba...

Những giây dài dằng dặc trôi qua. Đầu óc tôi như có hàng ngàn cái búa đang nện. Tôi vật vã thở. Rồi may sao, cơn đau bắt đầu dịu đi. Tôi mở mắt ra trong bóng tối - mặt đất đã ngừng rung, và dù tôi vẫn nghe thấy tiếng người nói chuyện phía sau, nhưng giọng nói nghèn nghẹt, như thể phát ra từ sau một cánh cửa dày. Tôi từ từ ngồi dậy. June đang dựa lưng vào vách hầm, xoa bóp cánh tay. Cả hai chúng tôi đang đối mặt với khoảng không gian chúng tôi vừa đi qua.

Vài giây trước, một đường hầm hun hút còn đang ở đó, nhưng giờ một đồng bê tông gạch vụn đã bịt kín lối vào.

Chúng tôi đã thoát. Nhưng tất cả những gì tôi cảm thấy là sự trống rỗng.

Chương 17

JUNE

Hồi tôi năm tuổi, anh Metias đưa tôi đi thăm mộ cha mẹ. Đó là lần đầu tiên anh đến nơi này kể từ sau tang lễ. Tôi không nghĩ rằng anh có thể chịu đựng được khi bị gợi nhắc về chuyện đã xảy ra. Phần lớn người dân Los Angeles - kể cả số đông giới thượng lưu - đều chỉ được phân cho ba chục xăng ti mét vuông trong khu nghĩa địa cao tầng của địa phương và một chiếc hộp kính mờ để đựng tro cốt người thân. Nhưng anh Metias đã chi tiền cho đám quản lý nghĩa địa để có tận hơn một mét vuông cho cha mẹ chúng tôi, cùng với bia mộ bằng pha lê có khắc chữ. Chúng tôi đứng đó trước hai tấm bia mộ, mặc quần áo trắng, mang hoa trắng. Phần lớn thời gian tôi nhìn anh chăm chăm. Tôi vẫn nhớ quai hàm siết chặt của anh, mái tóc chải gọn gàng, hai má âm ước loang loáng. Tôi nhớ nhất đôi mắt anh, nặng trĩu nỗi buồn, quá già dặn so với một chàng trai mười bảy tuổi.

Day trông hệt như thế khi cậu nghe tin anh trai, John, đã chết. Và lúc này đây, khi chúng tôi chật vật đi dọc đường hầm tìm cách ra khỏi Pierra, cậu lại mang đôi mắt đó.

Chúng tôi đã mất năm mươi hai phút (hay năm mươi mốt nhỉ? Tôi không chắc lắm. Đầu tôi cứ lơ mơ, hâm hấp sốt) đi bộ xuyên đường hầm âm ước tối tăm. Có một lúc, chúng tôi nghe thấy những tiếng la giân dữ từ phía bên kia đồng gạch đá ngăn cách chúng tôi với quân Ái Quốc và lính Cộng hòa. Nhưng cuối cùng những âm thanh ấy cũng nhỏ dần rồi im bặt khi chúng tôi ngày một tiến sâu hơn vào trong hầm. Quân Ái Quốc có lẽ đang phải chạy trốn khỏi những đoàn lính Cộng hòa đang đổ về. Có thể đám lính đang cố đào đồng gạch đá ra khỏi đường hầm. Chúng tôi không biết gì hết, nên chúng tôi vẫn tiếp tục đi.

Không gian giờ yên lặng. Chỉ có tiếng hơi thở nặng nhọc của chúng tôi, tiếng ừng bì bõm trong lớp bùn nhão và nông, rồi tiếng nước lạnh nhỏ tóc, tóc, tóc từ trên trần xuống cổ chúng tôi. Day nắm chặt tay tôi trong lúc chạy. Ngón tay cậu lạnh và trơn tuột vì nước, nhưng tôi vẫn giữ chặt lấy. Ở đây tối đến nỗi tôi gần như không nhìn thấy hình dáng Day phía trước.

Không biết Anden có sống sót sau vụ tấn công không? Tôi tự hỏi. Hay quân Ái Quốc đã tìm cách giết được anh? Ý nghĩ đó khiến máu chảy rần rật trong tai tôi. Lần cuối cùng đóng vai điệp viên hai mang, tôi đã khiến một người phải chết. Anden đã tin tưởng tôi, và vì thế hôm nay anh suýt mất mạng - có khi đã mất mạng rồi. Cái giá dường như người ta sẽ phải trả khi đi qua đời tôi.

Ý nghĩ này khơi ra một ý nghĩ khác. Sao Tess không cùng chạy trốn với chúng tôi? Tôi những muốn hỏi, nhưng lạ thay Day không hề hé một lời về cô bé kể từ khi chúng tôi vào trong hầm. Tôi chỉ biết họ đã tranh cãi. Hy vọng cô bé sẽ ổn. Cô bé có lựa chọn ở lại phe Ái Quốc không nhỉ?

Cuối cùng, Day dừng lại trước một bức tường. Tôi gần như ngã dúi dụi vào cậu, và bất chợt cảm thấy vừa nhẹ nhõm vừa hoang mang. Lẽ ra sức tôi phải chạy được xa hơn thế này, nhưng giờ tôi đã mệt muốn đứt hơi. Đây có phải là ngõ cụt không? Có phải một phần đường hầm đã tự sụp xuống, và giờ chúng tôi bị mắc kẹt từ cả hai phía?

Nhưng Day áp tay lên bức tường trong bóng tối. "Chúng ta có thể nghỉ ở đây," cậu thì thầm. Đó là lời đầu tiên cậu nói kể từ lúc chúng tôi xuống đây. "Mình đã ở một nơi như thế này ở Lamar."

Razor từng nhắc đến những đường hầm để chạy trốn của quân Ái Quốc. Day lần tay dọc gờ cánh cửa trên tường. Rốt cuộc cậu cũng tìm thấy thứ cần tìm, một tay đẩy trượt nhỏ thò ra từ một cái rãnh hẹp dài ba mươi xăng ti mét. Cậu đẩy tay nắm dọc theo cái rãnh, và cánh cửa lập tức mở ra.

Ban đầu, chúng tôi bước vào một cái hố tối om. Dù không nhìn thấy gì, tôi chăm chú lắng nghe tiếng những bước chân vọng lại trong không gian và đoán trên đầu mình là một trần nhà thấp, có lẽ chỉ cao hơn hăm vài mét (khoảng ba mét hoặc hơn), và khi lần tay theo một bức tường, tôi có thể nói chắc nó không thẳng mà lượn vòng.

Một căn phòng hình chữ nhật.

“Đây rồi,” Day lẩm bẩm. Tôi nghe tiếng cậu ấn rồi nhả cái gì đó, rồi ánh sáng nhân tạo tràn ngập căn phòng.

“Hy vọng là không có ai khác ở đây.”

Đó không phải một căn phòng lớn, nhưng đủ lớn để chứa thoải mái hai mươi đến ba mươi người, thậm chí một trăm nếu chịu khó dồn lại. Ở bức tường đối diện có hai cánh cửa dẫn ra các hành lang tối. Trên các bức tường đều có những màn hình dày cộp cỡ lỗ, với thiết kế công kênh hơn hết thấy đám màn hình được dùng trong phần lớn các hội trường của phe Cộng hòa. Tôi không biết có phải quân Ái Quốc đã lắp đặt chúng, hay chúng là đồ quá đắt còn sót lại từ lúc đường hầm mới được xây?

Trong lúc Day lẩm lẩm tay súng kiểm tra hành lang thứ nhất cuối căn phòng chính, tôi kiểm tra hành lang thứ hai. Ở đây có hai căn phòng nhỏ hơn, mỗi phòng có năm bộ giường tầng, và cuối hành lang là một cánh cửa nhỏ dẫn trở lại vào đường hầm tối đen thăm thẳm. Tôi dám cá rằng hành lang Day đang thăm dò cũng có một lối dẫn vào hầm. Khi bước từ chiếc giường này sang giường khác, tôi lướt tay dọc bức tường nơi người ta đã nguệch ngoạc khắc tên lên. *Đường đến sự cứu rỗi. J. D. Edward*, một dòng khắc. Dòng khác thì đề *Lối thoát duy nhất là cái chết. Maria Márques*.

“Không có ai chứ?” Day hỏi tôi từ phía sau.

Tôi gật đầu. “Không có. Mình nghĩ chúng ta an toàn rồi.”

Cậu thở dài, buông thông hai vai, mết mỏi xọc tay vào vuốt mái tóc rối. Tôi mới chỉ không gặp cậu vài ngày, nhưng cảm giác như đã lâu lắm. Tôi bước về phía cậu. Đôi mắt cậu lướt khắp khuôn mặt tôi như thể mãi đến giờ mới nhận thức được sự hiện diện của tôi. Cậu hẳn phải có cả triệu câu hỏi cho tôi, nhưng cậu chỉ đưa tay vén gọn một lọn tóc cho tôi. Tôi không chắc mình đang chóng mặt vì ốm hay vì xúc động. Tôi gần như đã quên mất cảm giác khi được cậu chạm vào. Tôi muốn buông mình vào vẻ trong sáng của cậu, đắm chìm vào sự chân thành chất phác của cậu, vào trái tim rộng mở của cậu.

“Này,” cậu lầm bầm.

Tôi vòng tay qua người cậu, và chúng tôi ôm nhau thật chặt. Tôi nhắm mắt lại, để mặc người mình áp sát vào cơ thể cậu, để hơi thở ấm áp của cậu phủ trên cổ mình. Hai bàn tay cậu vuốt mái tóc tôi, chạy xuống lưng tôi, áp sát vào tôi như thể sợ tôi sẽ biến mất. Cậu hơi nhích ra để nhìn vào mắt tôi. Cậu cúi về phía trước như để hôn tôi... nhưng rồi, vì lý do nào đó, cậu ngưng lại, kéo tôi sát vào lòng. Thật dễ chịu khi ôm cậu, nhưng thế vẫn chưa đủ.

Điều gì đó đã thay đổi.

Chúng tôi tìm đường vào trong bếp (rộng phải đến mười sáu mét vuông, dựa theo số gạch chúng tôi đếm được trên sàn), mò được hai hộp đồ ăn và hai chai nước, lên đến chỗ quầy bếp và ổn định vị trí để nghỉ một lát.

Day im lặng. Tôi thấp thỏm chờ đợi trong lúc hai đứa chia nhau một hộp mì Ý trộn sốt cà chua, nhưng cậu vẫn không nói lời nào. Có vẻ cậu đang suy nghĩ, về kế hoạch bị đổ bể? Về Tess? Mà cũng có thể cậu chẳng nghĩ gì, chỉ đang sững sờ đến câm lặng. Tôi cũng không nói gì. Tôi không muốn ép cậu phải nói.

“Mình đã nhìn thấy cậu ra ám hiệu trong một video từ máy quay an ninh,” cậu rớt cuộc cũng lên tiếng sau mười bảy phút. “Mình không rõ cậu muốn mình làm gì, nhưng mình đại khái đoán được ý đồ của cậu.”

Tôi để ý thấy cậu không nhắc tới nụ hôn của tôi và Anden, dù tôi dám chắc cậu đã trông thấy. “Cảm ơn.” Tầm nhìn của tôi thoáng tối sầm lại và tôi chớp mắt lia lịa để cố nhìn cho rõ. Có lẽ tôi cần thêm thuốc. “Mình... xin lỗi vì đã đẩy cậu vào tình thế khó khăn. Mình đã tìm cách để đoàn xe đi theo tuyến đường khác ở Pierra, nhưng không có tác dụng.”

“Cậu ngất là để trì hoãn kế hoạch, phải không? Mình chỉ sợ cậu bị đau ở đâu.”

Tôi cảm cúi ăn một lúc. Nhẽ ra lúc này đồ ăn nên có vị ngon lành, nhưng tôi lại chẳng thấy dói chút nào. Đáng lẽ tôi nên lập tức cho cậu biết Eden đã được tự do, nhưng giọng nói của cậu - chẳng hiểu sao không khác gì bão tố nơi chân trời - khiến tôi chần chừ. Không biết quân Ái Quốc có nghe thấy hết những cuộc nói chuyện của tôi với Anden? Nếu có, thì Day hẳn đã biết rồi. “Razor đang nói dối chúng ta về lý do ông ta muốn Cử tri chết. Mình chưa rõ vì sao, nhưng những chuyện ông ta nói với chúng ta không hợp lý chút nào.” Tôi ngừng lại, không biết liệu Razor đã bị các quan chức Cộng hòa bắt giữ chưa. Đây là chuyện không sớm thì muộn. Đến cuối ngày hôm nay, phe Cộng hòa hẳn phải biết chính Razor ra lệnh cho các tài xế xe jeep giữ nguyên lộ trình, dẫn Anden thẳng đến cái bẫy.

Day chỉ nhún vai và lại tập trung ăn. “Ai mà biết giờ thì ông ta và quân Ái Quốc đang làm gì?”

Không biết cậu nói câu này có phải vì đang nghĩ đến Tess không. Cái cách cô bé nhìn cậu trước khi chúng tôi thoát vào trong hầm... Tôi quyết định không hỏi thêm gì về những chuyện có lẽ đã xảy ra giữa họ. Dù thế, trí tưởng tượng của tôi cứ phơi bày cảnh họ cùng ngồi trên ghế dài, thoải mái và thư giãn như cái lần đầu tiên chúng tôi gặp quân Ái Quốc ở Vegas, Day

nằm gối đầu lên lòng cô bé. Tess cúi xuống chạm môi vào môi cậu. Dạ dày tôi ảm ách khó chịu. Nhưng cô bé đã không đi cùng, tôi tự nhắc bản thân. Chuyện gì đã xảy ra giữa bọn họ? Tôi hình dung ra cảnh Tess tranh cãi với Day về tôi.

“Vậy thì,” cậu nói giọng đều đều. “Cho mình biết cậu đã tìm hiểu được gì về Cử tri mà lại khiến cậu quyết định chúng ta nên phản bội phe Ái Quốc.”

Vậy là cậu không biết về Eden. Tôi đặt cốc nước xuống và cắn môi. “Cử tri đã thả tự do cho em trai cậu.”

Cái đĩa của Day dừng lại trong không trung. “Cái gì?”

“Anden đã thả thẳng bé - ngay sau ngày mình ra ám hiệu cho cậu. Eden đang được Liên Bang bảo vệ ở Denver. Anden ghét những điều quân Cộng hòa đã làm với gia đình cậu... anh ta muốn lấy lại lòng tin của chúng ta - của cậu và mình.” Tôi với lấy tay Day, nhưng cậu gạt đi. Tôi thở dài thất vọng. Tôi không chắc cậu sẽ phản ứng ra sao với tin này, nhưng một phần trong tôi đã hy vọng cậu sẽ chỉ cảm thấy... hạnh phúc.

“Anden hoàn toàn phản đối những chính sách của Cử tri quá cố,” tôi tiếp tục. “Anh ta muốn dừng các kỳ Sát hạch, và các thí nghiệm về bệnh dịch.” Tôi ngần ngại. Day vẫn nhìn chăm chăm vào hộp mì, đĩa cầm trong tay, nhưng cậu không ăn thêm gì nữa. “Anh ta muốn cải cách mọi thứ, nhưng trước tiên anh ta cần công chúng ủng hộ. Về cơ bản anh ta đã cầu xin chúng ta giúp đỡ.”

Vẻ mặt Day hơi thay đổi. “Chỉ thế thôi sao? Chỉ vì thế mà cậu quyết định vứt bỏ toàn bộ kế hoạch của quân Ái Quốc?” cậu chua chát đáp. “Vậy ra Cử tri có thể hối lộ mình để đổi lấy sự ủng hộ của mình? Nếu cậu muốn biết ý mình, thì chuyện này nghe chẳng khác gì một trò đùa khốn nạn. Làm

sao cậu biết hắn đang nói thật, June? Cậu có bằng chứng là hắn đã thả Eden thật không?”

Tôi đặt tay lên cánh tay cậu. Đây chính xác là điều tôi sợ Day sẽ nói, nhưng cậu có quyền nghi ngờ. Làm sao tôi có thể giải thích cho cậu linh cảm trong tôi về nhân cách của Anden, hay sự thật rằng tôi đọc được sự chân thành trong mắt anh? Tôi biết Anden đã thả em trai Day. Tôi biết điều đó. Nhưng Day không có mặt trong căn phòng đó. Cậu không hiểu Anden. Cậu không có lý do gì để tin tưởng anh. “Anden thì khác. Cậu phải tin mình, Day ạ. Anh ta đã thả Eden, và không phải chỉ vì muốn chúng ta giúp đỡ.”

Lời nói của Day lạnh lùng và xa cách. “Mình hỏi, cậu có bằng chứng không?”

Tôi thở dài, rút tay khỏi tay cậu. “Không,” tôi thừa nhận. “Mình không có.”

Day quay ngoắt đi và lại chọc đĩa vào hộp mì. Cậu làm mạnh đến nỗi tay cầm của chiếc đĩa cong lại. “Hắn ta đã chơi xỏ cậu. Cậu, hơn ai hết. Phe Cộng hòa sẽ không thay đổi. Ngay lúc này Cử tri mới còn quá trẻ, quá ngu ngốc và nói năng vớ vẩn, hắn chỉ muốn mọi người coi trọng hắn. Hắn sẽ nói bất cứ điều gì. Một khi mọi chuyện đã ổn định, cậu sẽ thấy bản chất của hắn. Tớ đảm bảo đấy. Hắn chẳng khác gì cha hắn đâu - chỉ là một tên ranh giàu có khốn kiếp tiền bạc đầy túi và những lời dối trá đầy mồm.”

Tôi thấy bực mình vì Day cho rằng tôi quá nhẹ dạ. “Trẻ và nói năng vớ vẩn ư?” Tôi khề đẫy cậu, hy vọng cậu bớt căng thẳng. “Nghe giống ai ấy nhỉ?”

Trước đây, trò đùa này vẫn khiến Day cười, nhưng giờ cậu chỉ nhìn tôi dăm dăm. “Mình gặp một thằng bé ở Lamar,” cậu nói tiếp. “Nó trạc tuổi em trai mình. Trong một thoáng, mình đã tưởng nó là Eden. Thằng bé bị chở đi

trong một cái lồng kính khổng lồ, như kiểu vật thí nghiệm vậy. Mình đã tìm cách thả thẳng bé ra, nhưng không được. Máu của nó được dùng như một thứ vũ khí sinh học mà bọn họ đang tìm cách phát tán vào phe Thuộc địa.” Day ném cái đĩa vào trong bồn rửa. “Đó là những gì tên Cử tri bánh chọe của cậu đang làm với em trai mình. Nào, cậu vẫn nghĩ hẳn đã thả Eden chứ?”

Tôi nhào người ra đặt tay lên tay cậu. “Thượng viện đã đưa Eden ra mặt trận trước khi Anden trở thành Cử tri. Anden vừa tha cho thẳng bé hôm nọ. Anh ta...”

Day hất tay tôi ra, vẻ mặt vừa bức bối vừa bối rối. Cậu xắn tay áo lên đến khuỷu. “Sao cậu lại tin hẳn đến thế?”

“Ý cậu là sao?”

Cậu càng lúc càng tức tối. “Ý mình là, lý do duy nhất mình không đập vỡ cửa sổ xe gã Cử tri của cậu và thọc dao xuyên qua họng hẳn là vì cậu. Vì mình biết cậu hẳn phải có lý do chính đáng. Nhưng giờ thì có vẻ cậu đã mù quáng tin lời hẳn. Chuyện gì xảy ra với óc suy luận của cậu thế?”

Tôi không thích cách cậu gọi Anden là Cử tri của tôi, như thể Day và tôi vẫn ở hai phe đối lập. “Mình chỉ nói sự thật,” tôi lặng lẽ trả lời. “Vả lại, như lần gần đây nhất mình thấy, cậu đâu phải kẻ giết người.”

Day quay lưng về phía tôi và lăm bắm gì đó tôi không nghe rõ. Tôi khoanh tay lại. “Cậu có nhớ khi mình đã tin tưởng cậu, dù theo tất cả những gì mình được nghe thì cậu chính là kẻ thù chứ? Vì vẫn còn hoài nghi nên mình đã không kết tội cậu, và mình đã hy sinh mọi thứ cho niềm tin của mình. Ngay bây giờ mình có thể đảm bảo với cậu rằng ám sát Anden cũng không giải quyết được vấn đề gì. Anh ta là người duy nhất phe Cộng hòa thực sự cần - một người bên trong bộ máy có đủ quyền lực để thay đổi

mọi việc. Làm sao cậu có thể không cắn rút lương tâm khi giết một người như vậy? Anden là người tốt.”

“Là người tốt thì sao?” Day lạnh lùng đáp lại. Cậu đang bám chặt lấy bàn bếp đến mức các khớp tay trắng bệch cả ra. “Tốt hay xấu thì quan trọng gì? Hẳn là Cử tri.”

Tôi nheo mắt lại. “Cậu tin thế thật à?”

Day lắc đầu và bật cười buồn bã. “Quân Ái Quốc đang cố phát động một cuộc cách mạng. Đó là thứ đất nước này cần - không phải một Cử tri mới, mà là không Cử tri nào hết. Nước Cộng hòa đã thối nát vô phương cứu chữa rồi. Hãy để phe Thuộc địa làm chủ.”

“Cậu thậm chí còn không biết phe Thuộc địa vương tròn ra sao.”

“Mình biết họ khá hơn cái địa ngục này,” Day gất gồng.

Tôi biết cậu không chỉ bực bội với một mình tôi, nhưng cậu bắt đầu tỏ ra trẻ con và khiến tôi không còn bình tĩnh nổi. “Cậu biết vì sao mình nhận lời giúp phe Ái Quốc không?” Tôi đặt tay lên cánh tay cậu, mơ hồ cảm nhận được vết sẹo dưới lớp vải. Day cứng người lại trước sự đụng chạm của tôi. “Vì mình muốn giúp cậu. Cậu nghĩ mọi chuyện đều là lỗi của mình, phải không? Vì mình mà em cậu bị đem ra làm vật thí nghiệm. Vì mình mà cậu phải tách khỏi phe Ái Quốc. Vì mình mà Tess từ chối đi cùng.”

“Không...” Day giận dữ vặn vẹo hai tay. “Không phải tất cả đều là lỗi của cậu. Và Tess... Tess hoàn toàn là lỗi của mình.” Nỗi đau chân thật hiện trên khuôn mặt cậu - vào lúc này tôi không biết nó dành cho ai. Đã có quá nhiều chuyện xảy ra. Tôi cảm thấy một nỗi oán hận kỳ dị khiến máu chảy rần rật trong tai tôi dù nó khiến tôi xấu hổ. Tôi ghen tị thế là không phải. Xét cho cùng, Day đã quen biết Tess nhiều năm, lâu hơn thời gian quen biết tôi nhiều, vậy nên sao cậu lại không cảm thấy gắn bó với cô bé chứ? Hơn

nữa, Tess rất ngọt ngào, vô tư và khiến người khác an lòng. Tôi thì không. Tất nhiên tôi biết vì sao Tess đã bỏ Day. Đó là vì tôi.

Tôi quan sát khuôn mặt cậu. “Chuyện gì đã xảy ra giữa cậu và Tess?”

Day nhìn chòng chọc vào bức tường trước mặt, thất thần, và tôi phải thúc vào chân cậu để cậu tỉnh lại. “Tess đã hôn mình,” cậu lầm rầm. “Và cô bé cảm thấy bị mình phản bội... vì cậu.”

Má tôi đỏ lên. Tôi nhắm mắt, cố xua hình ảnh hai người hôn nhau ra khỏi tâm trí. Chuyện này thật ngớ ngẩn. Phải không? Tess đã quen Day nhiều năm - cô bé có quyền hôn cậu ấy chứ. Mà không phải tôi cũng đã hôn Cử tri sao? Không phải tôi cũng thích nụ hôn đó sao? Anden đột nhiên dường như cách tôi cả ngàn dặm, dường như chẳng còn quan trọng gì nữa. Điều duy nhất tôi có thể nghĩ đến là Day và Tess bên nhau. Chẳng khác gì bị thụi một cú vào bụng. Chúng ta đang ở giữa cuộc chiến. Đừng có đa sầu đa cảm. “Cậu kể cho mình làm gì?”

“Vậy chứ cậu muốn mình giữ bí mật sao?” Cậu có vẻ ngượng ngùng, và cậu cắn môi.

Tôi không hiểu tại sao, nhưng Day dường như luôn có cách dễ dàng biến tôi thành con ngốc. Tôi cố vờ như không phiền lòng vì chuyện đó. “Tess rồi sẽ tha thứ cho cậu.” Những lời này, mục đích để an ủi và tỏ ra chín chắn, nhưng thay vào đó lại có vẻ sáo rỗng và giả tạo. Hồi bị bắt tôi đã qua mặt cái máy phát hiện nói dối dễ như ăn kẹo - mà giờ sao lại khó xử lý chuyện này đến thế?

Sau một lúc, cậu hạ giọng: “Cậu nghĩ gì về hẳn? Nói thật nhé?”

“Mình nghĩ anh ta thật lòng,” tôi nói, ngạc nhiên với chính mình vì đã tỏ ra bình tĩnh đến thế. Thật mừng vì cuộc nói chuyện đã chuyển sang hướng khác. “Tham vọng và giàu lòng trắc ẩn, dù như vậy có nghĩa là anh ta hơi thiếu thực tế. Chắc chắn không phải loại độc tài như quân Ái Quốc dự

đoán. Anh ta trẻ, anh ta cần người dân Cộng hòa đứng về phía mình. Và anh ta sẽ cần sự giúp đỡ nếu muốn thay đổi mọi thứ.”

“June, chúng ta vừa mới thoát khỏi tay quân Ái Quốc. Có phải cậu muốn nói rằng chúng ta nên giúp Anden nhiều hơn những gì chúng ta vừa làm - rằng chúng ta nên tiếp tục liều mạng vì tên nhà giàu xa lạ chết tiệt mà cậu gần như chẳng hề quen biết?” Ánh mắt căm ghét của cậu khi bật ra từ nhà giàu khiến tôi giật mình, làm tôi cảm thấy như cậu cũng đang xúc phạm tôi.

“Tầng lớp thì có liên quan gì ở đây?” Giờ tôi cũng tức giận. “Cậu có thật lòng muốn nói rằng cậu rất vui được thấy anh ta chết?”

“Có. Mình sẽ lấy làm mừng nếu thấy Anden chết,” Day nói qua hai hàm răng nghiến chặt. “Và mình cũng sẽ lấy làm mừng nếu thấy từng kẻ trong bộ máy chính quyền của hắn chết, nếu như điều đó đồng nghĩa với việc gia đình mình có thể quay trở lại.”

“Như thế này chẳng giống cậu gì cả. Cái chết của Anden sẽ không sửa chữa được gì cả,” tôi nhấn mạnh. Làm thế nào để cậu ấy hiểu được đây? “Cậu không vợ đứa cả năm được, Day. Không phải ai làm việc cho phe Cộng hòa cũng là người xấu. Mình thì sao? Hay anh trai và cha mẹ mình thì sao? Chính quyền có người tốt - và họ là những người có thể thúc đẩy các thay đổi vĩnh viễn cho nước Cộng hòa.”

“Sao cậu có thể bảo vệ chính quyền sau tất cả những gì họ đã làm với cậu? Sao cậu lại không muốn nhìn thấy chính quyền Cộng hòa sụp đổ?”

“Ừ đó, mình không muốn,” tôi giận dữ đáp. “Mình muốn nó thay đổi để tốt hơn. Lúc ban đầu, phe Cộng hòa có lý do để kiểm soát người dân...”

“Ồ. Chờ chút.” Day giơ cả hai bàn tay lên. Giờ đôi mắt cậu sáng rực lên bởi một cơn giận dữ tôi chưa từng thấy. “Nói lại lần nữa xem nào. Mình thách cậu đó. Ban đầu phe Cộng hòa có lý do ư? Hành động của phe Cộng hòa là chính đáng ư?”

“Cậu không biết toàn bộ câu chuyện về sự hình thành nước Cộng hòa. Anden đã kể cho mình nghe đất nước bắt đầu từ tình trạng hỗn loạn, và chính người dân là...”

“Giờ thì cậu tin mọi điều hần nói ư? Có phải cậu định bảo mình rằng vì người dân nên phe Cộng hòa mới trở nên như bây giờ?” Day cao giọng. “Rằng tự chúng ta gây nên tất tật cái thứ khốn kiếp này? Đó là lý do biện hộ cho việc chính quyền của hần hành hạ người nghèo?”

“Không, mình chỉ đang cố làm rõ rằng...” Chẳng hiểu sao, lịch sử giờ nghe có vẻ thiếu hợp lý hơn hần so với lúc Anden kể.

“Và giờ cậu nghĩ Anden có thể giúp đỡ chúng ta bằng thứ lý tưởng nửa mùa của hần ư? Tên công tử nhà giàu ấy sẽ cứu rỗi tất cả chúng ta sao?”

“Đừng gọi anh ta như vậy nữa! Chính lý tưởng của anh ta có thể giúp chúng ta, chứ không phải là tiền. Tiền cũng chẳng có nghĩa lý gì khi mà...”

Day chỉ ngón tay vào mặt tôi. “Đừng bao giờ nói thế trước mặt mình. Tiền có thể làm mọi thứ.”

Má tôi nóng bừng lên. “Không, nó không thể.”

“Vì cậu chưa bao giờ phải sống thiếu tiền.”

Tôi nhăn mặt. Tôi điên cuồng muốn đáp trả, muốn giải thích rằng ý tôi không phải như vậy. Tiền không làm nên con người tôi, hay Anden, hay bất kỳ ai trong chúng ta. Sao tôi không thể nói như vậy chứ? Sao Day lại là người duy nhất tôi chẳng thể tranh luận cùng một cách mạch lạc? “Day, xin cậu...” tôi cất lời.

Cậu nháy khỏi quày bếp. “Cậu biết không, có lẽ Tess đã đúng về cậu.”

“Gì cơ?” tôi xẵng giọng hỏi lại. “Tess đúng về điều gì?”

“Có lẽ cậu đã thay đổi chút ít trong vài tuần qua, nhưng tận trong tâm can, cậu vẫn là lính Cộng hòa. Từ trong ra ngoài, cậu vẫn trung thành với những tên giết người đó. Cậu đã quên mẹ và anh mình chết như thế nào rồi ư? Cậu đã quên ai đã giết cả gia đình cậu ư?”

Cơ giận của tôi bùng lên. Có phải cậu cố tình từ chối nhìn nhận mọi việc theo quan điểm của mình không? Tôi nhảy khỏi quầy bếp, đối mặt với cậu. “Mình không bao giờ quên điều gì. Mình ở đây là vì cậu, mình đã từ bỏ mọi thứ vì cậu. Sao cậu dám lôi gia đình mình vào chuyện này?”

“Vì cậu đã lôi gia đình mình vào chuyện này!” cậu hét lên. “Vào tất cả chuyện này! Cậu và cái nước Cộng hòa yêu dấu của cậu!” Day vung hai tay. “Sao cậu dám bào chữa cho họ, sao cậu dám tìm cách thuyết phục bản thân tin vào lý do họ trở thành như ngày nay? Cậu nói thế thì dễ quá rồi, phải không, vì cậu đã sống cả đời ở một trong những lâu đài cao chót vót của họ? Mình cá là cậu sẽ chẳng dễ cảm thông với họ đến thế nếu cậu từng phải bới rác mà ăn trong mấy khu ổ chuột đâu. Phải chứ?”

Tôi giận dữ và đau lòng đến mức gần như không thở nổi. “Thế là không công bằng, Day. Mình không chọn nơi mình sinh ra. Mình không bao giờ muốn hại gia đình cậu...”

“Thế đấy, cậu đã làm rồi đó thôi.” Tôi cảm thấy run rẩy và tan nát trước ánh mắt trừng trừng của cậu. “Cậu đã dẫn quân lính đến thẳng cửa nhà mình. Vì cậu mà họ đã chết.”

Day quay lưng sầm sầm đi khỏi bếp. Tôi một mình đứng đó trong sự im lặng đột ngột, nhất thời không biết nên làm gì. Cục nghẹn trong cổ họng khiến tôi gần như tắc thở. Tầm nhìn của tôi nhòe đi vì nước mắt.

Day nghĩ tôi đang trung thành mù quáng với Cử tri thay vì tỏ ra lý trí. Rằng tôi không đứng về phe cậu và vẫn một lòng với đất nước của mình. Thế giờ đây, tôi có còn trung thành với họ không? Không phải tôi đã trả lời

câu hỏi đó trong phòng phát hiện nói dối sao? Tôi có ghen với Tess không? Ghen vì cô bé là con người tử tế hơn tôi?

Và rồi, suy nghĩ này đau đớn đến độ tôi khó lòng chịu nổi, cho dù lời cậu nói có khiến tôi giận dữ đến đâu thì cũng thế thôi: Cậu nói đúng. Tôi không thể phủ nhận nó. Tôi chính là nguyên nhân khiến Day mất tất cả những gì có ý nghĩa với cậu.

Chương 18

DAY

Lẽ ra tôi không nên to tiếng với cô. Đó là một hành động kinh khủng, và tôi biết thế. Nhưng thay vì xin lỗi, tôi quay lại nơi trú ẩn và kiểm tra các phòng một lần nữa. Tay tôi vẫn đang run lên, tâm trí tôi vẫn đang vật lộn cố đè nén dòng lũ adrenaline. Tôi đã nói ra rồi - những lời vẫn sôi sục trong đầu tôi nhiều tuần nay. Giờ chúng đã bật ra rồi, và không có cách nào rút lại được. Chậc, thì sao chứ? Tôi mừng là cô đã biết. Cô nên biết. Và lại còn nói tiền không có nghĩa lý gì - câu đó cứ thế mà tuôn ra từ miệng cô, nhẹ như không. Trong đầu tôi tràn ngập những ký ức về tất cả những lần chúng tôi cần nhiều tiền hơn, về tất cả những chuyện đã có thể tốt đẹp hơn nếu có thêm tiền. Có một chiều, trong một tuần đặc biệt khó khăn, tôi đi học về sớm và nhìn thấy Eden, hồi đó bốn tuổi, đang lục lọi tủ lạnh. Thằng bé giật nảy mình khi thấy tôi bước vào nhà. Trên tay nó là một hộp thịt bò xay rỗng không. Sáng đó hộp thịt bò vẫn còn một nửa, là món đồ thừa quý giá từ đêm hôm trước được mẹ tôi cẩn thận gói trong giấy thiếc và cất đi để dành cho bữa tối hôm sau. Thấy tôi nhìn chăm chăm hộp thịt bò đã hết trong tay thằng bé, Eden đánh rơi nó xuống sàn bếp và bật khóc. “Anh đừng mách mẹ,” nó nài nỉ. Tôi chạy tới ôm nó vào lòng. Đôi tay bé nhỏ của thằng bé túm chặt áo tôi, vùi mặt vào người tôi. “Anh không mách đâu,” tôi thì thầm. “Anh hứa.” Tôi vẫn nhớ như in hai cánh tay gầy gò của nó. Đêm hôm đó khi mẹ và anh John về nhà, tôi nói với mẹ tôi đã lục lọi ăn hết chỗ thức ăn để dành. Bà tát tôi rất mạnh, nói tôi đã đủ lớn để biết cách cư xử hơn. Anh John thì cho tôi một bài thuyết giáo đầy thất vọng. Nhưng ai thèm quan tâm chứ? Tôi chẳng thấy phiền gì.

Tôi giận dữ đóng sầm một cánh cửa ở hành lang. Đã bao giờ June phải lo lắng vì ăn vụng một nửa hộp thịt bò xay chưa? Nếu từng nghèo khó, liệu cô có tha thứ dễ dàng như vậy cho phe Cộng hòa không?

Khẩu súng phe Ái Quốc phát cho tôi vẫn nằm nặng trĩch trên thắt lưng. Vụ ám sát Cử tri lẽ ra đã cho quân Ái Quốc cơ hội lật đổ nền Cộng hòa. Chúng tôi đã có thể là tia lửa đốt cháy thùng thuốc súng, nhưng vì chúng tôi, vì June, nó đã lụi tắt. Và vì cái gì cơ chứ? Để chứng kiến tay Cử tri đó trở thành người y hệt như cha hắn? Tôi những muốn cười nhạo cái ý tưởng rằng hắn đã thả tự do cho Eden. Đúng kiểu nói dối đậm chất Cộng hòa. Giờ thì tôi chẳng tiến thêm được bước nào trong kế hoạch cứu em tôi, lại còn để mất Tess và quay về điểm khởi đầu. Trên đường chạy trốn.

Đúng là chuyện đời tôi, nhỉ?

Nửa tiếng sau, khi tôi trở lại bếp, June không còn ở đấy nữa. Có lẽ đang lang thang ở một trong những hành lang, thăm ghi nhớ mọi vết nứt chết tiệt trên tường.

Tôi mở mấy ngăn kéo tủ bếp, trút sạch đồ từ một cái bao tải và bắt đầu phân loại từng đồng đồ ăn để cho vào đó. Gạo. Ngô. Khoai tây và xúp nấm. Ba hộp bánh quy (tuyệt làm sao - tất cả đều sẽ xuống địa ngục hết, nhưng ít nhất tôi vẫn có thể lấp đầy dạ dày của mình). Tôi vớ thêm cho chúng tôi mỗi người vài chai nước rồi buộc bao tải lại. Tạm thời vậy là đủ. Chúng tôi sẽ lại phải lên đường sớm thôi, và ai mà biết được đường hầm còn lại dài bao nhiêu hay đến khi nào chúng tôi mới tình cờ gặp được một nơi trú ẩn khác. Chúng tôi phải tiến vào Thuộc địa. Có lẽ họ sẽ sẵn lòng giúp đỡ một khi chúng tôi đã sang được phía bên kia. Sau đó, có lẽ chúng tôi sẽ phải sống ẩn dật. Chúng tôi đã phá tan tành kế hoạch ám sát được phe Thuộc địa tài trợ còn gì. Tôi thở dài thườn thượt, ước chi có thêm thời gian chuyện phiếm với Kaede, để dụ cho cô ta kể hết các chuyện cô ta biết về cuộc sống bên kia chiến tuyến.

Sao những kế hoạch của chúng tôi lại thành một mớ bòng bong thế này?

Có tiếng gõ cửa rụt rè dù cửa bếp không đóng. Tôi quay lại thấy June đang khoanh tay đứng đó. Cô đã cởi khuy cái áo khoác Cộng hòa, chiếc sơ

mi cao cổ và áo gi lê bên trong có vẻ nhàu nhĩ. Má cô hồng hơn mọi khi, hai mắt đỏ hoe, như thể cô vừa khóc. “Những mạch điện ở đây không nối với vùng Cộng hòa,” cô nói. Cho dù cô có rơi bất kỳ giọt nước mắt nào thì chắc chắn tôi cũng không thể nghe ra chúng từ trong giọng cô. “Mấy đường dây cáp chạy xuyên về đầu bên kia đường hầm, chỗ chúng ta vẫn chưa đến được.”

Tôi quay lại với đồng thức ăn đóng hộp. “Thì sao?” tôi làu bàu.

“Nghĩa là chắc hẳn chúng được cấp điện từ Thuộc địa, đúng không?”

“Chắc vậy. Cũng có lý, nhỉ?” Tôi duỗi thẳng lưng và nhấc hai bao tải đã được tôi buộc chặt. “Chậc, ít ra như vậy có nghĩa là đường hầm có lối ra ở đâu đó, hy vọng là ở vùng Thuộc địa. Khi nào sẵn sàng lên đường chúng ta chỉ việc men theo dây cáp. Giờ có lẽ nên nghỉ ngơi trước đã.”

Tôi đang định vượt qua cô để ra khỏi bếp thì June hăng giọng lên tiếng. “Này... Hồi cậu ở với quân Ái Quốc, họ có dạy cậu đánh đấm gì không?”

Tôi lắc đầu. “Không. Sao thế?”

June xoay người đối diện tôi, cửa bếp hẹp đến nỗi vai cô sượt qua vai tôi, làm hai cánh tay tôi nổi da gà. Tôi thấy bực vì bất chấp mọi chuyện, cô vẫn có ảnh hưởng đến tôi thế này. “Lúc chúng ta trên đường vào hầm, mình nhận thấy cậu dùng tay để đánh quân Ái Quốc... nhưng như vậy không hiệu quả lắm. Cậu nên dùng lực của chân và hông.”

Lời phê bình của cô chọc tức tôi, mặc dù nó được nói bằng giọng ngằn ngữ kỳ lạ. “Mình không muốn làm việc này bây giờ.”

“Không bây giờ thì cậu định khi nào?” June tựa vào khung cửa và chỉ về phía lối vào nơi trú ẩn. “Nhờ chúng ta đụng phải quân lính thì sao?”

Tôi thở dài, giơ hai tay lên. “Nếu đây là cách cậu xin lỗi sau khi cãi nhau, thì cậu thật sự quá vụng đấy. Nghe này. Mình xin lỗi vì lúc này đã giận dữ.” Tôi ngần ngừ, nhớ lại những lời mình đã nói. Tôi không thấy có lỗi. Nhưng giờ có nói thế với cô cũng chả ích gì. “Chỉ cần cho mình vài phút thôi, rồi mình sẽ thấy khá hơn.”

“Thôi nào, Day. Sẽ ra sao nếu cậu tìm thấy Eden và cần bảo vệ thằng bé?” Cô đang cố gắng xin lỗi, bằng cách riêng của mình. Chắc, ít ra cô cũng đang cố gắng, dù dở ẹc. Tôi nhìn cô chăm chăm vài giây.

“Được rồi,” cuối cùng tôi nói. “Chỉ cho mình vài chiêu đi, người lính. Xem cậu giấu bài gì nào?”

June nhòe cười, rồi dẫn tôi ra giữa phòng chính. Cô đứng cạnh tôi. “Cậu từng đọc cuốn *Nghệ thuật chiến đấu của Ducaln* chưa?”

“Cậu thấy mình có vẻ như có thời gian rảnh để đọc sách không?”

Cô táng lờ tôi, và tôi lập tức thấy ân hận vì đã nói như vậy. “Thế này nhé, cậu vốn di chuyển nhanh nhẹn và giữ thăng bằng tuyệt vời,” cô tiếp tục. “Nhưng cậu lại không sử dụng được những lợi thế đó khi tấn công. Kiểu như cậu bị hoảng hốt vậy. Cậu quên mất lợi thế về tốc độ và khối tâm của cậu.”

“Tâm gì cơ?” tôi hỏi, nhưng cô chỉ lấy ủng đá vào chân tôi.

“Đứng trên hai đầu mũi bàn chân và giữ chân rộng bằng vai nhé,” cô tiếp tục. “Vờ như cậu đang đứng trên đường tàu với một chân đưa ra phía trước.”

Tôi hơi ngạc nhiên. June đã quan sát tỉ mỉ cách tôi tấn công, dù những lúc đó xung quanh đều đang loạn cào cào. Và cô đã đúng. Tôi còn chẳng nhận ra khả năng giữ thăng bằng của mình biến mất hết ngay khi tôi định đánh nhau. Tôi làm theo lời cô. “Được rồi. Bây giờ thì sao?”

“Thì, đầu tiên là hạ cằm thấp xuống.” Cô chạm vào tay tôi và nâng tay tôi lên để một nắm tay áp sát vào bên má còn nắm tay kia giơ lên ngang mặt tôi. Bàn tay cô chạy dọc cánh tay tôi, kiểm tra tư thế. Da tôi râm ran. “Hầu hết mọi người ngửa ra sau và hướng cao cằm nhô ra ngoài,” cô nói, mặt ghé sát mặt tôi. Cô gõ vào cằm tôi. “Cậu cũng thế. Như vậy là tự mời địch đâm mình đó.”

Tôi cố gắng tập trung vào tư thế của mình bằng cách giơ hai nắm đấm lên. “Cậu đâm thế nào?”

June dịu dàng chạm vào chòm cằm tôi, rồi đến chân lông mày. “Nhớ nhé, quan trọng không phải là cậu đâm người ta mạnh đến đâu, mà là trúng đến độ nào. Cậu có thể hạ đo ván một tên to con hơn cậu rất nhiều nếu đánh trúng điểm yếu của hắn.”

Nửa giờ tập luyện trôi qua trong nháy mắt. June dạy tôi hết chiến thuật này đến chiến thuật khác - kê vai lên để đỡ đòn cho cằm, làm động tác giả để đánh lừa đối phương, đâm từ trên xuống, đâm móc, ngả người ra sau và giơ chân lên đá, tung người thật nhanh để tránh đòn. Nhắm vào những điểm dễ tổn thương như mắt, cổ, vân vân. Tôi tấn công bằng mọi cách mình biết. Khi tôi định bất ngờ tóm lấy thì cô đã né ngay được, chẳng khác gì nước chảy qua kẽ đá, trơn tuột và liên tục chuyển động, và nếu tôi chớp mắt một cái, cô đã ở ngay đằng sau vịn ngược tay tôi ra sau lưng.

Cuối cùng, June ngáng chân tôi và ghim tôi xuống sàn. Tay cô đè cổ tay tôi xuống. “Thấy không?” cô nói. “Lừa được cậu rồi nhé. Cậu lúc nào cũng nhìn vào mắt đối phương, nhưng như vậy làm giảm tầm nhìn ngoại biên của cậu. Nếu cậu muốn theo dấu tay và chân mình thì cậu phải chú ý vào ngược mình.”

Tôi nhướng mày khi nghe đến đó. “Đừng nói nữa.” Mắt tôi cụp xuống.

June bật cười, rồi hơi đỏ mặt. Chúng tôi dừng lại đó một lúc, tay June vẫn đè hai cánh tay tôi, hai chân vắt ngang bụng tôi, cả hai chúng tôi đều thở hổn hển. Giờ thì tôi đã hiểu vì sao cô đề nghị tập luyện ngay tức khắc - tôi đang rất mệt, và cuộc tập luyện đã rút cạn cơn giận của tôi. Dù cô không nói ra, tôi vẫn có thể nhìn thấy vẻ hối lỗi lồ lộ trên mặt June, hai hàng lông mày chênh chếch sầu não và môi khê mấp máy không nên lời. Hình ảnh đó cuối cùng cũng xoa dịu tôi, dù chỉ một chút. Tôi vẫn không thấy hối lỗi về những lời đã nói với cô lúc này, thật vậy, nhưng tôi cũng không công bằng. Cho dù tôi đã mất gì thì June cũng mất y nguyên như vậy. Cô từng giàu có, nhưng cô đã vứt bỏ cuộc sống đó để cứu mạng tôi.

Cô có liên quan đến cái chết của những người thân trong gia đình tôi, nhưng... Tôi cào tóc, giờ đã cảm thấy có lỗi. Tôi không thể đổ hết trách nhiệm cho June. Và tôi không thể ở một mình vào một thời điểm như thế này, không đồng minh, không ai để nhờ cậy.

Cô lắc đầu.

Tôi chống khuỷu tay ngồi dậy. “Cậu ổn chứ?”

Cô lắc đầu, cau mày, rồi cố gắng nhún vai ra vẻ không sao. “Ổn mà. Chắc là mình bị cảm hay sao đó. Không có gì nghiêm trọng đâu.”

Tôi quan sát June dưới ánh sáng nhân tạo. Lúc này, khi chú ý đến sắc mặt cô hơn, tôi nhận ra cô trông xanh xao hơn bình thường, và má đỏ phừng lên vì làn da cô tái nhợt. Tôi ngồi hẳn dậy, buộc cô phải trượt sang một bên. Rồi tôi áp tay lên trán cô. Tôi lập tức rút tay lại. “Úi trời, cậu đang sốt hằm hập đây này.”

June định phản đối, nhưng hình như cuộc huấn tập đã làm cô mệt nhoài, cô lại lắc đầu và phải chống một tay để ngồi cho vững. “Mình sẽ ổn thôi,” cô nói líu riu. “Sao thì sao, chúng ta cũng nên ra khỏi đây thôi.”

Thế mà tôi lại đã giận cô, quên hết tất cả những chuyện cô phải trải qua. Đúng là ấu trĩ. Tôi vòng một tay qua lưng để đỡ June, tay kia luôn xuống phía dưới đầu gối cô rồi bế cô dậy. June ngả vào ngực tôi, trán nóng bừng dựa vào làn da mát lạnh của tôi. “Cậu cần nghỉ ngơi.”

Tôi bế cô vào một trong những phòng có giường tầng, tháo ủng, cẩn thận đỡ cô nằm xuống giường và đắp chăn cho cô. Cô chớp mắt nhìn tôi. “Lúc này mình nói thế nhưng không có ý gì đâu.” Mắt cô mê man, nhưng cảm xúc vẫn còn nguyên đó. “Về chuyện tiền bạc ấy. Và... mình không...”

“Đừng nói nữa.” Tôi gạt mấy sợi tóc lòa xòa trên trán June. Nhỡ hồi bị bắt, cô đã nhiễm phải bệnh gì nguy hiểm thì sao? Một loại vi rút truyền nhiễm?... Nhưng cô thuộc tầng lớp thượng lưu. Hẳn đã được tiêm chủng. Tôi hy vọng là vậy.

“Mình đi tìm thuốc cho cậu nhé? Cứ nhắm mắt vào đi.” June lắc đầu, chán nản, nhưng không cố tranh cãi.

Sau khi lục tung chỗ trú ẩn, cuối cùng tôi cũng tìm được một lọ aspirin chưa mở nắp, bèn mang nó quay lại chỗ June.

Cô uống mấy viên. Khi cô bắt đầu run rẩy, tôi lấy thêm hai chiếc chăn nữa từ giường bên cạnh để đắp cho cô, nhưng có vẻ không mấy tác dụng. “Không sao đâu. Mình tự lo được,” cô lí nhí nói ngay khi tôi chuẩn bị đi tìm thêm chăn. “Cậu chồng bao nhiêu chăn lên cũng không ăn thua đâu, mình chỉ cần chờ cơn sốt qua đi thôi.” Cô ngần ngừ, rồi với lấy tay tôi. “Cậu ở lại đây được không?”

Sự yếu ớt trong giọng cô khiến tôi lo lắng hơn bao giờ hết. Tôi trèo lên giường nằm trên đống chăn cạnh cô và kéo cô vào lòng. June nhoẻn cười, rồi nhắm mắt lại. Xúc cảm từ những đường cong trên cơ thể cô áp vào cơ thể tôi khiến lòng tôi tràn ngập sự ấm áp. Tôi không bao giờ nghĩ sẽ dùng từ mong manh để miêu tả vẻ đẹp của cô, bởi vì mong manh không phải từ

dành cho June... nhưng lúc này đây, khi cô đang bị ốm, tôi nhận ra cô có thể yếu ớt đến chừng nào. Má hồng. Đôi môi nhỏ nhắn mềm mại tương phản với đôi mắt to nhắm nghiền viền hai hàng mi đen cong dài. Tôi không muốn nhìn thấy sự mong manh ấy của cô. Dư âm cuộc tranh cãi nảy lửa khi nãy vẫn lớn vồn trong đầu tôi, nhưng lúc này, tôi cần quên nó đi. Tranh cãi sẽ chỉ ngáng chân chúng tôi. Chúng tôi sẽ giải quyết các vấn đề riêng của mình sau.

Chúng tôi từ từ chìm vào giấc ngủ.

Có gì đó lôi tôi ra khỏi giấc ngủ. Một tiếng bíp. Tôi lắng nghe một lúc, mơ mơ màng màng cố định vị nơi phát ra âm thanh đó, rồi bò khỏi giường, không đánh thức June. Trước khi rời khỏi phòng, tôi sờ trán cô lần nữa, vẫn không khá hơn. Mồ hôi lấm tấm trên trán cô, vậy là cơn sốt đã bùng lên ít nhất một lần, nhưng cô vẫn âm ỉ như lúc trước.

Lần theo tiếng bíp vào bếp, tôi nhìn thấy một chấm sáng nhỏ xíu nhấp nháy phía trên cánh cửa đã dẫn chúng tôi vào nơi trú ẩn. Bên dưới nó, nhấp nháy dòng chữ đỏ cảnh báo: ĐANG ĐẾN - 150M

Nỗi sợ hãi lạnh toát tóm lấy tôi. Hẳn là ai đó đã xuống hầm và đang tiến về nơi trú ẩn - có thể là quân Ái Quốc, hoặc lính Cộng hòa. Chẳng nói chắc được tình huống nào tệ hơn. Tôi chạy cuống cuồng đến nơi để hai bao tải đồ ăn nước uống tôi đã chất sẵn, vứt bớt mấy hộp khỏi một túi. Khi túi đã đủ nhẹ, tôi xỏ tay qua quai cả hai bao tải như đeo ba lô rồi phóng về chỗ June. Cô cựa mình, khẽ rên lên.

“Này,” tôi thì thầm, cố giữ giọng bình tĩnh, trấn an. Tôi cúi xuống vuốt tóc June. “Đến giờ lên đường rồi. Dậy nào.” Tôi đẩy đồng chắn sang một bên, chỉ giữ lại một tấm để quán quanh người cô, đi ủng giúp cô, kéo cô vào lòng. June dùng dằng một chốc như thể đang tưởng mình sắp ngã, nhưng tôi chỉ càng giữ chặt cô hơn. “Bình tĩnh nào,” tôi thì thầm vào tóc cô. “Mình đỡ được cậu rồi.”

June ngả vào vòng ôm của tôi, nửa tỉnh nửa mê.

Chúng tôi rời nơi trú ẩn và lại tiếp tục tiến vào trong bóng tối căn hầm, đôi ủng của tôi bì bõm trong bùn và nước đọng. Hơi thở của June vừa nồng vừa dồn dập và nóng hôi hổi vì cơn sốt. Phía sau chúng tôi, tiếng cảnh báo nhỏ dần cho tới khi chúng tôi rẽ qua vài góc cua, rồi chỉ còn là một tiếng rì rì rất khẽ. Tôi những tưởng sẽ sớm nghe tiếng bước chân phía sau, nhưng rồi tiếng rì rì của chuông báo động cũng biến mất, và chúng tôi cứ thế đi trong yên lặng. Tôi có cảm giác hàng tiếng đồng hồ đã trôi qua, dù June lẩm nhẩm “Bốn mươi hai phút ba mươi ba giây.” Chúng tôi lê bước.

Đoạn hầm này dài hơn quãng trước rất nhiều, và được chiếu sáng lờ mờ bởi mấy thiết bị thỉnh thoảng nhấp nháy.

Đi được một đoạn, tôi dừng lại ngồi sụp xuống một chỗ đất khô, nhắm nháp nước và xúp đóng hộp (ít ra tôi đoán nó là xúp, tôi không nhìn rõ trong bóng tối nên đành bật nắp cái lon đầu tiên tôi vớ được). June lại đang run, không có gì đáng ngạc nhiên. Dưới này rất lạnh, đến nỗi tôi có thể nhìn thấy lờ mờ hơi thở của mình cuộn lên. Tôi quấn chặt hơn quanh người June, kiểm tra trán cô lần nữa, rồi gắng ép cô ăn xúp. Cô từ chối.

“Mình không đói,” cô lẩm bẩm. Khi June dựa đầu vào ngực tôi, tôi có thể cảm thấy hơi nóng từ trán cô thấm qua lớp áo.

Tôi siết chặt tay June. Cánh tay tôi đã tê đi đến nỗi muốn làm thế cũng khó. “Thôi được. Nhưng cậu uống chút nước đi, được chứ?”

“Ừm.” June dựa sát vào tôi hơn và gối đầu lên đùi tôi. Giá mà có cách giữ ấm cho cô. “Họ vẫn đuổi theo chúng ta à?”

Tôi liếc mắt về phía cái hố sâu hun hút chúng tôi vừa đi qua. “Không,” tôi nói dối. “Chúng ta cắt đuôi họ lâu rồi. Cứ nghỉ ngơi đi, đừng lo lắng gì, nhưng cố thức nhé.”

June gạt đầu. Cô đang nghịch gì đó trên tay, và khi nhìn kỹ hơn, tôi nhận ra đó là chiếc nhẫn bằng ghim giấy. Cô đang chà xát nó như thể nó có thể tiếp thêm cho cô sức mạnh. “Giúp mình với nhé. Kể chuyện cho mình nghe đi.” Mắt cô đang nhắm hờ, dù tôi biết chắc cô đang vật lộn cố mở mắt ra. June nói khẽ đến độ tôi phải cúi sát miệng cô mới nghe thấy được.

“Chuyện kiểu gì?” tôi hỏi lại, quyết tâm không để cô trôi dạt vào vô thức.

“Mình không biết.” June khẽ nghiêng đầu nhìn tôi. Sau một lúc im lặng, cô nói giọng buồn ngủ, “Kể cho mình nghe về nụ hôn đầu tiên của cậu đi. Nó thế nào?”

Thoạt đầu, câu hỏi của June khiến tôi ngỡ ngàng - chẳng cô gái nào tôi quen lại thích nghe tôi kể về những người con gái khác trước mặt họ. Nhưng tôi chợt nhớ ra đây là June, và có lẽ cô đang dùng sự ghen tị để giữ cho bản thân không chìm vào mê man. Tôi không nhịn được cười trong bóng tối. Con người này lúc nào cũng thật thông minh. “Mình hồi đó mười hai,” tôi lẩm bẩm. “Còn cô kia mười sáu.”

Mắt June trở nên linh hoạt hơn. “Hồi đó chắc cậu đeo mỏ lăm.”

Tôi nhún vai. “Có thể. Hồi đó mình vụng về hơn nhiều - suýt chết mấy lần liền. Cô ấy làm việc cùng cha ở một bến tàu tại Lake, và cô ấy bắt quả tang mình đang định trộm đồ ăn từ mấy kệ hàng của họ. Mình phải thuyết phục cô ấy đừng tố cáo mình, và theo thỏa thuận, cô ấy dẫn mình ra một cái hẻm gần con sông.”

June bật cười, nhưng lại thành ra ho một tràng. “Rồi cô ta hôn cậu ở đó à?”

Tôi toét miệng cười. “Nói vậy cũng được.”

June nướng mày tò mò trước câu trả lời ngắn gọn của tôi, và tôi coi đó là một dấu hiệu tốt. Ít nhất giờ cô cũng đang tỉnh. Tôi cúi xuống sát hơn, kề miệng gần tai cô. Hơi thở của tôi khuấy động những sợi tóc mềm mại của cô. “Lần đầu tiên trông thấy cậu, khi cậu bước vào khán đài Skiz với Kaede, mình đã nghĩ cậu là cô gái xinh đẹp nhất mình từng biết. Mình có thể ngắm cậu mãi mãi. Lần đầu tiên mình hôn cậu...” Ký ức đó ùa về, bất ngờ choán lấy tôi. Tôi vẫn nhớ từng chi tiết của nó, gần như đủ sức xóa tan hình ảnh Cử tri kéo June sát vào anh ta, vốn vẫn đang vương vất trong tâm trí tôi. “Chậc, có lẽ đó mới chính là nụ hôn đầu tiên của mình.”

Ngay cả trong bóng tối, tôi vẫn thấy một nụ cười thấp thoáng trên khuôn mặt June. “Phải rồi. Cậu đích thị là dẻo mỏ mà.”

Tôi cau mày nhìn cô ra vẻ tổn thương. “Cưng à, mình đã bao giờ nói dối cưng chưa?”

“Đừng có mơ. Mình đi guốc trong bụng cậu mà.”

Tôi khẽ cười với cô. “Cũng đúng nhỉ.”

Lời lẽ của chúng tôi có vẻ nhẹ nhàng và gần như vô tư, nhưng cả hai chúng tôi đều có thể cảm nhận được sự căng thẳng ẩn phía sau. Nỗ lực quên đi, cố gắng đè nén. Hậu quả của những việc mà không ai trong chúng tôi có thể lấy lại được.

Chúng tôi nấn ná ở đó thêm vài phút. Rồi tôi thu dọn đồ đạc, cẩn thận đỡ June dậy, tiếp tục xuôi đường hầm. Tay tôi giờ run run, từng hơi thở đều có vẻ nặng nhọc. Không có bất kỳ dấu hiệu nào của một nơi trú ẩn tiếp theo. Dù trong đường hầm ẩm ướt và lạnh băng, tôi vẫn vã mồ hôi như thể đang ở giữa mùa hè Los Angeles - tôi phải dừng lại nghỉ lấy sức thường xuyên hơn, cho tới khi cuối cùng cũng tìm thấy một khoảng đất khô nữa và ngã sụp xuống bên cạnh bức tường.

“Mình lấy hơi chút thôi,” tôi trấn an June, đưa cô chút nước uống. “Mình nghĩ chúng ta gần tới nơi rồi.”

Đúng như June đã nói lúc trước, cô có thể đi guốc trong bụng tôi. “Chúng ta không đi xa hơn được đâu,” cô yếu ớt nói. “Nghỉ ngơi đi, cậu không trụ được thêm một giờ như thế này nữa đâu.”

Tôi không đồng ý với June. “Đường hầm này phải kết thúc ở đâu đó chứ. Giờ chắc hẳn chúng ta đang đi ngay dưới mặt trận, tức là mình đã sang đất Thuộc địa rồi.” Tôi dừng lại - nhận thức đó lóe lên ngay khi tôi nói ra những lời ấy, khiến tôi rùng mình. Đất Thuộc địa.

Vừa kịp lúc, một âm thanh vang đến từ đâu đó trên mặt đất, đâu đó rất xa trên đầu chúng tôi. Tôi lặng người. Chúng tôi lắng nghe một lúc, và chẳng mấy chốc âm thanh đó đã quay lại - một tiếng vo vo rầm rì nghèn nghẹt xuyên qua mặt đất, phát ra từ một vật khổng lồ nào đó.

“Có phải có một chiếc khí cầu ngoài đó không nhỉ?” June hỏi.

Âm thanh tắt dần, nhưng vẫn kịp đẩy một luồng khí lạnh buốt vào trong đường hầm. Tôi ngược nhìn lên. Tôi đã quá kiệt sức nên lúc trước không kịp nhận ra, nhưng giờ tôi có thể nhìn thấy một mảng sáng nhỏ xíu hình tam giác. Một lối lên mặt đất. Thật ra có đến vài mảng sáng như vậy rải rác thành hàng trên trần đường hầm, có lẽ chúng tôi đã đi qua chúng một lúc lâu rồi. Tôi gượng đứng dậy, với tay lên lần theo mép mảng sáng. Kim loại trơn nhẵn, lạnh băng. Tôi thử nhấn vào đó.

Nó dịch chuyển. Tôi đẩy miếng kim loại mạnh hơn và bắt đầu trượt nó sang một bên. Dù tôi dám chắc bên ngoài đang là ban đêm, nhưng ánh đèn đang rọi vào hầm vẫn còn hơn chán thứ ánh sáng chúng tôi nhận được vài tiếng vừa qua, và thật ra tôi nhận thấy mình đang nheo mắt. Mất đến một giây tôi mới nhận ra có thứ gì đó nhẹ và mát lạnh dịu dàng rơi vào mặt tôi. Tôi đập nó, bối rối một lúc rồi mới nhận ra chúng là - tôi đoán vậy - các

bông tuyết. Tim tôi đập dồn. Khi đã đẩy được miếng kim loại ra xa hết mức, tôi cởi chiếc áo khoác lính Cộng hòa ra. Chẳng vui vẻ gì khi bị quân lính bắn hạ ngay khi chúng tôi vừa đến được vùng đất hứa.

Khi đã cởi sạch chỉ còn sơ mi và áo gi lê, tôi nhảy lên và bám lấy mép lối ra, đu người lên nửa chừng để xem chúng tôi đang ở đâu. Một dạng hành lang tối thui nào đó. Xung quanh vắng tanh. Tôi nhảy xuống, cầm tay June, nhưng cô đã lại bắt đầu chìm dần vào giấc ngủ.

“Tĩnh lại đi nào,” tôi lầm bầm, ôm June vào lòng. “Thử xem cậu có đu người lên được không.”

June cởi chần ra. Tôi quỳ xuống, giúp cô bước lên vai tôi. Cô lão đảo, thở khó nhọc, nhưng vẫn xoay xở trèo lên được phía trên. Tôi kẹp cái chần vào dưới cánh tay và đẩy người bật lên mặt đất.

Chúng tôi tiến vào một con hẻm tối và hẹp chẳng khác gì với những con hẻm chúng tôi từng đi qua, và trong một khoảnh khắc tôi thậm chí không biết có phải chúng tôi đã đi đúng một vòng về với nước Cộng hòa hay không. Vậy cũng khiếp đó chứ. Nhưng sau một lúc, tôi dám chắc đây không phải đất Cộng hòa. Mặt đất bằng phẳng và được lát gạch đẹp đẽ bên dưới lớp tuyết loang lổ, bức tường phủ kín mít những tấm áp phích sặc sỡ hình các anh lính toe toét và các em bé mỉm cười, ở góc mỗi tấm áp phích là một biểu tượng tôi đã nhận ra chỉ sau vài giây. Một con chim màu vàng, giống như chim ưng. Run lên vì phấn khích, tôi nhận ra nó giống hệt con chim trên mặt dây chuyền của tôi.

June cũng chú ý đến mấy tấm áp phích. Mắt cô mở to và mờ mịt vì sốt, còn hơi thở cuộn thành những đám khói mỏng. Xung quanh chúng tôi dường như là một doanh trại, dán kín từ mái nhà xuống chân tường bằng cùng một loại áp phích sặc sỡ đó. Những ngọn đèn đường xếp thành hàng gọn gàng, quy củ hai bên phố. Đây chắc là nơi đã cung cấp điện cho đường hầm và những nơi trú ẩn dưới lòng đất đó.

Một luồng gió lạnh tạt thêm tuyết vào mặt chúng tôi. June đột nhiên nắm lấy tay tôi, cả hai chúng tôi cùng lúc há hốc miệng lấy hơi. “Day... phía đằng kia.” Cô đang run lên bần bật cạnh tôi, nhưng tôi không biết là vì lạnh hay vì thứ mà chúng tôi đang nhìn thấy.

Trải dài trước mặt chúng tôi, hiện lên qua những khe hở giữa các tòa nhà quân sự, là một thành phố: những tòa nhà chọc trời lấp lánh cao chót vót chọc thủng những đám mây thấp và tuyết nhẹ, tòa nào cũng tắm mình trong thứ ánh sáng xanh đẹp đẽ đổ tràn ra từ gần như mọi cửa sổ và mọi tầng nhà. Máy bay chiến đấu đậu thành hàng trên nóc các tòa nhà chọc trời. Toàn bộ khung cảnh đều ngời sáng. Tay tôi siết chặt June hơn. Chúng tôi cứ đứng đó ngây người ra một lúc. Nó giống hệt như cha tôi từng miêu tả.

Chúng tôi đã đến được một thành phố tráng lệ ở vùng Thuộc địa của Mỹ.

Chương 19

JUNE

Anh Metias vẫn luôn bảo tôi rằng hễ tôi mà ốm là thế nào cũng sẽ dốc cạn sức lực của mình.

Tôi biết trời lạnh, nhưng không thể nói chắc nhiệt độ là bao nhiêu. Tôi biết đang là ban đêm, nhưng không thể nói chắc lúc này là mấy giờ. Tôi biết Day và tôi bằng cách nào đó đã vượt biên sang được vùng Thuộc địa, nhưng tôi quá mệt mỏi chẳng thể hình dung ra được chúng tôi đã lọt vào bang nào. Cánh tay Day đang ôm chặt eo tôi, đỡ lấy tôi mặc dù tôi có thể cảm nhận được chính cậu cũng đang run rẩy vì đã phải giúp tôi di chuyển quá lâu. Cậu thì thầm khích lệ tôi, thúc giục tôi. *Chỉ một chút xíu nữa thôi, cậu nói. Gần mặt trận thế này thì chắc phải có bệnh viện chứ.* Chân tôi run rẩy vì cố đứng thẳng, nhưng lúc này tôi nhất quyết không để mình ngất đi. Chúng tôi bước xuyên màn tuyết lác rác, mắt dán chặt vào thành phố lấp lánh đằng trước.

Những tòa nhà cao từ năm tầng cho đến hàng trăm tầng, một vài tòa mất hút vào trong những đám mây thấp. Cảnh tượng vừa quen thuộc lại vừa hoàn toàn mới mẻ: những bức tường chẳng những lá cờ ngoại quốc hình đuôi nhạn màu xanh hải quân và vàng; những tòa nhà có thiết kế mái vòm ở hai bên hông, máy bay chiến đấu đậu thành hàng trên sân thượng. Đây là những mẫu máy bay khác hẳn loại ở nước Cộng hòa, với thiết kế cánh ngược kỳ lạ khiến chúng mang hình dáng như cái đinh ba. Cánh máy bay đều được sơn hình con chim vàng hung dữ cùng một biểu tượng mà tôi không nhận ra. Thảo nào tôi luôn nghe nói phe Thuộc địa có không lực hơn hẳn phe Cộng hòa - những chiếc máy bay này mới hơn những chiếc tôi từng đi, và cứ xem cách chúng đậu trên nóc nhà thì thấy, chắc hẳn chúng có

thể dễ dàng cất cánh và hạ cánh theo phương thẳng đứng. Thành phố mặt trận này có vẻ đã được trang bị kỹ càng.

Và người nữa chứ. Họ có mặt khắp nơi, cả lính và dân thường nhan nhản trên phố, rúc trong những chiếc áo khoác có mũ để tránh tuyết. Khi họ đi dưới ánh đèn nê ông sáng rực, khuôn mặt họ nhuộm sắc xanh, cam và tím. Tôi quá mệt nên chẳng thể phân tích họ cho kỹ, nhưng tôi để ý thấy tất cả quần áo của họ - ủng, quần dài, áo sơ mi, áo khoác - đều in đủ loại biểu tượng và chữ. Tôi sửng sốt trước mớ quảng cáo trưng đầy trên tường - chúng trải dài hút tầm mắt, thỉnh thoảng sát nhau đến nỗi phủ kín cả mảng tường phía sau. Chúng có vẻ như quảng cáo cho tất tậ mọi thứ trên đời, những thứ tôi chưa từng nghe đến hoặc nhìn thấy. Những trường học được công ty tài trợ? Giáng sinh?

Chúng tôi đi ngang một cửa sổ bày một dãy màn hình tí hon, chiếc nào cũng chiếu tin tức và video. HẠ GIÁ! màn hình viết. GIẢM GIÁ 30% CHO ĐẾN THỨ HAI! Một vài kênh chiếu các chương trình quen thuộc - các dòng tóm tắt tin tức từ mặt trận, những buổi họp báo chính trị. TẬP ĐOÀN DESCON MANG LẠI MỘT CHIẾN THẮNG NỮA CHO PHE THUỘC ĐỊA Ở BIÊN GIỚI DAKOTA, MINNESOTA. BÁN GẠCH VÙNG VÙNG CỘNG HÒA LÀM QUÀ LƯU NIỆM! Các màn hình khác đang chiếu phim, một thứ chỉ được phe Cộng hòa trình chiếu ở các rạp chiếu phim trong các quận nhà giàu. Đa số màn hình đang giới thiệu các quảng cáo. Không giống quảng cáo tuyên truyền của phe Cộng hòa, có vẻ như những quảng cáo này đang cố thuyết phục dân chúng mua đồ. Tôi không hiểu chính phủ kiểu gì đang điều hành một nơi như thế này. Có khi họ còn chẳng có chính quyền.

“Cha mình từng kể các thành phố Thuộc địa nhìn từ xa đã thấy lấp lánh,” Day nói. Mắt cậu lướt từ quảng cáo màu mè này sang quảng cáo màu mè khác trong lúc cậu đỡ tôi chen qua dòng người. “Nó giống hệt như ông mô tả, nhưng mình không hiểu những quảng cáo này. Chúng kỳ lạ nhỉ?”

Tôi gật đầu với cậu. Ở nước Cộng hòa, quảng cáo được trình bày theo đúng phong cách dứt khoát kiên định của chính phủ và giống hệt nhau bất kể ta ở địa phương nào. Còn ở đây, quảng cáo không theo bất kỳ kiểu quy tắc về màu sắc nào. Chúng cứ loạn cào cào, trộn tung các loại đèn nê ông và đèn nhấp nháy. Cứ như thể chúng không do chính phủ làm, mà là sản phẩm của vài nhóm độc lập quy mô nhỏ hơn.

Một đoạn phim quảng cáo có một sĩ quan mặc đồng phục đang mỉm cười. Giọng thuyết minh nói: “*Sở Cảnh sát Tribune, cần khai báo một tội ác? Chỉ cần nộp trước 500 đồng!*” Phía bên dưới người sĩ quan có dòng chữ nhỏ: SỞ CẢNH SÁT TRIBUNE LÀ ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC TẬP ĐOÀN DESCON.

Một quảng cáo khác cho biết: KỶ KIỂM TRA MHN TOÀN QUỐC TIẾP THEO DO CLOUD TÀI TRỢ - 27 THÁNG MỘT. CẦN SỰ HỖ TRỢ ĐỂ ĐỔ? THUỐC VIÊN JOYENCE CỦA MEDITECH HIỆN ĐÃ CÓ MẶT TẠI TẤT CẢ CÁC HIỆU THUỐC!” Bên dưới lại thêm một dấu hoa thị kèm dòng chữ nhỏ: * MHN: MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NHÂN VIÊN.

Quảng cáo thứ ba khiến tôi phải xem lại cho rõ. Nó chiếu một video có các hàng trẻ con mặc quần áo giống hệt nhau trưng ra những nụ cười hớn hở nhất tôi từng thấy. Rồi dòng chữ hiện ra: TÌM CHO BẠN MỘT BÉ TRAI, BÉ GÁI HAY NHÂN VIÊN HOÀN HẢO. NHỮNG CỬA HÀNG TRAO ĐỔI ĐƯỢC NHƯỢNG QUYỀN LÀ CHI NHÁNH CỦA CÔNG TY EVERGREEN. Tôi cau mày bối rối. Có lẽ đây là cách phe Thuộc địa quản lý trại trẻ mồ côi hay đại loại thế. Có phải không nhỉ?

Khi chúng tôi bước tiếp, tôi chú ý đến một hình ảnh không đổi ở góc dưới bên phải của mỗi quảng cáo. Đó là một biểu tượng khổng lồ gồm một vòng tròn chia bốn phần, trong mỗi góc phần tư là một biểu tượng khác nhỏ hơn. Bên dưới đó là dòng chữ in hoa:

THUỘC ĐỊA MỸ

CLOUD. MEDITECH. DESCON. EVERGREEN

QUỐC GIA TỰ DO LÀ QUỐC GIA TẬP ĐOÀN

Đột nhiên tôi cảm nhận được hơi thở ấm áp của Day ngay sát tai. “June,” cậu thì thào.

“Gì vậy?”

“Có người đang theo dõi chúng ta.”

Lại một chi tiết khác mà lẽ ra tôi nên để ý từ trước. Chẳng thể kể ra hết tôi đã bỏ sót bao nhiêu vấn đề. “Cậu nhìn thấy mặt hắc không?”

“Không. Nhưng nhìn điệu bộ thì có vẻ là con gái,” cậu trả lời. Tôi chờ thêm một vài giây, rồi đánh liêu nhìn ra sau. Không có gì ngoài một biển dân Thuộc địa. Dù đó là ai đi chăng nữa, cô ta cũng đã mất dạng vào trong đám đông.

“Có khi chỉ là báo động giả,” tôi lẩm bẫm. “Một cô gái Thuộc địa nào đó.”

Mắt Day quét khắp con phố, đầy hoang mang, rồi cậu nhún vai không để ý thêm nữa. Tôi không lấy gì làm ngạc nhiên nếu chúng tôi bắt đầu nhìn thấy vài điều bất thường, đặc biệt là giữa hết thảy những quảng cáo huỳnh quang và những cái đèn lấp lánh mới mẻ kỳ lạ này.

Một người xáp đến ngay khi chúng tôi hướng sự chú ý trở lại con phố. Bà ta cao một mét bảy mươi, má xệ, da hồng hào hơi rám nắng, vài lọn tóc đen thò ra ngoài chiếc mũ ấm dày cộp, tay cầm chiếc máy tính bảng phẳng lì. Bà ta quấn khăn quàng kín mít quanh cổ (len tổng hợp, dựa vào chất liệu đồng phục mà đoán), và các hạt băng nhỏ bám vào lớp vải dưới cằm do hơi

thở đông lại mà thành. Cỗ tay áo bà ta thêu dòng chữ *Giám thị đường phố*, ngay phía trên một biểu tượng kỳ lạ khác. “Không thấy hai người xuất hiện. Công ty nào?” bà ta lầm bầm. Mắt bà ta dán vào máy tính bảng, trên đó có một hình ảnh giống như bản đồ với những chấm tròn đang di chuyển. Mỗi chấm tròn có vẻ tương ứng với một người trên phố. Chắc hẳn bà ta muốn nói là chúng tôi không xuất hiện trên đó. Rồi tôi nhận ra trên phố có rất nhiều người như bà ta, đều mặc áo khoác màu xanh sẫm.

“Tập đoàn nào?” bà ta sốt ruột nhắc lại.

Day định trả lời thì tôi ngăn cậu lại. “Meditech,” tôi buột miệng, nhớ ra bốn cái tên trên các quảng cáo chúng tôi vừa xem.

Người phụ nữ dừng lại nhìn khắp lượt trang phục của chúng tôi với vẻ không hài lòng (ủng, quần đen và áo sơ mi bản thiu). “Cô cậu chắc là nhân viên mới,” bà ta tự bổ sung, rồi gõ cái gì đó trên cái máy tính bảng. “Cô cậu đang cách rất xa nơi đáng lẽ cô cậu phải có mặt đấy. Không biết cô cậu đã có buổi định hướng nghề nghiệp chưa, nhưng cô cậu mà đến muộn là Meditech phạt nặng lắm đấy.” Rồi bà ta mỉm cười đầy giả dối với chúng tôi và trình diễn một tiết mục rộn ràng kỳ quái. “Tôi được Tập đoàn Cloud tài trợ. Hãy ghé Quảng trường Trung tâm Tribune để mua bánh mì mới nhất của chúng tôi!” Miệng bà ta lại trở thành một đường thẳng cau có như lúc trước, và bà ta vội vã bỏ đi. Tôi dõi theo khi bà ta chặn một người khác lại dưới phố, và trình bày màn biểu diễn y hệt.

“Thành phố này cứ thế nào ấy,” tôi nói thầm với Day khi chúng tôi đi tiếp.

Day càng siết chặt tôi hơn, vẻ căng thẳng. “Vì thế mình mới không hỏi bà ta bệnh viện gần nhất ở đâu,” cậu trả lời. Một cơn chóng mặt nữa xộc đến với tôi. “Gắng lên nhé. Chúng ta sẽ nghĩ ra cách nào đó.”

Tôi cố trả lời, nhưng giờ tôi gần như không nhìn rõ mình đang đi đâu. Day nói gì đó với tôi, nhưng tôi không nghe ra một từ nào - cứ như cậu đang ở dưới nước vậy. “Cậu nói gì cơ?” Giờ mọi thứ đang quay cuồng. Đầu gối tôi sụn xuống.

“Mình nói là, có khi chúng ta... dừng lại ở một... bệnh viện...”

Tôi cảm thấy mình đang ngã xuống, tay chân ôm lấy người thành tư thế cuộn tròn bảo vệ, và đâu đó phía trên đầu tôi, đôi mắt xanh đẹp đẽ của Day đang nhìn tôi chăm chú. Cậu đặt tay lên vai tôi, nhưng dường như cậu đang cách xa hàng triệu dặm. Tôi cố lên tiếng, nhưng miệng tôi dường như đầy cát. Tôi chìm vào bóng tối.

Một tia sáng vàng và xám. Bàn tay mát rượi của ai đó áp lên trán tôi. Tôi với tay định chạm vào, nhưng ngay khi ngón tay tôi sượt qua làn da đó, bàn tay tan biến mất. Tôi run lên không ngừng - ở đây lạnh đến không tưởng.

Cuối cùng, khi tôi cũng mở được mắt ra, tôi thấy mình đang nằm trên một chiếc giường trải ga trắng muốt, gối đầu lên đùi Day, và Day vòng một tay ôm eo tôi. Một lát sau tôi nhận ra cậu đang quan sát người khác - ba người khác - đang đứng trong phòng với chúng tôi (họ mặc đồng phục đặc trưng của lính Thuộc địa vùng mặt trận: áo khoác dã chiến màu xanh hải quân với khuy vàng và hàm sĩ quan, những sọc trắng và vàng quanh viền áo và biểu tượng chim ưng vàng thêu trên tay áo). Tôi lắc đầu. Một trận suy nhược khá toàn diện. Lúc này tôi quá chậm chạp.

“Qua hệ thống đường hầm,” Day nói. Đèn trên trần khiến tôi chói mắt. Lúc trước tôi đã không để ý đến chúng.

“Các cậu đã ở Thuộc địa được bao lâu rồi?” một người đàn ông hỏi. Giọng ông ta có âm sắc rất lạ. Ông ta có bộ ria nhợt nhạt, tóc mềm bóng

nhảy, và ánh sáng khiến làn da ông ta xanh xao. “Nên thành thực, con trai. DesCon không dung thứ lũ nói dối đâu.”

“Chúng tôi mới đến đây đêm nay,” Day đáp.

“Và cậu đến từ đâu? Cậu có phục vụ phe Ái Quốc không?”

Dù đang lơ mơ, tôi vẫn hiểu đây là câu hỏi nguy hiểm. Họ sẽ không lấy gì làm vui vẻ nếu phát hiện ra chúng tôi là những kẻ đã phá hỏng kế hoạch của họ với Cử tri. Có lẽ họ còn chưa biết chuyện gì đã xảy ra. Razor từng nói họa hoằn lắm ông ta mới cập nhật tình hình cho phe Thuộc địa.

Day cũng nhận ra sự nguy hiểm của câu hỏi, vì thế cậu trả lời quanh co. “Chúng tôi tới đây một mình.” Cậu ngưng lại, rồi tôi nghe thấy cậu lên tiếng về hơi sốt ruột. “Làm ơn, cô ấy đang sốt rất cao. Hãy đưa chúng tôi tới bệnh viện, và tôi sẽ kể cho các ông bất cứ điều gì các ông muốn. Tôi không vượt qua cả quãng đường đến đây để thấy cô ấy chết trong một sở cảnh sát.”

“Đi bệnh viện thì tốn tiền đó, con trai,” người đàn ông trả lời.

Day vỗ vào túi quần tôi rồi moi cuộn tiền còm cõi của chúng tôi ra. Tôi nhận thấy khẩu súng của cậu đã biến mất, có lẽ đã bị tịch thu. “Chúng tôi có bốn ngàn đô la Cộng hòa...”

Mấy người lính cười khúc khích cắt ngang lời cậu. “Chàng trai à, bốn ngàn đô Cộng hòa không mua nổi một bát xúp cho cậu đâu,” một người lên tiếng. “Hơn nữa, hai người phải ở lại đây chờ chỉ huy xuất hiện. Rồi hai người sẽ được chuyển đến trại Tù binh Chiến tranh để được thăm vấn theo đúng quy định.”

Trại Tù binh chiến tranh. Chẳng hiểu sao cái tên này lại khiến tôi nhớ đến lần anh Metias dẫn tôi đi làm nhiệm vụ hơn một năm trước, khi chúng tôi truy đuổi một tên tội phạm chiến tranh đến từ vùng Thuộc địa qua khắp

các bang Cộng hòa và giết chết hãn ở thành phố Yellowstone. Tôi vẫn nhớ vết máu trên mặt đất, thấm đẫm bộ đồng phục màu xanh hải quân của tên lính đó. Một thoáng hoảng loạn choán lấy người tôi, và tôi với tay lên nắm cổ áo Day. Mấy người đàn ông còn lại trong phòng phát ra một âm thanh đột ngột. Tôi nghe có tiếng kim loại lách cách.

Vòng tay Day siết quanh người tôi đầy che chở. “Cứ bình tĩnh,” cậu thì thầm.

“Tên cô gái là gì?”

Day quay mặt lại phía những người đàn ông. “Sarah,” cậu nói dối. “Cô ấy không nguy hiểm gì đâu, chỉ là cô ấy đang ốm lắm.”

Đám đàn ông nói gì đó khiến Day nổi giận, nhưng thế giới quanh tôi lại một lần nữa biến thành một mớ màu sắc hỗn độn, và tôi lại chìm vào trạng thái nửa mê nửa tỉnh. Tôi nghe thấy những tiếng nói rất to, rồi tiếng cánh cửa nặng nề bật mở, và sau đó là một quãng im lặng dài. Đôi lúc tôi tưởng như nhìn thấy anh Metias đang đứng trong góc doanh trại, quan sát tôi. Lúc khác anh lại biến thành Thomas, và tôi không chắc mình nên cảm thấy tức giận hay đau thương khi trông thấy hãn. Thỉnh thoảng tôi nhận ra bàn tay Day đang áp vào tay tôi. Cậu bảo tôi nghỉ ngơi đi, rằng mọi việc sẽ ổn cả thôi. Những hình ảnh biến mất.

Có lẽ phải đến hàng tiếng đồng hồ sau, tôi lại bắt đầu nghe thấy bập bõm tiếng nói chuyện.

“... từ vùng Cộng hòa?”

“Phải.”

“Cậu là Day?”

“Đúng vậy!”

Có tiếng xì xào, rồi những sắc thái hoài nghi. “Không, tôi nhận ra cậu ta,” ai đó nói đi nói lại. “Tôi nhận ra cậu ta, tôi nhận ra cậu ta. Cậu ta chính là người đó.”

Thêm nhiều tiếng xôn xao. Rồi tôi cảm nhận được Day đứng dậy, và tôi một mình sụp xuống trên lớp ga trải lạnh toát của chiếc giường bên dưới. Họ đã đưa cậu ấy đi đâu đó. Họ đã đưa cậu ấy đi mất rồi.

Tôi muốn bám chặt lấy ý nghĩ ấy, nhưng cơn mê sáng đã choán lấy tôi và tôi lại trôi trở vào bóng tối.

Tôi đang ở trong căn hộ tại khu Ruby, đầu tựa trên một chiếc gối ướt đầm mồ hôi, trên người đắp tấm chăn mỏng và tắm mình trong ánh trời chiều vàng óng chiếu qua khung cửa sổ. Ollie đang ngủ gần đó, bàn chân cún con không lồ của nó biếng lười duỗi trên sàn đá. Tôi thấy cảnh tượng này thật không hợp lý chút nào, vì tôi đã mười sáu tuổi và Ollie đúng ra đã lên chín. Hẳn là tôi đang mơ.

Một chiếc khăn mặt ướt được chườm lên trán tôi - tôi nhìn lên, thấy anh Metias đang ngồi cạnh, cẩn thận chườm khăn để nước không rỏ vào mắt tôi.

“Này, June-bọ,” anh mỉm cười nói với tôi.

“Anh không sợ bị muộn giờ sao?” tôi thăm thì. Một cảm giác không ngừng cuộn lên trong lòng, nhắc nhở tôi rằng đúng lý ra anh Metias không nên ở đây. Kiểu như anh đã bị trễ giờ làm gì đó.

Nhưng anh tôi chỉ lắc đầu, khiến vài lọn tóc sẫm màu rơi lòa xòa trước mặt. Ánh mặt trời lấp lánh ánh vàng trong mắt anh. “Chậc, anh làm sao để em lại một mình được, phải không?” Anh bật cười, và tiếng cười làm tôi ngập tràn hạnh phúc đến nỗi tưởng như mình sắp nổ tung. “Chấp nhận đi, em kẹt ở đây với anh rồi. Giờ thì ăn xúp nhé. Em thích kê ca nó chán đến mức nào thì anh cũng chẳng thèm quan tâm đâu.”

Tôi nhấp một ngụm. Tôi thề là tôi gần như nếm được vị của nó. “Anh sẽ ở lại đây cùng em thật chứ?”

Anh Metias cúi xuống, hôn lên trán tôi. “Cả đời này luôn, nhóc ạ, cho đến khi nào em phát ngán khi phải nhìn thấy anh.”

Tôi mỉm cười. “Lúc nào anh cũng chăm sóc em. Anh lấy đâu ra thời gian cho Thomas?”

Anh Metias ngần ngừ vì câu nói của tôi, rồi cười khúc khích. “Anh chẳng giữ được bí mật nào với em, phải không?”

“Anh có thể kể với em chuyện của hai người được mà, anh biết đấy.” Tôi thấy thật đau đớn khi nói ra những lời này, nhưng không hiểu vì sao. Tôi có cảm giác mình đã quên mất điều gì đó quan trọng. “Em không kể với ai đâu. Anh chỉ lo Chỉ huy Jameson phát hiện ra rồi sẽ tách anh và Thomas sang hai đơn vị tuần tra khác thôi phải không?”

Anh Metias cúi đầu, vai thông xuống. “Anh chưa bao giờ thật sự có lý do gì để đề cập đến chuyện đó.”

“Anh có yêu anh ấy không?”

Tôi vẫn nhớ là mình đang mơ, và bất kể điều gì anh Metias nói cũng chỉ là ý nghĩ của riêng tôi chiếu vào hình ảnh anh mà thôi. Dù vậy, tôi vẫn thấy nhói lòng khi anh tôi cúi xuống và khẽ gật đầu trả lời.

“Anh nghĩ là anh đã từng,” anh đáp. Tôi hầu như không nghe thấy tiếng anh.

“Em xin lỗi,” tôi thì thầm. Anh nhìn tôi bằng đôi mắt nhòa lệ.

Tôi gượng đưa tay lên để ôm cổ anh. Nhưng rồi khung cảnh thay đổi, ánh sáng mờ đi, và đột nhiên tôi đã lại nằm trong căn phòng sơn trắng lờ

mờ sáng, trên chiếc giường không thuộc về tôi. Anh Metias đã biến vào hư không. Thay anh chăm sóc cho tôi là Day, khuôn mặt cậu được đóng khung trong mái tóc sáng màu, đôi tay cậu đang chỉnh lại chiếc khăn trên trán tôi, đôi mắt cậu chăm chú nhìn tôi.

“Này, Sarah,” cậu nói. Cậu đang sử dụng cái tên giả cậu bịa ra cho tôi. “Đừng lo, cậu được an toàn rồi.”

Tôi chớp chớp mắt vì sự thay đổi khung cảnh đột ngột. “An toàn ư?”

“Cảnh sát Thuộc địa đã bắt gặp chúng ta. Họ đưa chúng ta đến một bệnh viện nhỏ sau khi phát hiện ra mình là ai. Mình đoán ở đây họ đều đã nghe kể về mình, và điều đó đang có lợi cho chúng ta.” Day rụt rè toét miệng cười với tôi.

Nhưng lần này tôi thấy hụt hẫng khi trông thấy Day, quá buồn bã khi đã lại mất anh Metias vì những giấc mơ thiếu chiều sâu của mình, đến nỗi tôi phải cắn chặt môi để không khóc. Cánh tay tôi quá yếu. Dù sao đi nữa, có lẽ tôi cũng chẳng thể ôm cổ anh tôi được, và vì thế, tôi chẳng thể ngăn anh trôi ra xa.

Nụ cười của Day biến mất - cậu cảm nhận được nỗi đau buồn của tôi. Cậu cúi xuống chạm một tay vào má tôi. Khuôn mặt cậu ở rất gần, bừng sáng trong ánh chiều dịu nhẹ. Tôi gắng vức mình dậy bằng chút sức lực ít ỏi đang có và để cậu kéo tôi vào lòng. “Ôi, Day,” tôi thì thầm bên tai cậu, giọng vỡ ra bởi những tiếng nức nở đang cố kìm nén. “Mình thật lòng nhớ anh ấy. Mình nhớ anh ấy lắm. Và mình xin lỗi, mình xin lỗi vì tất cả mọi chuyện.” Tôi nhắc đi nhắc lại những lời ấy, những lời tôi đã nói với anh Metias trong mơ và sẽ nói với Day cho đến hết cuộc đời này.

Day ôm tôi chặt hơn. Cậu đưa tay vuốt tóc cho tôi, dịu dàng đu đưa tôi như nựng một đứa trẻ. Tôi dùng hết sức bình sinh bám lấy cậu, không thể thở nổi, chìm đắm trong cơn sốt, sự đau buồn và trống vắng.

Anh Metias đã lại biến mất. Anh luôn biến mất.

Chương 20

DAY

Phải mất đến nửa giờ June mới ngủ lại được, sau khi bị một cô y tá Thuộc địa tiêm cho cả mớ thuốc nào đó. June lại khóc vì anh trai, và dường như cô đã rơi xuống một cái hố và tan nát, trái tim rỉ máu bị xé toác ra cho mọi người đều nhìn thấy. Đôi mắt đen mạnh mẽ của cô... giờ thì, chất chứa trong đó chỉ là... sự tuyệt vọng. Tôi co rúm người lại. Tất nhiên, tôi biết chính xác cảm giác mất đi người anh ruột. Tôi nhìn con người June rập rình dưới mí mắt, có lẽ cô lại đang chìm trong một cơn ác mộng mà tôi không thể kéo cô ra được. Vì thế tôi chỉ làm điều mà cô luôn làm cho tôi - tôi vuốt tóc cô, hôn lên vầng trán ẩm ướt, lên má và môi cô. Có lẽ chẳng ích gì, nhưng dù sao tôi vẫn cứ làm.

Bệnh viện khá yên tĩnh, nhưng một vài âm thanh tạo nên một lớp tạp âm trắng trong đầu tôi: có tiếng đèn trần vo vo, và tiếng huyên náo xa xăm gì đó từ ngoài đường. Giống như ở Cộng hòa, một màn hình gắn trên tường đang phát bản tin về mặt trận. Không giống như ở Cộng hòa, tin tức xen kẽ những quảng cáo như ngoài phố, về những thứ tôi không hiểu. Tôi xem một lúc rồi thôi. Tôi cứ nghĩ mãi về cách mẹ tôi dỗ Eden hồi thằng bé mới mắc bệnh, cách mẹ thì thầm những lời êm ái và vuốt ve khuôn mặt thẳng bé bằng đôi tay nghèo khổ băng bó, cách anh John mang theo bát xúp tới bên giường.

Mình xin lỗi về mọi thứ, June đã nói vậy.

Vài phút sau, một người lính mở cửa phòng bước về phía tôi. Đó chính là người lính đã nhận ra tôi là ai và đã đưa chúng tôi đến cái bệnh viện hai mươi tầng này. Cô dừng lại trước mặt tôi và khẽ cúi chào. Như thể tôi là một sĩ quan hay gì gì đó. Cũng đáng ngạc nhiên không kém khi cô là người

lính duy nhất ở trong phòng với chúng tôi. Chắc hẳn họ không coi tôi và June là mối đe dọa. Không còng tay, thậm chí không có lính gác cửa. Họ có biết chúng tôi là những kẻ phá đám kế hoạch ám sát Cử tri không? Nếu họ tài trợ cho quân Ái Quốc, sớm muộn gì họ cũng sẽ phát hiện ra. Mà có lẽ họ còn không hề biết chúng tôi làm việc cho quân Ái Quốc. Razor đã kéo chúng tôi vào cuộc chơi ở những phút chót mà.

“Bạn của anh đã ổn định rồi chứ?” Ánh mắt cô dừng lại trên người June. Tôi chỉ gật đầu. Tốt nhất là không ai ở đây đoán ra June chính là thần đồng yêu quý của quân Cộng hòa. “Xét tình trạng của cô ấy,” người lính tiếp tục, “cô ấy sẽ phải ở lại đây đến khi đủ khỏe để có thể tự đi lại được. Anh được hoan nghênh ở lại đây cùng cô ấy, không thì tập đoàn DesCon cũng sẽ rất vui lòng được cung cấp cho anh một căn phòng khác.”

Tập đoàn DesCon - lại thêm một tiếng lóng Thuộc địa tôi không hiểu. Nhưng tôi sẽ không đời nào bắt đầu tra hỏi về nguồn gốc sự hào phóng của họ. Nếu ở đây tôi đủ nổi tiếng đến mức được nhận sự chăm sóc hạng sang trong một bệnh viện, vậy thì tôi sẽ tận dụng hết giá trị của nó. “Cảm ơn,” tôi trả lời. “Tôi ở lại đây được rồi.”

“Chúng tôi sẽ mang thêm một chiếc giường vào đây cho anh,” cô nói, chỉ tay về phía khoảng trống trong phòng. “Sáng mai chúng tôi sẽ quay lại thăm anh.”

Tôi lại tiếp tục cầu nguyện cho June. Vì người lính vẫn không rời đi, tôi nường mày ngược nhìn cô. Cô đỏ mặt. “Tôi giúp được gì cho cô nữa không?”

Cô nhún vai, cố tỏ ra thờ ơ. “Không. Chỉ là... vậy, anh là Daniel Altan Wing hả?” Cô nói tên tôi như thể đang nghiền ngẫm. “Hãng Evergreen vẫn liên tục in những câu chuyện của anh lên các nhãn hàng. *Kẻ nổi loạn nước Cộng hòa, Bóng ma, Nhân tố bí ẩn* - hầu như ngày nào họ cũng có một biệt

danh và tấm ảnh mới dành cho anh. Họ bảo anh đã một mình vượt ngục ở Los Angeles. Mà này, anh đã hẹn hò ca sĩ Lincoln thật à?”

Ý tưởng này quá lố bịch đến nỗi tôi phải phì cười. Tôi không biết là người Thuộc địa vẫn hứng thú với những ca sĩ cổ động được chỉ định bởi chính phủ Cộng hòa. “Lincoln có vẻ hơi nhàu so với tôi, cô không nghĩ vậy sao?”

Tiếng cười của tôi phá tan không khí căng thẳng, và người lính cũng cười theo. “Chậc, tuần này chuyện về anh là vậy. Tuần trước Evergreen thông báo anh đã né được tất tạt các viên đạn từ một đội bắn Cộng hòa và trốn thoát vụ xử tử.” Và cô phá lên cười lần nữa, nhưng tôi im lặng.

Không, tôi không chống né bất kỳ viên đạn nào hết. Tôi để anh mình đỡ hết cho tôi rồi.

Tiếng cười ngượng ngập tắt dần khi cô nhìn thấy vẻ mặt tôi. Cô hăng giọng. “Còn về cái đường hầm mà hai người đi qua, chúng tôi đã cho bịt lại rồi. Cái thứ ba bị bịt lại trong một tháng nay. Anh biết đấy, cứ thỉnh thoảng dân tị nạn Cộng hòa lại sang đây như các anh, và người dân Tribune đã thật sự mệt mỏi vì phải tiếp đón họ. Chẳng ai thích người dân từ vùng địch tự đứng đến ở ngay trong quê nhà mình. Chúng tôi thường phải đẩy họ trở lại mặt trận. Anh còn may mắn đấy.” Người lính thở dài. “Hồi trước, toàn bộ nơi này là Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Anh biết thế, đúng không?”

Mặt dây chuyền ở cổ tôi bỗng trở nên nặng trĩu. “Tôi biết.”

“Ừm, anh biết cả về trận lụt chứ? Đến nhanh lắm, trong chưa đầy hai năm, và cuốn đi cả nửa miền Nam đất trũng. Những nơi mà dân Cộng hòa như anh chắc chưa bao giờ nghe thấy. Louisiana biến mất. Florida, Georgia, Alabama, Mississippi, Carolina biến mất. Nhanh đến nỗi anh dám thề là chúng chưa từng có mặt trên đời, ít ra là nếu anh không thể thì vẫn còn nhìn thấy một vài tòa nhà của những thành phố đó thấp thoáng ngoài mặt biển.”

“Vì thế mà các cô đến đây à?”

“Miền Tây có nhiều đất hơn. Anh biết hồi đó có bao nhiêu người tị nạn không? Rồi người miền Tây xây một bức tường lớn để ngăn người phía Đông tràn sang, từ đầu Dakota xuống đến hết Texas.” Người lính đâm vào lòng bàn tay. “Vì thế chúng tôi phải đào đường hầm mới vào được. Thời đỉnh điểm của cuộc di dân, có cả ngàn con đường như vậy. Rồi chiến tranh bắt đầu. Khi quân Cộng hòa bắt đầu dùng những đường hầm này để bất ngờ tấn công chúng tôi, chúng tôi phải bịt hết lại. Cuộc chiến tranh kéo dài quá lâu đến nỗi người ta thậm chí còn không nhớ nổi nó là cuộc chiến giành đất đai. Nhưng khi nước lũ cuối cùng đã lắng, mọi thứ ở đây cũng ổn định dần. Và chúng tôi trở thành vùng Thuộc địa của Mỹ.” Cô phùng má lên khi nói điều này. “Chiến tranh cũng không kéo dài quá lâu nữa đâu - chúng tôi ở thế thắng được một thời gian rồi mà.”

Tôi nhớ hồi chúng tôi lần đầu tiên tới Lamar, Kaede từng bảo tôi phe Thuộc địa đang giành thế thắng. Hồi đó tôi không nghĩ nhiều về nó - suy cho cùng, nhận định của một cá nhân thì có là gì? Tin đồn? Nhưng giờ người lính này đang nói như thế điều đó là sự thật.

Cả hai chúng tôi cùng dừng lại khi tiếng ồn ào bên ngoài đã trở nên rõ rệt hơn. Tôi nghiêng đầu. Từ khi chúng tôi đến đây, có biết bao lượt người đã đi ra đi vào bệnh viện này, nhưng tôi không hề để ý. Giờ thì tôi nghĩ đã nghe thấy có người gọi tên mình. “Cô biết ngoài kia đang có chuyện gì không?” tôi hỏi. “Chúng ta đưa bạn tôi sang một căn phòng yên tĩnh hơn được không?”

Người lính khoanh tay. “Anh muốn tận mắt xem cảnh huyền ảo không?” Cô ra hiệu cho tôi đứng lên đi theo cô.

Tiếng la hét bên ngoài đã vang như sấm rền. Khi người lính mở cửa ban công và dẫn tôi ra với bầu không khí ban đêm, tôi được một luồng gió mát lạnh và tiếng hoan hô rầm rĩ chào mừng. Ánh đèn lóa sáng khiến tôi chói

mắt - trong một giây tôi chỉ biết đứng đó tì vào những thanh lan can kim loại và thu toàn bộ cảnh tượng này vào tầm mắt. Đã khuya lắm rồi nhưng vẫn có đến hàng trăm người dưới cửa sổ chỗ chúng tôi, nổi bật trên nền tuyết. Mắt họ đều hướng lên phía tôi. Nhiều người trưng lên những biểu ngữ tự chế. *Chào mừng về phe chúng tôi!* một tấm viết. *Bóng ma vẫn sống,* một tấm khác đề. *Hạ bộ chính quyền Cộng hòa,* tấm thứ ba viết. Có hàng tá biểu ngữ như thế. *Day: Công dân danh dự của Thuộc địa! Chào mừng đến Tribune, Day! Nhà của chúng tôi là nhà của cậu!*

Họ biết tôi là ai.

Lúc này người lính chỉ vào tôi và mỉm cười với đám đông. “Cậu ấy là Day,” cô hô vang.

Một đợt sóng hoan hô nữa dậy lên. Tôi đứng ngây người ra. Ta nên làm gì đây khi có một đồng người đang gào thét tên ta như một lũ dở hơi? Tôi chẳng biết cái khi gì hết. Vì thế tôi đưa tay lên vẫy chào, và lại càng khiến họ rú rít lớn tiếng hơn.

“Ở đây cậu là ngôi sao đấy,” người lính nói át tiếng ồn. Có vẻ cô khoái cảnh này hơn tôi nhiều. “Kẻ nổi loạn duy nhất dường như lính Cộng hòa không thể bắt được. Tin tôi đi, sáng mai ảnh anh sẽ được dán lên khắp các nhà hàng cho xem. Evergreen chắc đang thèm phỏng vấn anh đến chết đi được.”

Cô vẫn đang nói, nhưng tôi không còn để ý đến cô nữa. Một trong những người đang giơ cao biểu ngữ đã thu hút sự chú ý của tôi. Đó là một cô gái quàng khăn kín miệng và mũ áo che gần hết khuôn mặt.

Nhưng tôi dám chắc đó là Kaede.

Đầu tôi nhẹ bẫng. Ngay lập tức tôi nhớ đến dải đèn báo động nhấp nháy dưới boong ke, cảnh báo June và tôi là có người đang đến chỗ ẩn nấp. Tôi nhớ đã tưởng như có người bám theo chúng tôi trên đường phố Thuộc địa.

Có phải Kaede không? Có phải như thế nghĩa là những lính Ái Quốc khác cũng có mặt ở đây? Cô ta đang giơ một tấm biển gần như chìm lẫn trong cả biển biển ngữ. Tấm biển đề: *Cậu phải quay lại. Ngay bây giờ.*

Chương 21

JUNE

Tôi lại mơ. Tôi dám chắc như thế vì anh Metias đang ở đây, mà tôi biết đúng ra anh đã chết. Lần này tôi đã chuẩn bị tâm lý rồi, và tôi sẽ kiềm chế chặt chẽ cảm xúc của mình.

Anh Metias và tôi đang tản bộ giữa đường phố Pierra. Xung quanh chúng tôi, lính Cộng hòa chạy tán loạn quanh những đồng đồ nát và các vụ nổ, nhưng với hai anh em tôi, mọi thứ dường như đều chậm rãi và yên tĩnh, như thể chúng tôi đang xem một bộ phim quay chậm cực độ. Những cơn mưa đất đá và mảnh bom bắn tung tóe không hề gây tổn thương gì cho chúng tôi. Tôi cảm giác mình đúng là nhà vô địch, hoặc kẻ vô hình. Hoặc thế này hoặc thế kia, mà cũng có khi cả hai.

“Ở đây có gì đó không đúng,” tôi nói với anh trai. Mắt tôi ngược lên các mái nhà, rồi quay xuống đường phố hỗn loạn. Anden đâu?

Metias cau mày nhìn tôi trầm ngâm. Anh bước đi, tay chấp sau lưng, tao nhã theo đúng chuẩn một người lính chỉ huy, những nóm tua rua màu vàng trên đồng phục của anh khẽ leng keng theo mỗi bước chân. “Có vẻ quang cảnh này đang khiến em phiền lòng,” anh trả lời, khẽ gãi cằm. Không giống Thomas, anh lúc nào cũng hơi coi nhẹ mấy thứ quy tắc ăn mặc chỉnh chu của quân đội. “Nói anh nghe xem nào.”

“Cảnh này,” tôi nói, chỉ ra xung quanh. “Toàn bộ kế hoạch này. Có gì đó không ổn.”

Anh Metias bước qua một đồng bê tông vụn. “Cái gì không ổn?”

“Ông ta.” Tôi chỉ lên mái nhà. Vì một lý do nào đó, Razor đang đứng đó nơi tầm nhìn thông thoáng, theo dõi mọi thứ diễn ra. Ông ta khoanh tay. “Có điều gì đó không ổn ở ông ta.”

“Chà, June-bọ à, em thử giải thích coi nào,” anh Metias nói.

Tôi đếm trên đầu ngón tay. “Khi em vào xe jeep đằng sau xe của Cử tri, mọi tài xế đều nắm rõ mệnh lệnh. Cử tri bảo họ đưa em đến bệnh viện.”

“Rồi sau đó?”

“Sau đó Razor ra lệnh cho các tài xế cứ đi theo lộ trình dẫn đến điểm ám sát. Ông ta hoàn toàn phớt lờ mệnh lệnh của Cử tri. Chắc hẳn ông ta đã nói với Anden rằng em khẳng khẳng đòi đi theo lộ trình đó. Đó là cách duy nhất khiến Anden tin lời ông ta.”

Anh Metias nhún vai. “Em muốn nói gì? Rằng Razor nhất thiết muốn vụ ám sát phải diễn ra?”

“Không. Nếu vụ ám sát xảy ra, mọi người đều sẽ biết ai đã phớt lờ mệnh lệnh của Cử tri. Mọi người đều sẽ biết Razor là người ra lệnh cho đoàn xe cứ đi tiếp.” Tôi túm cánh tay anh Metias. “Quân Cộng hòa sẽ biết Razor cố giết Anden.”

Metias mím môi. “Sao Razor lại tự đặt mình vào một nguy cơ rõ ràng như vậy? Còn điều kỳ lạ nào khác không?”

Tôi quay lại nhìn khung cảnh hỗn loạn đang trong cảnh quay chậm của con phố. “Chắc, ngay từ đầu ông ta đã dễ dàng mang lính Ái Quốc vào trong doanh trại ở Vegas. Ông ta cũng đưa lính Ái Quốc lên xuống phi thuyền như thể chẳng có gì. Cứ như là ông ta có khả năng ẩn mình siêu nhiên vậy.”

“Có khi thế thật,” anh Metias nói. “Suy cho cùng, ông ta có phe Thuộc địa chống lưng, phải không?”

“Vâng.” Tôi bực bội đưa tay lên vuốt tóc. Trong trạng thái đang mơ này, những ngón tay tôi cứ tê cứng và tôi không thể cảm nhận được những sợi tóc lướt qua da. “Thật chẳng hợp lý chút nào. Lẽ ra họ nên hoãn kế hoạch ám sát. Lẽ ra sau khi em can thiệp, Razor không nên tiếp tục kế hoạch đó. Lẽ ra họ nên trở về trụ sở, suy xét kỹ càng mọi chuyện và thử tấn công vào một dịp khác. Một hai tháng sau chẳng hạn. Sao Razor lại mạo hiểm địa vị của mình nếu vụ ám sát có nguy cơ thất bại?”

Anh Metias quan sát mấy lính Cộng hòa chạy băng qua chúng tôi. Người lính nghiêng đầu về phía Razor đang đứng trên mái nhà và đưa tay chào.

“Nếu phe Thuộc địa chống lưng cho quân Ái Quốc,” anh tôi nói, “và họ biết Day là ai, tại sao họ không đưa hai đứa đến nói chuyện trực tiếp với người chịu trách nhiệm về toàn bộ chuyện này?”

Tôi nhún vai. Tôi nghĩ lại lúc còn ở cạnh Anden. Những điều luật mới cấp tiến, cách nghĩ mới của anh. Rồi tôi nhớ đến sự căng thẳng giữa anh với Quốc hội và các Thượng nghị sĩ.

Và chính lúc đó, giấc mơ vỡ tan. Tôi mở choàng mắt.

Tôi đã hiểu vì sao tôi cứ bận tâm đến Razor như thế. Phe Thuộc địa không tài trợ cho Razor - thật ra, phe thuộc địa không hề biết quân Ái Quốc đang suy tính gì. Vậy nên Razor cứ thế tiến hành kế hoạch - đương nhiên ông ta không sợ quân Cộng hòa phát hiện ra ông ta đang phục vụ quân Ái Quốc.

Chính phe Cộng hòa đã thuê Razor ám sát Anden.

Chương 22

DAY

Sau khi tôi và người lính rời khỏi ban công và đám đông bên ngoài phòng bệnh của chúng tôi, tôi kiên quyết yêu cầu phải có lính gác ngoài cửa phòng (“Phòng trường hợp người hâm mộ xông vào,” người lính nói trước khi rời đi), rồi xin thêm chăn và thuốc cho June. Tôi không muốn khi tỉnh dậy vẫn thấy Kaede đứng dưới ban công đó. Dần dần, tiếng hò hét bên ngoài cũng lắng dần. Cuối cùng, mọi thứ chìm vào im lặng. Giờ chỉ còn lại hai chúng tôi, cùng mấy người lính gác ngoài cửa.

Mọi thứ đều đã sẵn sàng, nhưng tôi vẫn ngồi bất động bên giường June. Ở đây không có thứ gì tôi có thể dùng làm vũ khí, nên nếu thật sự đêm nay cần chạy trốn, chúng tôi chỉ có thể hy vọng là không phải đánh nhau với ai. Hy vọng trước buổi sáng, không ai để ý rằng chúng tôi đã biến mất.

Tôi đứng dậy, bước ra ban công. Tuyết dưới sân đã bị giẫm đạp nát bươm và đen sì bùn đất bởi giày ủng. Kaede tất nhiên không còn ở đó. Tôi ngẩng nhìn phong cảnh Thuộc địa một lúc, một lần nữa lại hoang mang nghĩ đến biểu ngữ của Kaede.

Sao Kaede lại bảo tôi trở lại vùng Cộng hòa? Cô ta đang cố bẫy tôi hay cảnh báo tôi? Ngẫm lại, nếu muốn hại chúng tôi, tại sao lúc ở Pierra cô ta lại đánh Baxter và để chúng tôi đi. Cô ta còn hối thúc chúng tôi trốn thoát trước khi quân Ái Quốc bắt kịp chúng tôi. Tôi quay lại nhìn June, lúc này vẫn đang ngủ. Hơi thở của cô đã đều hơn, má cũng không còn đỏ rục lên như mấy giờ trước. Dù thế, tôi vẫn không dám quấy rầy cô.

Vài phút nữa trôi qua. Tôi chờ xem Kaede có động thái nào khác không. Sau tốc độ chóng mặt của mọi thứ đã diễn ra với chúng tôi, tôi không quen

bị kẹt lại đây như thế này. Đột nhiên có quá nhiều thời gian.

Một tiếng đập vang lên ngoài cửa ban công. Tôi nhảy dựng lên. Có lẽ là một cành cây gãy, hay một viên đá rơi xuống từ mái nhà. Tôi đợi, cảnh giác. Không có gì xảy ra trong một lúc. Rồi thêm một tiếng đập vào cửa kính.

Tôi đứng dậy khỏi giường June, đi về phía cửa ban công và cẩn thận ngó qua lớp kính. Không có ai ngoài đó. Mắt tôi lướt xuống sàn ban công. Có hai viên đá nhỏ nằm chình ình ở đó, một viên buộc một tờ giấy.

Tôi mở khóa cửa ban công, kéo nó mở hé ra và chộp lấy mảnh giấy. Sau khi khóa cửa lại cẩn thận, tôi mở mẫu giấy ra. Chữ ngoằn ngoèo viết vội: *Ra ngoài đi, tôi có một mình. Khẩn cấp. Ở đây để giúp. Chúng ta cần nói chuyện. K.*

Khẩn cấp. Tôi vò tờ giấy trong tay. Cô ta nghĩ thế nào là khẩn cấp? Chẳng phải ngay bây giờ chuyện gì cũng đều Khẩn cấp hết rồi sao? Cô ta đã giúp chúng tôi trốn thoát - nhưng như vậy đâu có nghĩa là tôi đã sẵn sàng tin tưởng cô ta.

Chưa đầy một phút sau, viên đá thứ ba đập vào cửa. Lần này, tin nhắn là: *Cậu mà không nói chuyện với tôi ngay thì sẽ phải hối hận đấy. K.*

Tôi nóng máu trước lời đe dọa đó. Kaede có khả năng tố cáo chúng tôi đã phá hỏng kế hoạch của quân Ái Quốc. Tôi đứng nguyên một chỗ đọc đi đọc lại mẫu giấy trong tay. Chắc chỉ mất vài phút, tôi tự nhủ. Chỉ vậy thôi. Đủ để xem Kaede muốn gì. Rồi mình sẽ lại quay về phòng.

Tôi vớ lấy áo khoác, hít một hơi thở sâu, rồi bước tới cửa ban công. Các ngón tay tôi khẽ khàng mở chốt cửa. Một cơn gió lạnh táp vào mặt khi tôi lén ra ngoài ban công, cúi người xuống, khép chặt cửa ban công rồi khóa lại. Nếu có ai muốn đột nhập làm hại June, họ sẽ phải gây âm ỉ đủ khiến cho lính canh chú ý. Tôi nhảy xuống thành ban công, xoay người bám lấy

gờ tường. Tôi hạ người xuống cho đến khi treo lưng lẳng giữa tầng thứ nhất và tầng thứ hai. Rồi tôi buông tay, ửng của tôi chạm xuống lớp tuyết mềm với một tiếng thịch êm ái. Tôi ngược nhìn ban công tầng hai lần cuối, ghi nhớ vị trí của tòa bệnh viện này trên con phố, rồi vén tóc cho vào bên trong áo khoác và đứng dựa sát vào tường.

Phố xá giờ này vắng tanh và yên ắng. Tôi đứng chờ bên hông tòa nhà chừng một phút, rồi bước ra bên ngoài. Thôi nào, Kaede. Hơi thở của tôi thoát ra thành từng cuộn hơi ngắn. Mắt tôi lướt qua các ngõ ngách xung quanh, đề phòng nguy hiểm. Nhưng tôi chỉ có một mình. Cô muốn gặp tôi ngoài này cơ mà? Này, tôi đây này.

“Nói chuyện với tôi đi nào,” tôi lầm bầm trong lúc đi men tòa nhà. Tôi liếc mắt tìm bóng cảnh sát tuần tra, nhưng không có ai ngoài này.

Đột nhiên tôi ngừng lại. Một bóng người thấp thoáng đang lom khom trong con hẻm gần đây. Tôi căng thẳng hơn. “Ra đi,” tôi thì thào đủ to để người đó nghe thấy. “Tôi biết cô ở đó.”

Kaede ra khỏi bóng tối, vẫy tay bảo tôi tiến đến. “Đi bộ cùng tôi,” cô ta thì thầm. “Nhanh lên.” Cô chạy vào trong một con hẻm chật chội khuất sau hàng cây bụi phủ đầy tuyết. Chúng tôi đi dọc theo con hẻm cho đến khi nó dẫn ra một con phố lớn, và Kaede đột ngột rảo bước. Tôi vội bám theo cô ta. Mắt tôi sục sạo mọi góc đường. Tôi tính toán mọi vị trí tôi có thể nhảy lên tầng cao hơn, phòng trường hợp có ai đó bất ngờ tóm tôi. Mọi sợi lông trên cổ tôi đều dựng đứng lên, cứng đờ vì căng thẳng.

Kaede dần dần đi chậm lại, cho tới khi chúng tôi vai kề vai. Cô ta vẫn mặc chiếc quần và đi đôi ủng lúc trước, nhưng đã thay áo khoác lính bằng áo khoác len và quàng khăn. Mặt cô ta đã chà sạch cái vằn đen.

“Thôi được, nhanh gọn xem nào,” tôi bảo cô ta. “Tôi không muốn để June một mình quá lâu. Cô đang làm gì ở đây vậy?” Tôi để ý duy trì

khoảng cách vừa phải với cô ta, phòng khi cô ta nổi hứng lên với một con dao hay gì đó. Chúng tôi có vẻ chỉ có một mình, về điểm đó tôi tin cô ta, nhưng tôi vẫn đảm bảo rằng chúng tôi phải ở trên phố lớn, nơi tôi có thể thoát thân khi cần thiết. Vài công nhân Thuộc địa vội vã băng qua chúng tôi, sáng ngời lên dưới ánh đèn quảng cáo từ tòa nhà. Mắt Kaede lấp lóa nổi lo lắng gần như hoảng loạn, vẻ mặt khác hoàn toàn so với bình thường.

“Tôi không trèo lên phòng cậu được,” cô ta nói. Chiếc khăn quấn quanh cổ bóp nghẹt giọng cô ta, và cô ta sốt ruột đẩy nó xuống. “Mấy tên lính canh chết tiệt sẽ nghe thấy tôi. Vì thế nên cậu mới là Người Đưa Tin, còn tôi thì không. Tôi thề là tôi ở đây không phải để làm hại June quý báu của cậu đâu. Nếu chỉ có một mình trên đó, vậy thì cô ta sẽ ổn cả. Chúng ta sẽ nói ngắn gọn thôi.”

“Cô đã bám theo chúng tôi xuyên qua đường hầm à?”

Kaede gật đầu. “Dọn được chỗ đất đá vừa đủ để lách qua.”

“Những người khác thì sao?”

Cô ta kéo căng tay chặt hơn, thối hơi ấm vào lòng bàn tay, và bực bội càu nhàu về thời tiết xấu. “Họ không ở đây. Chỉ tôi thôi. Tôi cần cảnh báo cậu.”

Cảm giác nôn nao cuộn lên trong dạ dày tôi. “Về chuyện gì? Là Tess hả?”

Kaede ngưng thối vào lòng bàn tay và thụi vào sườn tôi. “Vụ ám sát đổ bể rồi.” Cô ta giơ cả hai bàn tay lên trước khi tôi kịp mở miệng. “Phải rồi, phải rồi, tất nhiên cậu đã biết chuyện này. Rất nhiều lính Ái Quốc đã bị bắt. Vài người cũng trốn được - ít nhất là Tess của chúng ta. Cô bé chạy trốn với mấy phi công và người đưa tin. Pascao và Baxter nữa.” Tôi buột miệng chửi thề Tess. Bỗng dưng tôi cảm thấy trong lòng trào lên sự thôi thúc được

đuổi theo cô bé, để chắc chắn em được an toàn - nhưng rồi tôi nhớ ra điều cuối cùng em đã nói với tôi.

Kaede nói cụ thể hơn trong lúc chúng tôi tiếp tục đi. “Tôi không biết hiện giờ họ ở đâu. Nhưng có việc này cậu không biết. Tôi cũng không biết, mãi cho đến khi June và cậu ngăn chặn vụ ám sát. Jordan - con bé Người Đưa Tin ấy, cậu nhớ chứ? - đã tìm thấy toàn bộ thông tin này từ một ổ cứng máy tính và đã giao chúng cho một Tin Tặc.” Cô ta hít một hơi thở sâu, dừng lại, mặt cúi gằm. Sự mạnh mẽ quen thuộc trong giọng cô ta nhạt hẳn. “Day à, tất cả chúng ta đã bị Razor chơi một vố. Ông ta nói dối quân Ái Quốc, rồi nộp họ cho quân Cộng hòa.”

Tôi sửng lại. “Cái gì?”

“Razor bảo chúng ta rằng phe Thuộc địa thuê chúng ta giết Cử tri và khơi mào cách mạng,” Kaede tiếp. “Nhưng không phải thế. Trong ngày ám sát, tôi đã phát hiện chính Thượng viện Cộng hòa đang tài trợ cho quân Ái Quốc.” Cô ta lắc đầu. “Cậu có tin nổi không? Chính quyền Cộng hòa thuê quân Ái Quốc ám sát Anden.”

Tôi im lặng. Sửng sờ. Những lời nói của June vang vọng trong đầu tôi, cô đã nói với tôi Quốc hội không ưa Cử tri mới, và cô cho rằng Razor đang nói dối. *Những chuyện ông ta nói với chúng ta không hợp lý chút nào*, cô đã nói thế.

“Khiến tất cả chúng ta trở tay không kịp - trừ Razor,” Kaede nói khi thấy tôi không trả lời. Chúng tôi lại bước đi. “Các Thượng nghị sĩ muốn Anden chết. Họ cho rằng có thể lợi dụng chúng ta và đổ tội cho chúng ta luôn.”

Máu tôi chạy rần rật nhanh đến độ tôi cơ hồ không nghe nổi mình đang nói gì. “Tại sao Razor lại bán đứng quân Ái Quốc như vậy? Chẳng phải ông ta đã ở bên họ cả chục năm sao? Và tôi tưởng Quốc hội đang cố gắng không để cách mạng nổ ra.”

Kaede buông thông vai, thở ra một hơi khói. “Vài năm trước, ông ta từng bị bắt khi đang làm việc cho quân Ái Quốc. Vì thế ông ta thỏa thuận với Quốc hội: ông ta sẽ dẫn dắt quân Ái Quốc đến vụ ám sát Anden - tên nhóc bông bột ưa cải cách, và đổi lại, Quốc hội sẽ làm ngơ vụ phản bội của ông ta. Đến cuối cùng, Razor sẽ được đưa lên làm Cử tri mới, và có cậu cùng June dưới trướng, ông ta sẽ thành một kiểu anh hùng dân tộc hay đại loại vậy. Công chúng sẽ tưởng rằng quân Ái Quốc đã tiếp quản chính quyền, trong khi thật ra từ đầu đến cuối vẫn chỉ là phe Cộng hòa. Razor chẳng màng gì đến việc khôi phục Hợp chủng quốc đâu - ông ta chỉ muốn bo bo giữ mình. Và ông ta sẽ gia nhập bất cứ phe nào có lợi nhất cho mục đích đó của ông ta.”

Tôi nhắm mắt lại. Thế giới quanh tôi quay cuồng. Chẳng phải June đã cảnh báo tôi về Razor hay sao? Suốt thời gian qua, tôi lại đang phục vụ các Nghị sĩ Cộng hòa. Bọn họ mới là người muốn Anden phải chết. Chẳng trách Thuộc địa chẳng hay biết gì về kế hoạch của quân Ái Quốc. Rồi tôi mở mắt ra. “Nhưng họ thất bại rồi,” tôi nói. “Anden vẫn còn sống.”

“Anden vẫn còn sống,” Kaede nhắc lại. “Ồn trời.”

Lẽ ra tôi nên luôn tin tưởng June. Cơ giận dữ của tôi với Cử tri trẻ lung lay, run rẩy, trở nên yếu dần. Có phải điều đó nghĩa là... anh ta thật sự đã thả Eden? Em trai tôi đã được tự do và an toàn chứ? Tôi chăm chú nhìn Kaede. “Cô đi cả quãng đường đến đây để nói với tôi chuyện này ư?” tôi thì thào.

“Ừ. Biết sao không?” Cô ta tiến lại gần hơn, cho đến khi mũi cô ta suýt chạm vào mũi tôi. “Anden sắp mất quyền cai quản đất nước rồi. Người dân đã đến sát ngưỡng nổi dậy chống lại anh ta rồi.” Cô ta giơ hai ngón tay sát lại gần nhau. “Nếu anh ta bị lật, chúng ta sẽ không dễ gì có thể ngăn cản Razor tiếp quản nước Cộng hòa. Ngay lúc này, Anden đang đấu tranh giành quyền quản lý quân đội, trong khi Razor và Chỉ huy Jameson đang cố không để nó rơi vào tay anh ta. Chính quyền sắp tách làm đôi rồi.”

“Chờ chút... Chỉ huy Jameson ư?” tôi hỏi.

“Có một đoạn nói chuyện giữa mẹ ta và Razor được ghi lại trong ổ cứng đó. Nhớ hồi chúng ta đụng mặt bà ta trên chiếc RS Dynasty chứ?” Kaede trả lời tôi. “Razor làm ra vẻ không hề biết bà ta sẽ có mặt ở đó. Nhưng tôi đoán bà ta đã chắc chắn nhận ra cậu. Hẳn là bà ta muốn tận mắt nhìn thấy cậu. Để biết chắc cậu thật sự tham gia kế hoạch của Razor.” Kaede nhăn mặt. “Lẽ ra tôi nên đánh hơi thấy có chuyện không ổn về Razor. Tôi cũng đã nhầm về Anden.”

“Tại sao cô lại quan tâm đến tình hình của nước Cộng hòa?” tôi hỏi. Gió bốc tung tuyết lên từ mặt đường, hòa cùng cái lạnh trong lời tôi. “Và sao lại là lúc này?”

“Tôi từng làm vì tiền, tôi thừa nhận.” Kaede lắc đầu và mím chặt môi. “Nhưng trước hết, tôi không được trả tiền, vì kế hoạch không diễn ra như dự định. Thứ hai, tôi không ký hợp đồng để phá hủy đất nước này, để đưa tất cả người dân Cộng hòa lại rơi vào tay một Cử tri trời đánh nữa.” Rồi cô ta hơi ngập ngừng, đôi mắt trở nên mơ hồ. “Tôi không biết nữa... Có thể tôi đã hy vọng quân Ái Quốc có thể cho tôi một mục tiêu cao cả hơn là kiếm tiền. Thống nhất hai quốc gia chia cắt lại làm một. Nghe cũng hay đấy chứ.”

Cơn gió đông chạm vào mặt tôi. Kaede không cần phải nói vì sao cô ta lẫn lộn đến tận nơi này gặp tôi. Sau khi nghe chuyện này, tôi đã biết tại sao. Tôi nhớ lại điều Tess đã nói với tôi hồi ở Lamar. *Mọi người đều nhìn vào anh, Day ạ. Họ chờ đợi động thái tiếp theo của anh.* Lúc này, tôi có lẽ là người duy nhất cứu được Anden. Tôi là người duy nhất sẽ được người dân Cộng hòa lắng nghe.

Chúng tôi rơi vào im lặng và lẫn sâu hơn vào bóng tối khi có hai cảnh sát Thuộc địa đột ngột xuất hiện. Tuyết bay dưới chân họ. Tôi nhìn theo cho đến khi họ biến mất ở con ngõ chúng tôi vừa đi qua. Họ đi đâu vậy nhỉ?

Thấy Kaede chỉ tiếp tục bước đi, khăn đã lại quấn quanh miệng, tôi nói, “Thế còn Thuộc địa thì sao?”

“Họ thì sao á?” cô ta lầm bầm qua lớp vải.

“Thế nếu để nước Cộng hòa sụp đổ và Thuộc địa tiếp quản thì sao? Ý tưởng đó thế nào?”

“Chuyện này chưa bao giờ liên quan đến việc để phe Thuộc địa chiến thắng. Quân Ái Quốc muốn tái lập Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Bằng bất kỳ cách nào.” Kaede dừng lại, rồi ra hiệu cho chúng tôi rẽ vào một con phố khác. Chúng tôi đi qua thêm hai dãy nhà nữa rồi cô ta dừng tôi lại trước một dãy dài hun hút những tòa nhà đổ nát.

“Cái gì đây?” tôi hỏi Kaede, nhưng cô ta không trả lời.

Tôi quay lại phía tòa nhà trước mặt. Nó cao cỡ ba mươi tầng, nhưng trải dài liên tục tới vài dãy nhà. Cứ cách khoảng mười một mét, những lối vào nhỏ, tối tăm lại được trở ra ở tầng trệt của khối nhà. Nước rỉ ra từ các vách nhà, từ cửa sổ và những ban công đổ nát, tạo những vệt nấm mốc xấu xí vào các bức tường, cấu trúc này chạy dài từ chỗ chúng tôi đứng dọc theo con phố - nhìn từ trên cao, chắc trông nó chẳng khác gì một khối than đen khổng lồ.

Tôi há hốc miệng nhìn nó. Sau khi nhìn thấy ánh sáng từ những tòa nhà chọc trời ở Thuộc địa, thật choáng váng biết bao khi biết được rằng một tòa nhà như thế này vẫn tồn tại nơi đây. Tôi từng thấy những khu liên hợp Cộng hòa bỏ hoang trông còn khá hơn thế này. Các cửa sổ và hành lang chen chúc nhau khiến ánh sáng không thể rọi xuống tầng dưới cùng. Tôi ngó vào một trong những lối vào tối đen.

Bóng tối, không gì cả. Tiếng nước nhỏ giọt và tiếng chân mờ nhạt vọng ra từ bên trong. Thình thoảng tôi lại thấy ánh đèn lập lòe, như thể có người đang ở trong đó xách theo đèn. Tôi ngược lên các tầng trên. Hầu hết các

cửa sổ đều nứt, vỡ hoặc trống hoác. Một số được dán băng dính che chỗ hở. Những chiếc chậu cũ trên ban công hứng nước nhỏ xuống, vài cái còn thấy có quần áo rách chườm ra ngoài mép. Chắc phải có người sống ở đây. Nhưng suy nghĩ đó khiến tôi rùng mình. Tôi quay lại nhìn lần nữa những tòa nhà chọc trời trắng lệt ở khối phố ngay phía sau chúng tôi, rồi lại nhìn khối xi măng đổ nát này.

Sự ồn ào cuối phố thu hút sự chú ý của chúng tôi. Tôi rời mắt khỏi tòa nhà. Cách đó một dãy nhà, một phụ nữ trung niên đi ủng nam mặc áo khoác sần rách đang gào thảm thiết van nài hai người đàn ông mặc đồ ni lông nặng nề - cả hai đều mang tấm che kín mặt và đội mũ lớn, vành rộng.

“Nhìn kia,” Kaede thì thầm. Rồi cô ta kéo chúng tôi vào một ô cửa tối đen giữa hai cánh cửa ở tầng trệt tòa nhà. Chúng tôi hơi nghiêng đầu để có thể nghe xem chuyện gì đang xảy ra. Mặc dù họ ở khá xa, giọng người phụ nữ vẫn vọng đến rõ ràng xuyên qua bầu không khí lạnh lẽo yên ắng.

“... mới sót có một lần trong năm nay thôi mà,” người phụ nữ nói. “Tôi có thể chạy đến ngân hàng ngay khi trời sáng và đưa cho các anh tất cả tiền tôi có...”

Một trong hai người đàn ông cắt lời bà ta. “Chính sách của DesCon, thưa bà. Chúng tôi không thể điều tra tội phạm cho những khách hàng không trả tiền đúng thời hạn cho cảnh sát địa phương.”

Người đàn bà đầm đìa nước mắt, hai tay vịn vịn dữ đến độ tôi có cảm giác bà ta sắp tuốt da của mình ra mất. “Phải có điều gì đó các anh có thể làm được chứ,” bà ta nói. “Điều gì đó tôi có thể đưa cho các anh hoặc một sở cảnh sát khác mà tôi...”

Người đàn ông thứ hai lắc đầu. “Mọi sở cảnh sát đều theo chính sách của Descon. Bà làm việc cho ai?”

“Tập đoàn Cloud,” người đàn bà nói, giọng đầy hy vọng. Như thể thông tin này có thể thuyết phục họ giúp bà ta.

“Tập đoàn Cloud cấm nhân viên ra ngoài sau mười một giờ đêm.” Ông ta hất đầu về phía khu nhà. “Nếu bà không quay về nhà, Tập đoàn DesCon sẽ tố giác bà với Cloud và bà có thể mất việc đấy.”

“Nhưng bọn chúng đã cướp mọi thứ tôi có!” Người đàn bà òa khóc nức nở. “Cửa nhà tôi đã hoàn toàn... hoàn toàn bị đập nát... toàn bộ thức ăn, quần áo của tôi mất hết rồi. Bọn thủ phạm sống ngay tại tầng nhà tôi... nếu các anh làm ơn làm phước đi theo tôi, các anh có thể bắt được bọn chúng... tôi biết chúng đang ở phòng nào...”

Hai người đàn ông đã bắt đầu bỏ đi. Người đàn bà chạy đuổi theo họ, van xin sự giúp đỡ, cho dù họ vẫn phớt lờ bà ta.

“Nhưng nhà tôi... nếu các anh không làm gì đó... làm sao tôi...” bà ta vẫn tiếp tục nói. Hai người đàn ông lặp lại cảnh cáo sẽ tố cáo bà ta.

Sau khi họ bỏ đi, tôi quay lại nhìn Kaede. “Chuyện gì vậy?”

“Chẳng phải quá rõ ràng sao?” Kaede mĩa mai đáp lại trong lúc chúng tôi bước ra khỏi bóng tối của tòa nhà và quay trở lại con phố.

Chúng tôi im lặng. Cuối cùng, Kaede nói, “Ở đâu mà tầng lớp lao động chẳng bị chà đạp, phải không? Quan điểm của tôi là: Thuộc địa tốt hơn Cộng hòa trên một số phương diện. Nhưng cho dù có tin hay không, điều ngược lại cũng vẫn đúng. Chẳng hề tồn tại cái xã hội không tưởng ngu ngốc mà cậu vẫn ảo tưởng đâu, Day ạ. Không tồn tại đâu. Có cố nói thế này với cậu từ trước thì cũng chẳng ý nghĩa gì. Chuyện này cậu phải thấy tận mắt mới được.”

Chúng tôi lên đường quay về bệnh viện. Thêm hai lính Thuộc địa nữa vội vã đi qua chúng tôi, cả hai chẳng ai buồn để ý đến chúng tôi. Hàng triệu

suy nghĩ quay cuồng trong đầu tôi. Cha tôi chắc hẳn chưa từng bước chân vào lãnh thổ Thuộc địa - hoặc nếu có thì ông cũng mới chỉ thấy qua bề nổi của nó, theo cái cách June và tôi đã thấy khi chúng tôi mới đến đây. Cổ họng tôi nghẹn lại.

“Cô có tin Anden không?” một lúc sau, tôi nói. “Anh ta có đáng được cứu không? Nước Cộng hòa có đáng được cứu không?”

Kaede rẽ thêm vài lần nữa. Cuối cùng, cô ta dừng lại cạnh một cửa hiệu có các màn hình nhỏ trên cửa sổ, mỗi cái phát một chương trình Thuộc địa khác nhau. Kaede dẫn chúng tôi đi vào con phố nhỏ xíu bên cạnh cửa hiệu, nơi bóng đêm nuốt chửng cả hai. Cô ta dừng lại, ra hiệu về phía những màn hình đang phát sóng trong cửa hiệu. Tôi nhớ đã đi qua một cửa hiệu như thế này trên đường vào thành phố. “Chính quyền Thuộc địa luôn chiếu những tin tức bắt được từ sóng của Cộng hòa,” cô ta nói. “Họ có riêng một kênh cho chúng. Những mẫu tin này đã được chiếu đi chiếu lại từ sau vụ ám sát hụt.”

Tôi nhìn băng quơ vào những đầu mục trên màn hình. Lúc đầu, tôi chỉ nhìn chăm chăm thất thần, chìm đắm trong mớ suy nghĩ hỗn độn về quân Ái Quốc, nhưng một lúc sau tôi nhận ra chương trình đang phát không nói về những cuộc đụng độ ngoài mặt trận hay tin tức vùng Thuộc địa, mà là về Cử tri Cộng hòa. Một cảm giác ghét bỏ theo bản năng trào dâng trong tôi khi hình ảnh Anden hiện trên màn hình. Tôi căng tai nghe bản tin, bản khoản không biết với cùng các sự kiện như thế, phiên bản của chính quyền Thuộc địa sẽ khác đến mức nào.

Một đoạn chú thích chạy dưới bài diễn văn thu sẵn của Anden. Tôi đọc mà không tin nổi.

CỬ TRI THẢ EM TRAI CỦA KẼ PHẢN LOẠN KHÉT TIẾNG “DAY”; PHÁT BIỂU TRƯỚC CÔNG CHÚNG VÀO NGÀY MAI TẠI THÁP THỦ ĐÔ.

“Kể từ hôm nay,” cử tri nói trong đoạn băng đã được thu từ trước, “Eden Bataar Wing chính thức giải ngũ và, để cảm ơn những đóng góp của cậu, Eden được miễn tham gia kỳ Sát hạch. Tất cả những người khác đang bị chuyển ra chiến trường cũng được trả về với gia đình.”

Tôi phải dụi mắt và đọc lại đoạn chú thích một lần nữa.

Nó vẫn ở đó. Cử tri đã thả Eden.

Đột nhiên, tôi không còn cảm thấy không khí lạnh lẽo nữa. Tôi không cảm thấy gì cả. Chân tôi nhũn ra. Hơi thở hỗn hển theo nhịp tim dồn dập. Như thế này không đúng. Có lẽ Cử tri đang công bố điều này để dụ tôi quay lại vùng Cộng hòa phục vụ hãn. Hãn đang cố lừa tôi, cố làm đẹp hình ảnh của bản thân. Không đời nào hãn chịu thả Eden - và tất cả những người khác, thằng bé tôi nhìn thấy trên tàu - một cách vô điều kiện. Không thể nào.

Không thể nào sao? Thậm chí sau tất cả những gì June đã nói với mình, thậm chí sau những gì Kaede vừa nói? Ngay cả bây giờ, mình vẫn không tin Anden? Mình làm sao thế nhỉ?

Rồi khi tôi tiếp tục theo dõi, bài diễn văn thu sẵn của Cử tri nhường chỗ cho một đoạn video chiếu cảnh Eden đang được hộ tống rời khỏi một tòa án, không bị cùm và ăn vận như một đứa trẻ con nhà quyền thế. Mái tóc quăn vàng của thằng bé được chải gọn gàng. Nó ngó nghiêng đường phố với đôi mắt mù lòa, nhưng nó đang mỉm cười. Tôi ấn tay sâu hơn vào tuyết để giữ cho mình đứng vững. Eden trông khỏe mạnh và được chăm sóc chu đáo. Đoạn phim này quay từ bao giờ nhỉ?

Tin tức về Anden cuối cùng cũng kết thúc, và lúc này màn hình chiếu cảnh quay vụ ám sát hụt và tiếp theo sau là loạt tin về các trận đánh ngoài mặt trận. Phần chú thích khác hẳn so với những gì tôi từng thấy ở Cộng hòa.

VỤ ÁM SÁT HỤT CỬ TRI MỚI CỦA NƯỚC CỘNG HÒA PRIMO, DẤU HIỆU MỚI NHẤT VỀ SỰ BẤT ỔN Ở CỘNG HÒA.

Lời chú thích được chốt lại bằng một dòng nhỏ hơn ở góc màn hình *Chương trình được tài trợ bởi Evergreen Ent.* Biểu tượng hình tròn giờ đã trở nên quen thuộc xuất hiện ngay bên cạnh.

“Suy nghĩ kỹ và đưa ra quyết định về Anden đi,” Kaede thì thầm. Cô ta dừng lại để lau tuyết dính trên lông mi.

Tôi đã lầm. Sự chắc chắn này nặng trĩu trong lòng tôi, một tảng đá tội lỗi vì đã tỏ ra hần học với June khi cô cố giải thích mọi chuyện cho tôi nghe trong chỗ ẩn náu dưới lòng đất. Những điều kinh khủng tôi đã nói với cô. Tôi nghĩ đến các quảng cáo kỳ lạ đáng lo ngại đã nhìn thấy ở đây, những khu dân nghèo đổ nát, nỗi thất vọng tôi cảm thấy khi biết rằng vùng Thuộc địa không phải ngọn hải đăng sáng rực như cha tôi tưởng tượng. Giấc mơ của ông về những tòa nhà chọc trời lộng lẫy và một cuộc sống tốt đẹp hơn hóa ra chỉ có vậy.

Tôi nhớ lại giấc mơ của mình về những gì tôi sẽ làm sau khi toàn bộ việc này qua đi... trốn đến vùng Thuộc địa với June, Tess, Eden... bắt đầu một cuộc sống mới, bỏ Cộng hòa lại phía sau. Có lẽ tôi đang cố thoát thân đến nhằm nơi và trốn chạy khỏi những điều không có thật. Tôi nghĩ về tất cả những lần tôi chạm trán quân lính. Sự căm hờn tôi dành cho Anden và tất cả những người lớn lên trong nhung lụa.

Rồi tôi hồi tưởng lại khu ổ chuột nơi mình đã lớn lên. Tôi khinh thường chính quyền Cộng hòa, phải vậy không? Tôi muốn thấy nó sụp đổ, nhỉ? Nhưng chỉ lúc này đây tôi mới thấy được sự khác biệt - tôi khinh thường những luật lệ của chính quyền Cộng hòa, nhưng tôi yêu đất nước Cộng hòa. Tôi yêu dân chúng. Tôi không làm điều này vì Cử tri, tôi làm vì họ.

“Hệ thống loa ở Tháp Thủ đô vẫn nối với những màn hình khổng lồ chứ?” tôi hỏi Kaede.

“Như tôi biết thì còn,” cô trả lời. “Với tình hình hỗn loạn trong hơn bốn mươi tám giờ qua, không ai để ý đến hệ thống dây bị thay đổi đâu.”

Tôi ngược lên nóc nhà, nơi những chiếc chiến đấu cơ đang đợi. “Cô có phải là phi công giỏi như cô vẫn nói không?” tôi hỏi.

Kaede nhún vai, toét miệng cười. “Giỏi hơn.”

Chậm rãi, một kế hoạch bắt đầu hình thành trong đầu tôi.

Thêm hai lính Thuộc địa chạy qua. Lần này, cảm giác bất an bò xuống cổ tôi. Những người lính này, giống những người vừa rồi, cũng rẽ vào con ngõ chúng tôi vừa đi qua. Tôi kiểm tra để chắc chắn không có thêm ai đến nữa, rồi vội lẩn vào trong bóng tối của con phố. Không, không. Không phải bây giờ.

Kaede theo sát phía sau. “Chuyện gì vậy?” cô ta thì thầm. “Cậu đang trở nên trắng bệch như một cơn bão tuyết trời đánh rồi đấy.”

Tôi đã bỏ cô lại một mình và yếu ớt ở một nơi tôi từng nghĩ sẽ là bến bình yên của chúng tôi. Tôi đã bỏ cô lại cho bầy sói. Và nếu vì tôi mà giờ có chuyện gì xảy ra với cô... Tôi guồng chân chạy. “Tôi nghĩ bọn họ đang hướng về phía bệnh viện,” tôi nói. “Vì June.”

Chương 23

JUNE

Tôi bừng tỉnh khỏi giấc mơ, ngóc đầu lên, quét mắt nhìn xung quanh. Ảo ảnh về anh Metias đã biến mất. Tôi đang nằm trong phòng bệnh, Day thì không thấy đâu. Giờ đang giữa đêm. Chẳng phải chúng tôi đã ở đây từ trước đó sao? Tôi mơ hồ nhớ Day đã ở cạnh mình, và Day bước ra ngoài ban công để chào đám đông đang tung hô. Giờ cậu không có đây. Cậu đi đâu rồi?

Đầu óc lơ mơ, tôi lại mất thêm một giây để nhận ra điều gì đã đánh thức mình. Tôi không ở một mình trong phòng. Có đến nửa tá lính Thuộc địa ở đây. Một người lính cao ráo tóc dài màu đỏ chĩa súng vào tôi.

“Đúng kẻ đó không?” cô ta hỏi, giữ tôi trong tầm ngắm.

Một người lính trông già hơn gật đầu. “Đúng. Không hiểu sao Day lại che giấu một lính Cộng hòa. Cô ả này không phải ai khác mà chính là June Iparis. Thần đồng nổi tiếng nhất nước Cộng hòa. Tập đoàn DesCon sẽ mừng lắm đây. Tù binh này sẽ đáng cả đồng tiền đấy.” Hắn mỉm cười lạnh lùng với tôi. “Nào, cứng ơ. Nói cho bọn anh biết Day đi đâu rồi.”

Mười sáu phút trôi qua. Đám lính đã trói tay tôi ra sau lưng bằng một bộ còng tạm thời. Miệng tôi bị nhét giẻ. Ba tên đứng gần cửa phòng đang mở, trong khi đám còn lại canh ở ban công. Tôi rên rỉ. Mặc dù cơn sốt đã qua đi và các khớp không còn đau nữa, tôi vẫn thấy choáng váng đầu óc. Day đã đi đâu rồi?

Một tên lính nói vào tai nghe. “Vâng,” gã nói. Dừng lại một chút và rồi, “Chúng tôi đang đưa cô ta vào buồng giam. DesCon sẽ moi được rất nhiều tin tức có giá trị từ cô ta. Chúng tôi cũng sẽ thẩm vấn Day ngay khi bắt

được cậu ta.” Một tên lính nữa đang lấy giày giữ cửa mở. Tôi nhận ra chúng đang đợi cánh đến để đưa tôi đi. Điều đó có nghĩa là tôi chỉ còn không đến hai hoặc ba phút để thoát khỏi cảnh này.

Tôi cắn chặt miếng giẻ, cố nén cơn buồn nôn, và nuốt nước bọt. Suy nghĩ và ký ức của tôi đang trở nên lộn xộn. Tôi chớp mắt, tự hỏi có phải mình đang bị ảo giác không. Quân Ái Quốc vẫn đang được chính quyền Cộng hòa tài trợ. Tại sao tôi không nhận ra sớm hơn nhỉ? Ngay từ đầu, chuyện đó đã quá rõ ràng - những đồ đạc tinh xảo trong căn hộ, Razor dễ dàng đưa chúng tôi đi khắp nơi mà không bị bắt.

Giờ, tôi quan sát tên lính đang tiếp tục nói vào tai nghe. Làm sao tôi cảnh báo được cho Day bây giờ? Cậu hẳn đã rời đi qua cửa ban công - khi cậu về thì tôi đã biến mất và bọn chúng sẽ ở đây, sẵn sàng thẩm vấn cậu. Bọn chúng thậm chí có thể cho rằng chúng tôi là điệp viên của phe Cộng hòa. Tôi đưa ngón tay miết đi miết lại chiếc nhẫn kẹp ghim.

Chiến nhẫn kẹp ghim.

Ngón tay tôi ngừng chuyển động. Rồi tôi từ từ đẩy nó nhích từng chút một ra khỏi ngón tay đeo nhẫn ở sau lưng và cố mở những vòng xoắn kim loại của nó ra. Một tên lính liếc nhìn tôi, nhưng tôi nhắm mắt, khẽ bật lên một tiếng rên đau đớn qua miếng giẻ. Hẳn lại quay về với cuộc trò chuyện. Tôi rà ngón tay xuôi chiếc nhẫn đang xoắn ốc và kéo thẳng nó ra, những chiếc kẹp ghim bị xoắn tới sáu lần. Tôi mở hai vòng đầu. Rồi tôi duỗi thẳng phần kẹp ghim còn lại uốn nó lại thành hình dạng mà tôi hy vọng là một chữ z choãi ra. Hành động này khiến cả hai cánh tay tôi bị chuột rút đến phát đau.

Đột nhiên một tên lính ở ban công ngừng nói chuyện để kiểm tra tình hình dưới phố. Hẳn cứ như vậy một lúc, đôi mắt tìm kiếm. Nếu hẳn có nghe thấy tiếng Day thì giờ Day chắc hẳn đã lại biến mất rồi. Tên lính sẫm soi các mái nhà, sau đó không còn hứng thú nữa và trở lại tư thế lúc trước. Xa

xa phía cuối hành lang bệnh viện, tôi nghe thấy tiếng người nói chuyện và tiếng bánh xe lăn trên sàn gạch không lẫn vào đâu được. Chúng đang mang cáng đến.

Tôi phải nhanh lên thôi. Tôi cho một, rồi hai cái kẹp ghim bị bẻ cong vào lỗ khóa còng tay. Cánh tay tôi đau không chịu nổi, nhưng tôi không còn thời gian để cho chúng nghỉ ngơi, cẩn thận, tôi đẩy một dây kim loại xoay trong ổ khóa, cảm nhận nó cọ vào ruột khóa cho đến khi cuối cùng nó cũng chạm vào cái lẫy. Tôi xoắn cái kẹp ghim, đẩy cái lẫy sang một bên.

“Quân tiếp viện từ DesCon đang trên đường đến,” một tên lính lâm bẫm. Khi hắn nói vậy, tôi dịch chuyển cái ghim thứ hai và nghe thấy cái chốt bên trong ổ khóa kêu tách một tiếng rất nhỏ, gần như không thể nhận ra. Hai tên lính và một y tá đẩy xe cáng vào phòng, dừng lại một chút ở cửa, rồi đẩy nó về hướng tôi. Khóa còng tay đã mở - tôi cảm thấy cái còng rời khỏi tay mình với một tiếng lách cách nhẹ nhàng. Một tên lính dán đôi mắt xanh đục vào tôi và mím chặt đôi môi dày bự. Hắn đã để ý đến thay đổi rất nhỏ trên nét mặt tôi, và cũng nghe thấy cả tiếng lách cách. Hắn liếc mắt xuống tay tôi. Nếu tôi định chạy thoát thân thì bây giờ chính là cơ hội duy nhất.

Đột ngột tôi vịn người về phía thành giường, nhảy xuống đất. Còng tay rơi xuống giường và chân tôi chạm sàn. Cảm giác chóng mặt đập vào tôi như một bức tường nước, nhưng tôi vẫn cố gắng chặn nó lại. Tên lính chĩa súng vào tôi hét to cảnh báo nhưng đã quá muộn. Tôi dùng hết sức bình sinh đạp chiếc xe cáng - nó đổ xuống sàn, kéo theo một tên lính. Một tên lính khác tóm lấy tôi, nhưng tôi hụp người xuống, thoát được cú vồ của hắn.

Mắt tôi tập trung về phía ban công.

Nhưng vẫn có ba tên lính nữa đứng đó. Chúng chạy lại phía tôi. Tôi tránh được hai tên nhưng tên thứ ba đã choàng tay qua vai tôi và kẹp một

cánh tay ngang cổ tôi, gã ném tôi xuống, làm tôi hụt hơi. Tôi điên cuồng vật lộn cố thoát thân.

“Nằm im!” một tên kêu lên, trong khi một tên khác cố bập một bộ còng tay mới vào cổ tay tôi. Hẳn rống lên khi tôi vịn người bập rảng vào tay hắn.

Không ổn. Tôi đã bị bắt, tôi đã bị cầm tù.

Đột nhiên, cửa kính ban công vỡ tan thành triệu mảnh. Đám lính quay ngoắt lại, hoang mang. Mọi thứ đang quay cuồng. Giữa những tiếng bước chân và tiếng la hét, tôi nhìn thấy hai người từ ban công lao vào phòng.

Tôi nhận ra một người là con gái. Kaede? Tôi ngờ vực nghĩ. Người kia là Day.

Kaede đá vào cổ một tên lính, Day lao vào tên lính đang đè tôi xuống và đánh hắn ngã văng ra sàn. Chưa ai kịp phản ứng, Day đã lại đứng dậy. Cậu nắm cả hai tay tôi kéo tôi đứng dậy.

Kaede đã ở mép ban công rồi. “Đừng bắn chúng!” Tôi nghe thấy một tên lính hét lên phía sau. “Chúng là tài sản có giá lắm đấy!” Day vội kéo cả hai chúng tôi ra ngoài ban công, rồi nhảy phắt lên mép lan can. Cậu và Kaede cố kéo tôi đứng thẳng dậy trong khi hai lính gác nữa chạy về phía chúng tôi.

Nhưng tôi bắt đầu quy gối xuống. Năng lượng bộc phát của tôi không là gì so với trận ốm kéo dài - tôi quá yếu. Day nhảy ngược trở lại và quỳ xuống bên cạnh tôi. Kaede hét lên một tiếng, đẩy một tên lính ngã ra đất. “Hẹn nhau ở đó nhé!” cô ta hét lớn. Rồi cô ta xộc vào phòng giữa cảnh hỗn loạn, quật ngã đám lính. Tôi thấy cô ta thoát được khỏi chúng và biến mất ở hành lang.

Day cầm tay tôi vòng qua cổ cậu. “Đừng buông ra nhé.” Khi Day đứng thẳng dậy, tôi quắp chặt chân bám chắc vào lưng cậu. Cậu leo lên rìa ban

công, ủng kê lạo xạ trên đồng thủy tinh vỡ, rồi cậu nhảy lên gờ tường bao quanh tầng hai. Tôi lập tức hiểu ra chúng tôi đang đi đâu. Tất cả chúng tôi đang hướng lên mái nhà, nơi các chiến đấu cơ đang đợi sẵn. Kaede đang đi lối cầu thang. Còn chúng tôi chọn con đường thẳng hơn.

Chúng tôi lần theo rìa tầng hai. Tôi vận hết sức bình sinh bám thật chặt. Những sợi tóc của Day lướt qua mặt tôi khi cậu đu người đưa chúng tôi lên gờ tường tầng ba. Tôi cảm thấy hơi thở gấp gáp, cơ bắp căng cứng của cậu đang áp vào da tôi. Còn hai tầng nữa. Một tên lính cố bám theo chúng tôi, quyết định từ bỏ, rồi chạy vội vào trong để đi theo lối cầu thang.

Day vật lộn giữ thăng bằng khi lôi chúng tôi lên thêm một tầng nữa. Chúng tôi đã gần lên đến nóc nhà rồi. Quân lính bắt đầu đổ tràn ra bãi cỏ phía dưới. Tôi có thể thấy chúng đang chĩa súng về phía chúng tôi. Day nghiêng rãnh, thả tôi xuống rìa tường. “Đi trước đi,” cậu thì thầm, rồi đẩy tôi lên. Tôi bám lấy rìa mái nhà, vận hết sức đu người lên. Cuối cùng, khi đã leo được qua bờ tường, tôi quay ngoắt lại túm lấy tay Day. Cậu cũng nhảy lên mái nhà. Tôi nhìn thấy một vết đỏ thẫm trên tay Day. Chắc cậu bị thương trong lúc trèo.

Tôi cảm thấy đầu óc quay cuồng. “Tay cậu,” tôi cất lời, nhưng cậu chỉ lắc đầu, vòng tay qua eo tôi, dẫn tôi về phía chiếc chiến đấu cơ gần nhất trong dãy chiến đấu cơ trên mái nhà. Đám lính bắt đầu tràn ra từ cửa sân thượng - tôi nhìn thấy rõ người đang chạy nhanh nhất về phía chúng tôi. Kaede.

Chương 24

DAY

Kaede không lãng phí thời gian, cô ta ra hiệu về phía chiếc chiến đấu cơ gần chúng tôi nhất và chạy vọt lên chỗ thang dẫn vào buồng lái. Tiếng súng nổ thành tràng. June nặng nề tựa vào người tôi. Tôi có thể cảm nhận được cô đang đuối sức dần, nên tôi kéo cô dậy ôm sát vào ngực. Nhận thấy Kaede đang định làm gì, đám lính đã lên tới mái bèn di chuyển nhanh hơn. Nhưng cô ta cách bọn chúng quá xa. Tôi vội vã dẫn cả hai chúng tôi tiến về phía cái thang.

Động cơ phản lực gầm lên khi chúng tôi đến được bậc thang đầu tiên, và ngay phía dưới thân máy bay, hai ống xả lớn nghiêng chậm chậm hướng xuống mặt sàn. Kaede đang vào số chuẩn bị phóng vút lên bầu trời. “Rào cái căng lên!” Kaede hét to từ buồng lái. Rồi cô ta lại thụp xuống khuất khỏi tầm nhìn, tuôn ra một tràng chữ rủa.

“Cho mình xuống,” June nói. Cô nhảy xuống, loạng choạng, rồi lại đứng thẳng dậy bước hai bước đầu tiên. Tôi ở sau lưng cô, mắt không rời đám quân lính. Bọn chúng gần đến đây rồi. June chật vật lên được đầu cầu thang và trèo vào buồng lái. Tôi leo vội lên được nửa thang thì một tên lính túm được ống quần tôi kéo tôi xuống. Nhớ giữ thăng bằng. Đứng trên mũi bàn chân. Bắt đúng những điểm quan trọng của đối thủ. Những bài học chiến đấu của June đồng loạt ùa về trong đầu tôi. Khi tên lính vồ lấy tôi, tôi cúi người, di chuyển sang bên hông hắn và vận hết sức đánh vào ngay bên dưới sườn hắn. Hắn ta khụy một bên đầu gối đổ sập xuống. Đòn thọc mạng sườn.

Thêm hai tên lính nữa với được tới chỗ tôi và tôi gồng người lên. Nhưng rồi một tên thét lên, ngã ngửa người khỏi thang với một viên đạn găm vào

vai. Tôi liếc lên buồng lái.

June đang cầm khẩu súng của Kaede ngắm bắn đám lính. Tôi trở lại thang và nhảy lên đầu cầu thang, nơi June đã yên vị ở ghế giữa, ngay sau Kaede. “Vào luôn đi!” Kaede gắt lên. Động cơ lại rú lên một lần nữa. Phía sau tôi, vài lính gác đã bắt đầu trèo lên những bậc thang đầu tiên.

Tôi nhảy lên tay vịn kim loại ở một bên thang, tóm lấy vách buồng lái và đẩy mạnh hết cỡ, cái thang lao đảo trong giây lát rồi bắt đầu đổ nghiêng, đám lính hét lên cảnh báo và vội tung người tránh ra xa. Lúc cái thang đổ sập xuống mặt sàn, tôi đã vào được trong máy bay và yên vị ở cái ghế cuối cùng. Kaede đóng cửa buồng lái. Tôi cảm thấy dạ dày hẫng xuống khi chúng tôi phóng thẳng từ mái nhà vượt lên trên các tòa nhà. Qua cửa kính buồng lái, tôi có thể thấy đám phi công đang vội vã lao vào trong những chiếc phản lực đậu trên các tòa nhà gần đó cũng như chiếc thứ hai trên mái bệnh viện.

“Khốn kiếp thật,” Kaede thốt lên từ ghế trước. “Tôi sẽ giết chúng, chúng bắn trúng sườn tôi rồi.” Tôi cảm thấy ống xả của máy bay đang chuyển hướng. “Giữ chắc nhé. Chuyển bay sẽ dữ dội lắm đấy.”

Chúng tôi ngừng tăng độ cao. Động cơ gầm rú inh tai.

Rồi chúng tôi bắn về phía trước. Mọi thứ lao vùn vụt vào chúng tôi và áp suất trong đầu tôi tăng dần khi Kaede đẩy chiếc phi cơ lao đi càng lúc càng nhanh. Cô ta hú lên một tiếng. Gần như ngay lập tức, tôi nghe thấy một giọng nói lạo xạo trong khoang lái.

“Phi công, anh được lệnh hạ cánh khẩn cấp.” Giọng nói có vẻ lo lắng. Chắc hẳn là từ một chiếc máy bay đang theo đuôi chúng tôi. “Chúng tôi sẽ bắn. Tôi nhắc lại, hạ cánh ngay lập tức, nếu không chúng tôi sẽ bắn.”

“Chỉ có một chiếc đang theo sau chúng ta, xử lý thôi. Hít một hơi nào, các bạn.” Kaede ngoặt gập và tôi suýt ngất vì sự thay đổi áp suất.

“Cậu không sao chứ?” tôi lớn tiếng hỏi June. Cô đáp gì đó, nhưng tiếng động cơ gầm rú khiến tôi không nghe rõ.

Đột nhiên, Kaede giật ngược một cái nút và đẩy hết cỡ một cái cần về phía trước. Đầu tôi va mạnh vào thành buồng lái. Chúng tôi lộn đứng 180 độ trong chưa đầy một giây. Tôi nhìn thấy một chiếc máy bay đang phóng thẳng về phía chúng tôi với tốc độ kinh hoàng. Theo bản năng, tôi vung hai bàn tay lên.

June cũng hét lên, “Kaede, nó...”

Kaede bắt đầu bắn. Một cơn mưa những tia sáng chói bắn từ máy bay của chúng tôi về phía cái máy bay trước mặt. Động cơ kéo chúng tôi lên cao tiến về phía trước. Tiếng nổ vang lên phía sau chúng tôi - cái máy bay kia hẳn đã dính đạn ở thùng xăng hoặc bị bắn xuyên thẳng qua buồng lái.

“Giờ bọn chúng muốn theo đuôi chúng ta thì sẽ khốn đốn chán,” cô ta hét to. “Chúng ta đã dẫn trước khá xa rồi và bọn chúng không muốn cắt qua mặt trận đâu. Tôi sẽ bắt cục cưng này bay hết tốc độ, vài phút nữa là chúng ta đến lãnh thổ Cộng hòa thôi.” Tôi không hỏi cô ta định bay thế nào qua mặt trận để không bị bắn hạ.

Nhìn xuyên qua buồng lái về phía những tòa nhà cao chót vót của vùng Thuộc địa, tôi thở hắt ra, dựa hẳn người vào ghế. Những ánh đèn lấp lánh, những tòa cao ốc sáng lóa, tất cả những thứ cha tôi từng miêu tả với tôi trong những buổi tối ít ỏi của một năm chúng tôi còn có thể gặp ông. Nhìn từ xa, trông chúng mới đẹp đẽ làm sao.

“Thế,” Kaede nói, “không phải tôi đang lãng phí xăng đấy chứ? Day, chúng ta vẫn đến Denver chứ?”

“Đúng,” tôi đáp.

“Kế hoạch là gì vậy?” Giọng June còn yếu, nhưng vẫn đầy quả quyết, nhận thức rõ chúng tôi sắp làm điều gì đó mang tính quyết định. Cô tin chắc có gì đó bên trong tôi đã thay đổi.

Tôi thấy bình tĩnh đến lạ lùng. “Chúng ta đang hướng về Tháp Thủ đô,” tôi đáp. “Tớ sẽ tuyên bố với nước Cộng hòa tớ ủng hộ Anden.”

Chương 25

JUNE

Mất vài phút để vào được biên giới Cộng hòa. Điều đó có nghĩa là, với tốc độ của chúng tôi lúc này (để chừng hơn tám trăm dặm một giờ; chúng tôi đều cảm thấy áp suất thay đổi đột ngột khi chúng tôi vượt qua được bức tường âm thanh, giống như bị kéo ra khỏi bùn sâu vậy), chúng tôi chỉ cách mặt trận tầm hai mươi dặm và cách Denver khoảng vài trăm dặm. Day kể cho tôi mọi điều Kaede đã chia sẻ với cậu, về quân Ái Quốc và con người thật của Razor, về Eden, rồi quyết tâm hất cẳng Cử tri của Quốc hội. Tất cả những điều tôi đã phát hiện ra và một số thứ khác. Đầu óc tôi đã mờ mịt từ lúc chúng tôi trốn khỏi phòng và tìm cách lên được sân thượng bệnh viện. Bây giờ, với không khí ngoài trời giá lạnh và tốc độ bay của Kaede, tôi đã có thể tính toán cụ thể rõ ràng hơn một chút.

“Chúng ta đang áp sát mặt trận,” Kaede nói. Ngay khi những lời đó vừa bật ra khỏi miệng cô ta, tôi nghe thấy những tiếng nổ xa xa. Chúng bị bóp nghẹt, nhưng chúng tôi chắc phải ở trên độ cao hàng nghìn mét và tôi vẫn có thể cảm thấy sự chấn động mỗi lần chúng vang lên. Máy bay bất ngờ tăng độ cao và tôi bị ép chặt vào ghế. Cô ta đang cố đưa máy bay lên cao hết mức để chúng tôi không bị tên lửa mặt đất bắn hạ. Tôi cố thở sâu và giữ bình tĩnh trong khi chúng tôi tiếp tục lên cao. Tai tôi ù đi. Tôi thấy Kaede rơi vào trận địa của một đội chiến đấu cơ Thuộc địa. “Chúng ta sẽ phải sớm cắt đuôi chúng,” cô ta lẩm bẩm. Giọng cô ta toát lên sự đau đớn, có lẽ do một vết thương đạn bắn. “Bám chặt nhé.”

“Day?” tôi cố gọi.

Tôi không nghe thấy gì cả, và trong một giây tôi tưởng cậu đã ngất. Rồi cậu đáp, “Vẫn ở đây.” Giọng cậu rã rời, như thể cậu đang phải cố gắng để

không ngắt lịm.

“Chỉ còn cách Denver vài phút nữa thôi,” Kaede nói.

Chúng tôi đã ổn định trở lại. Khi ngó ra ngoài buồng lái nhìn những đám mây xa xa bên dưới, tôi nghẹn thở. Những chiếc khí cầu (trong tầm mắt, để chừng phải có hơn một trăm năm mươi chiếc) điểm xuyết lên bầu trời như những chữ thập tí hon đang lao xuyên không trung, dàn hàng đến tận chân trời. Khí cầu Thuộc địa đều có một sọc vàng đặc trưng mà từ trên này chúng tôi vẫn có thể nhìn thấy. Không xa phía trước chúng là một dải không phận quang đấng nơi những tia sáng và khói mù xẹt qua xẹt lại, và ở phía bên kia là những hàng khí cầu mà tôi có thể nhận ra: khí cầu Cộng hòa, được đánh dấu bằng một ngôi sao đỏ màu máu bên sườn. Khắp nơi, những chiến đấu cơ đang điên cuồng giữa cuộc không chiến. Chúng tôi hẳn phải ở phía trên chúng một trăm năm mươi mét - nhưng tôi không chắc khoảng cách đó đã đủ an toàn chưa.

Chuông báo động kêu bíp bíp trên bảng điều khiển của Kaede. Một giọng nói vang lên trong buồng lái. “Phi công, anh không được phép bay trong khu vực này,” nó nói (nam giới, giọng Thuộc địa). “Đây không phải đội của anh. Anh được lệnh hạ cánh xuống DesCon 9 ngay lập tức.”

“Từ chối,” Kaede trả lời. Cô ta lại cho máy bay lên cao hơn.

“Phi công, anh được lệnh hạ cánh xuống DesCon 9 ngay lập tức.”

Kaede lập tức tắt mic và quay lại nhìn chúng tôi. Cô ta có vẻ vui mừng hơi quá về tình thế của chúng tôi. “Gã trời đánh đó đang đuổi theo chúng ta,” cô ta nói bằng giọng vờ hống hách. “Chúng ta có hai điểm nóng ở đuôi.” Rồi cô ta lại bật mic lên hào hứng trả lời, “Từ chối, DesCon. Tôi sẽ bắn anh rơi luôn.”

Lần này phi công ở chiếc máy bay kia có vẻ bất ngờ và giận dữ. “Đổi hướng và nhận lấy...”

Kaede hét lên một tiếng xé tai. “Rạch trời thôi các chàng trai!” Cô ta cho máy bay lao vút lên với một tốc độ kinh hoàng, rồi lộn một vòng. Những tia đạn sáng lóa sượt qua cửa sổ buồng lái - hai chiến đấu cơ theo đuôi chúng tôi chắc đã đến đủ gần để khai hỏa. Tôi cảm giác dạ dày hẫng xuống khi Kaede đột ngột tắt động cơ, cho máy bay bổ nhào. Chúng tôi rơi với tốc độ khiến tầm nhìn của tôi chỉ còn hai màu đen trắng. Tôi cảm thấy chính mình đang mờ dần.

Một lát sau, tôi giật mình tỉnh lại. Chắc tôi đã bị ngất. Chúng tôi đang rơi. Chúng tôi đang lao thẳng xuống mặt đất. Những chiếc khí cầu ở phía dưới chúng tôi lớn dần - trông như thể chúng tôi đang lao thẳng vào một chiếc trong số đó. Không, chúng tôi đang lao quá nhanh, chúng tôi sẽ vỡ tan thành mất. Thêm nhiều tia sáng loang loáng sượt qua chúng tôi. Hai chiến đấu cơ theo đuôi cũng lao xuống theo chúng tôi.

Rồi, không hề báo trước, Kaede lại bật động cơ. Chúng gầm lên khởi động. Cô ta kéo mạnh cần điều khiển về phía sau và chiếc máy bay lộn nửa vòng để lại hướng mũi lên trời. Tôi gần như bị hút chặt vào ghế trước sự thay đổi đột ngột này. Tầm nhìn của tôi lại đen kịt, và lần này tôi không biết thời gian đã trôi qua bao lâu. Vài giây? Vài phút? Tôi nhận ra chúng tôi đang lao vút trở lại bầu trời.

Hai chiến đấu cơ kia phóng vọt xuống. Chúng cố quay lên nhưng đã quá muộn. Phía sau chúng tôi, một vụ nổ lớn khiến cả ba chúng tôi rung lên bần bật trên ghế - hai chiếc máy bay kia chắc hẳn đã đâm vào khí cầu với sức mạnh của hàng chục quả bom. Những ngọn lửa vàng cam bùng lên từ một trong những khí cầu Thuộc địa. Chúng tôi đang vút qua không phận trống giữa hai quốc gia, và Kaede lại lộn một vòng để cứu chúng tôi khỏi một loạt đạn nữa. Chúng tôi vượt qua vùng không phận đó và cắt xuyên qua bầu trời phía trên những khí cầu Cộng hòa.

Một máy bay Thuộc địa, lạc trong hỗn loạn. Tôi hỗn hển nhìn quang cảnh bên ngoài, bản khoản không biết quân Cộng hòa có hoang mang khi

thấy quân Thuộc địa tấn công một trong những chiến đấu cơ của mình không. Nếu có, nó sẽ cho chúng tôi đủ thời gian để vượt qua vùng mặt trận.

“Cứ bay lộn nhào tuyệt nhất cô cậu từng thấy, tôi dám cược là thế đấy,” Kaede vừa nói vừa cười lớn. Giọng cô ta có vẻ gượng gạo hơn bình thường.

Giờ cách chúng tôi không xa là những tòa tháp Denver lừng lững cùng Bộ Giáp góm ghiếc của thành phố, giấu mình giữa một biển mây mù thường trực. Phía sau chúng tôi, tôi nghe thấy những tiếng súng đầu tiên khi các máy bay Cộng hòa bắt đầu đuổi theo cố bắn hạ chúng tôi.

“Làm sao chúng ta tiến vào bên trong bây giờ?” Day hét lên khi Kaede cho máy bay lộn vòng, bắn một quả tên lửa về phía sau, và tiếp tục tăng tốc.

“Tôi sẽ đưa chúng ta vào,” cô ta hét lớn trả lời.

“Cứ bay trên cao thì chúng ta không thành công đâu,” tôi đáp. “Bộ Giáp có tên lửa dàn hàng ở tất cả các phía của bức tường. Chúng sẽ bắn hạ chúng ta trước khi chúng ta có cơ hội vượt qua để vào thành phố?”

“Không có thành phố nào là không thể bị xâm nhập.” Kaede cho máy bay hạ độ cao, cho dù máy bay Cộng hòa vẫn tiếp tục đuổi theo chúng tôi. “Tôi biết mình đang làm gì”

Chúng tôi đang tiến rất nhanh vào Denver. Tôi có thể thấy những bức tường xám sừng sững của Bộ Giáp vươn lên trước mặt chúng tôi, một chướng ngại vật có một không hai trên lãnh thổ Cộng hòa, và những cột xám nặng nề (mỗi cái cách nhau tầm ba mươi mét) dàn hàng bao quanh. Tôi nhắm mắt lại. Không cách gì - không cách gì - Kaede có thể đưa chúng tôi vượt qua được. Có lẽ một đội chiến đấu cơ thì có thể qua được, nhưng cho dù như thế thì cũng vẫn phải bắn phá hồi lâu. Tôi tưởng tượng ra cảnh một quả tên lửa bắn trúng máy bay và ghế thoát hiểm bắn chúng tôi lên bầu trời thành phố, những phát đạn bắn thủng dù của chúng tôi, tất cả chúng tôi

rơi thẳng xuống đất. Bộ Giáp đã ngay sát rồi. Chắc hẳn từ lúc này bọn họ đã thấy chúng tôi đang tiến đến, và vũ khí của họ sẽ chĩa thẳng vào chúng tôi. Tôi cá là họ chưa từng thấy một chiếc máy bay Thuộc địa đơn độc nào.

Rồi Kaede nhào xuống. Không phải một cú bổ nhào bình thường - cô ta chúc đầu xuống theo một góc gần chín mươi độ, sẵn sàng cho cả ba đâm thẳng xuống đất. Phía sau tôi, Day đang hít một hơi sâu. Những tòa nhà phía dưới đang lao về phía chúng tôi. Cô ta không còn kiểm soát được máy bay nữa rồi. Tôi biết mà. Chúng tôi đã bị bắn.

Đến giây cuối cùng, Kaede kéo máy bay lên. Chúng tôi lướt phía trên các tòa nhà với tốc độ âm thanh, sát đến nỗi những tầng mái dường như sắp đâm thủng bụng máy bay. Ngay lập tức, Kaede bắt đầu cho máy bay bay chậm lại, cho đến khi chúng tôi chỉ còn bay với tốc độ vừa đủ để vẫn giữ máy bay ở trên không. Đột nhiên, tôi nhận ra cô ta định làm gì. Nó hoàn toàn ngu ngốc. Cô ta không đưa chúng tôi vượt qua Bộ Giáp - cô ta sẽ cố cho máy bay đi qua lối tàu hỏa vẫn dùng để ra vào Denver. Chính những đường hầm tôi từng thấy trên chuyến tàu với Cử tri. Tất nhiên. Hệ thống tên lửa đất đối không dọc tường Bộ Giáp không được thiết kế để bắn những mục tiêu như chúng tôi từ mặt đất, vì không thể bắn được ở một góc thấp như vậy. Còn súng máy trên tường thành thì không đủ lực. Nhưng nếu Kaede không ngắm chính xác, chúng tôi sẽ lao vào tường thành và nổ tung xác. Chúng tôi đã đến đủ gần để tôi có thể thấy binh lính đang chạy ngược xuôi trên nóc tường Bộ Giáp. Hệ thống liên lạc của họ chắc phải rất nhanh.

Nhưng đến mức này rồi thì nhanh hay chậm không còn quan trọng. Mới giây trước, Bộ Giáp còn cách chúng tôi hàng chục mét, đến giây sau chúng tôi đã lao đến lối vào tối đen của một đường hầm tàu để ngỏ.

“Bám chắc!” Kaede hét lớn. Cô ta cho máy bay hạ thấp hơn, cứ như là vẫn có thể làm thế được. Đường hầm há ngoác miệng phía trước chúng tôi.

Chúng tôi sẽ không thành công. Đường hầm quá bé. Rồi chúng tôi đã ở trong, và ngay lập tức đường hầm tối đen như mực. Những tia sáng rực rỡ lóe lên ở hai bên máy bay khi đôi cánh của nó rạch toang hai bên lối vào. Tiếng ầm ầm vang lên phía trên chúng tôi. Tôi nhận ra bọn họ đang hối hả đóng lối vào, nhưng quá trễ rồi.

Một giây nữa. Chúng tôi phóng vút ra khỏi cửa hầm vào Denver. Kaede kéo ngược cần lái cố giảm tốc độ.

“Kéo lên, kéo lên” Day kêu lên. Những tòa nhà vụt qua chúng tôi. Chúng tôi ở quá thấp - và đang hướng thẳng vào sườn một doanh trại cao.

Kaede đột ngột nghiêng máy bay sang một bên. Chúng tôi sượt qua tòa nhà trong gang tấc. Rồi chúng tôi bay xuống, xuống thật sự. Chiếc máy bay đâm xuống đất và trượt đi, ném chúng tôi về phía trước, kéo căng đai an toàn. Tôi có cảm giác chân tay mình rời ra. Dân thường và quân lính tràn ra từ cả hai bên phố. Vài viên đạn đập nứt kính buồng lái, tôi nhận ra đó là đạn bắn hú họa từ những người lính còn đang sửng sốt. Đám đông xếp dọc theo phố, trải dài đến mấy dãy nhà từ chỗ chúng tôi - họ há hốc miệng nhìn cái máy bay đang lật nghiêng trượt trên vỉa hè.

Cuối cùng, chúng tôi cũng dừng lại được khi một bên cánh va vào hông một tòa nhà, làm chúng tôi đâm nghiêng vào một con ngõ. Tôi giật ngược trở lại ghế. Vòm kính che buồng lái bật mở khi tôi còn chưa kịp thở bình thường trở lại. Tôi chật vật tháo đai an toàn và loạng choạng nhảy ra mép buồng lái. “Kaede.” Tôi liếc mắt nhìn cô ta và Day qua màn khói. “Chúng ta phải...”

Tôi không nói nên lời. Kaede rũ người trên ghế lái, dây đai vẫn đang quấn quanh người. Kính bảo hộ phi công vẫn đeo trên đầu - tôi đoán cô ta chẳng bao giờ thèm đeo nó vào. Đôi mắt đờ đẫn hướng về bảng điều khiển. Một vết máu nhỏ thấm trên vạt áo trước, ngay gần vết thương cô ta dính phải khi chúng tôi mới lên máy bay. Một viên đạn lạc đã xuyên qua vòm

kính buồng lái bắn vào cô khi chúng tôi đâm xuống đất. Kaede, người mới chỉ vài phút trước dường như còn không thể bị đánh bại.

Trong khoảnh khắc, tôi như bị đóng băng. Những âm thanh hỗn loạn quanh tôi mờ đi, và màn khói che phủ mọi thứ trừ tôi và xác Kaede vẫn bị cột chặt vào ghế lái. Một giọng nói nhỏ vang lên trong tâm trí tôi, xuyên qua màn sương trắng đen của sự tê liệt, một ánh sáng quen thuộc, rung động kéo tôi về hiện thực.

Bước đi, nó nói với tôi. Ngay.

Tôi rời mắt, cuồng loạn tìm Day. Cậu không còn ngồi trong máy bay nữa. Tôi bò lên mép cánh và trượt bừa qua màn khói và những mảnh vỡ cho đến khi tiếp đất bằng tay và đầu gối. Tôi không nhìn thấy gì.

Rồi, qua màn khói, Day lao về phía tôi. Cậu kéo chân tôi. Tôi đột nhiên nhớ lại lần đầu tiên gặp cậu, bất chợt xuất hiện với đôi mắt xanh da trời và khuôn mặt lấm lem, chìa tay về phía tôi. Khuôn mặt cậu tràn ngập đau đớn. Chắc cậu cũng đã nhìn thấy Kaede.

“Cậu đây rồi, mình cứ tưởng cậu ra ngoài rồi,” cậu thì thầm khi chúng tôi loạng choạng bước qua những mảnh vỡ máy bay. “Về phía đám đông đi.” Hai chân tôi đau nhức. Cú tiếp đất vừa rồi chắc hẳn đã khiến tôi thâm tím hết cả mình mất.

Chúng tôi dừng lại phía dưới một bên cánh gãy ngay khi toán lính đầu tiên lao tới máy bay. Một nửa đám lính lập thành một hàng rào tạm thời ngăn cách dân thường, lưng họ quay về phía chúng tôi. Những người lính khác rọi đèn qua màn khói và đồng kim loại vỡ nát, tìm kiếm người sống sót. Một người chắc hẳn đã thấy Kaede vì anh ta hét lên gì đó với những người khác và ra hiệu gọi họ lại. “Đây là phản lực của Thuộc địa,” anh ta hét, giọng ngờ vực. “Một chiếc phản lực bay qua được Bộ Giáp vào Denver.” Chúng tôi đang tạm thời thoát khỏi tầm nhìn dưới cánh máy bay

này, nhưng họ có thể phát hiện ra chúng tôi bất kỳ lúc nào. Hàng rào lính tạm thời ngăn cách chúng tôi với đám đông.

Quanh chúng tôi và khắp thành phố, vang lên tiếng thủy tinh vỡ, súng bắn, tiếng người gào thét, cầu khẩn - dường như chỉ những người ở gần xác máy bay nhất mới nhận ra có một chiếc máy bay Thuộc địa bị rơi. Tôi liếc về phía Tháp Thủ đô đang sừng sững. Giọng Anden đang vang lên từ mọi dãy phố và mọi loa phát thanh - hình ảnh trực tiếp của anh chắc hẳn đang được phát trên mọi màn hình khổng lồ trong thành phố... và trên toàn quốc. Tôi nhìn thấy người nổi loạn giận dữ đang ném những chai bom xăng về phía binh lính. Dân chúng không hề biết rằng Quốc hội đang ngồi phía sau, chờ đợi sự giận dữ của họ lan tràn đủ để đưa Razor lên thay thế Anden. Anden sẽ chẳng có cách nào xoa dịu được đám đông này. Tôi đoán những cuộc biểu tình tương tự cũng đang nổ ra trên khắp đất nước, trên từng con phố, từng đô thị. Nếu quân Ái Quốc phát sóng thành công cái chết của Cử tri từ hệ thống loa của Tháp Thủ đô, thì chắc hẳn đã có một cuộc cách mạng rồi.

“Nào,” Day nói.

Chúng tôi lao ra từ dưới cánh máy bay, tranh thủ sự lơ là của hàng rào lính. Chưa tên nào kịp tóm lấy hoặc bắn thì chúng tôi đã xuyên qua chúng, luồn lách vào đám đông và hòa vào dòng người. Ngay lập tức Day cúi đầu kéo cả hai xuyên qua những đôi chân đôi tay dày đặc. Tay cậu nắm chặt tay tôi. Hơi thở của tôi rời rạc nặng nề, nhưng lúc này tôi quyết tâm không thể kéo chúng tôi chậm lại. Tôi dẫn bước. Mọi người hét lên vì bất ngờ khi chúng tôi băng qua.

Phía sau chúng tôi, đám lính bắt đầu báo động. “Đó!” một người hét lên. Vài tiếng súng vang lên. Bọn họ đang đuổi theo chúng tôi.

Chúng tôi lao về phía trước, xuyên qua đám đông. Thình thoảng tôi nghe thấy tiếng mọi người la hét, “Có phải Day không?” “Có phải Day trở lại

trên một chiếc máy hay Thuộc địa không?” Khi ngó lại phía sau, tôi có thể nói chắc một nửa đám lính đang đi nhầm đường, không xác định được chúng tôi đã theo hướng nào. Một vài người khác vẫn theo sát dấu vết chúng tôi. Chúng tôi bây giờ chỉ còn cách Tháp Thủ đô một dãy nhà, nhưng với tôi nó dường như xa hàng dặm. Thình thoảng, tôi thoảng nhìn thấy nó xuyên qua những thân người đang chen lấn xô đẩy xung quanh. Những màn hình khổng lồ cho thấy Anden đang đứng ở ban công, một hình hài bé nhỏ cô độc trong bộ quần áo đen đỏ, chìa hay bàn tay ra cầu viện sự giúp đỡ.

Anh cần sự giúp đỡ của Day.

Phía sau chúng tôi, bốn tên lính đang dần dần bắt kịp. Cuộc truy đuổi đã rút cạn phần sức lực cuối cùng của tôi. Tôi thở hổn hển, cố gắng thở. Day đã di chuyển chậm hơn để tôi không bị tụt lại, nhưng tôi dám chắc chúng tôi sẽ không bao giờ đến được đó với tốc độ này. Tôi siết chặt tay cậu, lắc đầu.

“Cậu phải đi trước,” tôi kiên quyết nói với Day.

“Cậu dở hơi à.” Cậu mím môi kéo cả hai tiến nhanh hơn. “Chúng ta gần đến nơi rồi.”

“Không.” Tôi ngả người gần cậu hơn trong khi chúng tôi vẫn tiếp tục đi xuyên qua đám đông. “Đây là cơ hội duy nhất của chúng ta. Sẽ chẳng ai trong chúng ta đến được đó nếu mình cứ tiếp tục ngáng chân thế này.”

Day do dự, giằng xé. Chúng tôi từng bị chia cắt một lần - giờ cậu đang phân vân không biết để tôi đi lúc này có đồng nghĩa với việc cậu sẽ mãi mãi không còn gặp lại tôi. Nhưng chúng tôi không còn thời gian để cậu cân nhắc.

“Mình không chạy nhanh được, nhưng mình có thể trốn vào đám đông. Tin mình đi.”

Đột ngột, cậu nắm chặt eo tôi, kéo tôi lại ôm thật chặt rồi đặt lên môi tôi những nụ hôn cuồng dã. Những nụ hôn cháy bỏng. Tôi cũng đắm đuối hôn đáp trả và lướt tay trên lưng cậu. “Mình xin lỗi vì đã không tin cậu,” cậu thì thào. “Trốn đi, giữ an toàn nhé. Hẹn sớm gặp lại.” Rồi cậu siết tay tôi và biến mất. Tôi hít vào trong buồng phổi một làn hơi lạnh buốt. Đi thôi, June. Không còn thời gian đâu.

Tôi đứng nguyên tại chỗ, quay người, và khom mình xuống ngay khi đám lính tiến đến nơi. Người đầu tiên thậm chí còn không nhận ra tôi đang đi tới. Giây trước hẳn còn đang chạy, giây sau tôi đã ngáng chân làm hẳn ngã ngửa ra đất. Tôi không dám dừng lại để nhìn - thay vào đó, tôi lẩn ngược trở lại vào đám đông đang giận dữ, cúi đầu len lỏi qua dòng người cho đến khi đám lính xa dần. Tôi không tin nổi có nhiều người ở đây đến vậy. Giao tranh giữa thường dân và cảnh sát nổ ra khắp nơi. Phía trên cao, những màn hình khổng lồ chiếu trực tiếp khuôn mặt Anden, vẻ mặt nghiêm nghị; anh đang khẩn cầu từ phía sau tấm kính bảo vệ.

Sáu phút trôi qua. Khi chỉ còn cách tầng trệt Tháp Thủ đô chừng chục mét, tôi nhận ra mọi người xung quanh đang dần rơi vào im lặng. Họ không còn tập trung vào Anden nữa.

“Ở trên đó!” một người hét lên.

Họ chỉ tay về phía một chàng trai mái tóc đỏ rực, đang vắt vẻo trên một ban công của Tháp, ở phía đối diện trên cùng một tầng với Anden. Một vài ánh đèn đường chiếu lên tấm kính bảo vệ ban công, và nhìn từ đây, chàng trai đó đang tỏa sáng. Tôi nín thở dừng lại. Đó là Day.

Chương 26

DAY

Khi đến được Tháp Thủ đô tôi đã ướt đầm mồ hôi. Cơ thể tôi đau rát. Tôi vòng ra bên hông nhà không hướng ra quảng trường chính, quan sát dòng người hỗn độn đang đi qua lại từ cả hai hướng. Xung quanh tôi là những màn hình khổng lồ sáng chói mắt, tất cả đều phát cùng một hình ảnh - Cử tri trẻ đang hoài công khẩn cầu người dân trở về nhà, bảo vệ bản thân, hãy giải tán trước khi mọi việc ra ngoài tầm kiểm soát. Anh ta đang cố gắng xoa dịu họ bằng cách tuyên bố về những kế hoạch cải tổ nền Cộng hòa, hủy bỏ các kỳ Sát hạch và thay đổi cách phân công nghề nghiệp cũ. Nhưng tôi dám cá rằng cái kiểu nói sặc mùi chính trị này sẽ chẳng thể thỏa mãn đám đông. Và dù Anden nhiều tuổi hơn và khôn ngoan hơn cả June lẫn tôi, anh ta cũng đã bỏ qua phần cốt yếu đó.

Người dân không tin anh ta, và họ không tin khả năng của anh ta. Tôi dám cá Quốc hội đang hân hoan quan sát, cả Razor nữa. Liệu Anden có biết Razor chính là người đứng sau âm mưu này? Tôi nheo mắt, rồi nhảy lên bám lấy gờ tường tầng hai của tòa nhà đã bị đấu lại đường dây. Tôi cố vờ như June đang ở ngay phía sau, cổ vũ cho tôi.

Những loa phát thanh có vẻ vẫn được đấu dây theo đúng cách Kaede đã mô tả hồi chúng tôi ở Lamar. Tôi cúi xuống trên bờ tường ngay phía dưới nóc nhà để nghiên cứu đám dây. Phải rồi. Dây được nối gần như giống hệt cách tôi đã làm vào cái đêm tôi gặp June lần đầu tiên trong con hẻm đó, nơi tôi đã hỏi xin cô thuốc chữa bệnh thông qua hệ thống loa phát thanh. Chỉ có điều lần này, tôi sẽ không nói với một con hẻm mà là với toàn bộ thủ đô của nước Cộng hòa. Với toàn đất nước.

Gió chích vào má tôi và thổi vù vù qua tai tôi, khiến tôi phải liên tục thay đổi tư thế. Tôi có thể chết ngay lúc này lắm chứ. Tôi không cách nào biết được liệu lính trên mái nhà có bắn hạ tôi trước khi tôi được tương đối an toàn sau bức tường kính trên ban công, cách đám đông bên dưới hàng chục mét. Hay có thể họ sẽ nhận ra tôi là ai và tạm thời không bắn.

Tôi trèo đến tầng mười, cùng tầng Cử tri đang đứng ở ban công, rồi khom người một thoáng để nhìn xuống. Tôi đã lên đủ cao rồi, ngay khi tôi rẽ vào góc tòa nhà này, tất cả mọi người sẽ nhìn thấy tôi. Đám đông đang tập trung chủ yếu ở phía này, ngẩng mặt nhìn Cử tri, những năm đêm giờ lên giận dữ. Nhìn từ đây, tôi vẫn có thể nhìn thấy nhiều người nhuộm một vệt đỏ tươi trên tóc. Rõ ràng những nỗ lực cấm đoán của chính quyền Cộng hòa đã không mấy hiệu quả, vì mọi người đều muốn làm thế.

Bên rìa quảng trường, cảnh sát đường phố và quân lính đang dùng dùi cui đánh người dân không thương tiếc và đẩy họ lùi về phía sau bằng những dây khiên trong suốt. Tôi lấy làm ngạc nhiên vì không có nổ súng. Tay tôi bắt đầu run lên vì giận. Không có gì đáng sợ bằng hàng trăm lính Cộng hòa được nài nịt kỹ càng để chống bạo loạn, xếp thành hàng đen kịt dữ dằn chống lại đám đông những người biểu tình tay không tấc sắt. Tôi ép sát người vào tường, hít vào trong lồng ngực luồng khí mát lạnh buổi đêm, cố gắng giữ bình tĩnh. Cố gắng nhắc mình nhớ đến June, đến anh trai cô và Cử tri, nhớ rằng đằng sau những chiếc mặt nạ Cộng hòa vô hồn dưới kia, vẫn có những người tốt, cũng có cha mẹ, anh em và con cái. Tôi hy vọng chính vì Anden nên mới không có tiếng súng, hy vọng chính anh ta đã ra lệnh cho quân lính không được nổ súng vào đám đông này. Tôi phải tin vào điều đó. Nếu không, tôi sẽ chẳng bao giờ thuyết phục người dân tin vào những điều tôi sắp nói.

“Đừng sợ,” tôi nhủ thầm, mắt nhắm nghiền. “Mình không được phép sợ hãi.”

Rồi tôi bước ra khỏi bóng tối, chạy trên gờ tường cho đến khi rẽ vào góc tòa nhà và nhảy vào trong ban công gần nhất tôi tìm thấy. Tôi đối diện với quảng trường trung tâm. Lớp kính bảo vệ của ban công cao quá đầu tôi cả chục phân, nhưng tôi vẫn cảm thấy gió từ bên trên đang hút vào trong. Tôi cởi mũ ném qua lớp kính. Nó trôi xuống mặt đất, bị gió lật nghiêng. Tóc tôi xổ ra. Tôi cúi xuống và vắn một dây loa, rồi giơ cái loa lên làm micro. Và tôi chờ đợi.

Ban đầu không ai để ý đến tôi. Nhưng chẳng mấy chốc, một khuôn mặt ngược về phía tôi, có lẽ bị thu hút bởi màu tóc sáng của tôi, rồi sau đó là một khuôn mặt khác, rồi một khuôn mặt khác. Một nhóm nhỏ. Con số tăng lên thành vài chục người, tất cả bọn họ đều chỉ về phía tôi. Những tiếng la hét và tiếng ngân nga giận dữ bên dưới bắt đầu lắng xuống. Không biết June có nhìn thấy tôi không. Những tên lính xếp hàng trên các mái nhà khác chĩa súng vào tôi - nhưng họ không bắn. Họ bị mắc kẹt cùng tôi trong tình thế căng thẳng, lúng túng này. Tôi những muốn chạy. Làm điều tôi vẫn luôn làm, đã luôn làm suốt trong năm năm vừa rồi. Chạy trốn, biến mất vào bóng tối. Nhưng lần này, tôi vẫn đứng nguyên tại chỗ. Tôi đã quá mệt mỏi vì phải chạy trốn.

Đám đông càng lúc càng trật tự hơn khi càng lúc càng có thêm nhiều người ngẩng lên nhìn tôi. Ban đầu tôi nghe thấy những tiếng rì rầm hoài nghi. Có cả tiếng cười. Đó không thể là Day được, tôi tưởng tượng họ rí tai nhau như vậy. Chắc giả danh nào đấy. Nhưng tôi đứng đây càng lâu, họ càng nói to hơn. Giờ mọi người đều hướng về phía tôi. Tôi liếc nhìn về phía Anden đang đứng trên ban công, ngay cả anh ta cũng đang nhìn tôi. Tôi nín thở, hy vọng anh ta không quyết định ra lệnh bắn tôi. Anh ta có cùng phe với tôi không?

Rồi tất cả mọi người kêu vang tên tôi. *Day! Day! Day!* Tôi không tin nổi vào tai mình. Họ đang ngân vang tên tôi, tiếng kêu của họ vang vọng trên mọi dãy nhà, lan đến mọi con phố. Tôi đứng chết sững, tay vẫn nắm chặt

chiếc mic tự chế, không thể rời mắt khỏi đám đông. Tôi đưa cái loa lên miệng.

“Hỡi người dân Cộng hòa!” tôi hét to. “Các bạn có nghe thấy tôi không?”

Lời tôi nói phát ra từ mọi cái loa trên quảng trường - theo tôi biết thì có khi là mọi loa phát thanh trên cả nước. Nó khiến tôi run lên. Những người đứng dưới hò reo khiến mặt đất như rung chuyển. Quân lính hẳn đã nhận được lệnh khẩn từ ai đó trong Quốc hội, vì tôi thấy một vài người giương súng cao hơn. Một viên đạn xuyên qua không khí và trúng ngay tấm kính bảo vệ ban công trước mặt tôi. Tôi không nhúc nhích.

Cử tri vội ra dấu với mấy tên lính đứng cạnh anh ta, và tất cả bọn họ đều ép tay lên tai, nói vào trong micro. Có lẽ anh ta bảo họ không được làm hại tôi. Tôi ép mình phải tin điều đó.

“Tôi sẽ không làm như thế đâu,” tôi hét về phía viên đạn đơn độc vừa bay ra. Hãy bình tĩnh. Dân chúng hoan hô rầm rĩ. “Các ông đâu muốn một cuộc nổi dậy, phải không, thưa Quốc hội?”

Day! Day! Day!

“Hôm nay, thưa Quốc hội, tôi đưa ra cho các ông một tối hậu thư.” Tôi đảo mắt về phía những màn hình khổng lồ. “Các ông đã bắt giữ một số quân Ái Quốc vì một tội ác do chính các ông gây ra. Hãy thả tự do cho họ. Tất cả bọn họ. Nếu các ông không làm vậy, tôi sẽ kêu gọi người dân hành động, và các ông sẽ có cả một cuộc cách mạng để giải quyết đây. Nhưng có lẽ không phải loại cách mạng các ông đang hy vọng đâu.” Người dân hô vang đồng tình. Tiếng ngân nga cuồn cuộn vẫn tiếp tục.

“Hỡi người dân Cộng hòa.” Họ hoan hô khi tôi tiếp tục nói. “Xin hãy lắng nghe tôi. Hôm nay, tôi đưa ra một tối hậu thư cho tất cả mọi người.”

Tiếng hò reo của họ vẫn tiếp tục cho đến khi họ nhận ra tôi đã ngừng nói, và họ cũng bắt đầu im lặng. Tôi đưa loa lại gần hơn. “Tên tôi là Day.” Giọng tôi lấp đầy không gian. “Tôi đã chống lại chính những bất công mà ngay lúc này các bạn đang phản đối ở đây. Tôi đã chịu đựng chính những điều các bạn đã phải chịu đựng. Giống như các bạn, tôi đã chứng kiến bạn bè và người thân của mình chết dưới tay lính Cộng hòa.” Tôi chớp mắt, xua tan những ký ức đang chực ùa về. Tiếp tục đi. “Tôi đã bị đói, bị đánh, bị sỉ nhục. Tôi đã bị tra tấn, bị thóa mạ và bị đàn áp. Tôi đã sống trong những khu ổ chuột cùng các bạn. Tôi đã mạo hiểm tính mạng vì các bạn. Và các bạn cũng đã mạo hiểm tính mạng vì tôi. Chúng ta đều đã mạo hiểm tính mạng vì đất nước của chúng ta - không phải đất nước giờ ta đang sống, mà là đất nước chúng ta hy vọng sẽ có. Tất cả các bạn, từng người một, đều là anh hùng.”

Những tiếng hoan hô hân hoan đáp lại lời tôi, cho dù đám lính bên dưới đang hoài công dập tắt và bắt giữ những người gây rối, trong khi những tên khác tìm cách vô hiệu hóa hệ thống loa phát thanh đã bị đấu lại dây nhưng cũng đành thất bại. Tôi nhận ra Quốc hội đang lo sợ. Họ sợ tôi, y như từ trước đến nay. Vì thế tôi tiếp tục nói - tôi kể cho người dân nghe chuyện đã xảy ra với mẹ và anh em của tôi, cũng như chuyện đã xảy ra với June. Tôi kể cho họ về quân Ái Quốc, về âm mưu ám sát Anden của Thượng nghị viện. Tôi hy vọng Razor đang nghe và đang giận điên lên. Suốt trong quá trình ấy, sự chú ý của người dân không hề dao động.

“Các bạn có tin tôi không?” tôi hỏi. Đám đông đồng thanh trả lời. Biển người và tiếng hò hét inh tai của họ thật choáng ngợp. Nếu mẹ tôi còn sống, nếu cha tôi và anh John có mặt ở đây, liệu họ có mỉm cười với tôi không? Tôi hít một hơi thở sâu, run rẩy. Hãy hoàn thành những gì mà đã đến đây để làm nào. Tôi tập trung vào người dân, vào Cử tri trẻ. Tôi gom hết dũng khí, và tôi nói những lời tôi không bao giờ nghĩ mình sẽ nói.

“Hỡi người dân Cộng hòa, hãy hiểu rõ kẻ thù của các bạn. Kẻ thù của các bạn là lối sống Cộng hòa, là những luật lệ và lễ thói đã kìm giữ chúng ta, là cái chính phủ đã đưa chúng ta đến bước này: Cỗ Cử tri, Quốc hội.” Tôi giơ tay chỉ về phía Anden. “Nhưng tân Cử tri... Không. Phải. Kẻ. Thù. Của. Các. Bạn!” Người dân chột im lặng. Những đôi mắt nhìn tôi trân trân. “Các bạn tưởng Quốc hội muốn ngừng các kỳ Sát hạch hay sẽ giúp đỡ gia đình các bạn? Đó là điều dối trá.” Tôi chỉ tay vào Anden khi nói điều này, và lần đầu tiên, tôi sẵn lòng tin anh ta. “Cử tri còn trẻ và tham vọng, và anh ta không phải cha anh ta, Cử tri muốn đấu tranh vì các bạn, như tôi đấu tranh vì các bạn, nhưng trước tiên anh ta cần các bạn cho anh ta cơ hội đó. Nếu các bạn ủng hộ và hỗ trợ anh ta, anh ta sẽ hỗ trợ chúng ta. Anh ta sẽ thay đổi nhiều điều vì chúng ta, từng bước một. Anh ta có thể xây dựng cái đất nước mà tất cả chúng ta đều hy vọng sẽ có. Tôi đến đây hôm nay vì mọi người - và vì anh ấy. Các bạn có tin tôi không?” Tôi cao giọng: “Hỡi người dân Cộng hòa, các bạn có tin tôi không?”

Yên lặng. Rồi một vài tiếng hò reo. Thêm nhiều tiếng nữa hòa chung. Họ ngược mắt giơ cao nắm tay về phía tôi, những tiếng hô không dứt, một làn sóng của sự thay đổi. “Hãy lên tiếng vì Cử tri của các bạn, như tôi đã làm, và anh ấy sẽ lên tiếng vì các bạn!”

Tiếng hò reo inh tai nhức chím mọi thứ. Cử tri trẻ không rời mắt khỏi tôi, và cuối cùng, tôi cũng nhận ra, June đã nói đúng. Tôi không muốn nhìn thấy nước Cộng hòa sụp đổ. Tôi muốn nhìn thấy nó thay đổi.

Chương 27

JUNE

Hai ngày đã trôi qua, chính xác hơn là năm mươi hai giờ tám phút đã trôi qua kể từ khi Day trèo lên đỉnh Tháp Thủ đô tuyên bố ủng hộ Cử tri. Mỗi khi nhắm mắt, tôi lại có thể nhìn thấy cậu đứng đó, mái tóc rục sáng như ngọn hải đăng trong đêm, lời cậu nói vang lên rõ ràng và mạnh mẽ khắp thành phố và đất nước. Mỗi khi mơ, tôi lại có thể cảm giác được nụ hôn cuối cùng của cậu cháy bỏng trên môi tôi, thấy nỗi sợ hãi và nhiệt huyết trong đôi mắt cậu. Đêm đó, mọi người dân Cộng hòa đều nghe cậu nói. Cậu đã trả lại quyền lực cho Anden và Anden lại có được lòng tin của cả nước, tất cả chỉ bằng một cú đòn.

Đây đã là ngày thứ hai của tôi trong một phòng bệnh ở ngoại ô Denver. Buổi chiều thứ hai không có Day bên cạnh. Trong một căn phòng cách tôi vài cánh cửa, Day đang trải qua những cuộc kiểm tra giống như tôi, để đảm bảo sức khỏe vẫn ổn và chắc chắn rằng phe Thuộc địa không cấy ghép thiết bị theo dõi gì vào đầu cậu. Cậu sẽ đoàn tụ với em trai bất cứ lúc nào. Bác sĩ của tôi đã đến kiểm tra tình hình hồi phục của tôi - nhưng quá trình khám bệnh của ông không mang chút riêng tư nào. Thật ra, khi quan sát trần phòng bệnh, tôi thấy góc nào cũng có máy quay an ninh, truyền hình trực tiếp hình ảnh của tôi đến với công chúng. Phe Cộng hòa không dám khiến cho người dân có một chút xíu cảm giác nào rằng Day và tôi không được chăm sóc cẩn thận.

Một màn hình trên tường chiếu cho tôi xem cảnh phòng Day. Đây là lý do duy nhất khiến tôi đồng ý để bị tách khỏi cậu lâu như thế này. Ước gì tôi được nói chuyện với cậu. Ngay khi họ ngừng chụp X-quang và chạy cảm biến trên người tôi, tôi sẽ đeo micro vào.

“Chào buổi sáng, cô Iparis,” bác sĩ nói trong khi mấy cô y tá gần sáu đầu cảm biến vào người tôi. Tôi lẩm bẩm chào lại, nhưng sự chú ý của tôi vẫn đang dồn vào cảnh quay Day nói chuyện với bác sĩ của cậu. Hai tay cậu khoanh lại về ngang ngực và mặt cậu toát vẻ hoài nghi. Thỉnh thoảng, sự chú ý của cậu lại tập trung về một điểm nào đó trên tường mà tôi không thể thấy được. Không biết có phải cậu cũng đang dõi theo tôi qua camera?

Tay bác sĩ nhận ra điều gì đã khiến tôi mất tập trung và uể oải trả lời tôi khi tôi chưa kịp hỏi. “Cô sẽ sớm gặp cậu ấy thôi, cô Iparis. Được chứ? Tôi hứa đấy. Nào, cô biết quy trình rồi đó. Nhắm mắt lại và thở sâu nào.”

Tôi nén giận làm theo lời anh ta. Ánh sáng chập chờn sau mí mắt tôi, rồi một cảm giác lạnh lẽo râm ran chạy xuyên qua não tôi, xuống cột sống. Họ đắp một mặt nạ có vẻ bằng gel lên miệng và mũi tôi. Trong suốt quá trình này, tôi luôn phải tự nhủ lòng đừng hoảng loạn, luôn phải cố gắng đè xuống nỗi sợ bị giam giữ và cảm giác đang chìm xuống nước. Họ chỉ đang kiểm tra thôi, tôi thầm nhắc đi nhắc lại. Họ đang kiểm tra xem có bất kỳ dấu hiệu tẩy não nào của phe Thuộc địa không, kiểm tra khả năng ổn định tâm trí, để xem liệu Cử tri - phe Cộng hòa - có thể tin tưởng tôi hoàn toàn được hay không. Vậy thôi.

Hàng tiếng đồng hồ trôi qua. Cuối cùng, cuộc kiểm tra cũng kết thúc, và bác sĩ bảo tôi có thể mở mắt ra.

“Làm tốt lắm, cô Iparis,” anh ta nói trong khi gõ gì đó trên máy tính bảng. “Cơ ho có thể vẫn còn, nhưng tôi nghĩ cô đã qua cơn nguy kịch rồi. Cô có thể ở lại bệnh viện lâu hơn nếu muốn,” anh ta mỉm cười khi thấy tôi nhăn nhó cái kỉnh, “nhưng nếu cô thích về căn hộ mới của mình hơn, chúng tôi cũng có thể thu xếp giúp cô ngay hôm nay. Dù sao đi nữa, ngài Cử tri cao quý cũng mong được nói chuyện với cô trước khi cô rời khỏi đây.”

“Day thế nào rồi?” tôi hỏi. Tôi khó có thể che giấu sự sốt ruột trong giọng nói. “Khi nào tôi có thể gặp cậu ấy?”

Bác sĩ nhăn mặt. “Không phải chúng ta vừa thảo luận về vấn đề này sao? Day sẽ được ra viện sau cô một chút. Trước tiên cậu ấy cần gặp em trai mình đã.”

Tôi dò xét nét mặt anh ta. Có một lý do khiến tay bác sĩ ngập ngừng - điều gì đó về sự hồi phục của Day. Tôi có thể thấy chuyển động rất nhẹ dưới cơ mặt anh ta. Anh ta biết điều gì đó mà tôi không biết.

Tay bác sĩ búng ngón tay kéo tôi trở về hiện thực. Anh ta đặt máy tính bảng sang một bên, vươn thẳng người và mỉm cười giả tạo. “Chậc, hôm nay chỉ thế thôi. Ngày mai chúng tôi sẽ chính thức đưa cô tái hòa nhập nước Cộng hòa, với việc phân công nhiệm vụ mới cho cô. Cử tri sẽ đến sau ít phút nữa, và cô vẫn còn chút thời gian để lấy lại tinh thần đó.” Nói xong, anh ta và mấy cô y tá mang theo đám cảm biến và máy móc rời đi, để tôi lại một mình.

Tôi ngồi trên giường đăm đăm nhìn cánh cửa. Một tấm áo choàng đỏ sậm choàng trên vai, nhưng tôi vẫn không thấy ấm áp trong căn phòng này. Khi Anden bước vào, tôi đang run rẩy.

Anh bước vào phòng với vẻ thanh lịch đặc trưng, đi boots tối màu êm như ru, mặc đồng phục và khăn quàng đen, những lọn tóc xoắn được cắt tỉa hoàn hảo, đôi kính gọng mảnh ngay ngắn trên mũi. Nhìn thấy tôi, anh mỉm cười và giơ tay chào. Cử chỉ khiến tôi quặn lòng nhớ về anh Metias, và tôi phải nhìn chăm chăm xuống chân mất một lúc để bình tĩnh lại. May thay, có vẻ anh tưởng tôi đang cúi chào.

“Cử tri,” tôi chào anh.

Anh mỉm cười, đôi mắt xanh quét khắp người tôi. “Cô cảm thấy thế nào, June?”

Tôi cười đáp lại. “Cũng ổn.”

Anden bật cười cúi đầu xuống. Anh bước lại gần hơn nhưng không ngồi xuống cạnh tôi trên giường. Tôi vẫn có thể nhận thấy sức hút trong mắt anh, cách anh theo sát từng lời tôi nói, từng chuyển động tôi làm. Bây giờ, hẳn anh đã nghe những tin đồn về quan hệ giữa tôi và Day? Nhưng dù có biết, anh cũng không để lộ ra. “Quân Cộng hòa,” anh tiếp tục, ngưng ngưng vì bị tôi bắt quả tang anh đang nhìn, “nghĩa là, chính quyền đã quyết định rằng cô đủ điều kiện để quay lại quân đội với cấp bậc cũ. Làm Đặc vụ, tại Denver này.”

Vậy là, tôi sẽ không quay lại Los Angeles. Theo tin gần đây nhất tôi nghe được, lệnh phong tỏa Los Angeles đã được dỡ bỏ sau khi Anden tiến hành điều tra những tên phản bội trong Thượng viện - cả Razor lẫn Chỉ huy Jameson đều bị bắt vì tội phản quốc. Tôi có thể tưởng tượng ra bây giờ Jameson căm thù Day và tôi đến thế nào... chỉ cần nghĩ đến vẻ giận dữ trên mặt mày ta thôi là tôi đã thấy lạnh cả sống lưng rồi.

“Cảm ơn,” tôi lên tiếng sau một lúc. “Tôi vô cùng cảm kích.”

Anden xoa tay. “Không cần đâu. Cô và Day đã giúp tôi rất nhiều.”

Tôi giơ tay lên chào anh kiểu xã giao. Người ta đã cảm nhận được tầm ảnh hưởng của Day - sau bài phát biểu ngẫu hứng của cậu, Quốc hội và quân đội đã nghe lời Anden, cho phép những người biểu tình bình an về nhà và thả tự do cho những lính Ái Quốc đã bị bắt giữ sau vụ ám sát hụt (với những điều kiện nhất định). Nếu trước đây các Thượng nghị sĩ không dè chừng Day thì giờ họ đã phải sợ rồi. Lúc này đây, cậu có khả năng khơi lên một cuộc cách mạng toàn diện chỉ bằng vài câu nói chọn lọc.

“Nhưng...” Anden hạ giọng, anh rút tay ra khỏi túi áo rồi khoanh tay trước ngực. “Tôi có một đề nghị khác cho cô. Tôi nghĩ cô xứng đáng với một vị trí quan trọng hơn Đặc vụ.”

Tôi nhớ đến khi tôi ở trên đoàn tàu đó với anh, đến lời đề nghị anh chưa kịp nói ra. “Vị trí nào vậy?”

Lần đầu tiên từ lúc vào, Anden quyết định ngồi xuống mép giường cạnh tôi. Anh ở gần đến nỗi tôi có thể cảm nhận được hơi thở anh phả nhẹ trên da mình và nhìn thấy vết râu lơ mờ trên cằm anh. “June,” anh nói, “nước Cộng hòa chưa khi nào bất ổn đến thế. Day đã kéo nó ra khỏi bờ vực sụp đổ, nhưng tôi vẫn phải lèo lái nó qua quãng thời gian nguy hiểm. Nhiều Thượng nghị sĩ đang tranh giành quyền lực với nhau, và nhiều người dân đang hy vọng tôi sẽ phạm sai lầm.” Anden im lặng một giây. “Một khoảnh khắc sẽ không đủ giữ cho tôi nhận được sự ủng hộ mãi mãi của người dân, và tôi không thể một mình giữ đoàn kết cho đất nước này.”

Tôi biết anh đang nói thật. Tôi có thể nhận thấy vẻ mệt mỏi trên mặt anh, và cả nỗi tuyệt vọng đi kèm trách nhiệm với đất nước.

“Khi cha tôi còn là Cử tri trẻ, ông và mẹ tôi đã cùng điều hành đất nước. Cử tri và Đầu não. Ông không bao giờ có thể quyền lực hơn thời kỳ đó. Tôi cũng mong có một đồng minh, một người khôn ngoan và mạnh mẽ mà tôi có thể tin tưởng trao cho quyền lực lớn hơn bất kỳ ai khác trong Quốc hội.” Hơi thở của tôi trở nên dồn dập hơn khi tôi đoán ra đề nghị anh đang vòng vo nhắc đến. “Tôi muốn một người đồng hành hiểu được tâm lý người dân, một người vô cùng tài năng trên bất kỳ lĩnh vực nào tham gia, một người chia sẻ cùng tôi những ý tưởng để xây dựng một quốc gia. Tất nhiên, người ta không phải trong nháy mắt mà đi từ Điệp viên lên Đầu não được. Người đó sẽ cần quá trình giáo dục, hướng dẫn và luyện tập căng thẳng. Một cơ hội để tiếp nhận vị trí sau quá trình phấn đấu nhiều năm, hàng thập kỷ, trước tiên là học cách để làm một Thượng nghị sĩ và sau đó là người đứng đầu Thượng viện. Đây không phải sự rèn luyện đơn giản, nhất là với người chưa từng có kinh nghiệm hoạt động trong Thượng viện. Tất nhiên, sẽ có những ứng viên Đầu não khác nữa.” Tới đây anh ngừng lại, giọng anh thay đổi. “Cô thấy sao?”

Tôi lắc đầu, vẫn không chắc chắn đề nghị của Anden chính xác là gì. Đây là cơ hội để tôi trở thành Đầu não - một vị trí chỉ đứng sau Cử tri. Tôi sẽ dành gần như toàn bộ thời gian trong đời, trừ lúc ngủ, sát cánh bên Anden, ảnh hưởng đến mọi đường đi nước bước của anh trong ít nhất mười năm. Tôi sẽ không bao giờ gặp lại Day. Đề nghị này khiến cho cuộc sống bên cậu mà tôi từng tưởng tượng ra bỗng trở nên lung lay. Có phải Anden đưa ra đề nghị cất nhắc này chỉ đơn thuần dựa trên năng lực của tôi – hay anh đang để cảm xúc chi phối, thăng chức cho tôi với hy vọng sẽ có cơ hội dành thêm thời gian bên cạnh tôi? Và tôi làm sao có thể cạnh tranh được với những ứng viên Đầu não tiềm năng khác, một số người có lẽ đã giữ vị trí cao hơn tôi cả chục năm, có khi đã là Thượng nghị sĩ rồi? Tôi hít một hơi thở sâu, rồi cố gắng hỏi anh một cách nhã nhặn. “Cử tri,” tôi bắt đầu. “Tôi không nghĩ là...”

“Tôi sẽ không gây áp lực với em,” anh ngắt lời, rồi nuốt nước bọt, mỉm cười ngập ngừng. “Em hoàn toàn có quyền từ chối đề nghị này. Và em cũng có thể làm Đầu não mà không cần...” Có phải Anden đang đỏ mặt không? “Em không buộc phải làm,” anh nói. “Tôi - chính quyền Cộng hòa - sẽ rất hân hạnh nếu em nhận lời đề nghị này.”

“Tôi không biết mình có khả năng đó không,” tôi nói. “Anh cần một người giỏi hơn tôi nhiều.”

Anden nắm cả hai bàn tay tôi. “Em được sinh ra để lay chuyển nền Cộng hòa. June, không có ai giỏi hơn em đâu.”

Chương 28

DAY

Ban đầu các bác sĩ không ưa gì tôi, tất nhiên tôi cũng không yêu mến gì họ - tôi không có trải nghiệm vui vẻ gì trong bệnh viện.

Hai ngày trước, khi họ cuối cùng cũng tìm cách đưa được tôi rời khỏi ban công Tháp Thủ đô ở Denver và xoa dịu đám đông khổng lồ đang hoan cổ vũ tôi, họ tống tôi vào một chiếc xe cứu thương và đưa thẳng tôi đến bệnh viện. Ở đó, tôi đã làm vỡ mắt kính của một bác sĩ và hất đổ mấy khay kim loại trong phòng khi họ cố gắng kiểm tra vết thương cho tôi. “Cứ động tay vào người tôi xem,” tôi gắt gỏng với họ, “tôi sẽ bẻ gãy cổ các người ngay.” Nhân viên của bệnh viện đã phải trói tôi lại. Tôi gào tên Eden đến lạc cả giọng, đòi được gặp thẳng bé, và đe dọa sẽ đốt rụi bệnh viện nếu họ không mang nó tới. Tôi gào tên June. Tôi la hét đòi bằng chứng rằng quân Ái Quốc đã được thả tự do. Tôi yêu cầu được nhìn thấy xác Kaede, van nài họ hãy chôn cất cô tử tế.

Họ truyền hình trực tiếp cho dân chúng xem các phản ứng của tôi vì dân chúng đã tập trung cạnh bệnh viện, đòi được chứng kiến tôi đang được đối xử tử tế. Nhưng dần dần, tôi đã bình tĩnh lại, và sau khi thấy tôi vẫn còn sống, đám đông ở Denver cũng bắt đầu bình tĩnh hơn.

“Nào, điều này không có nghĩa là cậu sẽ không bị giám sát chặt chẽ,” bác sĩ nói khi tôi được nhận một bộ áo sơ mi và quần của lính Cộng hòa. Ông ta lầm bầm để camera an ninh không thu được những lời mình đang nói. Tôi gần như không thể nhìn thấy mắt ông ta qua ánh sáng chói trên đôi kính tròn nhỏ của ông ta. “Nhưng Cử tri đã xá tội hoàn toàn cho cậu, và em trai Eden của cậu sẽ đến bệnh viện ngay thôi.”

Tôi im lặng. Sau mọi chuyện đã xảy ra kể từ khi Eden mới nhiễm bệnh, tôi không ngờ có ngày quân Cộng hòa sẽ trả thẳng bé về với tôi. Tất cả những gì tôi có thể làm là mỉm cười với ông bác sĩ qua hàm răng nghiến chặt, ông ta cũng cười lại với tôi với vẻ chán ghét lồ lộ khi tiếp tục thông báo cho tôi các kết quả xét nghiệm và nơi tôi sẽ sống sau khi toàn bộ chuyện này kết thúc. Tôi biết ông ta không muốn ở đây, nhưng với tất cả các máy quay đang bật này, ông ta không nói ra điều đó được. Qua khe cửa, tôi có thể nhìn thấy một màn hình trên tường đang chiếu cho tôi xem họ đang làm gì với June. Có vẻ cô đã được an toàn, và cũng đang phải tiến hành các cuộc kiểm tra y như tôi. Nhưng nỗi lo lắng ghen trong cổ họng tôi vẫn nhất quyết không chịu biến mất.

“Còn một điều cuối cùng tôi muốn nói riêng với cậu,” bác sĩ tiếp tục. Tôi lắng nghe nửa vờ. “Khá quan trọng. Chúng tôi đã phát hiện ra một thứ trong phim chụp X-quang của cậu mà cậu nên biết.”

Tôi rướn về phía trước để nghe rõ hơn. Nhưng đúng lúc đó cái loa trong phòng bỗng phát tiếng. “Eden Bataar Wing đang ở đây, thưa bác sĩ. Xin vui lòng báo cho Day.”

Eden. Eden đang ở đây.

Đột nhiên, tôi chẳng thèm quan tâm kết quả chụp X-quang chết tiệt của mình là gì nữa. Eden đang ở ngoài kia, ngay sau cánh cửa phòng khám, ông bác sĩ cố nói điều gì đó với tôi, nhưng tôi chỉ đẩy ông ta ra, vượt qua ông ta, mở tung cửa và loạng choạng bước ra hành lang.

Ban đầu tôi không nhìn thấy thằng bé. Có quá nhiều y tá đi lại trong hành lang. Rồi tôi để ý đến một dáng người nhỏ bé đang đứng đưa chân trên ghế băng trong sảnh, da dẻ hồng hào và mái đầu đầy những lọn tóc xoắn bạch kim bướng bỉnh, mặc một bộ đồng phục quá khổ và đôi bốt trẻ em. Có vẻ thằng bé đã cao lên, nhưng cũng có thể do bây giờ nó đã có thể ngồi thẳng hơn. Khi thằng bé quay về phía tôi, tôi nhận ra nó đang đeo một

cái kính dày cộp gọng đen. Mắt nó màu tím đục, lơ lơ, khiến tôi nhớ đến thằng bé tôi nhìn thấy trên toa tàu vào cái đêm tuyết lạnh đó.

“Eden,” tôi khàn giọng gọi.

Mắt thằng bé vẫn không có tiêu cự, nhưng một nụ cười rạng ngời bùng sáng trên khuôn mặt. Nó đứng dậy, cố gắng bước về phía tôi, nhưng rồi dừng lại vì có vẻ không rõ chính xác tôi đang đứng đâu. “Có phải anh không, Daniel?” thằng bé nói, giọng run run ngập ngừng.

Tôi chạy về phía thằng bé, vòng hai tay nhấc nó lên và ôm thật chặt. “Phải rồi,” tôi thì thầm. “Anh đây.”

Eden chỉ khóc. Khóc đến rạc cả người. Thằng bé cứ bám chặt tay quanh cổ tôi, mãnh liệt đến nỗi tưởng như nó sẽ chẳng bao giờ thả ra nữa. Tôi hít một hơi thở sâu để kìm nén những giọt nước mắt của chính mình. Bệnh dịch đã khiến thị lực thằng bé gần như mất hết, nhưng nó đang ở đây, vẫn sống và khỏe mạnh, đủ khỏe để đi lại nói chuyện được. Với tôi vậy là đủ rồi. “Thật tuyệt khi lại được gặp em, nhóc ạ,” tôi nghẹn ngào, đưa một tay vò tóc thằng bé. “Nhớ em quá.”

Không biết chúng tôi đã đứng đó bao lâu. Vài phút? Vài giờ? Nhưng chuyện đó không quan trọng. Thời gian tích tắc trôi từng giây dài vô tận, và tôi cố hết sức kéo dài thời khắc này. Như thể tôi đang đứng đây ôm trọn gia đình mình. Thằng bé là tất cả những gì có ý nghĩa với tôi, ít nhất tôi còn có nó.

Tôi nghe thấy tiếng ho húng hắng phía sau.

“Day,” bác sĩ nói. Ông ta đang đứng dựa vào cửa phòng khám để mở, khuôn mặt u ám nghiêm nghị dưới ánh đèn tuýp. Tôi nhẹ nhàng đặt Eden xuống, để một tay trên vai em. “Hãy đi với tôi. Chuyện này nhanh thôi, tôi hứa đấy. Tôi, à...” Ông ta ngừng lại khi nhìn đến Eden. “Cậu nên để em

traị cậu ở ngoài này. Chỉ lúc này thôi. Tôi đảm bảo rằng cậu sẽ được quay lại sau ít phút, rồi cả hai sẽ được đưa đến căn hộ mới của cậu.”

Tôi cứ đứng nguyên đó, không sẵn lòng tin ông ta.

“Tôi hứa đấy,” ông ta nhắc lại. “Nếu tôi nói dối, chắc, cậu hoàn toàn có quyền yêu cầu Cử tri bắt tôi mà.”

Chắc, về cơ bản thì đúng thế. Tôi chờ thêm một lúc, nhay nhay bên trong má, rồi tôi vỗ đầu Eden. “Anh sẽ quay lại ngay, được chứ? Ngồi yên ở ghế nhé. Đừng đi đâu hết Nếu có ai tìm cách bắt em phải di chuyển thì cứ hét lên. Hiểu chưa?”

Eden đưa tay lên quệt mũi và gật đầu.

Tôi đưa thẳng bé trở lại ghế ngồi, rồi theo ông bác sĩ về phòng. Ông ta khẽ đóng cửa phòng lại.

“Có chuyện gì thế?” tôi sốt ruột nói. Mắt tôi không ngừng đảo sang phía cánh cửa, như thể nó sẽ biến vào tường nếu tôi mất cảnh giác. Trên bức tường ở góc phòng, màn hình phòng June cho thấy cô đang ngồi một mình.

Nhưng lần này, vị bác sĩ có vẻ không bực mình vì tôi. Ông ta nhấn một nút trên tường và nói rì rầm gì đó về việc tắt tiếng các camera. “Như tôi đang nói trước lúc cậu bỏ đi... Là một phần trong cuộc kiểm tra của cậu, chúng tôi đã quét não cậu để xem bên Thuộc địa có can thiệp gì không. Chúng tôi không tìm thấy gì đáng lo... nhưng chúng tôi đã phát hiện một thứ khác.” Ông ta quay người lại, bật một thiết bị nhỏ và chỉ về phía một màn hình được chiếu sáng trên tường. Nó chiếu hình não bộ của tôi. Tôi nhăn mặt, không thể hiểu mình đang xem cái gì. Bác sĩ chỉ vào một vết đen gần cuối tấm hình. “Chúng tôi nhìn thấy thứ này gần vùng hồi hải mã bên não trái của cậu. Chúng tôi nghĩ nó đã ở đó lâu rồi, có lẽ hàng năm trời, và vẫn đang ngày một tệ hơn.”

Tôi hoang mang nhìn nó một lúc, rồi quay lại nhìn bác sĩ. Với tôi nó dường như vẫn chỉ là chuyện vặt, nhất là khi Eden đang chờ ngoài sảnh. Nhất là khi tôi sẽ có thể gặp lại June.

“Và sao? Còn gì nữa?”

“Cậu có bị bất kỳ cơn đau đầu nghiêm trọng nào không? Gần đây, hoặc một vài năm trở lại đây?”

Có chứ. Tất nhiên là có. Tôi đã bị đau đầu suốt từ cái đêm Bệnh viện Trung tâm Los Angeles làm các kiểm tra cho tôi, cái đêm tôi lẽ ra đã chết, khi tôi bỏ trốn. Tôi gật đầu.

Ông bác sĩ khoanh tay. “Hồ sơ của chúng tôi cho thấy cậu đã bị... làm thí nghiệm sau khi cậu trượt kỳ Sát hạch. Đã có một vài thí nghiệm được thực hiện với não cậu. Cậu... à...” Ông ta hắng giọng, cố tìm từ thích hợp, “lẽ ra đã phải chết khá nhanh, nhưng cậu đã sống sót. Chắc, có vẻ như cuối cùng các ảnh hưởng đã bắt đầu tác động đến cậu rồi.” Ông ta đổi giọng nhẹ nhàng hơn. “Không ai biết về chuyện này, kể cả Cử tri. Chúng tôi không muốn đất nước bị ném trở lại tình trạng cách mạng. Ban đầu chúng tôi tưởng có thể chữa trị được bằng cách kết hợp phẫu thuật và dùng thuốc, nhưng khi nghiên cứu vùng tổn thương kỹ hơn, chúng tôi nhận ra nó ảnh hưởng quá mạnh đến khả năng hoạt động của vùng hồi hải mã, nên chúng tôi sẽ không thể ổn định được tình hình mà không gây tổn thương nghiêm trọng đến khả năng nhận thức của cậu.”

Tôi khó khăn nuốt nước bọt. “Vậy nên? Như vậy nghĩa là sao?”

Bác sĩ thở dài gỡ kính ra. “Nó có nghĩa là, Day ạ, cậu đang chết dần.”

Chương 29

JUNE

20:07

HAI NGÀY SAU KHI TÔI RA VIỆN

CAO ỐC OXFORD, KHU VỰC LODO, DENVER

NHIỆT ĐỘ PHÒNG: 22°C

Day đã được ra viện lúc bảy giờ sáng hôm qua. Tôi đã gọi điện cho cậu ba lần kể từ lúc ấy, nhưng lần nào cũng không có người bắt máy. Phải đến vài tiếng đồng hồ sau tôi mới được nghe giọng cậu qua tai nghe. “Hôm nay cậu rảnh chứ, June?” Giọng cậu dịu dàng quá khiến tôi run rẩy. “Mình ghé qua chơi nhé? Mình muốn nói chuyện với cậu.”

“Qua đây đi,” tôi đáp. Và chúng tôi cũng chỉ nói với nhau chừng ấy.

Cậu sắp đến đây. Tôi lấy làm xấu hổ khi phải thừa nhận rằng dù đã cố giữ cho mình bận rộn trong vài giờ qua bằng cách dọn dẹp căn hộ và chải lông cho Ollie, điều duy nhất tôi có thể thật sự nghĩ tới là chuyện Day muốn nói với tôi.

Thật lạ lẫm khi lại có một nơi ở riêng cho mình, với vô vàn đồ đạc mới mẻ kỳ lạ. Ghế dài bóng bẩy, đèn chùm lấp lánh, bàn kính và sàn gỗ cứng. Những vật dụng xa xỉ mà tôi không còn thật sự cảm thấy thoải mái khi sở hữu nữa. Bên ngoài cửa sổ tuyết mùa xuân đang rắc nhẹ. Ollie đang nằm ngủ cạnh tôi trên xô pha. Sau khi tôi ra viện, quân lính hộ tống tôi bằng xe jeep về tòa Cao Ốc Oxford này - và thứ đầu tiên tôi nhìn thấy khi bước vào nhà là Ollie, đuôi vẫy liên hồi, mũi hăm hở dụi vào tay tôi. Họ nói Cử tri đã

yêu cầu gửi Ollie về Denver để chăm sóc cẩn thận từ lâu rồi. Ngay sau khi Thomas bắt được tôi. Giờ thì họ đã chuyển Ollie, một di vật của anh Metias, về với tôi. Không biết Thomas nghĩ gì về toàn bộ chuyện này. Lần sau khi gặp tôi, liệu anh ta có tuân theo đúng phép tắc như từ xưa đến nay vẫn thế và cúi đầu chào tôi, thề nguyện trung thành mãi mãi? Có thể Anden đã ra lệnh bắt giam anh ta cùng với Chỉ huy Jameson và Razor. Tôi không chắc mình nên cảm thấy thế nào về chuyện đó.

Hôm qua, họ đã chôn cất Kaede. Họ đã định hỏa táng và cho cô một cái nhãn ghi danh trần trụi bé xíu trên tường tòa tháp nghĩa địa, nhưng tôi nhất định đòi một thứ tử tế hơn. Một khoảnh đất thực sự, mấy phân vuông của riêng cô. Anden, tất nhiên, đã chấp thuận. Nếu Kaede còn sống, giờ này cô sẽ ở đâu? Liệu quân Cộng hòa có cho cô vào lực lượng không quân? Day đã đến thăm mộ cô chưa nhỉ? Cậu có đổ lỗi cho bản thân về cái chết của cô, như tôi vẫn tự đổ lỗi cho mình không? Liệu có khả năng đây là lý do cậu chậm liên lạc với tôi sau khi ra viện? Giờ sẽ có chuyện gì đây? Chúng tôi biết đi tiếp về đâu?

20:12. Day đến muộn. Mắt tôi dán chặt vào cửa ra vào, không thể làm được bất kỳ việc gì khác, chỉ sợ nhỡ chớp mắt một cái thì sẽ bỏ lỡ mất cậu.

20:15. Một tiếng chuông khê khàng vang vọng trong căn hộ của tôi. Ollie cựa mình, dỏng tai lên, rên ư ừ. Cậu đã đến. Tôi nhảy vọt ra khỏi xô pha. Day bước nhẹ tới nỗi đến chú chó của tôi cũng không nghe thấy tiếng chân cậu đi ngoài sảnh.

Tôi mở cửa - và sững người. Tiếng chào mắc lại trong cổ họng. Day đang đứng trước mặt tôi, xỏ tay túi quần, quẹo rũ chết người trong bộ quân phục Cộng hòa mới cóng (bộ quần áo màu đen, có những đường xám sẫm dọc hai bên quần và quanh tay áo, cổ áo lệch dày cộp trên chiếc áo khoác quân đội được cắt may theo phong cách quân đoàn thủ đô Denver, một đôi găng tay trắng bằng cao su tổng hợp rất thanh lịch mà tôi thấy thò ra từ túi quần cậu, mỗi chiếc găng đều được trang trí bằng một sợi chỉ vàng

mảnh). Tóc cậu bóng mượt xoa ngang vai và lắc rắc những bông tuyết đang rơi ngoài trời. Mắt cậu sáng ngời, xanh màu trời đến choáng váng, và thật đáng yêu; vài bông tuyết lấp loáng trên hàng mi dài. Cảnh tượng này khiến tôi gần như nghẹn thở. Chỉ đến lúc này tôi mới nhận ra tôi chưa từng thấy cậu ăn mặc chỉnh chu, chưa nói gì đến đồng phục lính. Tôi đã không chuẩn bị tinh thần để thấy hình ảnh này, để thấy vẻ đẹp của cậu dưới một hoàn cảnh góp phần tôn nó lên.

Nhận thấy phản ứng của tôi, Day cười bẽn lễn. “Để chụp ảnh í mà,” cậu nói và chỉ vào bộ đồ, “chụp cảnh mình bắt tay với Cử tri. Mình không từ chối được. Hiển nhiên là thế. Không được phép tỏ ra hối tiếc vì đã ủng hộ anh ta.”

“Vừa chạy trốn đám đông tập trung ngoài cửa nhà cậu à?” tôi hỏi. Tôi cuối cùng đã trấn tĩnh, đủ để nhoen cười đáp lại cậu. “Nghe đồn người dân đang cổ vũ cậu thành Cử tri mới đó.”

Cậu nhăn nhó về bực bội và bật ra một âm thanh cú kình. “Day làm Cử tri ư? Phải rồi. Mình còn chẳng thích nổi phe Cộng hòa, vẫn phải mất thời gian làm quen. Giờ mình chỉ biết chạy trốn thôi. Lúc này mình không muốn gặp ai hết.” Tôi nghe thấy nỗi buồn thấp thoáng trong câu nói, và tôi đoán cậu đã đi thăm mộ Kaede. Cậu hắng giọng khi nhận ra đang bị tôi quan sát, rồi đưa cho tôi một chiếc hộp nhung nhỏ. Trong cử chỉ của cậu, có một sự xa cách lịch sự khiến tôi bối rối. “Mình chọn trên đường đến đây đây. Tặng cậu, tình yêu ạ.”

Tôi buột miệng khẽ reo lên ngạc nhiên. “Cảm ơn.” Tôi rón rén đón chiếc hộp, ngắm nghía nó một lúc, rồi nghiêng đầu nhìn cậu. “Nhân dịp gì thế?”

Day vén tóc ra sau tai, cố làm ra vẻ thờ ơ. “Thấy đẹp thôi.”

Tôi cẩn thận mở hộp, và nghẹn thở khi nhìn thấy thứ nằm bên trong - một sợi dây chuyền bạc cùng mặt đá hồng ngọc hình giọt lệ viền những

viên kim cương li ti. Ba sợi bạc mỏng bao quanh viên đá. “Nó thật... lộng lẫy,” tôi nói. Má tôi đỏ rực. “Thứ này chắc đắt lắm.” Kể từ khi nào mà tôi bắt đầu dùng giọng điệu xã giao nửa mùa khi nói chuyện với Day nhỉ?

Cậu lắc đầu. “Rõ ràng phe Cộng hòa đang dùng tiền mua vui cho mình. Hồng ngọc là đá hợp mệnh với cậu phải không? Chậc, mình chỉ nghĩ là nên tặng cậu thứ bù hộ mệnh gì đó đẹp hơn cái nhẫn kẹp ghim vớ vẩn.” Cậu vỗ đầu Ollie, rồi ngưỡng mộ ngắm nhìn căn hộ của tôi. “Đẹp đấy. Giống căn hộ của mình lắm.” Day cũng được cấp cho một căn hộ tương tự cạnh phòng căn mật trên cùng con phố này, cách đây vài dãy nhà.

“Cảm ơn cậu,” tôi nhắc lại, cẩn thận đặt tạm chiếc hộp trên quầy bếp. Rồi tôi nháy mắt với cậu. “Nhưng mình vẫn ưng cái nhẫn kẹp ghim nhất.”

Trong một thoáng, niềm hạnh phúc tràn ngập gương mặt cậu. Tôi những muốn vòng tay ôm hôn cậu, nhưng... thái độ của cậu toát lên vẻ nặng nề gì đó khiến tôi cảm thấy mình nên giữ khoảng cách.

Tôi đánh liều ngáp ngừng đoán thử nguyên nhân khiến cậu phiền lòng. “Eden sao rồi?”

“Nó rất ổn.” Day nhìn quanh phòng một lần nữa, rồi lại chăm chú nhìn tôi. “Tất nhiên là có người lo hết rồi.”

Tôi cúi đầu xuống. “Mình... rất tiếc khi nghe tin về thị lực của thằng bé. Nó...”

“Nó còn sống,” Day dịu dàng ngắt lời tôi. “Với mình vậy là đủ hạnh phúc rồi.” Tôi vụng về gật đầu đồng ý, và chúng tôi lại im lặng một lúc lâu.

Cuối cùng, tôi lên tiếng. “Cậu muốn nói chuyện với mình à?”

“Ừ.” Day nhìn xuống, mân mê đôi găng tay, rồi lại xọc tay vào túi. “Mình đã nghe nói Anden muốn đề bạt cậu.”

Tôi quay đi, ngồi xuống ghế xô pha. Mới chưa đầy bốn mươi tám tiếng đồng hồ mà tôi đã thấy tin đó xuất hiện hai lần trên các màn hình khổng lồ trong thành phố: JUNE IPARIS ĐƯỢC ĐƯA VÀO KHÓA ĐÀO TẠO ĐÀU NÃO.

Tôi nên lấy làm mừng vì Day là người đề cập đến chuyện này - tôi vẫn cố tìm cách thích hợp để kể chuyện này với cậu, nhưng giờ thì không cần thiết nữa. Dù thế, nhịp tim của tôi vẫn nhanh hơn và tôi vừa lo lắng vừa sợ hãi. Có lẽ cậu thất vọng vì tôi đã không nhắc đến chuyện này sớm hơn. “Cậu nghe được bao nhiêu rồi?” tôi hỏi khi cậu tiến đến ngồi cạnh tôi. Đầu gối cậu khẽ chạm vào bắp đùi tôi. Ngay cả sự va chạm nhẹ này cũng khiến tôi thấy nôn nao. Tôi liếc nhìn mặt cậu để xem cậu có cố tình làm như vậy không, nhưng môi Day đang mím lại căng thẳng, như thể cậu biết cậu sẽ đẩy cuộc chuyện trò này đi đến đâu nhưng lại không muốn làm thế.

“Mình nghe họ kháo nhau là cậu sẽ phải theo sát từng đường đi nước bước của Anden phải không? Cậu sẽ được đào tạo để trở thành Đầu não cho anh ta. Tất cả là thật chứ?”

Tôi thở dài, buông thông vai và vùi đầu vào bàn tay. Nghe Day nói điều này, tôi đã cảm nhận được sức nặng của sự cam kết tôi sắp phải đưa ra. Dĩ nhiên tôi hiểu được những lý do thực tế khiến Anden đưa ra đề nghị này với tôi - tôi hy vọng tôi là người có thể góp phần thay đổi nền Cộng hòa. Mọi kỹ năng quân sự tôi được học, mọi điều anh Metias từng kể với tôi - tôi biết tôi rất phù hợp với chính phủ Cộng hòa. Nhưng... “Ừ, là thật hết đó,” tôi đáp, rồi vội nói thêm, “Nó không phải lời cầu hôn đâu - không hề. Nó là một vị trí chuyên nghiệp, và mình chỉ là một trong các ứng viên thôi. Nhưng như thế nghĩa là nhiều tuần... chậc... có khi nhiều tháng. Không được gặp...” Tôi những muốn nói là không được gặp cậu. Nhưng như vậy nghe sến quá, nên tôi quyết định bỏ dở câu. Thay vào đó, tôi kể hết cho cậu những chi tiết đang nảy ra trong đầu tôi. Tôi kể về chương trình mật Noah dành cho ứng viên Đầu não, kế hoạch xả hơi của tôi nếu tôi đồng ý nhận đề

ngộ này, rằng tôi không chắc mình muốn hy sinh đến đâu cho nước Cộng hòa. Sau một lúc, tôi biết mình bắt đầu nói huyên thuyên, nhưng thật nhẹ nhõm vì đã nói ra được hết những điều ấy, phơi bày những rắc rối của mình với chàng trai tôi quan tâm, rằng tôi không cần phải dè chừng. Nếu trong đời tôi, có ai xứng đáng được nghe tất cả mọi điều, vậy thì người đó chính là Day.

“Mình không biết nên nói gì với Anden,” tôi chốt lại. “Anh ta không thúc ép mình, nhưng mình cần trả lời anh ta sớm.”

Day không đáp. Những câu những chữ tuôn ra như thác lũ của tôi mắc kẹt trong bầu không khí im lặng giữa chúng tôi. Tôi không thể diễn tả được biểu cảm trên mặt cậu - có gì đó mất mát, có gì đó đã bị giăng ra khỏi ánh nhìn chăm chăm của cậu và trải ra khắp sàn. Một nỗi buồn sâu sắc và lạnh lẽ khiến tôi như bị xé làm đôi. Day đang nghĩ gì? Cậu có tin tôi không? Cậu có nghĩ, như tôi từng nghĩ khi lần đầu nghe thấy đề nghị đó, rằng Anden đưa ra đề nghị này xuất phát từ mối quan tâm cá nhân dành cho tôi? Có phải cậu thấy buồn vì nó đồng nghĩa với việc chúng tôi gần như sẽ không được gặp nhau suốt mười năm? Tôi nhìn cậu và chờ đợi, cố đoán xem cậu sẽ nói gì.

Dĩ nhiên cậu sẽ không lấy gì làm vui vẻ với đề nghị đó, dĩ nhiên cậu sẽ phản đối nó. Tôi cũng không vui vẻ gì khi...

Day bỗng nhiên lên tiếng. “Hãy nhận lời đi,” cậu lẩm bẩm.

Tôi ngả người về phía cậu, đoán chắc mình đã nghe nhầm. “Sao cơ?”

Day chăm chú nhìn tôi. Bàn tay cậu khẽ động đậy, như thể cậu muốn đưa tay lên chạm vào má tôi. Thay vì thế, nó vẫn nằm yên bên sườn cậu. “Mình đến đây để bảo cậu hãy chấp nhận đề nghị đó,” cậu khẽ nhắc lại.

Tôi chớp mắt. Cổ họng tôi đau đớn, tầm nhìn chìm trong màn ánh sáng nhạt nhòa. Đây không thể là câu trả lời đúng được - tôi đã trông đợi hàng tá

câu trả lời khác nhau từ cậu, nhưng không phải câu này. Hoặc có lẽ không phải câu trả lời đó mà chính cách cậu nói mới khiến tôi choáng váng đến thế. Như thể cậu đã buông xuôi. Tôi nhìn cậu chăm chăm một lúc, tự hỏi không biết mình đã bao giờ tưởng tượng ra tình huống này chưa. Nhưng về mặt cậu - buồn bã, xa cách - vẫn không hề thay đổi. Tôi quay người ngồi dịch về mép ghế, và trong sự mù mẫm tâm trí, tôi chỉ nhớ ra mà thì thầm mỗi một câu, “Vì sao?”

“Sao lại không chứ?” Day hỏi. Giọng cậu lạc lõng, rã rượi như bông hoa tàn.

Tôi không hiểu. Có lẽ cậu đang mĩa mai. Hoặc có lẽ cậu định nói rằng cậu vẫn muốn tìm cách để chúng tôi được ở bên nhau. Nhưng cậu không thêm gì vào câu trả lời đó. Sao cậu lại khuyên tôi nhận đề nghị này? Tôi tưởng cậu phải cảm thấy vui mừng vì chuyện này cuối cùng đã kết thúc, vì chúng tôi có thể thử sống một cuộc đời tạm gọi là bình thường bên nhau, hay đại loại vậy. Tôi không thiếu gì cách dàn xếp với lời đề nghị của Anden, thậm chí là từ chối thẳng thừng. Sao cậu không đề nghị tôi làm thế? Tôi cứ tưởng trong hai chúng tôi, Day là người sống bằng cảm xúc hơn chứ.

Day mỉm cười chua chát khi thấy tôi không trả lời ngay. Chúng tôi cứ ngồi đó, tay cách xa tay, để mặc thế giới nặng nề chặn giữa chúng tôi, nghe từng giây trôi qua chậm rãi. Sau một vài phút, cậu hít một hơi thở sâu rồi nói, “Mình, ừm... có điều này nữa muốn nói với cậu.”

Tôi lặng lẽ gật đầu, chờ cậu nói tiếp. Lo sợ điều cậu sắp nói. Lo sợ cậu sẽ giải thích tại sao.

Day ngần ngừ một lúc lâu, nhưng khi định nói, cậu lại lắc đầu và bật cười đau khổ. Tôi dám chắc cậu đã đổi ý, giữ lại bí mật đó, cất nó trong lòng. “Cậu biết đấy, đôi lúc mình tự hỏi sẽ thế nào nếu mình... đơn giản là gặp cậu vào một ngày nào đó. Như những người bình thường. Tình cờ bước

qua nhau trên phố vào một buổi sáng ngập nắng và thấy cậu thật dễ thương, rồi dừng lại, bắt tay cậu và nói ‘Xin chào, mình là Daniel.’ ”

Tôi nhắm mắt nghĩ đến điều quá đỗi ngọt ngào đó. Thật phóng khoáng làm sao. Dễ chịu làm sao. “Giá như được thế,” tôi thì thầm.

Day dứt sợi chỉ vàng trên găng tay. “Anden là Cử tri Primo của cả Cộng hòa. Có lẽ sẽ không bao giờ có cơ hội nào như thế nữa đâu.”

Tôi biết cậu đang cố nói gì. “Đừng lo, đâu phải mình không có cách gây ảnh hưởng đến nước Cộng hòa nếu từ chối đề nghị này, hoặc tìm một con đường trung lập. Đây không phải lựa chọn duy nhất...”

“Nghe mình nói này, June,” cậu dịu dàng nói, giơ cả hai tay lên để ngăn tôi nói tiếp. “Mình không biết liệu sau này còn đủ dũng khí để nói lại tất cả những điều này nữa không.” Tôi run rẩy trước cách cậu gọi tên tôi. Cậu mỉm cười, khiến lòng tôi tan nát. Tôi không biết vì sao, nhưng vẻ mặt cậu cứ như thể đây là lần cuối cùng cậu gặp tôi vậy. “Thôi nào, cả cậu và mình đều biết nên làm gì mà. Chúng ta mới quen nhau được vài tháng. Nhưng mình đã dành cả đời đấu tranh với cái chế độ mà Cử tri đang muốn thay đổi. Và cậu... ừm, gia đình cậu cũng phải chịu nhiều đau khổ như gia đình mình.” Cậu ngừng nói, đôi mắt nhìn về xa xăm. “Có thể mình giỏi phát biểu vớ vẩn từ trên nóc nhà và khuấy động đám đông. Nhưng mình không biết gì về chính trị. Mình chỉ có thể là một tên bù nhìn. Còn cậu... cậu lúc nào cũng đại diện cho tất cả những gì người dân cần. Cậu có cơ hội thay đổi mọi chuyện.” Cậu cầm tay tôi, chạm vào ngón tay nơi từng đeo chiếc nhẫn của cậu.

Tôi cảm nhận được những vết chai trong lòng bàn tay cậu, sự dịu dàng đến đốn đau trong cử chỉ của cậu. “Đây là quyết định của cậu, dĩ nhiên, nhưng cậu biết phải làm gì mà. Đừng quyết định chỉ vì cậu thấy áy náy hay sao đó. Đừng lo về mình. Mình biết đó là lý do khiến cậu chần chừ - mình có thể nhìn thấy nó trên mặt cậu.”

Tuy nhiên, tôi vẫn không nói gì. Cậu đang nói gì vậy? Nhìn thấy gì trên mặt tôi? Lúc này trông tôi thế nào?

Day thở dài khi thấy tôi vẫn im lặng. Khuôn mặt cậu khiến tôi không sao chịu nổi. “June,” cậu nói chậm rãi. Đằng sau câu chữ, giọng cậu dường như có thể vỡ ra bất kỳ lúc nào. “Chuyện giữa chúng ta sẽ chẳng khi nào, không bao giờ có kết thúc tốt đẹp đâu.”

Thì ra đây là lý do thực sự. Tôi lắc đầu, không muốn nghe phần còn lại. Không phải điều này. Làm ơn đừng nói ra, Day, mình xin cậu đừng nói. “Chúng ta sẽ tìm được cách,” tôi bắt đầu nói. Suy nghĩ của tôi cứ thế tuôn ra theo lời nói. “Mình có thể làm việc một thời gian ở các đội tuần tra thủ đô. Lựa chọn đó dù sao cũng khả thi hơn mà. Hay làm trợ lý cho một Thượng nghị sĩ, nếu mình thực sự muốn đi theo con đường chính trị. Mười hai Thượng nghị sĩ...”

Day thậm chí không thể nhìn tôi. “Chúng ta không dành cho nhau. Có quá nhiều... quá nhiều chuyện đã diễn ra.” Cậu hạ thấp giọng. “Quá nhiều chuyện.”

Sức nặng của nó đánh thẳng vào tôi. Việc này không liên quan gì đến vị trí Đầu não, nó chỉ liên quan đến một chuyện khác. Day sẽ vẫn nói ra những điều này dù cho Anden chẳng bao giờ đưa ra bất kỳ đề nghị nào. Cuộc tranh cãi giữa chúng tôi dưới hầm. Tôi muốn nói cậu đã sai lầm biết bao, nhưng tôi thậm chí còn chẳng thể cãi lại luận điểm của cậu. Bởi vì cậu đã nói đúng. Làm sao tôi có thể nghĩ rằng chúng tôi sẽ không bao giờ phải gánh chịu hậu quả từ những gì tôi đã gây ra cho cậu? Làm sao tôi có thể ngạo mạn đến nỗi mặc định là cuối cùng mọi chuyện giữa chúng tôi sẽ ổn, rằng vài hành động tử tế của tôi có thể bù đắp cho mọi nỗi đau tôi đã gây ra cho cậu? Sự thật sẽ chẳng bao giờ thay đổi. Dù cậu có cố gắng đến đâu, mỗi lần nhìn thấy tôi, cậu sẽ nhớ lại chuyện đã xảy ra với gia đình mình. Cậu sẽ nhìn thấy những gì tôi đã làm. Nó sẽ mãi mãi ám ảnh cậu, nó sẽ mãi mãi chần giữa hai chúng tôi.

Tôi cần phải để cậu ra đi.

Tôi có thể cảm thấy nước mắt chực trào ra, nhưng tôi không dám để mặc cho chúng rơi xuống. “VẬY,” tôi thì thầm, giọng run rẩy vì căng sức. “Là thế thôi hả? Sau tất cả mọi chuyện?” Ngay cả khi nói ra những điều này, tôi vẫn biết chẳng ích lợi gì. Tổn thương đã bị gây ra rồi. Chẳng thể vẫn hồi được.

Day gập người xuống, ép hai bàn tay lên mắt. “Mình xin lỗi,” cậu lí nhí.

Những giây dài dằng dặc trôi qua.

Sau một khoảng thời gian tưởng như vô tận, tôi khó khăn nuốt nước bọt. Tôi sẽ không khóc. Tình yêu không có logic, nhưng tình yêu để lại hậu quả - tôi đã tự gây ra điều này, và tôi nên gánh chịu nó. Vậy thì hãy gánh chịu đi, June. Tôi mới là người cần phải nói lời xin lỗi. Cuối cùng thì, thay vì nói những điều muốn nói, tôi lại cố gắng nén sự run rẩy trong giọng nói của mình và đưa ra một câu trả lời phù hợp hơn. Điều tôi nên nói. “Mình sẽ trả lời Anden.”

Day đưa tay lên cào tóc, mở miệng định nói gì đó nhưng rồi lại thôi. Tôi dám chắc trong chuyện này còn có một bí mật khác, nhưng tôi không gắng hỏi. Dù sao nó cũng chẳng làm tình hình khác đi được - đã có đủ lý do tại sao chúng tôi không phải dành cho nhau. Cậu nhìn ánh trăng tràn từ cửa sổ vào phòng. Thêm một lúc nữa trôi qua, không có âm thanh nào khác ngoài tiếng thở khẽ. “VẬY, mình...”

Giọng Day vỡ vụn, và cậu siết chặt hai tay. Cậu cứ thế một lát, cố bình tĩnh lại. “Mình nên để cậu đi nghỉ thôi. Hẳn là cậu mệt rồi.” Cậu đứng dậy, vuốt phẳng áo khoác. Chúng tôi gật đầu chào từ biệt nhau. Rồi cậu cúi đầu lịch sự chào tôi, quay người, dậm bước rời đi. “Chúc ngủ ngon, June.”

Trái tim tôi bị xé toạc, nát bươm, rỉ máu. Tôi không thể để cậu ra đi như thế này được. Chúng tôi đã trải qua quá nhiều điều cùng nhau để có thể coi

nhau như người lạ. Cuộc chia tay giữa chúng tôi không nên dừng lại ở một cái cúi chào lịch sự. Đột nhiên, tôi tìm lại được cảm giác ở đôi chân và chạy đuổi theo ngay khi cậu vừa ra đến cửa. “Day, chờ đã...”

Cậu quay ngoắt lại. Trước khi tôi kịp nói gì, cậu đã tiến lại đưa hai bàn tay ôm mặt tôi. Và cậu hôn tôi lần cuối, khiến tôi choáng ngợp bởi hơi ấm của cậu, truyền qua hơi thở cho tôi cả cuộc đời, tình yêu và nỗi đau nhức nhối. Tôi vòng tay qua cổ cậu trong khi cậu ôm trọn eo tôi. Đôi môi tôi tách ra đón cậu, và miệng cậu tuyệt vọng khuấy động trên miệng tôi, ngấu nghiến tôi, cướp đoạt mọi hơi thở của tôi. Đừng đi, tôi cảm lạnh van nài. Nhưng tôi có thể ném thấy vị chia ly trên môi cậu, và giờ tôi không cầm được nước mắt nữa. Cậu run rẩy. Mặt cậu ướt đẫm. Tôi bám lấy cậu như thể nếu tôi thả ra, cậu sẽ biến mất, như thể tôi sẽ bị bỏ lại một mình trong căn phòng tối tăm này, đứng giữa không gian trống rỗng. Anden có thể là người đàn ông quyền lực nhất nước Cộng hòa... nhưng Day, chàng trai đường phố chẳng có gì ngoài tấm áo che thân và nhiệt tình trong đôi mắt, mới là người có được trái tim tôi.

Cậu đẹp đẽ, cả nội tâm lẫn ngoại hình.

Cậu là bầu trời tươi sáng sau cơn mưa giữa một thế giới tăm tối.

Cậu là ánh sáng của tôi.

LỜI CẢM ƠN

Viết cuốn *Thần Đồng* là một trải nghiệm hoàn toàn khác so với *Huyền Thoại*, một cuốn kéo theo những cơn hoảng loạn và không ít sự thốn thức tuyệt vọng trước laptop của tôi, trong khi cuốn kia lại đào sâu vào tận đáy sâu tâm hồn các nhân vật của tôi và phơi bày những suy nghĩ và ký ức đen tối nhất của họ. May mắn thay, tôi đã có được sự hỗ trợ của một nhóm tuyệt vời đã giúp tôi hoàn thành cuốn sách này.

Cảm ơn người đại diện của tôi, Kristin Nelson, vì đã là người đầu tiên để mắt đến bản thảo này. Tôi chắc đã chìm nghỉm nếu không có lời khuyên và những góp ý của cô. Cảm ơn toàn bộ nhóm NLA vì đã luôn luôn hỗ trợ tôi. Cảm ơn người soát lỗi tài năng Ellen Oh vì đã đọc bản nháp *Thần Đồng* và giúp tôi xử lý sáng suốt hơn trong một số cảnh cực kỳ quan trọng. Cảm ơn JJ vì đã làm màn hướng âm và người đọc soát lỗi của tôi trong quá trình *Thần Đồng* dần dần được hoàn thiện.

Cảm ơn bộ đôi biên tập viên đáng kinh ngạc của tôi, Jen Besser và Ari Lewin, vì đã tiếp nhận bản thảo *Thần Đồng* và biến nó trở thành một thứ tuyệt vời hơn nhiều so với mức tôi có thể một mình tạo ra. Cảm ơn vì đã thúc đẩy tôi củng cố nhân vật, thế giới và cốt truyện của mình; bất kỳ người nào cho rằng sách thời nay không còn được biên tập nữa rõ ràng là chưa từng được làm việc với ai trong hai người. Các bạn thật tuyệt vời (Đặc biệt chúc mừng Little Primo!).

Cảm ơn toàn bộ đội ngũ ở Putnam Children's và Penguin Young Readers vì sự hỗ trợ không ngừng nghỉ của họ - Don Weisberg, Shauna Fay, Anna Jarzab, Jessica Schoffel, Elyse Marshall, Scottie Bowditch, Lori Thorn, Linda McCarthy, Erin Dempsey, Shanta Newlin, Emily Romero, Erin Gallagher, Mia Garcia, Lisa Kelly, Courtney Wood, Marie Kent, và tất cả

những người đã truyền sức sống cho cả *Huyền Thoại* và *Thần Đồng*. Không tác giả nào có thể đòi hỏi một nhóm hỗ trợ tốt hơn thế.

Cảm ơn các đội ngũ tuyệt vời tại CBS Films, Temple Hill và UTA vì sự cống hiến liên tục cho *Huyền Thoại*: Wolfgang Hammer, Grey Munford, Matt Gilhooley, Ally Mielnicki, Christine Batista, Isaac Klausner, Wyck Godfrey, Marty Bowen, Gina Martinez, Kassie Evashevski và Wayne Alexander. Tôi không thể tin mình lại may mắn đến thế.

Cảm ơn tất cả những blogger, nhà phê bình và phương tiện truyền thông đã luôn dõi theo *Huyền Thoại* và *Thần Đồng*, và cảm ơn các nhà xuất bản trên toàn quốc đã đưa cả hai cuốn sách này đến tay người đọc. Cảm ơn mọi người rất nhiều - tôi rất biết ơn những gì mọi người đã làm để kết nối những cuốn sách phù hợp đến với những độc giả phù hợp.

Cảm ơn các độc giả và người hâm mộ tuyệt vời của tôi, vì những lá thư nồng nhiệt và những lời động viên chân thành. Mỗi khi đọc được tin nhắn của các bạn về *Huyền Thoại*, tôi lại có thêm động lực để viết *Thần Đồng* một cách hay nhất có thể. Cảm ơn tất cả mọi người vì đã dành thời gian đọc những cuốn sách của tôi.

Và cuối cùng, cảm ơn gia đình thân yêu, mẹ tôi, Andre, và tất cả bạn bè của tôi. Cảm ơn mọi người vì tất cả những sự ủng hộ - không ai có thể thay thế mọi người.

Table of Contents

Lót

tặng

Chương 1 JUNE

Chương 2 DAY

Chương 3 JUNE

Chương 4 DAY

Chương 5 JUNE

Chương 6 DAY

Chương 7 JUNE

Chương 8 DAY

Chương 9 JUNE

Chương 10 DAY

Chương 11 JUNE

Chương 12 DAY

Chương 13 JUNE

Chương 14 DAY

Chương 15 JUNE

Chương 16 DAY

Chương 17 JUNE

Chương 18 DAY

Chương 19 JUNE

Chương 20 DAY

Chương 21 JUNE

Chương 22 DAY

Chương 23 JUNE

Chương 24 DAY

Chương 25 JUNE

Chương 26 DAY

Chương 27 JUNE

Chương 28 DAY
Chương 29 JUNE
LỜI CẢM ƠN